

VIÊN GIÁC



SỐ NR 178 TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC
Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland
PL. 2.554 NĂM THỨ 32 - THÁNG 8 NĂM 2010; JAHRGANG 32. August 2010 - AUSGABE IN VIETNAMESISCH



Vu Lan Bao Hieu



Vu Lan về gợi nhớ đến từ thân. Đó là tiêu đề của nhiều bài hát, hay bài viết nói về công ơn sanh thành dưỡng dục của mẹ cha, Thầy Tổ và những người đã mang ta vào đời với hình hài hiện có trong hiện tại. Phạm làm người, ai cũng phải có bốn phận ấy. Đây là một bốn phận tự nhiên, chẳng ai giao phó, đặt để cho mình cả, mà nó giống như nước chảy, mây trôi, gió thoảng... không ai hỏi gió từ đâu đến? tại sao nước chảy? sao lại phải làm bốn phận làm người? v.v... Đó là những câu hỏi không cần phải trả lời, mà nó là một sự tự nhiên vậy.

Sau hơn 30 năm chùa Viên Giác hiện diện trên đất nước Đức này. Đây là nơi nương tựa tinh thần của người Việt Phật Tử cũng như không Phật Tử. Họ đến chùa để quy ngưỡng, tôn kính ba ngôi Tam Bảo và đến chùa để tìm sự an lạc cũng như hóa giải những khổ đau trong cuộc sống hằng ngày, vốn đã làm cho tâm thức của con người càng ngày càng nặng trĩu bởi không biết bao nhiêu sự lo âu chồng chất. Rồi một ngày nào đó con người cũng phải dừng lại với hơi thở cuối cùng và chư Tăng, Ni cũng như những người thân đến hộ niệm, cầu nguyện cho họ và họ lại về chùa lần cuối và lần này không bằng những hình hài thực tế nữa, mà là hình ảnh để trên bàn thờ để tưởng niệm.

Nhìn lên bàn thờ vong của chùa Viên Giác, nếu ai đó cố gắng tính thử xem, thì đã có gần 2.000 người lớn nhỏ đã ở đó rồi. Một thực tế không chối cãi được. Như Đức Phật đã dạy: „Cuộc đời là vô thường;

nhưng sự chết là chắc chắn“. Ai sinh ra rồi cũng phải chết. Có người chết già; nhưng cũng lắm người chết trẻ; nhưng đâu có ai biết rằng: Lúc nào mình phải ra đi? Trong đời, ta có nhiều lần ra đi và cũng sẽ có một lần ra đi vĩnh viễn, không bao giờ còn nhìn mặt người thân được nữa. Rồi hương linh ấy lại về chùa để đoàn tụ với ông bà mình trong nhiều năm trước đã quá cố. Chùa cũng là một nơi chốn để đoàn tụ nữa, kể cả cho người còn sống và người đã chết rồi. Khi còn sống họ đã phụng sự cho Tam Bảo và khi họ chết đi, thân nhân họ lo cúng giỗ, cầu nguyện. Chính họ cũng vẫn luôn hỗ trợ cho chùa và đây cũng là cơ hội để cho thân nhân gần chùa, gần Phật.

Nếu tính trung bình cho mỗi chùa tại Đức có thờ 500 đến 1.000 hương linh, thì con số ấy đem nhân cho 10 chùa sẽ lên đến một con số không nhỏ. Đó là những người Phật Tử. Còn những người theo đạo khác họ có cách riêng của họ. Như vậy suốt hơn 30 năm qua số người nằm xuống trên nước Đức này đã trên dưới 10.000 người rồi. Đó là con số thống kê về người chết. Dĩ nhiên là sự sinh ra cũng không phải là không có, để bù đắp cho cái mất mát kia của con người.

Mỗi chùa Việt Nam tại Đức đều có một nghĩa địa để chôn cất. Có chùa có nghĩa địa chôn được cả quan tài và có nghĩa địa chỉ chôn được cốt sau khi thiêu. Có nơi sau khi chôn 20 năm thì cốt ấy tiêu luôn vào lòng đất. Có nơi được gia hạn; nhưng cũng có nhiều người muốn sau khi thiêu tro cốt ấy được rải sông, rải biển; chứ không muốn lưu lại một hình hài nào cả ở thế gian này.

Người già đã ra đi và người trẻ lại tiếp nối đi chùa. Đây là hình ảnh đẹp. Cho nên ông bà ta thường nói: „đi chùa, đi chiền“ là vậy. Chiền ở đây có nghĩa là truyền lại cái tinh thần phụng sự cho Đạo ấy. Nó như một dòng chảy của tâm linh không ngưng trệ. Thế hệ người lớn đã ra đi, thế hệ trẻ tiếp tục gánh vác sứ mạng tinh thần này. Đây là một nét đẹp văn hóa Đông Phương của chúng ta. Có nhiều người không có thân nhân đã nhờ chùa lo liệu sau khi quá vãng. Đây là một nghĩa cử thâm nhân Đạo Học Đông Phương và Phật Giáo của chúng ta.

Gần đến ngày Vu Lan cũng nhắc cho chúng ta nhớ lại sự ra đi của Đức Đệ Tứ Tăng Thống Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất. Ngài sống gần một thế kỷ với đời, với Đạo. Trong cuộc sống ấy có không biết bao nhiêu sự thăng trầm vinh nhục trong những biến thiên lịch sử của nước nhà. Khi Ngài còn hiện tiền, Ngài là bóng cây che mát cho Giáo Hội. Sau khi Ngài viên tịch, hình ảnh và sự cống hiến của Ngài là chỗ để cho Tăng Ni cũng như Phật Tử nương về quy ngưỡng. Giáo Hội đã mất đi một bậc Thạch Trụ của Thiên Môn; nên trong thời gian qua GHPGVNTN ở trong và ngoài nước đang trải qua nhiều sự biến động khác nhau. Chúng ta mong rằng gió sẽ yên và sóng sẽ lặng và cầu nguyện Ngài luôn gia hộ cho Giáo Hội để chúng ta thắp sáng một niềm tin cho những người còn lại trên cõi nhân thế này.

Hannover là đất lạnh nên chim đậu. Vùng thủ phủ này nằm trong Tiểu Bang Niedersachsen; nơi có ngôi chùa Viên Giác được thành lập từ năm 1978. Đến nay (2010) cũng đã trải qua 32 năm rồi. Nơi mà lần

đầu tiên chính phủ của ông Dr. Albrecht đã thu nhận những người tỵ nạn đến Đức từ chuyến tàu Hải Hồng vào ngày 10 tháng 12 năm 1978. Nơi đây cũng đã đào tạo và sản sinh ra các chính trị gia của nước Đức. Từ Thủ Tướng Liên Bang như ông Dr. Schröder, rồi Tổng Thống Liên Bang trẻ nhất 51 tuổi, ông Dr. Wulff; và Bộ Trưởng Y Tế Liên Bang Đức trẻ tuổi nhất Dr. Philipp Rösler 36 tuổi, lại có nguồn gốc là sinh quán tại Việt Nam. Người Việt chúng ta tại Đức nói riêng và khắp nơi trên thế giới nói chung đều hãnh diện về việc này. Tuy nhiên tất cả những chính trị gia ấy đều xuất thân từ những giai cấp thấp nhất hoặc trung lưu trong xã hội. Ví như Dr. Philipp Rösler là cô nhi, không cha không mẹ từ thuở nhỏ. Ông Dr. Wulff cha mẹ chết lúc ông còn thơ ấu. Ông Dr. Schröder vừa đi làm vừa đi học ban đêm để xong chương trình hậu đại học của mình. Họ đã đứng vững nơi hai bàn chân của họ. Hai bàn tay và khối óc của họ, đã vạch lối đi cho họ đi vào đời. Dĩ nhiên là đường đời chẳng bao giờ bằng phẳng cả. Cho nên sự thành công hay thất bại cũng chỉ là chuyện bình thường của nhân thế. Chúng ta chỉ nên nhìn ở điểm tương đối mà thôi. Vì thế gian này không có cái gì tuyệt đối cả; ngoại trừ chân lý.

Thể thao thế giới năm nay tổ chức tại Nam Phi; một lục địa ít ai quan tâm đến. Thế nhưng tiêu đề của kỳ đấu bóng đá thế giới này gọi là: „Phi châu huyền diệu“, đã khiến cho hơn mấy trăm triệu người trên thế giới dõi theo những quả banh và nhân cơ hội ấy những phim ảnh và đời sống tại Phi Châu được giới thiệu đến với mọi người đang sinh sống trên quả địa cầu này. Dầu là người da đen; nhưng máu họ vẫn đỏ và nước mắt họ vẫn mặn và họ đã làm nên lịch sử là những người giành lại được sự độc lập từ người Anh đã cai trị họ cả hằng trăm năm nay. Đa phần những quốc gia còn lại nằm trên lục địa này vẫn còn nghèo đói. Tuy nhiên sau khi cuộc thi đá banh của các đội tuyển thế giới này đã ghi lại trong tâm của mọi người những hình ảnh đặc biệt, để họ có thể hướng về lục địa này giúp đỡ cho những gì cần giúp đỡ trên mọi phương diện như y tế, giáo dục, xã hội v.v...

Người Đức đã thể hiện một tinh thần cao độ trong việc phát triển cũng như xây dựng quốc gia họ qua trận bóng đá này cũng như việc bầu cử Tổng Thống vào ngày 30 tháng 6 năm 2010 vừa qua. Đúng là một dân tộc tự tôn, biết đặt địa vị quốc gia mình nằm ở đâu trên bản đồ thế giới. Không như dân tộc Việt Nam mình, dưới sự cai trị của Đảng Cộng Sản. Họ chỉ biết lợi lộc cho cá nhân. Còn quê hương, đất nước, sự sống của muôn dân là phó thác cho sự „sống chết mặc bay“. Rõ ràng người dân chủ tự do và độc tài đảng trị nó khác nhau nhiều lắm. Khác nhau rất nhiều ở nhiều khía cạnh và quan điểm sống. Cũng chính vì tự do cho nên Đảng SPD và Grüne đã đề nghị ông Gauch, là một chính trị gia độc lập không đảng phái, suốt đời chỉ tranh đấu cho nhân quyền trong xã hội Đông Đức Công Sản cũ, ra tranh cử Tổng Thống với ông Dr. Wulff. Thế mà cũng đã có hơn 40% số phiếu của các Dân Biểu Quốc Hội Đức bầu cho ông làm Tổng Thống. Sau 20 năm thống nhất nước Đức, quả thật người Đức đã chuyển cho nhau những quả banh chính trị thật là ngoạn mục.

Còn Việt Nam chúng ta thì sao? Kể từ năm 1975 đến nay, sau 35 năm thống nhất sơn hà, quê hương nằm trọn quyền sinh sát trong tay Bộ Chính Trị Đảng Cộng Sản Việt Nam và họ đã làm gì cho dân tộc và họ đã đối xử với người dân Miền Nam Việt Nam như thế nào chắc ai trong chúng ta cũng đã rõ. Đúng là một dân tộc không lối thoát. Lẽ ra Việt Nam phải nhìn về Đông Tây Đức để học hỏi những bài học lịch sử ấy.

Trận đấu nào rồi cũng phải kết thúc. Đá banh hay chính trị cũng thế thôi, sẽ có kẻ thắng và người thua. Người thắng hỉ há với thành quả của mình và kẻ thua lấy đó làm kinh nghiệm và là một bài học quý giá cho tương lai của mình. Người xưa có dạy rằng: „Chúng ta té ngã xuống đất và đồng thời chúng ta từ đất chống hai tay để gượng dậy“. Đây là một bài học sanh tử mà ai trong chúng ta cũng phải cần quan tâm đến. Đức không về nhút nhì thì về ba bốn, nhưng điều ấy sẽ kém vui, khi một dân tộc mà lúc nào cũng muốn chiếm thế vươn lên trong cộng đồng của nhân loại.

Báo Viên Giác ra mắt lần đầu tiên vào cuối năm 1978 và đầu năm 1979. Đến nay đã là năm thứ 32 và qua 177 số bộ mới cũng như có 2 năm xuất bản 6 số theo hình thức cũ. Những năm đầu tiên mỗi lần xuất bản 500 số và nay đã trên dưới 5.000 số cho mỗi lần ra mắt trong 2 tháng một lần với các độc giả ở 38 quốc gia đang có người Việt Nam sinh sống. Mỗi lần xuất bản tốn kém độ 10.000 Euro, tương đương với 12.000 US đôla trong hiện tại. Như vậy sau 177 số; số tiền mà chùa Viên Giác đã chi ra, qua sự đóng góp của quý Phật Tử cũng như phần lớn của chính quyền Cộng Hòa Liên Bang Đức trong 25 năm về trước, trên dưới một triệu bảy trăm bảy chục ngàn Euro (1.770.000,00 €) hay hơn 2 triệu US đôla. Con số ấy thật là bất khả tư nghị. Xin niệm ơn tất cả những độc giả khắp nơi và các văn thi hữu đã cộng tác cho báo Viên Giác và mong rằng quý vị vẫn luôn hỗ trợ cho việc này.

Đại lễ Phật Đản năm 2554 vừa qua đã có trên 6.000 người về dự lễ. Là một con số đáng ca ngợi và quan tâm. Ban Biên Tập Báo Viên Giác xin cầu chúc quý vị có một mùa hè thật tươi đẹp.

• **Ban Biên Tập Báo Viên Giác**

TÔN GIÁO

Cuộc du hành sang Lập-tát (Lhasa) của Tây Tạng

Tác giả :

Guiseppe Tucci

Phòng dịch :

Hòa Thượng Thích Trí Chơn

(Tiếp theo VG 177)

CHƯƠNG 17

SỰ BÌNH PHỤC MÀU NHIỆM TRỞ VỀ ẤN ĐỘ

Thị trấn Shigatse là một trung tâm thương mại lớn nằm trên giao điểm của những con đường bộ nối liền thủ đô Lhasa với miền tây Tây Tạng và Vương quốc Nepal. Tất cả những len lông ở đồng bằng hướng bắc thành phố Tsangpo được chở đến và đóng kiện tại đó để tạo việc làm cho nhiều công nhân địa phương và cung cấp hàng hóa cho các thương gia Tây Tạng với Ấn Độ.

Dân Tây Tạng ở Shigatse không đông bằng Lhasa và khi người Trung Hoa đến lập nghiệp vào năm 1948 thì dân số bản xứ ngày càng giảm sút. Ngôi chợ nằm ở trung tâm thành phố gồm có một khu đất rộng lớn hình chữ nhật và người ta xây cất xung quanh bốn phía những căn nhà với các cửa tiệm. Bên trong chúng tôi thấy có nhiều gian hàng cũ kỹ được thiết lập thành hai dãy song song, cái nọ sát cánh cái kia và bày bán đủ loại các thứ mặt hàng thượng vàng hạ cám.

Tại đây, du khách có thể tìm thấy bất cứ đồ vật gì từ những chiếc nón đội, nút áo, nồi niêu, song chảo bằng nhôm nhập cảng từ các nước Châu Âu; chén bát

bằng gỗ của Vương quốc Bhutan; tách uống trà từ phố Tàu ở Calcutta (Ấn Độ); đèn thờ cúng bằng bạc do các thợ địa phương khéo tay làm rất đẹp; vải và san hô của Ý Đại Lợi; thảm dệt ở Gyantse; vòng lam ngọc, và ngay cả đồ trang sức phần son của nữ giới. Tất cả các vật dụng này được bày bán lẫn lộn chung với nhau tại nhiều gian hàng riêng biệt.

Giá cả hơi đắt vì các hàng hóa này phải dùng ngựa chuyên chở đường dài từ Ấn Độ hoặc Trung Hoa vào Tây Tạng. Nên kỹ nghệ địa phương chưa được phát triển cho nên một số mặt hàng sản xuất đòi hỏi kỹ thuật cao, phần lớn phải nhập cảng từ Ấn Độ. Sự vận chuyển hàng hóa bằng máy móc đã được áp dụng ở Tây Tạng từ lâu, tuy nhiên công cuộc cải cách phương tiện giao thông tiến bộ để giúp phát triển nền kinh tế trong nước vẫn chưa có kết quả bao nhiêu; lý do vì địa thế cuộc đất Tây Tạng gồ ghề, không được bằng phẳng.

Vài năm trước, công ty vận chuyển của nhà cầm quyền Anh quốc đã dùng xe cam-nhông để chở thư từ giữa Phari và Gyantse, nhưng sau này nhà cầm quyền Tây Tạng đã cấm không cho dùng cách chuyên chở văn minh đó, viện lý do sẽ gây ra nạn thất nghiệp cho một số công nhân thực hiện công việc này qua các phương tiện di chuyển đơn giản chứ không dùng đến xe cộ máy móc.

Lấy một ví dụ khác như đoạn đường từ Shigatse đi Kampadzung, mặc dù phải vượt qua nhiều đèo núi cao lạnh lẽo và các vùng sa mạc nhưng là con đường tiện lợi ngắn nhất nối liền Tây Tạng với Ấn Độ. Tuy nhiên vấn đề trở ngại lớn vì gặp phải con sông Rhe nước sâu và chảy mạnh, khách bộ hành khi lội qua đôi lúc gây nguy hiểm đến tánh mạng. Do vậy, dân chúng đề nghị nên xây một chiếc cầu bắc ngang qua sông Rhe, nhưng dự án đã bị chính quyền phản đối hủy bỏ, viện cố tin nhằm nhí lo sợ rằng các thần linh và ma quỷ trông coi bảo vệ dòng sông có thể phá hoại bất cứ cây cầu nào do bàn tay con người xây dựng nên.

Như tôi đã thường nói với người Tây Tạng thích làm nghề buôn bán, nhưng các dịch vụ thương mại quan trọng phần lớn đều nằm trong tay đại lý của một vài gia đình Ấn Độ ở hai thành phố Kalimpong và Darjeeling và từ đó, hàng hóa được họ cung cấp bán ra cho dân chúng địa phương. Shigatse là một thị trấn phồn vinh cho nên du khách có dịp ra chợ sẽ thấy mọi người dân ở đây phục sức rất đàng hoàng lịch sự và nhất là nét mặt của họ luôn luôn vui vẻ, khỏe mạnh. Nhưng rất tiếc phần đất bên ngoài thành phố thiếu màu mỡ, khô cằn không trồng trọt gì được.

Trong thời gian chúng tôi ở Shigatse, Bác sĩ Moise đã cứu sống một nhà sư nhờ tài chữa trị của ông ta khiến cho nhiều người Tây Tạng tin rằng bác sĩ có quyền năng huyền bí. Chúng tôi đã dùng bữa cơm trưa bên ngoài lều rạp của chúng tôi vào lúc Adu, một

trong những người giúp việc mà trước đây đã từng làm việc ở một nhà thương tại Ấn Độ và thỉnh thoảng ông được phục vụ như một vị phụ tá của bác sĩ, đã đến báo cho chúng tôi biết có một người bị thương đang nằm chờ bên ngoài.

Khi chúng tôi chạy ra xem thì nhận thấy đó là một vị Lạt Ma đang trong tình trạng mất trí, đã dùng con dao mổ bụng ông ra. Nạn nhân đang nằm ngửa trên đất bên cạnh vũng máu với số đông người đứng bu quanh để xem. Không một phút chậm trễ, Bác sĩ Moise liền đánh thuốc mê cho nạn nhân, lấy hết ruột của ông ra và nhét dây thuốc trụ sinh vào trong đó. Bác sĩ cũng dặn Adu tiêm cho ông mỗi ngày bốn mũi thuốc trụ sinh. Vào ngày thứ năm, nạn nhân bắt đầu hồi phục sức khỏe, và không bị lên cơn sốt. Bà con thiên hạ hết sức vui mừng và đồn cùng khắp rằng bác sĩ có quyền năng huyền bí cứu sống người chết; và nếu chúng tôi còn thì giờ tiếp tục lưu lại đây thì chắc sẽ có nhiều người ở Tashihumpo kéo tới căn trại của chúng tôi để nhờ chữa bệnh bằng phép màu thiêng liêng của Bác sĩ Moise.

Từ Shigatse, phải mất hai ngày đi, chúng tôi mới tới thành phố Rhe. Tôi có thể nhìn thấy làng Narthang từ xa là nơi mà tôi đã dùng chân ở lại một thời gian khá lâu vào năm 1939. Con đường dẫn tới Rhe, tôi phải đi ngang qua làng Nardechen xung quanh toàn núi đá khô cằn với nhiều di tích lịch sử đồ nát. Chúng tôi vượt đèo Ghuling và đi xuống hướng về dòng sông Rhe chia làm hai nhánh. Chúng tôi vượt qua khúc sông cạn và hy vọng rằng đoàn bộ hành sẽ đi theo chúng tôi. Nhưng vì trời tối, không ai nhìn thấy nhau. Hơn nữa, vào ngày hôm đó, dòng sông nổi sóng nước chảy mạnh, đã gây nhiều trở ngại cho đoàn khách hành hương chúng tôi.

Bác sĩ Moise, người giúp việc, ông Mele và tôi vượt qua sông một lần nữa với nhiều sóng lớn nguy hiểm. Tôi cảm thấy lạnh run vì quần áo thấm ướt. Sau đó, chúng tôi tiến vào một thôn xóm, và tại đây chúng tôi được dân trong làng niềm nở tiếp đón. Chúng tôi đốt lửa và ngồi vòng quanh sưởi ấm. Chúng tôi chày nước mắt vì khói tỏa ra mù mịt. Nhân dịp này, chúng tôi ngồi gần lửa để sấy khô quần áo. Chúng tôi mong cho đoàn bộ hành khác đến, mãi đến khuya thì chúng tôi nghe tiếng chó sủa, báo cho biết là họ đã tới. Tất cả chúng tôi kéo nhau vào tập hợp nơi nhà bếp. Các phu khuôn vác đồ bị lạnh nên tỏ ra vẻ mệt mỏi.

Trận tuyết đầu tiên rơi xuống bao phủ dày đặc khắp núi đồi và những cánh đồng. Chúng tôi đang ở độ cao 14.000 phít (feet). Sau đó chúng tôi đi ngủ một giấc ngon lành và ngày hôm sau, chúng tôi vượt qua một khúc sông cạn để bước lên bờ phía bên kia. Tại đây, chúng tôi được nhân viên của chính quyền Tây Tạng, ông Rhe Dsongpon trao quà tặng, tiếp đón chúng tôi hết sức thân tình và yêu cầu chúng tôi nên dừng lều nghỉ ngơi trong khu vườn nhà ông.

Hôm sau chúng tôi viếng thăm tu viện Rhe, một kiến trúc đồ sộ với điện thờ Phật trang nghiêm theo giáo phái Cánh Lõ (Gelukpa). Nơi đây cũng có một đồn lũy dựng nên nhìn xuống để kiểm soát con đường giao lưu từ thị trấn Kampadzung đến các thành phố Sakya, Shigatse và Gyantse. Lúc 5 giờ 30 sáng ngày 10, trong khí trời lạnh buốt, chúng tôi tiếp tục đi vượt qua đèo Sangla cao 16.000 phít (feet) và đến vùng đồng bằng bao la vào lúc xế chiều. Chúng tôi nhìn thấy những tia ánh nắng mặt trời đỏ ửng chiếu sáng rực rỡ trên rặng núi Hy Mã Lạp Sơn. Chúng tôi cảm thấy lạnh và rất mệt mỏi nên đã dựng lều nghỉ ngơi tại đây. Một luồng gió lạnh thổi đến từ dốc núi đứng trước mặt phủ đầy tuyết đóng băng thành đá. Cảnh trí nơi đây trông thật là buồn.

Chúng tôi nghĩ rằng cuộc hành trình nhiều tháng của chúng tôi sắp sửa kết thúc. Trong vài ngày nữa, chúng tôi đến Sikkim với khí hậu ấm áp và cuộc sống theo đoàn bộ hành của chúng tôi sẽ chấm dứt. Chúng tôi được ở trong các ngôi chùa hay khách sạn. Rồi chúng tôi dùng xe hơi hoặc xe lửa để di chuyển vòng quanh thành phố và nhìn cảnh vật bên ngoài biến đổi nhanh chóng chạy vút qua cửa sổ. Lúc ở Châu Âu, tôi cảm thấy không mấy gì thoải mái khi phải dùng đến phương tiện cơ khí để di chuyển trong một thế giới văn minh. Bởi lẽ tôi vốn ham thích sống cuộc đời du mục đi bộ trên đất hay cỡi ngựa rày đây mai đó.

Sáng sớm ngày 11 khi trời hừng đông, chúng tôi tiếp tục lên đường, xuyên qua làng Karma, và sau cuộc hành trình mười hai giờ đồng hồ trong đêm tối dưới cơn bão tuyết, chúng tôi đến thành phố Kampadzung giữa những tiếng chó sủa. Tôi nhìn thấy lũy thành cổ kính mà tôi có dịp viếng thăm vào năm 1939 trên đường đi Sakya, hiện ra lờ mờ trong bóng tối. Ánh mặt trời chiếu rực rỡ trên đỉnh Hy Mã Lạp Sơn vào ngày 13, khi chúng tôi tiến lên đèo Sebu La. Lần cuối cùng tôi chào tạm biệt những rặng núi nhuốm màu vàng của những tia nắng ban mai mà trên đó trận tuyết đầu mùa đang rơi tạo thành như các luống cây tuyết màu trắng.

Tôi cảm thấy lòng buồn thối của một du khách hành hương trong giờ phút chia tay. Tôi không chỉ tưởng nhớ đến một đất nước với đời sống của dân chúng vất vả khó khăn có cảnh trí vô cùng nên thơ tuyệt đẹp mà còn phải nghĩ tới vô số người bạn chân thành đã niềm nở tiếp đón, giúp đỡ chúng tôi trong những tháng du hành vừa qua nơi xứ tuyết •

(còn tiếp)



Cái Ta

lặng Xăng gây ra đau khổ

* Đoàn Văn Thông

Có một điều kỳ lạ mà mỗi con người chúng ta ai cũng biết nhưng không rời bỏ được. Cái ai cũng biết mà không thể buông bỏ được đó là „Cái Ta”.

Mặc dầu cái Ta là cái không có thật. Ấy vậy mà ai cũng cứ mang, bảo vệ nó hết mình. Cái Ta không có thật nên chẳng ai thấy được cái Ta. Nhưng ai cũng nghĩ là cái Ta luôn luôn hiện hữu. Cái ý nghĩ đó mạnh mẽ đến nỗi đã tăng cường cho cái Ta ngày càng to lớn hơn về khả năng khống chế, sai khiến, lừa dối con người. Do bởi mê mờ u tối mà con người luôn phải nghe theo nó, hết lòng vì nó, hy sinh vì nó.

Chính vì thế mà con người cứ mãi lặng xăng vì cái Ta, lo lắng, hân hoan, tức giận suốt cả cuộc đời cũng là vì cái Ta. Để rồi kết quả mang lại là gì?

Đó là những lo lắng, ưu phiền, khổ đau, hồi hộp, đặng cay... mà thôi.

Trong tập: **Ý, Tình, Thân**, thầy Trí Siêu có viết như sau:

„... Không có gì trên đời này là Ta hay của Ta cả. „Ta” chỉ là một cái tên (danh từ) đặt ra dựa trên 5 Uẩn (Sắc, Thọ, Tưởng, Hành, Thức). Chúng ta thường cho cái thân là Ta, nhưng xác thân này là do bao nhiêu thứ hợp lại thành như: xương, thịt, gân, máu, tim, gan, thận, phổi, đờm, dãi v.v... Chúng ta thường cho cái tâm suy nghĩ, lo âu, tưởng tượng, tính toán v.v... là Ta- Nhưng những cái đó cũng đâu phải là Ta- Những thứ của Ta như vợ ta, con ta, nhà của ta, xe của ta, tiền của ta v.v... cũng đâu phải là của ta? Hôm nay còn thương, còn yêu thì là vợ của ta, ngày mai hết thương ra tòa ly dị thì là vợ của ai? – Con của ta nuôi nấng, săn sóc từng ly từng tí hồi nhỏ, lớn lên nó bỏ đi lấy chồng, lấy vợ, sống riêng đời nó, đâu còn liên quan gì tới ta, đó là chưa kể đứa đót tiền phá của làm cha mẹ khổ sở, điêu đứng. Còn tiền thì nhà, xe hôm nay là của ta, ngày mai hết tiền nó thuộc về ai? Hôm nay còn việc thì còn tiền, ngày mai hết việc (thất nghiệp) thì tiền còn của Ta nữa không? – Trong suốt cuộc đời, chúng ta nai lưng ra tạo nghiệp phục vụ cho „Ta” và những cái „của Ta” để rồi tắt thở ra đi không mang theo được một chút gì, ngay cả cái quý nhất là thân xác cũng phải bỏ lại...”.

Cái Ta sở dĩ có là do sự nghĩ, tưởng của con người luôn cho là có thật, nên trong cuộc sống: Cái Ta hiện hữu muôn nơi, muôn thuở...

CÁI TA MUÔN NƠI và MUÔN THUỞ

Vì sao mà có cái Ta? Trước hết ta hãy nói về con người. Con người là bao gồm cái thân xác và những cảm giác, tư tưởng, sự nhận thức, hiểu biết, phân

tích, tính toán (Ngũ Uẩn). Cái thân xác ta mang và cái tâm trí ta suy nghĩ nhận thức, ta luôn nghĩ là Có Thật và **ta tự nhận là của ta và ta nghĩ đó là Ta.**

Đi đâu ta cũng đều mang theo cái Ta, nói năng, nhận thức hành động luôn luôn là Vì Ta, Cho Ta. „**Tôi** đã nói rằng”, „**Tôi** nhận thấy rằng”, „**Tôi** đã làm như thế này này”, *Tại sao không nghe lời **Tôi***”, „**Tôi** đã quyết định như thế rồi thì không cách gì thay đổi nữa cả”, „tôi thích như thế”, „tôi muốn như thế”- „**Tôi** mà thua nó sao?”, „Nó làm sao qua mặt được **tôi**” v.v...

Khi nào cái TA cũng quan trọng cả. Ai không nghe ta, ai làm điều gì không hợp ý ta thì ta bác bỏ. Ai tâng bốc, khen ngợi ta thì ta sung sướng, vui lòng; còn ai phê bình ta thì ta tức giận, căm ghét không ưa. Khi nào ta cũng đều „bận rộn” „lặng xăng” với cái Ta cả cho nên ngày càng tăng cường cái ích kỷ giận hờn, lo âu, phiền muộn khiến ta đau khổ.

Vì sao cái Ta là quan trọng? Vì ta luôn luôn nghĩ rằng: cái Ta là cái duy nhất hiện hữu, luôn là Có thật nên ta mãi lo trau chuốt, tô bồi, giữ gìn, bảo vệ Cái Ta hết lòng bằng bất cứ giá nào. Chính vì thế mà tạo ra những đối chất, tranh cãi, đối kháng giữa ta và người.

Vì Ta đã là Ta rồi thì tự nhiên ta tách rời khỏi người khác, vì người khác đâu phải là ta? Thế giới nhân loại có biết bao nhiêu là người, cả mấy tỷ con người, vậy mà mỗi người đều tự nhận mình là Cái Ta, cái ta duy nhất, quan trọng nhất, ghê gớm nhất, biệt lập nhất. Cái Ta vì thế mà tồn tại muôn nơi và muôn thuở. Cũng vì cái Ta nhiều và lớn lao như thế nên thế giới khó lòng mà yên vui an bình, chiến tranh, khủng bố luôn chực chờ phát sinh.

Ta và Người là hai thái cực. Ta là ta, người khác là người khác. Cái Ta luôn ưu tiên nhất và riêng biệt nhất. Chính vì thế mà phát sinh ra sự phân biệt, chia rẽ, Cái Ta rất ích kỷ. Trong những lúc nguy hiểm ta là kẻ chạy trước ai, trong những lúc phân chia lợi lộc ta là kẻ muốn được nhiều hơn. Nhiều người thân thiết nhau rất mực mà khi hoạn nạn „ai lo thân nấy”. Cái lòng ích kỷ ấy phát sinh ở mỗi con người vì mọi người đều có cái ta nên ai nấy cũng đều muốn bảo vệ Cái Ta cả. Rồi từ lòng Ích Kỷ mà tạo ra Cái Tham ngày càng mạnh. Càng tham thì càng muốn mọi thứ về mình, gom hết cho cái ta. Nhưng mấy ai muốn vậy mà được hết. Cho nên không được thì không vui, thì thất vọng rồi đau khổ. Còn khi có được cho mình thì lại phát sinh cái Sợ. Sợ mất, sợ tiêu hao, sợ không còn nữa... Nhưng làm sao không tiêu hao, làm sao không mất? Vì mọi sự mọi vật đều vô thường, giả tạm, có đó, không đó, khi thấy hao, mất thì lo buồn, khổ đau và oán trách giận hờn. Do cái si, mê lầm lạc nên tâm trí không nhận thức được rằng „Mọi sự mọi vật đều Không”. Mọi sự mọi vật đều là giả tạm, là không trường tồn. Vì không biết hay cố tình không biết như thế nên ta ngày càng lún sâu trong Tham Sân Si mê mờ...

CÁI TA TRÀN NGẬP KHẮP NƠI

Trong xã hội, trong cuộc sống cái Ta tràn ngập khắp nơi: Trong làng mạc, thôn xóm cho đến tỉnh

thành, thủ đô... Trong gia đình, trong chốn học đường, trong cơ sở, trong nhà hàng, trong cộng đồng... đâu đâu cũng thể hiện, bộc lộ Cái Ta một cách mạnh mẽ...

Nhiều người tưởng nhầm cái Ta chỉ phát triển ở những người có chức quyền. Trong thực tế, nơi thế gian này bất luận là ai, hễ đã là con người thì luôn mang theo cái Ta to lớn. Chỉ cần khen ngợi, vinh danh người nào đó thì hầu như có tới 95% bất luận là ai cũng đều thích thú, đẹp dạ, đẹp lòng. Vì sao Cái Ta được đề cao. Đó là nói về cái Ta được đề cao từ bên ngoài. Còn cái ta thể hiện từ bên trong, từ cái Tâm trí, từ chính bản thân kẻ mang cái ta thì ghê gớm vô cùng.

Ngày xưa trong làng có một chức vụ lạ lùng không lương tiền không biết vị trí nào để xếp hạng cả- đó là chức vụ Thăng Mổ. Như đã nói, gọi là chức nhưng thực sự là không có chức hay quyền gì cả. Ấy vậy mà Thăng Mổ cũng vênh váo tỏ ra ta đây, cũng tỏ lộ Cái Ta của mình ra. Lúc nó thi hành nhiệm vụ, đánh mõ và rao to cho người trong làng biết điều gì đó cần lo báo thì nó tỏ ra vô cùng quan trọng. Nếu lỡ ai chặn đường nó, hỏi nói điều gì thì nó sẽ sừng sộ nói to:

- Để tôi yên, cho tôi làm việc. Khi khác rồi nói!

Cái Ta của Thăng Mổ mà còn to như thế thì thử hỏi cái Ta của những người có chức có quyền ra sao? Tại quê hương Việt Nam mình ngày xưa sống bên đó chúng ta đã chứng kiến biết bao sự bùng nổ của cái ta, qua Mỹ cứ tưởng Cái Ta không còn chỗ đứng. Nhưng chúng ta đã không quên mang theo Cái Ta qua nên dần dần cái Ta cũng lủ lủ cùng khắp. Nếu là cơ sở làm ăn nào đó, nhỏ thôi chớ chưa nói là cơ sở to lớn cũng đã thấy người chủ bộc lộ cái ta qua lời nói của họ, đại để như sau:

- *Tôi đã bảo là chị tới sớm mở cửa trước giùm tôi mà khi nào cũng chậm cả. Không, không muốn vậy, lần sau nhớ làm theo đúng lời tôi.*

Hay: *Lần sau anh vẫn còn cãi lời tôi thì đừng trách tôi sa thải anh ra khỏi hãng. Nhớ đấy nhé!*

Hoặc: *Xin lỗi chị, tôi là chủ tiệm này, tôi có quyền sắp xếp giờ làm của thợ. Nếu chị không bằng lòng chị cứ việc nghỉ. Còn nữa, không phải chị là người độc nhất kinh nghiệm nghề này, có lắm người còn hơn chị rất nhiều và họ rất muốn vào đây...*

Hay nặng nề hơn: *Chị ơi, nói thật chị nghe, tôi kinh nghiệm trong nghề đã lâu năm, chị làm sao qua mặt được tôi.*

Hay câu đáp trả của người thợ cũng đầy tách cách nâng cao Cái Ta của mình lên: *Nhưng chị quên là đầu phải chỉ có chị là mở tiệm được thôi đâu? Tôi cũng sẽ đứng ra mở tiệm như chị. Rồi chị sẽ thấy...*

Còn trong các hãng xưởng thì Cái Ta thể hiện càng rõ hơn nữa. Nhiều người đã tìm đủ mọi cách để níu bám vào người trên. Cứ thế mà tạo ra một sự liên kết gắn bó cái ta vào nhau. Người này muốn cái Ta của mình lớn thêm thì phải kết với một cái Ta khác to hơn cho nên quà cáp, nịnh hót, tâu trình, làm ăng-ten,

thưa gởi rất hăng say nhưng trong kín đáo và yên lặng. Ngoài ra cũng có cái Tâm trí mê mờ, vì cái ta tối tăm nên ngày càng sinh ra những phe, nhóm. Mỗi nhóm như vậy đều liên kết bên vực Cái Ta của nhau. Nhóm này kèn chống nhóm kia âm thầm lặng lẽ hay ra mặt rất hăng say luôn tiếp sức tăng cường bởi những Cái Ta. Về lâu về dài thì ngay trong một nhóm lại phát sinh ra sự xáo trộn, chia rẽ nội bộ. Nguyên nhân chính cũng chỉ là vì Cái Tâm trí nghĩ suy, tưởng tượng, phân tích so sánh đủ thứ vấn đề kết hợp với cái Ta không chịu thua sút ai, muốn tất cả phải theo ý mình, không muốn ai hơn mình... mà ra.

SỰ ĐEO BẮM CỦA CÁI TA

Cái Ta, cái Bản Ngã luôn đeo đẳng bám víu vào con người rất chặt, khó mà tách ra, khó mà buông bỏ nó. Ngay cả bậc tu hành nhiều khi vẫn bị cái bản ngã (là cái tôi, cái thuộc về cá nhân) chi phối. Vì sao vậy? Vì thật sự thì bản ngã không có trong mỗi người, nó không hiện hữu. Nhưng sở dĩ có nó là do ý tưởng mà có thôi. Vì thế có thể có người đi tu, nhưng không phải bất cứ ai hễ nói rằng họ đi tu có nghĩa họ là thánh nhân, là người hoàn toàn tốt lành. Người đi tu trước tiên họ là con người, nhất định họ có bản ngã, cái Ta. Có người cái ta đeo đẳng, bám chắc vào họ quá mạnh nên mặc dầu là người tu hành nhưng họ rất kiêu căng, tự cao tự đại, ích kỷ xấu xa còn hơn cả người không đi tu. Tuy vậy, có thể nhờ tu hành dần dần họ vất bỏ được cái Ta. Còn khi ta bảo rằng: „Có những bậc chân tu giác ngộ mà vẫn còn cái Ta” thì câu nói đó sai. Vì làm sao đã là bậc chân tu, đã giác ngộ rồi mà Cái Ta vẫn còn nơi họ? Nếu bản ngã vẫn còn ở người ấy thì nhất định đó không phải là bậc chân tu đúng nghĩa.

CÁI TA MUỐN NỔI DANH

Khi con người bắt đầu khôn lớn hiểu biết thì Cái Ta cũng xuất hiện theo và ngày một phát huy mạnh mẽ. Điều này thấy rõ từ khi còn nhỏ cho tới lúc già. Hễ ai nói động tới ta thì ta chú ý tới những lời nói đó ngay. Vì sao? Vì chỉ có cái Ta, cái Tôi là nhất (duy tôi) – Khi đứa bé đi vào giai đoạn bắt đầu hiểu biết đơn sơ thì cái Ta đã ngự trị nó rồi – nên khi nghe ai nói về nó là nó lắng nghe và tỏ ra hiểu biết... và thích thú vì „cái Ta” của nó đang được nhắc đến.

Con người càng khôn lớn thì cái ta càng phát triển, sự hăng hái phát sinh khi cái ta được tăng bốc. Có người hăng say xông pha vào chốn hiểm nguy chết chóc một phần cũng thường là do cái ta, cái bản ngã được đề cao.

Báo Times tại Mỹ đã có lần đưa ra một loạt bài nói về tình trạng con trẻ hiện nay được các bậc cha mẹ muốn cho chúng trở thành nhân vật lừng danh, nổi tiếng về lãnh vực nào đó (ví dụ về thời trang, về âm nhạc, về ca múa, về kịch nghệ, thể thao v.v...). Muốn được vậy không những bé phải lo lắng trau dồi ngày đêm tài năng mình mà còn phải nhờ sự „lãng-xê”, „đánh bóng” của những cơ quan như báo chí, truyền thông, hoặc có khi những cơ sở, những trung tâm to lớn đầy quyền lực về mọi mặt như Hollywood chẳng

hạn. Bài viết từ báo Times đã đưa ra những hậu quả không mấy tốt lành về sự kiện này. Ví dụ: các cháu bé bị uốn nắn, bị „nhồi sọ” hằng ngày về „danh vọng, tiếng tăm, tiền bạc”, chúng được khích lệ cố gắng, luôn luôn cố gắng để nổi danh, để có nhiều tiền bạc... Kết quả là vì khổ công tập luyện cho đạt được thành tích nên ngày nào chúng cũng lo âu, hồi hộp bất an làm mất đi cái hồn nhiên an bình của tuổi thơ mà đáng lý ra chúng được hưởng. Rồi khi ngày thi đấu, ngày trình diễn càng tới gần thì cả cha mẹ và người con ấy càng hồi hộp, tâm trí càng căng thẳng, lo âu... Nếu chẳng may kết quả không đạt được thì sự khổ đau, phiền muộn lại càng gia tăng khủng khiếp. Cũng vì vậy mà những đứa trẻ ấy bỗng trở nên „già trước tuổi”. Kết quả mang lại cho chúng những chứng bệnh của người lớn tuổi như lo âu, buồn bã, bất an, chán chường, mất ngủ, suy nhược tâm thần... Thật sự thì những sự việc trên xảy ra ngày càng nhiều mà phần lớn chính là do cha mẹ muốn con mình „nổi tiếng” và khi con cái họ nổi danh thì họ cũng được nổi danh theo. Nghĩa là **cũng vì Cái Ta quá lớn** mà ra...

Những người làm cha mẹ như vừa kể rõ ràng là họ đang tạo sự khổ đau lo lắng không những cho chính họ mà còn cho con cái họ nữa. Tuy nhiên những người làm cha mẹ thường không biết hay không muốn biết điều này và ngay cả những đứa con ấy cũng không biết điều đó.

Những bài báo trên đã đưa ra những lời khuyên hết sức tế nhị nhưng bao hàm những lời nhắc nhở, cảnh giác các bậc phụ huynh đừng vì ham theo danh lợi, ham theo „nổi tiếng”, đừng vì Cái Ta mà làm hại tuổi thơ của con mình, làm cho cái ta của con mình ngày càng phát triển một sai lầm mê muội.

Cái Ta luôn luôn muốn đề cao mình nên luôn háo hức tìm kiếm, lùng sục mãi để mong đạt được những gì mà con người ham muốn như danh lợi, tiền bạc, tiếng tăm... Ngay cả khi cái ta đã đạt thành. Ví dụ như ta đã được nổi tiếng, được khen tặng, được tôn vinh là thần tượng thì cái ta không thể ngừng từ đó mà vì sự thành đạt ấy nên càng cố gắng thêm nữa. Chính vì lẽ đó mà lo lắng, khổ đau tới càng dồn dập. *„Càng cao danh vọng càng dày gian nan”* là vậy. Biết bao người nổi tiếng, những đại danh ca, những siêu minh tinh màn bạc với cái ta quá lớn thường hay tự vẫn do bởi những nguyên nhân liên quan tới danh vọng, tiếng tăm mà ra. Cho nên càng cố gắng đạt được danh vọng tiếng tăm chừng nào thì càng bị trở ngại, khó khăn, đau khổ, lo âu chừng ấy. Lý do không phải muốn được danh vọng tiếng tăm là có được – mà phải trải qua biết bao trở ngại khó khăn, đau thương, khổ cực, nhọc nhằn... Một khi muốn mà không được thì khổ đau, buồn bã. Còn, nếu may mắn đạt được (danh vọng, tiếng tăm...) thì lại lo âu hồi hộp vì cứ mãi sợ rằng ngày nào đó mình sẽ hết tiếng tăm hay mất tiếng tăm. Và khi mất tiếng tăm thì nỗi khổ đau sẽ tràn ngập...

Vì biết rõ như vậy nên trong Bát Nhã Tâm Kinh có câu Phật nói với Xá Lợi Phất rằng hãy buông bỏ

những ý tưởng mong đạt lợi danh, tầm tiếng, vì khi dính vào chúng thì sẽ chuốc lấy vô số khó khăn trở ngại, lo âu, sầu muộn, khổ khổ mà thôi... Nhưng một khi không còn nghĩ tưởng tới sự đạt thành tầm tiếng lợi danh đầy ảo vọng nữa thì ta sẽ an vui thanh thản...

- Nay Xá Lợi Tử! Vì không còn nghĩ, tưởng tới sự đạt thành (chứng đắc) nên chẳng còn bị chướng ngại, khổ đau, lo sợ. Nhờ đó mà xa lìa được các mộng tưởng để tới được cõi thanh thản, an lành...

Như vậy thì một khi tâm trí, cái Ta không còn vướng mắc, mê đắm vào danh lợi tiếng tăm, sự vang danh, nổi tiếng nữa (sự đạt thành, sự chứng đắc) thì khi đó chẳng còn gì để ta phải lo lắng sợ hãi, khổ đau hồi hộp nữa. Vì những danh tiếng chỉ là những ảo vọng mơ hồ giả tạm không có thật, nhưng muốn được nó thì phải đổi bằng những khổ nhọc lo âu, khổ khổ.

Thứ hỏi, trên thế giới, có người nào được danh hiệu „Nhà Vô Địch” mà lại có thể giữ mãi hoài cái danh hiệu ấy không? Có nhà vô địch thể thao nào sau khi đạt thành danh tiếng vượt bậc như thế mà tâm hồn trí óc họ lại có thể thanh thản an vui không lo lắng không? Chắc hẳn là không. Vì khi đó, họ luôn sợ là sẽ không giữ mãi cái chức vô địch ấy, rồi một ngày nào đó sẽ có người thách họ thi đấu và chắc chắn họ sẽ khó thắng. Vì sao? Vì như ta đã biết: Cái thân xác của con người là giả tạm, là vô thường nay mạnh mai yếu, hơn nữa mỗi phút mỗi ngày, tuổi đời càng tăng cùng lúc với sự suy giảm của cơ thể. Vì thế chung cuộc của sự đạt thành ấy là sự lo lắng khổ đau. Cho nên đạt tới danh là đạt tới cái vô thường và mang lấy sự đau khổ mà thôi.

Tuy nhiên, mấy ai trên đời biết được sự kiện ấy, ngay cả những người đọc và hiểu rõ Bát Nhã Tâm Kinh nhưng cũng ít người thực hiện đúng theo lời kinh đã chỉ. Lý do là khi sống trên đời con người bị cái Thân, cái Tâm và cái Ta đầy mê mờ, u tối, lầm lạc khống chế, điều khiển, lèo lái từ cảm xúc, nhận biết tới hành động nghĩ suy nên con người mãi cứ mê mờ lầm lạc. Vì thế mà cái hào quang của cái Ta vẫn bao phủ lấy mỗi con người, khó có ai mở cái tâm trí ra để được giác ngộ và buông bỏ nó được cả.

Trên cõi thế gian này, cái Ta tràn ngập khắp nơi. Trong đám đông, nếu cái ta được nhắc tới và đề cao thì sự hăng say, sung sướng tức thì lộ ra. Ví dụ kết quả của một cuộc thi tài nào đó như khiêu vũ, ca hát, thi người mẫu, thi sắc đẹp. Người được trúng giải là người mà Cái Ta của họ được đề cao trước đám đông. Sự bộc lộ, thể hiện khi cái Ta được thỏa mãn là rất sôi nổi mạnh mẽ: Có người khóc nức nở, có người la hét như nổi cơn điên, có người chạy nhảy hay có những cử chỉ vô cùng cuồng loạn khi cái Ta của họ được vinh danh... Chỉ cần nhìn những hình ảnh ấy thôi, ta cũng có thể thấy rõ được sức mạnh rất hùng hăng, sôi nổi của cái ta như thế nào.

Tuy nhiên, vì con người luôn sống trong mê lầm, ảo tưởng qua cái thấy, cái biết, cái nhận thức, suy nghĩ nên con người khó mà biết được rằng:

-Đằng sau cái vang danh, nổi tiếng vì thắng lợi là sự ganh tị, âm mưu, hơn thua, hờn oán nổi lên...

-*Đẳng sau của sự thắng* là có sự thua chờ chực sẵn rồi.

-*Đẳng sau của sự thất bại* là sự thất vọng, chán chường, lo âu, khốn khổ, ưu tư... ôm chặt lấy mình khó buông bỏ.

Cho nên, để có được đời sống an vui tốt lành, thuận hợp... Không gì hơn là đừng đam mê danh vọng, đừng để tâm tới thắng bại, hơn thua. Nếu vì phải hơn thua thì kết quả ra sao cũng không nên bị chúng tác động. Phải nhớ: thắng không kiêu, thua không than.

Khi nêu ra những sự kiện như vừa mô tả trên, nhiều người đã hiểu lầm là sống trên đời, đừng phát triển cũng như đừng cố gắng đạt thành công mà làm gì. Trái lại cần phải dứt bỏ những năng khiếu tài năng vì chúng làm ta đau khổ. Nếu nghĩ như thế là quá sai lầm. Tài năng là đáng quý cho bản thân, gia đình, xã hội, quốc gia. Vì thế cần phải trau dồi phát triển thêm. Nhưng không phải vì thế mà ta phải sống chết, đam mê phô diễn tài năng, quyết cho mọi người thấy tài năng của mình, hết lòng hết dạ, làm đủ mọi cách để mình bước lên nấc thang danh vọng tiếng tăm bằng bất cứ giá nào miễn sao mình được nổi tiếng vang danh là được. Nếu nghĩ và làm như vậy thì rõ ràng ta là kẻ ham danh và cái danh ấy thực sự cũng không phải là Danh Thật. Điều thực tế và đáng làm nhất là sống trên đời, có một thứ Danh và Tiếng rất hữu ích và cần thiết cho mỗi người. Nếu đạt được cái Danh và cái Tiếng ấy thì hết sức quý báu. Danh và Tiếng ấy chính là Danh Thơm và Tiếng Tốt. Nó khác với Danh vị, Danh vọng hay sự nổi tiếng vì được khoa trang.

CÁI TA ĐẮC CHÍ, KHOE KHOANG

Cái ta khi đã phát sinh thì càng ngày càng phát triển mạnh mẽ thêm. Ta thử tìm hiểu điều này từ bất cứ đứa bé khôn lớn nào. Khi có đồ chơi rồi, nó bắt đầu phát triển cái ta qua sự sở hữu về đồ chơi. Nó bắt đầu nghĩ và biết đồ chơi đó là của nó. „*Của con*” là hai tiếng bắt đầu nói lên cái ta, cảm giác về Ta, về tôi, về mình. Trong cuộc sống, chúng ta biểu lộ cái tôi, cái ta rất nhiều:

„*chính tôi là người đã nghĩ ra điều đó!*”

„*Tôi đã nghĩ ra thế đó!*”

„*Họ là người dưới quyền của tôi!*”

„*Tôi mà lại sợ nó sao?*”

Những câu nói ta thường nghe đại loại như thế cho thấy hầu như mọi người đều bị cái ta, cái bản ngã chi phối, chế ngự quá mạnh mẽ. Lúc còn bé ta cứ nghĩ cha mẹ mình là ghê gớm nhất, giỏi hơn cha mẹ của những đứa bạn cùng lớp nên khi kể điều gì cũng thường nói: cha tao bảo như thế này, mẹ tao bảo thế kia... Rồi khi đi học ta cứ nghĩ thầy mình là tài giỏi nhất. Tại sao không là người khác? Vì người khác không liên hệ tới mình, chỉ có cha mẹ là người sinh ra ta, liên hệ với ta, chỉ có thầy mình là người dạy mình. Thầy mình giỏi nhất có nghĩa là mình, là ta cũng giỏi nhất.

Cái ta của đứa bé tuy vậy nhưng cũng không lớn lao vĩ đại sâu xa như cái Ta của người lớn, vì càng

khôn lớn, cái ta càng phát triển mạnh hơn. Người càng già, cái ta lại càng gia tăng mãnh liệt hơn nữa. Một ông cụ đã phát biểu trong đám bạn già câu nói sau đây:

- Trời ơi, hôm qua hai chân tôi đau quá cỡ!

Một ông bạn liền hỏi:

- Hôm qua ông làm gì mà đau chân thế?

Ông cụ đáp bằng quơ:

- À, leo núi đó mà!

- Trời, già rồi còn leo núi làm chi cho mệt?

- Thì nhà con trai tôi ở trên núi nên phải ghé thăm nó đó mà...

Ở đây ta gặp „Cái Ta” to lớn thể hiện, đó là cái Ta của ông cụ. Câu nói „nhà con trai tôi ở trên núi” bao gồm những cái ta ghê gớm đáng nể trọng. „Con trai tôi” có nghĩa là cái Ta của ông cụ có đứa con trai mà đứa con trai ấy lại có nhà ở trên núi thì rõ ràng nó có địa vị vì nhà ở trên núi (ở Mỹ) đắt tiền lắm.

Thường thì trong đám đông, cái ta dễ bung ra nhất, mỗi người nói chuyện thường hay đưa cái ta của mình ra. Một bà nọ đứng xếp hàng mua bánh nói với mấy người bạn cũng đang xếp hàng ở đó:

- Trời ơi, chờ lâu quá, chắc tôi phải về ngay kéo tiệm tôi mới mở mà để cho một người trông coi thì không thể được.

Rồi như sợ không ai nghe, bà nói tiếp:

- Thật là quá mệt, tiệm tôi sao mà khách đông quá không biết nữa...

Như vậy là bà muốn cho mọi người biết rõ là bà có cái tiệm. Cái tiệm đó là của bà, tiệm đông khách chứ không phải ế khách. Cái ta to lớn đã thể hiện qua lời nói của bà.

Thật thế, Cái Ta bao giờ cũng thể hiện bằng sự khoe khoang, đưa mình lên cao chứ không bao giờ hạ mình xuống thấp. Tuy nhiên có người khi hạ mình xuống thấp có nghĩa là họ muốn tỏ ra khiêm nhường chứ thật sự họ không phải thấp như thế. Nói mình thấp nhưng hé lộ điểm cao của mình ra cho mọi người thấy càng chứng minh cái ta rất liến thoảng và mưu lược. Có người dùng lối giương đông kích tây, lấy chuyện người để nói lên chuyện mình.

Trong một cuốn sách nó có câu chuyện khá ngộ nghĩnh như sau: Một anh chàng nọ tánh hay khoe khoang, một hôm diện một bộ đồ thật sang đi tới đi lui ngoài đường nhưng chẳng thấy ai để ý nên rất bực mình. Bỗng có người chạy đến dáo dác hỏi:

- Anh ơi, nãy giờ anh có thấy con heo của tôi xông chuồng chạy ngang qua đây không?

Anh chàng kia liền trả lời:

- Ô, từ khi tôi mặc bộ đồ đắt tiền mà tôi mới mua này và tôi đứng đây, tôi không thấy con heo nào chạy qua cả...

Chỉ trong một câu nói ngắn như thế thôi mà có tới mấy chữ Tôi, tức là cái Ta được nhắc tới.

(Còn tiếp)

Vua Milinda vấn đạo

Bản Anh ngữ : **Tỳ Kheo Pesala**

Bản Việt ngữ : **Cư sĩ Liễu Pháp**

(tiếp theo VG 177)

• **Cư sĩ Liễu Pháp**

Chương 8

Giải Quyết Những Vấn Đề Khó Xử

Sau khi cân nhắc suốt đêm những điều thảo luận với Ngài Nāgasena, vua Milinda tự ý có tám lời nguyện như sau: "Trong bảy ngày tới đây, ta sẽ không xử vụ án nào, không quyết định về quốc sự; ta sẽ không nghĩ tới ái dục, không có tư tưởng sân hận và si mê; ta sẽ nhún nhường đối với thuộc cấp hầu cận và người trong hoàng tộc; ta sẽ cẩn thận theo dõi hành động của mình và thu thúc lục căn; tâm ta sẽ tràn ngập với từ bi rải ra cho mọi chúng sinh".

Rồi nhà vua hầu chuyện riêng với Ngài Nāgasena, như sau: "Có tám nơi phải tránh để có thể thảo luận thâm sâu: nơi mà mặt đất gồ ghề, lồi lõm, vật chất khuếch tán; những nơi không an toàn làm tâm bị xáo trộn vì sợ hãi và do đó không thể thấu nhận ý nghĩa cho rõ ràng; những nơi nhiều gió làm tiếng nói không phân biệt được; những nơi kín đáo, hẻo lánh có thể có kẻ nghe trộm; những nơi thiêng liêng mà đề tài thảo luận có thể bị phân tán vì khung cảnh chung quanh; trên con đường mà cuộc thảo luận có thể trở nên nhàm chán; trên chiếc cầu dao động, không vững vàng và nơi tắm rửa công cộng lắm người nói chuyện.

"Bạch Đại Đức, cũng có tám loại người có thể làm hư hỏng cuộc đàm luận; đó là người tham ái, người sân hận hay người si mê, kẻ kiêu ngạo, kẻ thèm khát, kẻ lười nhác, kẻ độc đoán, và kẻ ngu ngốc – đó là những người làm phá hại sự thảo luận thâm sâu.

"Bạch Ngài Nāgasena, có tám nguyên nhân của sự phát triển và trưởng thành của trí tuệ: 1) Tuổi tác đã trưởng thành; 2) Có tiếng tăm tốt; 3) Siêng năng học hỏi; 4) Thân cận với thiện trí thức; 5) Có tâm hướng đến chân lý; 6) Thích vấn đạo; 7) Gần gũi với các vị có đạo hạnh; 8) Ở nơi quốc độ thích hợp. Đây là nơi không có sự chống đối việc thảo luận lại vấn đề chưa rõ và Trẫm là một học trò gương mẫu, rất thận trọng và sự hiểu biết đã trưởng thành.

"Bạch Ngài, có 25 trách nhiệm của một vị thầy đối với học trò xứng đáng của mình: vị thầy phải luôn luôn bảo vệ học trò của mình, cho học trò biết những gì cần học hỏi và những gì phải tránh, những gì nên coi trọng và những gì không cần quan tâm đến. Vị

thầy nên chỉ dẫn học trò về cách ngủ nghỉ, giữ gìn sức khoẻ, nên dùng và tránh những thức ăn gì, dạy học trò sự điều độ về ẩm thực và chia sẻ với học trò những gì được cúng dường trong bình bát của mình. Vị thầy nên khuyến khích trò khi trò nhún chí và hướng dẫn trò về những người bạn đồng hành nào, những làng xã và tu viện nào thích đáng để lui tới. Vị thầy không bao giờ nên được phép để duôi đùa giỡn hoặc nói chuyện lố bịch với học trò. Nếu thấy học trò của mình có khuyết điểm, vị thầy nên kiên nhẫn với trò. Vị thầy nên cần mẫn, giữ giới trong sạch, đáng được tôn kính và tốt bụng. Vị thầy nên xem học trò như con của mình, cố sức hướng dẫn trò tiến tới, cho kiến thức tăng trưởng, thương yêu học trò, không bao giờ trốn tránh giúp đỡ nhu cầu của trò, không bao giờ thờ ơ với bất cứ trách nhiệm nào và giúp học trò trở lại đúng đường khi học trò sơ sẩy".

"Tâu Đại Vương, có mười đức tính của một đệ tử cư sĩ. Người đệ tử nên chia sẻ vui buồn của Tăng đoàn, lấy Phật Pháp để dẫn đường, hoan hỉ cúng dường với khả năng của mình và cố sức làm sống lại giáo pháp khi giáo pháp suy đồi. Đệ tử giữ chánh kiến và không bị ràng buộc bởi sự kích thích của lễ hội, người đệ tử không chạy theo một vị thầy khác cho dù là để cứu vãn mạng sống của mình. Người đệ tử theo dõi thân, khẩu, ý của mình, thích sống hòa hợp và không thiên vị. Vì không giả dối, người đệ tử quy y Phật, Pháp, Tăng. Tất cả những đức tính trên Đại Vương đều có, vì vậy hẳn nhiên trong ngài, khi thấy sự suy đồi của Phật giáo, quả đã có ý muốn thấy tôn giáo này được phồn thịnh. Bần tăng sẽ để ngài tự tiện hỏi bất cứ cái gì muốn hỏi".

1. Lễ bái cúng dường lên Đức Phật

"Bạch ngài Nāgasena, những vị lãnh đạo của những giáo phái khác nói rằng 'Nếu Đức Phật hoan hỉ nhận lễ bái, cúng dường thì Ngài không hẳn là hết ràng buộc với thế gian. Vì thế, việc lễ bái dâng cúng cho Ngài chẳng có ý nghĩa gì và vô ích'. Xin Đại Đức tháo gỡ mối rối rắm này, giải quyết vấn đề khó xử này và soi rõ ánh sáng cho Phật tử hậu lai để bác bỏ tà-kiến của những người chống đối".

"Tâu Đại Vương, Đức Phật đã hoàn toàn giải thoát và chẳng có dính mắc với lễ bái hoặc lễ vật cúng dường dâng lên Ngài".

"Bạch Đại Đức, người con có thể nói lời ca ngợi người cha, hoặc người cha ca ngợi người con, nhưng điều đó không đủ căn bản để chấm dứt được lời chỉ trích".

"Mặc dầu bây giờ Đức Thế Tôn đã nhập diệt và không thể nói là Ngài hoan hỉ nhận lễ bái và lễ vật cúng dường lên Ngài; tuy nhiên những hành động lễ bái nhân danh Ngài vẫn có giá trị và có phước báu lớn. Như một cơn gió lớn mạnh thổi qua, Đức Thế Tôn thổi qua thế gian lòng từ bi, dịu dàng và trong sạch của Ngài. Cũng giống như con người bị cơn nóng sốt hành hạ được cơn gió mát làm dịu bớt, chúng sinh đang bị hành hạ bởi sức nóng của tham ái, sân hận và si mê cũng được giáo pháp siêu phàm của Ngài làm nguôi đi sức nóng. Mặc dầu Đức Thế Tôn đã

nhập diệt, Ngài đã để lại giáo pháp, giới luật và những di vật quý hóa mà giá trị là do ở giới hạnh, thiền định, trí tuệ và sự giải thoát của Ngài. Chúng sinh bị đau khổ vì sự bất hạnh của tiến trình “hữu”^(*V8.1) vẫn còn có thể hưởng lợi lạc của giáo pháp Giới, Định, Huệ, cũng giống những người nào có quạt vẫn tạo được làn gió mát mặc dầu cơn gió đức Phật thổi qua đã tắt. Và điều này Đức Thế Tôn đã tiên đoán khi Ngài nói với ngài Ananda: ‘Vài người trong quý vị có lẽ nghĩ rằng, “Khi lời nói của vị thầy chấm dứt, chúng ta không còn thầy dạy nữa”, tuy nhiên quý vị không nên nghĩ như vậy. Giáo Pháp mà ta đã giảng dạy và giới luật mà ta đã vạch ra, nên xem đó là thầy khi ta không còn nữa’.

“Và xin Đại Vương hãy nghe một lý do khác. Đại Vương đã có nghe chưa chuyện quý dạ xoa Nandaka dám đập vào đầu ngài Sāriputta và bị trái đất nuốt mất?”

“Vâng, bạch Ngài có, đó là chuyện nhiều người biết”.

“Nhưng ngài Sāriputta đã chấp nhận như vậy?”.

“Đại Đức Sāriputta chẳng bao giờ chấp nhận sự đau đớn nào tạo nên cho chúng sinh vì ngài đã gột rửa hết mọi sân hận”.

“Nhưng tại sao ngài Sāriputta không chấp nhận mà quý Nandaka vẫn bị đất nuốt đi?”

“Bởi vì sức mạnh của hành động ác độc đó”.

“Thưa Đại Vương, có mấy kẻ đã bị trái đất nuốt đi?”

“Bạch ngài Đại Đức, có năm. Đó là Ciñca, Sapabuddha, Devadatta, Nandaka và Nanda; tất cả đều bị đất nuốt mất”.

“Thưa Đại Vương, những ai là các vị bị chúng xúc phạm?”

“Đó chính là Đức Thế Tôn và các đệ tử của Ngài”.

“Thưa Đại Vương, như vậy một hành động về Đức Như Lai, mặc dầu là Ngài đã nhập diệt, vẫn có giá trị và hậu quả”.

“Bạch Đại Đức, câu hỏi sâu sắc này đã được Ngài giảng giải. Ngài đã vén mở cái gì bị che giấu, gỡ mối rối rắm, khai quang bụi rậm, bẻ lại quan điểm sai lầm và những kẻ theo bè phái tà kiến do Ngài mà đã bị lu mờ đi trong bóng tối, ngài quả là vị thầy lỗi lạc nhất”.

2. Đức Phật thông suốt mọi sự

“Bạch ngài Nāgasena, phải chăng Đức Phật thông suốt mọi sự?”

“Thưa Đại Vương, đúng vậy. Tuy nhiên có trường hợp Ngài phải quán^(V8.2.1) mới biết được”.

“Thế thì không thể nói là thông suốt mọi sự nếu Ngài cần phải qua giai đoạn quán mới đến được sự biết”.

“Bản tánh sẽ giảng giải sâu hơn. Có bảy tầng lớp giác ngộ của tâm hoặc bảy hạng giác ngộ. Trước hết, với con người bình thường, còn đầy tham dục, sân

^(*V8.1) Hữu là 1 trong 12 khoen (Thập Nhị Nhân Duyên) của Bánh xe Luân Hồi (round of rebirth, *samsāra*); Hữu do Thủ (đỉnh mắt) là nguyên nhân và có quả là Sinh.

^(V8.2.1) Reflection được dịch là quán hay hướng tâm.



Lời Mẹ ru chiều

Mẹ ngồi vá áo chiều nay
Con đi xa thăm thẳm ngày lênh đênh
Lời ru chiều vọng buồn tênh
Thương con đời vẫn gặp ghềnh nổi trôi

Mẹ ngồi vá mảnh đời tôi
Quê hương bỏ lại rã rời đón đau
Chiều giang hồ biết về đâu
Chí trai chưa thỏa ngâm sâu thiên thu

Mẹ ngồi hiu hắt lời ru
Để nghe uất hận giam tù đời con
Giọng hò buồn đến héo hon
Mùa trăng viễn xứ đau mòn đời qua

• Khiếu Long

hận và si mê; họ chưa được huấn luyện về thân, khẩu, ý; sự suy nghĩ của họ còn chậm chạp và khó khăn.

“Hạng giác ngộ thứ hai là các thánh Tu-đà-hườn^(*E 8.2); các ngài đã có chánh kiến và hiểu đúng Phật

^(*E 8.2) Phụ lục trang 99-1: Tu-đà-hườn (*sotāppana*, The Stream-winner) là Dự lưu, bậc thánh thứ nhất khi đã dứt bỏ được 3 sự ràng buộc là thân kiến, hoài nghi, giới cầm thú; chắc chắn trong vòng 7 kiếp sẽ đạt được quả vị A-la-hán. (*V8.2.2: dính mắc với tụng đọc và nghi lễ là giới cầm thú, *sīlabattam*).

*E 8.2, Phụ lục: Tu-đà-hàm (*sakadāgāmi*, The Once-returned) là Nhất lai, bậc thánh thứ hai khi giảm bớt hai ràng buộc nữa là tham ái và sân hận. Các vị này chỉ còn tái sinh 1 kiếp nữa là đạt được quả vị A-la-hán.

*E 8.2, Phụ lục: A-na-hàm (quả vị Bất Lai, *anāgāmi*, Non-returned) là Bất lai, bậc thánh thứ ba, đã dứt bỏ hết tham ái và sân hận, không tái sinh trên trái đất này nữa và sẽ đạt được quả vị A-la-hán.

*E 8.2, Phụ lục: A-la-hán (*Arahant*) là bậc dứt bỏ thêm 5 ràng buộc cao hơn (5 higher fetters, *uddhambhāgiya-samyojana*). (*V8.2.3: các vị đã giải thoát khỏi 10 ràng buộc, kể cả ràng buộc thuộc sắc giới và vô-sắc giới, đạt được mục đích cuối cùng, không còn tái sinh dưới một hình tướng nào nữa).

Pháp. Sự suy nghĩ của các ngài nhanh và dễ dàng cho những gì liên hệ đến 3 ràng buộc đầu tiên (thân kiến, hoài nghi, giới cấm thủ), nhưng ngoài ra thì sự suy nghĩ vẫn còn chậm và khó khăn.

"Hạng giác ngộ thứ ba là các thánh Tư-đà-hàm (*E 8.2) (Phụ lục trang 99-2); các vị này giảm bớt hai ràng buộc nữa là tham ái và sân hận. Sự suy nghĩ của các vị này nhanh và dễ dàng cho những gì liên hệ đến 5 ràng buộc trên, nhưng ngoài ra thì sự suy nghĩ vẫn còn chậm và khó khăn.

"Hạng giác ngộ thứ tư là các thánh A-na-hàm (*E 8.2, Phụ lục) đã dứt sạch tham dục và sân hận. Sự suy nghĩ của các vị này nhanh và dễ dàng cho những gì liên hệ với các ràng buộc trên, nhưng ngoài ra thì sự suy nghĩ vẫn còn chậm và khó khăn.

"Hạng giác ngộ thứ năm là các vị A-la-Hán (*E 8.2, Phụ lục) đã loại bỏ hết 5 ràng buộc cuối cùng là sắc ái, vô sắc ái, ngã mạn, phóng tâm và vô minh để đạt được giải thoát. (*V 8.2.4). Sự suy nghĩ của các ngài

(*E 8.2) Phụ lục trang 00:

- 10 ba-la-mật: 1) Bỏ thí (*dāna*, generosity); 2) Giới (*sīla*, virtue); 3) Xuất gia (*nekkhama*, renunciation); 4) Trí tuệ (*paññā*, wisdom); 5) Tinh tấn (*virīya*, energy); 6) Nhẫn nhục (*khanti*, patience); 7) Chân thực (*sacca*, truthfulness); 8) Kiên định (*adhiṭṭhāna*, determination); 9) Tâm từ (*mettā*, loving-kindness); 10) Xả (*upekkhā*, equanimity).

- 18 pháp Phật (*buddhadhammā*): 1-3) Nhìn thấy quá khứ, hiện tại và vị lai; 4-6) Thân, khẩu ý đúng mực; 7-12) Thiết lập những gì sẽ không thể làm thói chí kẻ khác: những ý định, giáo lý tiến hành với thiên định, tinh tấn, giải thoát và trí tuệ; 13-14) Tránh ham vui và những gì có thể tạo nên sự lố bịch, xung đột và chống đối; 15) thông suốt mọi sự; 16) Làm bất cứ việc gì cũng có ý thức tỉnh giác; 17) Làm bất cứ việc gì cũng có mục đích; 18) Không làm bất cứ việc gì thiếu khôn ngoan và thiên lệch.

(*V 8.2.4) Mười ràng buộc (*samyojana*, fetters) cột chúng sinh vào bánh xe sinh tử luân hồi: 1) thân kiến (*sakkāya-diṭṭhi*, personality-belief); 2) hoài nghi (*vicikicchā*, skeptical doubt); 3) giới cấm thủ (đính mắc vào lễ nghi và tụng kinh, *sīlabbata-parāmāsa*, clinging to rules and ritual); 4) tham dục (*kāma-rāga*, sensual craving); 5) sân hận (*vyāpāda*, ill-will); 6) sắc ái (*rūpa-rāga*, craving for fine-material existence); 7) vô-sắc ái (*arūpa-rāga*, craving for immaterial existence); 8) ngã mạn (*māna*, conceit); 9) phóng tâm (*uddhacca*, restlessness); 10) vô minh (*avijjā*, ignorance).

"Một người giàu có thể chẳng bị gọi là nghèo chỉ vì không có thức ăn chuẩn bị sẵn khi một khách du hành bắt chợt đến; một cây có thể chẳng coi là cần cỗi khi cây đầy trái nặng trĩu mà chỉ vì chưa có trái nào rơi xuống đất. Cũng như vậy, Đức Phật quả là vị thông suốt mọi sự mặc dù rằng phải quán rồi mới có kiến thức."

(*V 8.2.5): Kiến thức của Đức Phật là thâm sâu và nhiều vô số kể (như có lần Ngài nói "những điều ta đã giảng dạy chỉ như lá trong nắm tay ta, còn kiến thức ta như lá trong rừng"; Ngài như người giàu có về vật dụng để vật dụng ở trong kho, chỉ khi cần thứ nào thì vào kho lấy ra. Quán ở đây nhanh như một niệm, hướng tâm đến, suy nghĩ là có ngay. Theo Ví Diệu Pháp, một tâm khởi sinh, trụ và diệt trong thời gian rất ngắn gọi là sát na tâm; ví dụ một nhận thức thông thường có một tiến trình tâm đi từ Hữu Phần trôi qua... đến các sát na tâm tốc hành và tâm đồng sở duyên gồm có tất cả 17 sát na và có rất nhiều tiến trình tâm như vậy xảy ra trong một chớp mắt. Một sát na tâm (*citta-kkhana*, consciousness-moment), theo Chú Giải, là một khoảng thời gian rất ngắn, bằng một phần tỷ của một tia chớp. Về điều này, Đức Phật có dạy: "Này các tỳ-kheo, ta chẳng biết có gì nhanh hơn là sự thay đổi của tâm". Chú thích này do người dịch Việt ngữ viết theo lời của ngài Nyanatiloka (Manual of Buddhist Terms and Doctrines – Buddhist Dictionary, 4th Edition, edited by Nyanaponika).

nhanh và dễ dàng theo tầm nhìn của đệ tử, nhưng ngoài ra thì vẫn chậm và khó khăn.

"Hạng giác ngộ thứ sáu là các vị Phật Độc Giác tự mình tu chứng, không có thầy chỉ dạy. Sự suy nghĩ của các vị Phật Độc Giác cũng nhanh và dễ dàng như trong hàng của các vị, nhưng so với các vị Phật Toàn Giác thì chậm và khó khăn hơn. So với Phật Toàn Giác thì một vị Phật Độc Giác cũng giống như một người sẵn sàng vượt qua con sông nhỏ trong lãnh vực của mình nhưng có thể e ngại khi vượt đại dương.

"Hạng giác ngộ cuối cùng là các vị Phật Toàn Giác. Các vị có tất cả kiến thức đã chứa sẵn trong 10 ba-la-mật, 4 đức vô úy và 18 pháp của một vị Phật (*E 8.2, Phụ lục trang 00). Trong mỗi lãnh vực kiến thức, khả năng suy tư của các ngài đều nhanh chóng và kịp thời. Cũng giống như một mũi tên nhọn trên một cây cung tốt sẽ xuyên qua dễ dàng tấm vải mỏng, kiến thức của Phật Toàn Giác cách xa dễ dàng sáu hạng quả vị khác. Bởi vì tâm của các ngài trong sáng và tỉnh giác đến độ mà các ngài có thể biểu hiện Phép Lạ Đôi. (Thần thông làm lửa và nước tuôn ra cùng một lúc ở mỗi lỗ chân lông). Và cho những ai còn thắc mắc, chẳng có lý do nào khác ngoài việc quán hay hướng tâm, một điều có thể khẳng định được."

"Bạch ngài Nāgasena, nhưng quán là để tìm một cái gì chưa được rõ trước khi quán".

3. Devadatta xuất gia

"Bạch ngài Đại Đức, nếu Đức Phật thông suốt mọi sự và đầy tâm từ, tại sao Ngài lại nhận Devadatta vào Tăng đoàn, rồi vì Devadatta gây nên sự chia rẽ trong Tăng đoàn nên bị đọa xuống địa ngục khoảng một Kalpa (một đời người)? (*E 8.3). Nếu Đức Phật không biết trước việc Devadatta sẽ làm thì Ngài đã không thông suốt mọi sự và nếu Ngài đã biết thì Ngài lại không có từ bi."

"Thưa Đại Vương, Đức Thế Tôn vừa thông suốt mọi sự và vừa có tâm từ bi. Chính bởi vì Ngài thấy sự khổ sở của Devadatta có thể được giảm bớt nên Ngài mới nhận Devadatta vào Tăng đoàn. Cũng giống như một người có thể lực giúp giảm án tử tử hình xuống chặt tay và chân, nhưng người đó chẳng chịu trách nhiệm về sự đau đớn và khổ sở mà tội nhân phải chịu, hoặc cũng giống như một y sĩ tài giỏi muốn cho bệnh nhẹ hơn bằng cách cho một liều thuốc xổ mạnh, Đức Phật đã làm giảm sự đau khổ của Devadatta bằng cách cho nhận vào Tăng đoàn. Sau khi chịu khổ trong địa ngục cho hết đời người, Devadatta sẽ được thả ra và sau đó tu hành để trở nên một vị Phật Độc Giác tên là Atthissara".

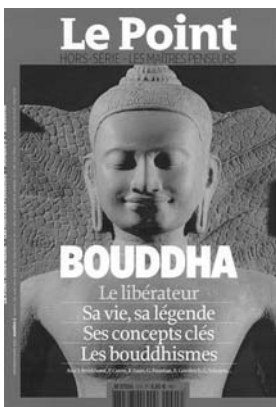
"Bạch ngài Nāgasena, thật là một ân đức lớn Đức Phật đã ban cho Devadatta. Khi Devadatta lạc trong rừng rậm, Ngài chỉ đường cho; khi Devadatta rơi xuống vực thẳm, Ngài đưa tay cứu vớt. Nhưng, bạch Ngài Nāgasena, lý luận và nghĩa lý cho chuyện này chỉ có thể được vạch ra rõ ràng do một vị thông thái như ngài mà thôi!" •

(Còn nữa)

Tư tưởng của Đức Phật đã được người sau biến đổi như thế nào

• Philippe Cornu
Hoang Phong chuyển ngữ

Các bài thuyết giảng của Đấng Giác Ngộ lưu lại sau khi Ngài tịch diệt đã được người sau bình giải, thêm thắt và mang ra ứng dụng vào mọi hoàn cảnh. Và cũng từ đó đã phát sinh ra Phật giáo Nguyên thủy (Theravada), Phật giáo Đại thừa (Mahayana) và Phật giáo Kim Cang thừa (Vajrayana).



Lời giới thiệu của người dịch: Tất cả mọi hiện tượng đều biến động và đổi thay, đó là quy luật của vô thường. Giáo lý của Đức Phật cũng không tránh khỏi quy luật ấy. Sự diễn đạt và bình giải của con người có thể đã góp phần giúp cho Đạo Pháp phong phú hơn nhưng đồng thời cũng mang lại rắc rối phức tạp hơn. Bài được chuyển ngữ dưới

đây tuy sơ lược nhưng cũng có thể mang lại cho chúng ta một tầm nhìn bao quát hơn về con đường Đạo Pháp. Thật vậy, tu tập cũng cần biết mình đang tu tập cái gì và đang bám víu vào những cành lá nào đang vươn ra từ gốc cây Phật Pháp. Bài viết được đăng trong một số ngoại lệ của tạp chí Le Point của Pháp (số 5, tháng 2 và 3, năm 2010) với chuyên đề là Đức Phật. Tác giả là ông Philippe Cornu, hiện là Viện trưởng Đại học Phật giáo Âu châu, (Hoang Phong).

Đức Phật đã thuyết giảng trong hơn bốn mươi năm liên tiếp và đã lưu lại trên đường hoằng pháp của Ngài một số bài giảng thật lớn. Những lời giáo huấn của Đức Phật được các đệ tử gom góp và truyền khẩu cho nhau. Những lời giáo huấn ấy mang nhiều thể dạng khác nhau: có những bài giảng mang tính cách khái quát nhưng cũng có những bài giảng là những lời khuyên bảo, có những bài giảng dựa vào bối cảnh chung quanh nhưng cũng có những bài giảng hàm chứa nhiều triết thuyết thật thâm sâu. Bảng liệt kê các bài giảng nguyên thủy của Đức Phật được gọi là *matrika* (1), và từ đó phát xuất ra các tập *abhidharma* đầu tiên (2), đó là những tập bình giải và hệ thống hóa giáo lý của Đức Phật. Tuy nhiên sự phân tán của tăng đoàn trong khắp bốn miền của bán lục địa Ấn Độ cũng như các cách bình giải thật đa dạng đã tạo ra nhiều sự khác biệt. Những bất đồng chính kiến đó đã bùng ra trong một hội nghị gọi là

"Kết tập Đạo Pháp" được tổ chức vào năm 386 trước Tây lịch.

Có hai nhóm được hình thành sau hội nghị "Kết tập" đó: một nhóm là Đại chúng bộ (Mahasanghika), có nghĩa là "Đại hội đồng". Nhóm này nắm ưu thế và chủ trương cần phải xác định trở lại tính cách Thánh thiện (arya) của vị A-la-hán, với ý nghĩa là một vị hiền nhân đã được giải thoát khỏi chu kỳ luân hồi. Nhóm thứ hai là Trưởng lão bộ (Sthaviravada) là nhóm của những "Người xưa", thì lại giữ một vị thế bảo thủ và khắt khe hơn, tiếp tục chủ trương vị thế siêu nhiên của vị A-la-hán. Sau đó, dưới triều đại của hoàng đế Maurya Ashoka (3) một hội nghị thứ hai đã được tổ chức (vào khoảng năm 250 trước Tây lịch) tại kinh đô Hoa-thị-thành (Pataliputra), và tại hội nghị này Trưởng lão bộ đã được tách ra thành ba nhóm riêng biệt: nhóm Phân biệt bộ (Vibhajyavada), nhóm này về sau đã khai sinh ra Phật giáo Nguyên thủy (Theravada) của Tích Lan, nhóm thứ hai là Chánh lượng bộ (Sammitiya), và nhóm thứ ba là Nhất thiết hữu bộ (Sarvastivada). Tóm lại ba nhóm trên đây cộng thêm với nhóm Đại chúng bộ đã tạo ra bốn trào lưu chính yếu và từ đó đã đưa đến sự thành hình của mười tám học phái Phật giáo trong thời kỳ sơ khai.

Các quan điểm liên quan đến Đức Phật

Các quan điểm ấy là gì? Học phái Đại chúng bộ xem chư Phật là những chúng sinh ngoại lệ vượt lên trên những con người thường tình trong thế giới này và cho rằng sự hiển hiện kỳ diệu của Đức Phật lịch sử là một bằng chứng cho thấy sự Giác ngộ có thể thực hiện được. Trái lại học phái Phân biệt bộ xem Đức Phật lịch sử là một chúng sinh như những chúng sinh khác nhưng đã đạt được Giác ngộ, và xem vị *A-la-hán* thật sự đã đạt được giải thoát hoàn toàn. Học phái này còn cho là mọi hiện tượng thông thường chỉ có tính cách nhất thời và tuyệt đối không hàm chứa một bản thể tự tại nào, và xác định Niết Bàn là một thể dạng duy nhất phi điều kiện (4). Học phái Nhất thiết hữu bộ thì lại chủ trương xu hướng tin tưởng vững chắc vào hiện thực và cho rằng các hiện tượng vật chất được tạo ra bởi sự kết hợp thật sâu kín của các nguyên tử. Đối với học phái này thì mọi vật thể đều có một sự hiện hữu trong quá khứ, hiện tại và tương lai. Các vị chủ trương học phái này rất uyên bác, với tư cách là những học giả họ đứng ra phân loại lại toàn bộ các thành phần giáo lý, nhưng vì quá chú trọng vào việc sắp xếp để tạo ra sự mạch lạc nên họ không ngờ là đã làm cho nền giáo lý nguyên thủy trở nên phức tạp hơn. Sau hết là học phái Chánh lượng bộ còn gọi là học phái của những "Người chủ trương nhân cách chủ nghĩa". Gọi như vậy bởi vì họ bị ám ảnh quá mức bởi vấn đề tiếp nối liên tục của một cá thể con người: họ bám víu vào khái niệm về một "con người" (*pudgala*) chuyển tiếp từ kiếp sống này sang kiếp sống khác, dù rằng họ không tin vào một linh hồn bất diệt. Dầu sao thì học phái này cũng đã bị lên án vì vi phạm vào thuyết vô ngã mà tất cả các học phái khác đều chấp nhận. Tuy nhiên học phái này vẫn

được nhiều người theo và tiếp tục tồn tại cho đến thế kỷ thứ VII. Tuy rằng sự diễn đạt về giáo lý có mang tính cách đa dạng như đã được trình bày trên đây nhưng tuyệt nhiên không thể cho đây là một sự lý giáo (5). Lý do là vì các học phái chỉ tranh luận với nhau mà thôi, trên thực tế thì các trào lưu trên đây đều sinh hoạt chung với nhau, tu tập chung trong một tu viện, và tất cả đều tôn trọng những giới luật như nhau. Tuy nhiên vào thế kỷ thứ I, người ta vẫn thấy xuất hiện một số văn bản báo hiệu một trào lưu tư tưởng mới là Đại thừa (Mahayana), còn gọi là "Cỗ xe lớn". Trào lưu này tin rằng giáo lý mà họ chủ trương là giáo lý do chính Đức Phật lịch sử đã thuyết giảng, và chỉ dành riêng cho những đệ tử nào có khả năng hấp thụ cao qua những khóa tu học chuyên biệt.

Lý tưởng của một vị Bồ Tát

Các chuyên gia về lịch sử tôn giáo thì tin nhiều hơn vào thuyết cho rằng Đại thừa Phật giáo được dần dần hình thành từ những khái niệm mà một số học phái xưa đã thiết lập từ trước, chẳng hạn như các học phái Đại chúng bộ và Nhất thiết hữu bộ. Một số các luận thuyết trên đây đã được bổ khuyết và khai triển thêm để trở thành các luận thuyết của Đại thừa. Dầu sao thì Đại thừa Phật giáo cũng cho thấy một sự biến đổi thật căn bản, có nghĩa là chủ trương một lý tưởng mới đó là sự hy sinh của người Bồ Tát vì lợi ích của chúng sinh và sự trau dồi trí tuệ giúp cho người Bồ Tát trở thành một vị Phật hoàn hảo và toàn năng - và đó cũng là mục đích chung để tất cả mọi người tu tập nhìn vào. Học phái này đặt vị thế của vị A-la-hán vào một tình trạng tạm thời (6), và xác nhận rằng Đại thừa là một thừa duy nhất chủ trương giúp tất cả chúng sinh đạt được sự Giác ngộ hoàn hảo, không phân biệt bất cứ một chúng sinh nào. Đối với Đại thừa Phật giáo sự tu tập không phải chỉ dành riêng cho hàng tăng lữ mà người thế tục cũng có thể tu tập được. Niết Bàn không còn là một biên giới ngăn cách mà người tu hành khi đã vượt qua thì không còn khả năng nào để giúp đỡ chúng sinh đang vướng mắc trong cõi Ta Bà. Các vị đại Bồ Tát và chư Phật sau khi đã nhập vào Niết Bàn vẫn có thể tiếp tục thực thi những hành động vị tha của mình nhờ vào Ba thân (Trikaya) (7). Với một tầm nhìn thật bao quát, Đại thừa Phật giáo tự cho mình có những hướng đi rộng lớn và vì thế đã xếp các học phái xưa vào Tiểu thừa Phật giáo (Hinayana) có nghĩa là "Thừa nhỏ hơn".

Tuy nhiên đầu cho toàn bộ Đại thừa đều hướng vào một lý tưởng chung và duy nhất là lòng từ bi vô biên của người Bồ Tát, nhưng vẫn cho thấy có hai trường phái khác nhau. Trường phái thứ nhất là "Trung quán tông" (Madhyamaka) tức "Con đường Trung dung" đứng vào giữa hai chủ thuyết hay vị thế cực đoan: chủ thuyết thứ nhất tin có một vị Trời hoặc tin vào một linh hồn bất diệt và chủ thuyết thứ hai chủ trương thuyết hư vô (8). Trung quán tông do một triết gia thật lỗi lạc thuộc thế kỷ thứ II là ngài Long Thọ khởi xướng, đã chứng minh cho thấy đặc tính phổ quát và toàn cầu của Tánh Không bằng cách phá

vỡ bằng lý luận mọi cấu trúc căn bản của tất cả các khái niệm triết học Ấn Độ đã có từ trước. Trường phái thứ hai là Du-già hành tông (Yogacara) còn gọi là Duy thức tông (Vijnanavada) do đại sư Vô Trước (Asanga) và người em là đại sư Thế Thân (Vasubandhu) chủ xướng. Trường phái này phân tích một cách vô cùng tinh tế các hiện tượng trong thiên nhiên liên hệ đến các điều kiện tâm lý của con người, để chứng minh cho thấy là mọi sự cảm nhận của giác cảm sẽ biến thành những tạo tác trong tâm thức. Mặc dù hai trường phái trên đây đã mang lại nhiều sự tranh biện đối chọi nhau, nhưng thật ra trên thực tế thì phải nói là cả hai đã bổ khuyết cho nhau, trường phái thứ nhất chủ trương sự tuyệt đối (9) và trường phái thứ hai thì phân tích sự vận hành của ảo giác và tìm cách giúp chúng ta tháo gỡ những ảo giác ấy để tự giải thoát cho chính mình. Đại thừa Phật giáo không phải chỉ tự giới hạn mình trong lãnh vực triết học mà còn làm phát sinh ra việc thờ phụng chư Phật chẳng hạn như Đức Phật A-Di-Đà và cả các vị Bồ Tát chẳng hạn như Bồ Tát Quán Thế Âm. Sự thờ phụng đó mang tính cách rất đại chúng và rất phổ cập tại Trung Quốc, Nhật Bản và Tây Tạng.

Tuy thế vào thế kỷ thứ V trong khi các học phái Phật Giáo xưa và Phật Giáo Đại Thừa còn đang vướng mắc trong lãnh vực phân tích triết học và trong các cách bình giải thật phức tạp, thì có một học phái mới phát sinh, đó là Kim Cương Thừa (Vajrayana) hay là "Thừa Kim Cương". Thừa này đưa ra một phương pháp tu tập mới ghép thêm vào con đường Đại Thừa, phương pháp này sử dụng các kỹ thuật cực mạnh của Du-già (Yoga), sự quán tưởng và các câu tụng niệm thần bí gọi là man-tra giúp cho người tu tập có thể đạt được Giác ngộ một cách nhanh chóng hơn. Học phái này dựa vào các kinh sách gọi là tan-tra (vì thế Kim Cương Thừa còn có tên là Phật Giáo tan-tra) mà các môn đệ cho rằng đã trực tiếp xuất phát từ Đức Phật (10). Thật ra thì trong thời gian này cũng có một học phái tan-tra khác xuất hiện nhưng lại thuộc vào Ấn Giáo, hoàn toàn khác hẳn với tan-tra của Kim Cương Thừa từ kỹ thuật cho đến nghi lễ, kể cả các vay mượn lẫn nhau: tan-tra thừa Phật Giáo và tan-tra thừa Ấn Giáo thuộc vào hai thế giới hoàn toàn khác biệt nhau.

Sự khoan dung đối với các nền văn hóa địa phương

Một số học phái Phật Giáo xưa tuy vẫn còn tiếp tục tồn tại cho đến thế kỷ thứ VII tại Ấn và nhất là vẫn còn được truyền bá tại Đông Nam Á và các quốc gia dọc theo con đường tơ lụa và cả Indônéxia, nhưng cũng đã bắt đầu suy yếu và sau đó thì dần dần biến mất, chỉ còn lại Phật Giáo Nguyên Thủy Theravada là còn tiếp tục phát triển tại Tích Lan. Học phái Nguyên Thủy Theravada xuất phát từ học phái Trưởng lão bộ (Sthaviravada) là học phái duy nhất đã thừa hưởng được những gì thuộc nền Phật Giáo xưa mà vẫn còn tồn tại đến nay. Phật Giáo Đại Thừa thì được truyền bá sang Trung Quốc nhờ vào con đường

tơ lụa, và sau đó thì được đưa vào Triều Tiên, Việt Nam và Nhật Bản. Đại Thừa Phật Giáo cũng đã được truyền bá rất sớm vào xứ Khmer (11), Miến Điện và Siam (12), nhưng sau đó đã bị Phật Giáo Nguyên Thủy hoàn toàn thay thế kể từ thế kỷ XII. Đại Thừa Phật Giáo được đưa vào Tây Tạng vào thế kỷ thứ VIII, và tại đây sự kết hợp giữa Đại Thừa, Kim Cương Thừa và phép tu giới của người xuất gia thuộc Nhất thiết hữu bộ (Sarvastivada) đã làm phát sinh ra Phật Giáo Tây Tạng rồi sau đó thì được truyền sang Mông Cổ (thế kỷ XIII). Ngoài lãnh thổ Tây Tạng, Kim Cương Thừa còn tạo được nhiều ảnh hưởng rộng lớn ở Nepal, Indônexia (chứng tích là ngôi đền Borobudur) và xứ Khmer, và sau đó đến lượt Trung Quốc (thế kỷ thứ VII đến thứ IX) trước khi truyền sang Nhật Bản vào năm 805 và ngày nay vẫn còn tồn tại qua các học phái như Chân ngôn tông (Shingon) và Thiên thai tông (Tendai).

Phật Giáo là một tôn giáo nổi tiếng mềm dẻo và đã từng khoác lên cho mình nhiều màu sắc của các nền văn hóa khác nhau, sự kiện đó cho thấy một cách rõ rệt bản chất khoan dung của Phật Giáo đối với các tập tục địa phương. Sự khoan dung đó nổi bật nhất trong các sinh hoạt nghệ thuật mang tính cách thiêng liêng và qua các hình thức tu tập của quảng đại quần chúng. Tuy nhiên chúng ta cũng không nên để cho sự đa dạng đó che lấp tính cách độc đáo và duy nhất trong giáo lý của Đức Phật, vì đó chính là những gì giúp cho những người Phật Giáo có thể nhận ra nhau để đến gần với nhau.

Bures-Sur-Yvette, 23.03.10

Ghi chú:

1- Tiếng Phạn *matrika* có nghĩa là mẹ, chữ *matrix* trong tiếng La tinh là một chữ vay mượn từ tiếng Phạn và cũng có nghĩa là mẹ, chuyển sang tiếng Pháp ngày nay là *matrice* và tiếng Anh là *matrix*.

2- *Abhidharma* dịch âm là A-tì-đạt-ma, hoặc dịch nghĩa là Thắng Pháp hay Luận tạng, tức Tạng thứ ba trong Tam tạng kinh điển.

3- Vua A-Dục.

4- Đạt được Niết Bàn có nghĩa là đạt được sự tự do đích thực và tuyệt đối, không còn bị trói buộc trong bất cứ một điều kiện nào nữa.

5- Tách rời thành những giáo phái đối nghịch nhau.

6- Trước khi trở thành một vị Phật thật sự.

7- Tam thân Phật, có nghĩa là một vị Phật có thể hiển hiện dưới ba thể dạng khác nhau: thân con người (tứ đại), thân tâm linh (*manomayakaya*) và thân Đạo Pháp (*Dharmanakaya*).

8- Không có gì cả.

9- Cửa Tánh Không.

10- Qua sự cảm ứng của các vị đại sư ngoại lệ hoặc do những khám phá kỳ diệu các kinh sách tantra cất giấu trong các nơi bí mật).

11- Campuchia ngày nay.

12- Thái Lan ngày nay.

(Tạp chí Le Point số ngoại lệ 5, tháng 2 và 3, năm 2010)



Mẹ

là mùa xuân bất tận

*Chín chữ cù lao cao ngất trời
Làm sao đền đáp mẹ hiền ơi
Cru mang chín tháng đầy gian khổ
Sinh nở nuôi bồng thân tử tôi ...*

*Vừa thoát thai nào khác trứng non
Trắng đêm mẹ thức dỗ dành con
Mẹ lo con đói lo con lạnh
Quên cả cơn đau đến mỗi mòn*

*Kỳ quan tuyệt hảo nhất trần gian
Là trái tim yêu của mẹ hiền
Đến lúc tuổi cao gần xế bóng
Vẫn thân cò vất vả triền miên*

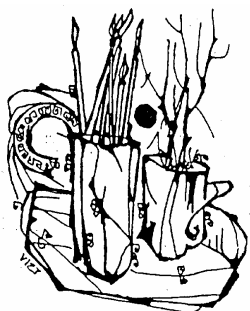
*Hỡi anh, hỡi chị hỡi em ơi
Mẹ sống cùng ta chỉ một thời
Bỏ lỡ cơ may lo chữ hiếu
Biết làm sao báo đáp ơn người*

*Công cha nặng vì thái sơn cao
Tình mẹ bao la tựa biển trời
Ly xú vời trông về đất mẹ
Đau lòng lá chả giọt châu rơi*

*Mùa xuân bất tận đã ra đi
Từ dạo ôm sấu khóc biệt ly
Hăm một năm vùi trong huyết lạnh
Mẹ đâu rồi... thân xác còn chi !...*

• **nguyễn phan ngọc an**
(San Jose)

Sinh thái học dưới góc nhìn của Tam giáo (Nho, Phật, Lão)



• Thái Công Tụng

(tiếp theo VG 177)

3. Sinh thái học theo Tam Giáo

...

3.3 - Sinh thái học trong Lão giáo

Gọi là Lão giáo, vì cha đẻ của học thuyết này là Lão Tử. Theo học thuyết này thì cái căn nguyên đầu tiên của vũ trụ chi phối mọi việc trên trái đất này là một cái gì vô hình, vô sắc không có tên; Lão tử gọi là cái Đạo nên học thuyết này còn gọi là Đạo giáo. Chính cái Đạo này làm cho trái đất có 4 mùa, có ngày, có đêm, có biển có thủy triều, nước lên nước xuống, tóm lại Đạo là luật tự nhiên của Trời Đất, là nguồn gốc của vũ trụ, có trước vũ trụ. Mà cái đạo, tức cái luật tự nhiên, là không cần tranh mà hay thắng, không cần nói mà hay ứng nghiệm, không cần mời mà các vật vẫn theo về, lờ mờ mà hay mưu tính. (Thiên chi đạo, bất tranh nhi thiên thắng, bất ngôn nhi thiên ứng, bất triệu nhi tự lai, thiên nhiên nhi thiên mưu).

Theo Lão Tử, trời đất với người là một, đều do đạo sinh ra cả. Trong vũ trụ có bốn cái lớn mà Người là một. Người bắt chước đất, đất bắt chước trời, trời bắt chước đạo, đạo thì tự nhiên nhi nhiên. (Vực trung hữu tứ đại, nhi nhân cư kỳ nhất yên. Nhân pháp địa, địa pháp thiên, thiên pháp đạo, đạo pháp tự nhiên).

Lão giáo với thuyết âm dương, ngũ hành. Mọi vật đều có hai trạng thái âm dương. Âm dương chỉ là thuộc tính mâu thuẫn nằm trong tất cả mọi sự vật; nó giải thích hiện tượng mâu thuẫn, chi phối mọi sự biến hóa và phát triển của sự vật. Nói chung, phạm gì có tính chất hoạt động, hưng phấn, ở ngoài, hướng lên, sáng chói, nóng rực đều thuộc về dương và ngược lại là âm. Trong thiên nhiên, mặt trời, ban ngày, phía trên, phía ngoài là Dương còn mặt trăng, ban đêm, phía dưới, phía trong là âm... Âm dương tuy bao hàm ý nghĩa mâu thuẫn, đối chọi nhưng còn bao hàm cả ý nghĩa nguồn gốc ở nhau mà ra, hỗ trợ, ức chế nhau mà tồn tại. Trong âm có mầm mống của dương và trong dương có mầm mống của âm.

Còn ngũ hành là 5 chất căn bản Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ. Các yếu tố này cũng tác động tương quan với

nhau, theo cả hai nghĩa tương sinh và tương khắc. Khắc và sinh đều cần thiết cho sự quân bình tạo hóa.

Sau đây là vài ví dụ về sự tương sinh và lực lượng đối trọng của nó:

- Thủy sinh Mộc: nhờ nước mới có cây mọc nhưng
- Mộc sinh Thủy: nhờ rừng nuôi dưỡng nguồn nước .
- Mộc sinh Hỏa: Cây cối làm môi cho lửa đỏ nhưng
- Hỏa sinh Mộc: tro tàn giúp cây phát triển.
- Hỏa sinh Thổ: Tro tàn tích lại làm ra đất nhưng
- Thổ sinh Hỏa: dưới lòng đất là những núi lửa.
- Thổ sinh Kim: Lòng đất tạo nên kim loại nhưng
- Kim sinh Thổ: các đá phún xuất lâu ngày sẽ tạo nên đất.

Và đây là vài ví dụ về tương khắc và lực lượng đối trọng:

- Mộc khắc Thổ: Rễ cây đâm xuyên lớp đất còn
- Thổ sinh Mộc: Đất nuôi cây.
- Thổ khắc Thủy: Đất đắp đê cao ngăn nước lũ còn
- Thủy sinh Thổ: dòng nước chở phù sa bồi lắng.
- Thủy khắc Hỏa: Nước dập được lửa còn
- Hỏa sinh Thủy: kim loại nóng sẽ chảy thành nước.
- Hỏa khắc Kim: Lửa nung chảy sắt thép còn
- Kim sinh Hỏa: các kim loại trong lòng đất phun ra lửa, tạo nên núi lửa.
- Kim khắc Mộc: Thép cứng do chặt cây còn
- Mộc sinh Kim: cây rừng che chở cho các kim loại dưới đất.

Nếu ứng dụng thuyết ngũ hành vào môi trường học thì:

Phá rừng (Mộc) sẽ ảnh hưởng đến chu kỳ nước (Thủy) làm lụt lội nhiều hơn, phá vỡ sự hài hòa giữa 2 chất này. Trồng rừng sẽ làm lưu lượng nước nhiều hơn

Đào bới cát (Kim) làm thay đổi chế độ thủy văn của dòng sông (Thủy).

Cháy (Hỏa) cũng tác động đến rừng (Mộc) và làm đất khô cằn (Thổ).

Bồi bổ đất bằng phân hóa học (Kim) làm hoa màu thêm tốt tươi (Mộc). Để đất dốc bị xói mòn (Thổ) sẽ làm mùa màng (Mộc) bị hư hại .

Trong sự biến đổi khí hậu hiện nay, chính vì các nhà máy và xe cộ (Kim) phát thải nhiều khí nhà kính trên bầu trời (Hỏa) làm nhiệt độ trái đất tăng nên các tầng băng ở Bắc cực và Nam cực chảy làm mặt nước biển dâng (Thủy), làm nhiều vùng đất duyên hải bị ngập (Thổ), không thể trồng hoa màu, lấp cây rừng ngập mặn (Mộc).

Sau đây ta thử phân tích ảnh hưởng của vài yếu tố nói trên:

1. ảnh hưởng trên Thủy

- trên các dòng hải lưu: Ở điều kiện bình thường, các dòng hải lưu nóng (như Gulf Stream) khi chảy vào vùng ôn đới sẽ giải phóng nhiệt, làm không khí ở vùng này ấm lên. Sau đó các dòng hải lưu lạnh dần và chìm xuống tầng nước thấp hơn (do nước lạnh thường nặng hơn nước nóng) rồi chảy trở về vùng xích đạo. Nhưng khi nhiệt độ tăng sẽ làm các tầng băng ở hai cực tan nhanh, khiến độ mặn giảm đi và cơ chế trên sẽ bị xáo trộn. Do nước biển càng ít mặn thì càng nhẹ nên các dòng hải lưu khi đã lạnh đi vẫn không thể chìm xuống. Các dòng hải lưu ngừng chảy. Hàng loạt sinh vật biển tuyệt chủng. Biển mất khả năng hấp thụ các loại khí gây hiệu ứng nhà kính. Bắc Âu từ trước đến nay, nhờ dòng hải lưu Gulf

Stream nên ấm; nếu vậy thì Bắc Âu không còn nhận được dòng không khí nóng từ xích đạo lên sẽ trở thành lạnh.

- trên đại dương: Khí hậu thay đổi khiến đại dương ngày càng ấm và lớp không khí trên bề mặt đại dương ngày càng nóng ẩm hơn. Bão lớn vì thế ngày càng xuất hiện nhiều hơn: miền Trung xưa kia vài năm mới có một trận bão; ngày nay chỉ riêng năm 2007 đã có 6 trận bão liên tiếp, kéo theo lụt lội, đường hư, nhà sập. Nói khác đi, nhiệt độ nước biển càng tăng, bão nhiệt đới càng dữ dội.

2. ảnh hưởng trên Thổ

Từ sự ấm lên của Trái Đất, nước biển dâng cao sẽ làm nhiều vùng thấp ven duyên hải bị ngập nước mặn, làm mất đi diện tích canh tác nông nghiệp.

3. ảnh hưởng trên Mộc

Khí hậu nóng lên cũng gây hạn hán, kéo theo cháy rừng làm mất đi sự đa dạng sinh học. Và khi không còn rừng che phủ thì xảy ra xói mòn đất đai (Thổ), thay đổi chế độ thủy văn với lũ quét xuất hiện ngày càng nhiều ở vùng núi, gây lụt miền đồng bằng (Thủy), đe dọa đến an ninh lương thực (Mộc).

Như vậy, nếu theo suy nghĩ của Lão giáo, vì con người đã làm trái với thiên nhiên như hàng ngày lấy lên từ lòng đất, từ lòng biển hàng triệu thứ từ hạt xoàn, kim cương đến nhôm, sắt, khí đốt làm chế biến rồi lại thải ra hàng triệu tấn chất độc mới lại gây lầm than qua thiên tai, bão lụt, hạn hán. Trái lại nếu ta dùng các nguồn năng lượng thuận theo thiên nhiên như năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng thủy triều v.v... thì không có gây hậu quả tai hại vì không làm cho khí CO₂ tăng lên.

Đó là những năng lượng xanh, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo được. Trồng rừng cũng giúp giảm được khí CO₂ vì rừng giúp hút bớt chất CO₂ trong không khí, xuyên qua sự quang hợp, tức sự đồng hóa diệp lục tố.

Theo Lão Tử, làm gì cũng theo luật thiên nhiên vì cái tự nhiên rất huyền diệu. Đó là căn bản của thuyết vô vi vì vô vi không có nghĩa là không làm mà chỉ có nghĩa là không làm gì trái với tự nhiên. Thực vậy, vì chủ trương vô vi mà Lão Tử trọng những đức như khiêm, nhu, đề cao sự tiêu điều, sự hòa đồng với vũ trụ:

*Lấy gió mát trăng thanh kết nghĩa
Mượn hoa đàm đuốc tuệ làm duyên
Thoát trần một gót thiên nhiên
Cái thân ngoại vật là tiên trên đời.*

Lão giáo cũng khuyên ta sống cuộc đời giản dị, đơn sơ nghĩa là bớt tiêu thụ mà bớt tiêu thụ cũng đồng nghĩa với giảm bớt nhu cầu năng lượng. Thực vậy, Lão Tử khuyên là 'Họa không gì lớn hơn bằng bất tri túc, lỗi không gì lớn hơn bằng muốn cho được, cho nên đủ mà biết đủ thì thường thấy đủ' (Họa mạc đại vu bất tri túc, cứu mạc đại vu dục đắc, cố tri túc chi túc thường túc hi).

4. Tìm sự hài hòa giữa người và môi trường

Ngày nay khung cảnh thiên nhiên ngày càng nhỏ dần với sự phá rừng. Sự suy giảm diện tích rừng do dân số tăng, do di dân tự do bùng phát, đã làm suy giảm tài nguyên rừng, tác động xấu đến đa dạng sinh học gây

nên hoang mạc, khiến đất đai bị mất phì nhiêu, lụt lội xảy ra liên tiếp hoặc hạn hán. Và khi không còn thảm thực vật rừng thì khả năng tích nước cũng bị giảm và làm quá trình bốc hơi nước từ mặt đất mạnh mẽ hơn, khiến cây cối không đủ nước để sinh trưởng. Phá hủy thiên nhiên là phá hủy luôn con người vì con người sau những giờ làm việc suốt tuần cũng cần có không khí trong lành, nghe lại tiếng chim muông, tiếng suối reo, mặt trăng lên, nhìn mặt trời lặn, để tìm chất lượng của đời sống để có chỗ giảm bớt căng thẳng vốn là một nhân tố giết người nhiều nhất (stress killer). Stress có thể làm tăng huyết áp, rối loạn tiêu hóa, làm khả năng chống bệnh giảm đi, cũng như kéo theo một lô bệnh của thời đại: lo âu, buồn rầu vô cớ, rồi từ đó là trầm cảm. Tuy nhiên khí nhà kính tăng là do các hoạt động của con người trong thế kỷ 20 này. Thực vậy, với các tiến bộ về y tế, tỷ lệ sinh đẻ cao trong khi tỷ lệ trẻ em chết càng ngày càng giảm, tuổi thọ con người cũng tăng, do đó ngày nay dân số trên thế giới càng ngày càng đông, không phải chỉ chừng 1 tỷ người như vài thế kỷ trước mà nay trên 6 tỷ, trong đó có 2 nước Á châu là Ấn Độ và Trung Quốc đã trên 2 tỷ.

Slow is beautiful để nhái lại tựa đề một cuốn sách nổi tiếng "*Small is beautiful*" ! Con người ở thời đại công nghiệp này có tâm trí luôn luôn bị động như robot suốt ngày, làm việc lắp ráp các bộ phận trong dây chuyền sản xuất từ máy điện toán đến ráp xe hơi, máy bay, mọi công đoạn đều lớp lang, có thời lượng quy định. Con người không ai biết nhau, xong việc là về nhà. Tâm lý bị dồn ép. Sự tiến bộ kỹ thuật từ nhiều thập niên gần đây với sự tăng tốc, cái gì cũng Express, nào là Express Post, Fast food, Café Express... làm phá vỡ cấu trúc các xã hội cổ truyền, lối sống.

Thế giới thay đổi quá nhanh, con người không kịp thích nghi với các chuyển biến của thời đại sinh ra mất thăng bằng về tâm lý. Do đó, trước đây người ta nói không bệnh tật là sức khỏe. Ngày nay, quan điểm về sức khỏe đã mở rộng hơn vì sức khỏe phải gồm 3 phần: sức khỏe cơ thể: khỏe mạnh; sức khỏe tâm thần: vui đời, lạc quan; sức khỏe xã hội: hòa hợp với xã hội, cộng đồng. Tìm hài hòa và an lạc cho tâm hồn chính là đạt đến sự quân bình sinh thái giữa 3 thành tố trên. Trong Phật học thì hoàn cảnh tự nhiên bên ngoài, xã hội nhân văn là y báo còn thân tâm con người là chánh báo. Chánh báo tương ứng với y báo.

Cuộc cách mạng kỹ nghệ đã đem đến cho nhân loại xe hơi, nhà máy nhưng ngày nay, thế giới có đến 6 tỷ người, chen chúc trong các đô thị lớn (New York, Tokyo, Paris, Mexico City, Thượng Hải v.v...), với xe cộ ngổn ngang chạy bằng xăng dầu, với nhà máy nhiệt điện chạy bằng than đá, với các khu kỹ nghệ tỏa ra mỗi ngày trên bầu trời hàng triệu tấn khí độc.

Con người đang sống vượt xa ngưỡng cho phép. Trong môi trường học có một khái niệm thường gọi là dấu chân sinh thái (ecological footprint) theo đó thì nhu cầu môi trường của con người (để ăn, mặc, ở v.v...) là 21,9 ha/người trong khi năng lực sinh thái của Trái Đất (đất đai, nước, rừng v.v...) chỉ có thể cung cấp trung bình 15,7 ha/người.

Với dân số đông dĩ nhiên sẽ kéo theo tiêu thụ về thực phẩm, về năng lượng, về nước, về rừng, về khoáng sản v.v... trong khi đó thì tài nguyên thiên nhiên không những suy thoái về lượng (rừng ít đi, đất đưa vào xây

cất, nước ngầm thấp xuống v.v...) mà còn về phẩm (sa mạc hóa, mặn hóa, ô nhiễm nước, ô nhiễm không khí...) và đến một lúc khi tiêu dùng trong kinh tế vượt quá sức sản xuất của vốn tạo hóa sẽ để lại entropi sinh thái càng ngày càng lớn và trở thành vấn đề toàn cầu. Entropi là một khái niệm nằm trong định luật thứ hai của nhiệt động học theo đó hệ thống nào cũng phải du nhập từ ngoài vào năng lượng và vật chất có chất lượng cao (thức ăn, thức uống, v.v..) nhưng cũng phế thải ra ngoài năng lượng và vật chất có chất lượng thấp thì mới tồn tại được. Cũng phải nói thêm là năng lượng và vật chất bị phế thải này không thể trở lại trạng thái ban đầu. Ví dụ: ta sản xuất ra 100 tấn giấy đòi hỏi điện, cây rừng, chất hóa học và cũng phải xả ra ngoài sông suối, ra ngoài không khí các phế thải và dĩ nhiên các phế thải này không thể còn dùng để làm ra giấy nữa. Tóm lại, tài nguyên trái đất này là hữu hạn và con người phải thích nghi với môi trường sống càng ngày càng suy thoái. Chợt nhớ vài vần thơ trong bài Biển Cả của Phùng Cung với nhiều câu thơ tuyệt vời:

Hỡi biển cả/ Diện tuy rộng nhưng thiếu những giác quan cần thiết/ Lòng tuy sâu mà chứa đầy mầm xanh mặn chát !./ Ôi, bao im lặng thanh cao/ Đều chìm lặn trong thét gào man rợ ! Vậy đâu có vô cùng lớn lao gì đó/ Ta chỉ yêu cầu phải hài hòa với vô cùng bé nhỏ mà thôi !

5. Kết luận.

Với các phân tích trên nghĩa là Thiên, Địa, Nhân trong Khổng giáo, Ngũ hành theo Lão giáo, trùng trùng duyên khởi cái này có vì cái kia có trong Phật giáo, ta nhận ra rằng mọi phạm trù khí quyển, thủy quyển, địa quyển, thổ quyển, sinh quyển, mọi cái 'quyển' đó đều liên quan mật thiết với nhau tạo ra hệ sinh thái (ecosystem) theo đó thì Một là tất cả và tất cả là Một (Oneness). Chữ *Một* này vốn đã nằm tiềm tàng trong các thành ngữ như thiên nhân hợp nhất, tâm vật dung hợp, nội ngoại không cách biệt, vạn vật đồng nhất thể. Và chính vì mọi vật trong môi trường đều tương liên, tương thuộc, tương tác nên cần giữ trạng thái cân bằng, hài hòa, nếu không môi trường sẽ mất thăng bằng và cạn kiệt. Đó chính là đạo lý môi trường nằm tiềm tàng trong cả 3 học thuyết/tôn giáo nói trên.

Loài người phải nhận thức rằng hành tinh Trái Đất ta ở đang có xu hướng gặp thảm họa do dân số tăng, do sự kiệt quệ các tài nguyên tự nhiên như đất, nước, dầu mỏ, sự xuống dốc môi trường sống và tình trạng thiếu lương thực.

Con người phải ý thức chúng ta đang sống trên một con thuyền. Thuyền chìm thì nhân loại cũng chìm theo. Bảo vệ môi trường là trách nhiệm của mọi người và của mỗi người.

Cũng y hệt như tiền trong tương mục ngân hàng, con người của thế hệ hôm nay chỉ có quyền sử dụng phần lời, đừng đụng chạm đến phần vốn, vì vốn (vốn đất, vốn rừng, vốn nước...) phải dành lại cho các thế hệ mai hậu.

Tài liệu tham khảo sơ lược

- Giản Chi và Nguyễn Hiến Lê. *Đại cương triết học Trung Quốc*.
- Grenier *L'esprit du Tao*. Flammarion 1973.

Đôi bờ nhớ thương



*Hỏi người còn có gì không
Hỏi tôi, tôi có cõi lòng tha phương
Tháng năm lạc lõng bên đường
Hoài trông cố quốc nhớ thương rạt rào.*

*Quê xa theo dấu ngõ nào
Để nghe được tiếng ca dao mẹ hiền
Trời trưa nắng lọt mái hiên
Điệu ru ướm nhạc triền miên giấc nồng.*

*Ở đây trời đất mênh mông
Trông xa càng nhớ... cõi lòng nao nao
Rừng thông quyện gió rì rào
Lời ru êm ái thuở nào biệt xa.*

*Tình xưa đâu dễ phai nhòa
Đêm khuya thao thức lệ trào hoen mi
Xót lòng đau cuộc chia ly
Thương ai tựa khóm tường vi héo buồn!*

*Nắng chiều phai, lạnh hoàng hôn
Niềm đau nỗi nhớ xót hồn rung rung
Như chim di trú xa rừng
Ta nay phiêu bạt nghìn trùng nước non!*

*Người chờ hiu hắt lòng son
Người đi khoắc khoải dặm mòn quê xa
Trương phùng lãn khuất trong mơ
Tháng năm cách biệt đôi bờ nhớ thương!*

• Hàn Thiên Lương

- Nguyễn Thanh Liêm. *Lão giáo trong Đồng Nai Cửu Long số 7*. Tháng 9.2007.
- Nguyễn Thành Long. *Ô nhiễm và thanh tịnh môi trường*. Pháp Âm số 81. Tháng 1.2005.
- Nguyễn Đăng Trúc. *An hòa trong Tam giáo trong Việt Nam: Văn hóa và Môi trường*. Khai Trí Cali sắp xuất bản.
- Nguyễn Ước. *Đạo học đại cương, Nho học đại cương* trong www.talawas.org.
- Trúc Cư Nguyễn Đương Tịnh. *Tư tưởng Á Đông* trong Tập san Y sĩ số 163 Montreal tháng 10.2004 •

Một câu kệ quan trọng nhất trong Phật Giáo

• Bùi Thế Trường

Theo truyền thuyết khi Đức Phật được sinh ra, Ngài đi được bảy bước, dưới mỗi bước có hoa sen, một tay chỉ trời, một tay chỉ đất, Ngài đọc bài kệ: "Thiên thượng thiên hạ. Duy ngã độc tôn" câu này thường thấy trong những ngày Phật Đản nơi các cửa chùa có treo một biểu ngữ lớn.

Vậy ta hiểu nghĩa ra sao?

Đây là một lời khai thị rất ư là quan trọng ngay ngày Đản Sinh của Đức Phật cho chúng sanh trên cõi Ta Bà này hiểu. Nói theo lý luận kiểu khoa học bây giờ để dễ hiểu là Đức Phật đưa ra một mệnh đề. Và suốt cuộc đời của Ngài là thuyết giảng để chúng sanh hiểu về ý nghĩa của mệnh đề đó.

Vấn đề: Làm sao biết được ngã?

Vấn đề nêu ra là: Nếu ngã của con người và tùy thuộc vào con người thì con người phải có quyền kiểm soát sự vận hành của nó. Nếu gọi, tự ngã là tự mình, là tôi, là chính ta, là thuộc về mình hoàn toàn, thì mình bảo nó phải nghe, tôi bảo tôi phải đẹp, tôi không được bệnh tật gì hết, tôi thế này, tôi thế kia, thế nọ v.v... Nhưng không được. Tôi vẫn là tôi. Nó cũng là nó. Vẫn cứ thế. Tôi không trở thành đẹp hơn khi trời đã cho xấu, tôi cũng khỏi bị bệnh khi tôi muốn khỏe mạnh, tôi không thế này, tôi chẳng thế kia. Vậy thì tôi (hay ta) không có ngã thật sự, vì thân ta vẫn tùy thuộc vào mọi sự khổ đau và làm ta không ưng ý. Hiểu sâu rộng hơn, mọi sở hữu như thân thể ta, ngũ uẩn, kể cả mọi vật chất ngoài ta, nhiều hay ít, mà ta có, lại không tùy thuộc vào ta, và ta cũng đừng ảo vọng hão huyền là ta tin là có quyền lực làm chủ nó hay sai khiến nó, hay hoàn toàn có quyền dùng nó một cách trọn vẹn. Đó là một ảo giác. Vì là ảo giác nên lắm khi kết quả không như ý, nên chính ta chịu kết quả khổ đau, vì do chính ta nhất quyết cho rằng những thứ ấy cứ tưởng thật là của ta. Nhà cửa, danh vọng, địa vị, vợ con, do mồ hôi của ta tạo ra nó một cách lương thiện. Tất cả là của ta ư? Khi Cộng Sản vào, chúng cướp hết, còn bắt ta đi tù và ta lại bị chết trong tù nhục. Vì những lý do ở trên, Có đó, rồi không còn có đó nữa, nghĩa là mất đó ngay khi có đó. Có không, không có, tất cả được gọi là vô thường. Nên vô thường là khổ. Không còn thì khổ. Mà khổ là do ngã. Ngã là ta. Ngã này gọi là chấp ngã. Chấp ngã chính là chấp cái ta, ta có cái này, ta có cái nọ, chấp luôn của kẻ khác xí cho là của ta. «Nhân dân làm chủ, nhà nước quản lý». Người ngu hay kém trí thì "hồ hởi, phẫn khởi", hồ hởi hay phẫn khởi là do cái ngã tạo ra, nhưng ảo tưởng như chủ thiệt. Thật tế, đó là trò bịp, là bánh vẽ. Chấp kiến là cho rằng quan niệm hay ý kiến này thuộc ta. Chấp sở là mọi sở hữu của

ta, và nhiều khi không phải là của ta, vì nhiều lý do, ta quyết bảo là của ta. Ôi mọi khổ đau đều do từ ngã mà ra.

Từ những quan niệm trên giúp ta có thêm một nhận định cần thiết: Mọi sự vật, của cải, mọi pháp, mọi người, không bao giờ là của riêng tôi, thuộc về tôi, vì nếu tôi chấp là của tôi như thế, cho rằng tất cả là của tôi, thì tất cả đó đều là nguồn gốc của mọi sự khổ đau sẽ đến với tôi. Tại sao? Lý luận theo kiểu biện chứng, bởi mọi thứ trên, chúng có cách vận hành của riêng chúng, sự biến dịch của chính chúng không ngừng nghỉ, khác với cách vận hành của ta muốn theo ý ta, cùng với sự biến dịch của ta. Nên tất cả không phải là sở hữu mà ta cứ tưởng là sở hữu của riêng ta, cái khổ đau do từ cái tưởng đó, đều là do ngã mà ra hết. Đó gọi là chấp ngã là chấp là của ta. Chấp là của ta được gọi là ngã sở.

Khi Đức Phật hỏi Ông Tu Bồ Đề như sau: Giả sử có người nói rằng Đức Phật đã từng thuyết giảng về Ta, về Người, về chúng sanh, và kiếp sống tất cả là không thật có, thì tại sao Phật lại đề cập chúng làm chi? Người hỏi như vậy có hiểu lời ta không? Ông Tu Bồ Đề đáp: "Như Lai nói bốn tướng trên, có mà là giả có, nhưng không phải thật có. Nhưng chúng sanh sinh lòng chấp như thật mà ra. Chúng sanh không cho là giả có mà là thật có, như chấp có Ta (là chấp Ngã) là thật. Chính cái Ta khi thích thì sanh lòng tham luyến. Bất cứ ai, hay cái nào nghịch lại Ta thì ta lại sân si hiện ra nét mặt. Chính vì cái ta mà chúng sanh tạo ra không biết bao nhiêu tội lỗi. Nhưng than ôi, vì cái ta không phải là thật, mà chỉ do các duyên hòa hợp, đã tạo ra không biết bao nhiêu điều đau khổ ở trần thế này. Nếu nghĩ rằng một khi duyên hết, thì Ta cũng hết, là điều giúp chính ta được tỉnh thức.

Xét về con người, thấy có ngũ uẩn: sắc, thọ, tưởng, hành, và thức uẩn. Như thế, sắc uẩn gồm có nội sắc (thân mình) và ngoại sắc (tha nhân và thế giới vật lý); thọ uẩn gồm có nội thọ (cảm thọ) và ngoại thọ (gồm có các cảm thọ về sắc, thanh, hương, vị, xúc). Thọ uẩn gồm những cảm nhận về hi, lạc, xả (ly), ưu, khổ. Tưởng uẩn gồm những kinh nghiệm về sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, tưởng và ký ức. Thức uẩn thì ghi nhận sự có mặt của các pháp qua tai, mắt, mũi, lưỡi, thân và ý. Còn hành uẩn gồm tư duy, nghĩ về điều thiện, ác, v.v... Do đó, trong sự giải thích mọi lý giải của con người về thế giới thực nghiệm cũng phải dựa vào năm yếu tố trên thì nhận thức của ta và niềm tin của ta về một thực thể sẽ sai lầm, sai lầm đó là do từ cái ngã mà ra. Nên Đức Phật ra đời giúp ta thấy được sự sai lầm này.

Đức Phật dạy: "Không có sự hiểu biết tường tận về năm uẩn thì không thể đoạn diệt hết tận khổ đau. Do vậy cần phải biết thế nào là 'Sự đoạn tận tham, sự đoạn tận sân, sự đoạn tận si được gọi là liễu tri'. Làm sao thấy và giải quyết tận gốc. Đó là nhờ Thiên. "Này các Tỷ kheo, hãy tu tập Thiên định. Tu tập Thiên định thì hiểu biết một cách như thật. Hiểu biết thế nào gọi là một cách như thật? - Sắc tập khởi là sắc đoạn diệt, thọ tập khởi là thọ đoạn diệt, tưởng tập khởi là tưởng đoạn diệt, hành tập khởi là hành đoạn diệt, thức tập khởi và thức đoạn diệt". (Kinh Tương Ưng Bộ III tr.32; tr.16). Năm uẩn tập khởi có nghĩa là toàn bộ khổ uẩn tập khởi, và

năm uẩn đoạn diệt có nghĩa là toàn bộ khổ uẩn đoạn diệt.

Định nghĩa về ngã?

Ngã hay tự ngã ấy chỉ là danh từ rỗng, một tên gọi, là giả danh, không thực có, nhưng nó cứ hiện diện nên cho là giả có. Con người lại thường thích hư danh hão huyền, nên sự đau khổ và hạnh phúc đây huyền hoặc cũng do bởi chính cái danh từ rỗng đó mà ra. Ngã quả thật khó nhận và phải trải qua nhiều nỗi đắng cay mới cảm nhận thấy nó. Nó núp kín, ngụy trang, biến hóa, rất khó lay chuyển. Nó như bóng ma trời, gây ra nhiều vô số mộng tưởng điên đảo chỉ làm khổ con người cũng bởi vì người có nó. Tiểu ngã hay Đại ngã cũng là khái niệm giả danh không hơn không kém, chúng không thực có và tạo đầy mộng tưởng điên đảo và hão huyền. Vì vọng tưởng, vì hão huyền, nhất là vì lòng tham, là vì để sinh tồn, ngã biến thành ngã chấp, nghĩa là chấp cái nào đó là chính của ta. Khi thành ngã chấp rồi, và nếu là kẻ có ngã chấp đó là kẻ có quyền lực, nó càng làm cho kẻ đó nhiều mộng tưởng đảo điên ngút ngàn, và kẻ đó làm khổ mọi người để được thỏa mãn cái ngã của hẳn ta và cũng từ đó chính hẳn ta cũng chuốc cái khổ mà hẳn ta gây nên, bởi thực chất của tất cả mọi thứ đều là mộng ảo, hẳn sẽ nhận ra cái quả không sớm thì chầy.

Thế nên, ngã chỉ là một ảo tưởng trong tâm thức của con người, và ngã cũng là cội nguồn của mọi thứ tham, sân si, biến con người thành kẻ ích kỷ, bọn côn đồ lưu manh tràn ngập nhất là trong xã hội hiện tại mà trong đó đạo đức và mọi giá trị nhân bản đều nát bét. Còn ngã là còn tham ái. Tham ái còn, là còn nhiều khổ đau, còn nhiều trầm luân, và còn ngụy lặn trong sinh tử luân hồi. Còn tham ái là còn có cái thân này phải vác thêm những gánh nặng trên lưng. Diệt ngã là diệt tham ái. Diệt tham ái là bỏ gánh nặng xuống là tìm con đường giải thoát. Vô ngã là niềm hạnh phúc an lạc và niềm hạnh phúc lớn lao nhất của con người.

Ngã là ta. Ngã là thứ ảo tưởng, thì chính ta cũng ảo tưởng. Ngã là cội nguồn của tham, sân, si, thì chính Ta cũng là cội nguồn của tham sân si. Còn tham ái là còn có ngã. Có tham ái là vì còn có ta. Diệt tham ái là diệt ngã, diệt ngã là diệt cái ta. Khi diệt được ngã hay diệt cái ta là thấy con đường đến giải thoát.

Thế nên, có người dịch ra câu kệ trên là: Thiên thượng thiên hạ. Duy ngã độc tôn (Trên trời và dưới trời. Chỉ có Ta trên hết).

Bài kệ hai câu do truyền thuyết là Ngài nói ra chứa đựng một bí ẩn lớn lao của tâm nguyện của Ngài là cứu đời, và vì căn cơ của chúng sanh chưa đạt, nên đã làm một số người hiểu lầm. Bởi Đạo Phật là đạo vô ngã, tại sao vị giáo chủ lại đề cao cái "ta" của mình quá đáng như thế. Đạo Phật là đạo phá chấp, thì làm sao đề cao cái ngã như là tiền đề trong ngày Đản Sinh của Đức Phật? Trong 49 năm thuyết pháp, Đức Phật đã đi 22 năm nói đi, nói lại về Đại Bát Nhã Tâm Kinh, gồm trên 600 quyển, trong đó, Đức Phật dạy phá bỏ mọi chấp, để đạt được cái thực tại an lạc.

Nếu câu trên được dịch ta từng chữ như ở trên, làm lầm người không hiểu, họ cho là ý nghĩa đi ngược lại ý của Đức Phật và toàn thể kinh điển Phật Giáo. Trong

những tác giả viết về Phật Giáo kể cả các Thầy và các cư sĩ tại gia, và hầu hết các chùa chiền đều viết và dịch câu kệ trên trong những biểu ngữ lớn treo trước cổng vào, chỉ có một ít tác giả viết sách và cũng dịch ra y như câu trên, nhưng phải giải thích cả năm sáu hàng thêm cho rõ nghĩa và làm sao đừng phản lại kinh điển Phật Giáo. Họ giải thích và đề nghị là ngã ở đây thuộc về chơn ngã. Nhưng Ngã, tiểu ngã, đại ngã, chơn ngã hay cả siêu ngã, tất cả chỉ là danh từ rỗng tuếch, chỉ là tên gọi, chỉ là ảo tưởng không thật. Lại có người giải thích câu dịch trên và cho rằng lên thiên đàng hay xuống địa ngục, lên hay xuống tất cả đều do ngã duy nhất mà ra. Thiên đàng hay địa ngục, cũng chỉ là huyền mộng, không thực, chỉ là tên gọi, chỉ là giả danh. Học và hiểu đạo Phật là phải quét sạch mọi ý niệm của ý niệm trên khỏi đầu óc của mình. Bởi vì, khi nói hay giảng kinh hay kệ về Phật Giáo, mà còn đầy ngã trong đầu, thì người đó không nên và cũng không được giảng kinh hay kệ của nhà Phật. Do đó, kinh hay kệ được giảng thì không tránh khỏi sự nhiễm ô từ sự tham sân si.

Vậy thì phải giải quyết ra sao?

Giải quyết vấn đề của Ngã: qua Duyên khởi và Tánh Không.

Muốn hiểu ngã là gì thì cần phải hiểu Duyên khởi? Vì Duyên khởi là giáo lý mà từ đó Đức Thế Tôn giác ngộ Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác dưới cội Bồ đề sau 49 ngày.

Duyên khởi là căn bản của Đạo Phật. Duyên khởi cho rằng, vũ trụ này có được đều là do hằng hà sa số duyên hợp đủ khắp mọi chiều mà hợp thành. Ngay chính con người cũng do duyên hợp mà tạo thành. Tuyệt nhiên không phải do thần linh hay một vị tối cao nào cả tạo thành hay làm nên vũ trụ hay con người.

Vô ngã là thời Pháp thứ hai cũng được Đức Phật giảng tại vườn Lộc Uyển cho năm huynh đệ của Tôn giả Kiều Trần Như sau khi nghe Tứ đế mà chưa đoạn trừ hết lậu hoặc. Còn Tứ đế là giáo lý mà Thế Tôn thuyết giảng lần đầu (Sơ chuyển Pháp luân tại Lộc Uyển) cho năm huynh đệ Tôn giả Kiều Trần Như. Đức Phật có dạy trong Kinh A Hàm: Người nào thấy được lý Duyên khởi (nhân duyên) thì người ấy thấy được Pháp. Thấy được Pháp là thấy và hiểu được Đạo, thấy được Đạo là thấy được Phật. Theo lý Nhân duyên hay còn gọi là Duyên khởi thì muốn vật trên thế gian của cả vũ trụ này không có vật nào tự nó mà thành, mà do nhiều nhân duyên kết tụ lại. Nói rõ hơn, chúng có được không phải do ngẫu nhiên mà có, cũng không do một vị nào làm ra nó, lại cũng không do một nhân duyên duy nhất mà thành, mà phải do nhiều nhân duyên trùng trùng điệp điệp đủ khắp các chiều hợp lại đủ thì chúng thành hình, khi thành hình rồi mà nhân duyên bỗng lại thiếu mất đi thì vật ấy không còn được dùng, phải ly tán, hay bị hủy diệt.

Chứng minh về lý duyên khởi, cụ thể khi tôi đi Mỹ, đến tiểu bang Arizona, tôi được chở đến một nơi hơi xa, cũng tại Arizona, chính là Petrified National Park, mà thuở xưa cách đây trên 300 triệu năm, một khu rừng nguyên thủy tại Arizona – USA này, sau một cơn địa chấn mạnh, cả khu rừng bị chôn vùi dưới biển cả không biết bao nhiêu trăm triệu năm... Rồi cũng do những cơn địa chấn khác, làm cho cả khu rừng bị chôn vùi lại được

trời lên mặt đất, tất cả các cây cỏ thụ, từ vỏ đến các cành đều biến thành "đá", có những cây có đường kính gần 2 mét, và có chiều dài khoảng 25-30 mét, cùng những thân cây tự cắt ngang thân đã thành những khúc gỗ nhỏ và đang nằm rải rác trên mặt đất cát nóng bỏng tại Arizona hiện tại. Cây gỗ được hóa đá là kết quả của trùng trùng duyên hợp tạo thành nó, hẳn nhiên không phải do ai hay một vị chúa tể nào làm nên. Điều này làm cho tôi vững tin vào thuyết duyên hợp của Đức Phật một cách tuyệt đối.

Bây giờ ai cũng có và cũng biết chiếc xe đạp. Không có một bộ phận nào của chiếc xe đạp mà lại được gọi là chủ thể, vì không có chủ thể, nên không có tự tánh độc lập, vì không có tự tánh độc lập nên chúng phải lệ thuộc vào nhau để được tồn tại, để thành hình, thành chiếc xe đạp. Nếu các bộ phận của xe có đầy đủ, và nếu hợp các bộ phận đó được hợp lại, nghĩa là ta có chiếc xe là do các bộ phận độc lập đầy đủ duyên kết hợp lại, khít khao và chính xác. Cái xe đạp đó có được, trong đạo Phật được gọi là tạm có hay giả có. Giả có hay tạm có vì chính nó không có chủ thể. Vì không có chủ thể, nên khi đủ duyên (đủ các bộ phận) thì còn được dùng nó, khi thiếu duyên (thiếu hay hư một vài bộ phận) thì không còn có thể dùng. Sự hiện diện của nó có hay không là do duyên hợp hay duyên tan mà thành hay hoại. Nói rộng ra, muôn vật, muôn loài, hay muôn pháp và kể cả chúng ta, ở trên thế gian này cũng đều do duyên hợp mà ra, cũng đều không có chủ thể, nên nương náu nhau, gọi là có nhưng mà không thật có, nên tạm gọi là tạm có hay giả có.

Vì mọi vật không có tự tính độc lập và luôn luôn liên hệ hỗ tương ràng buộc với nhau do bởi nhân duyên, nên chúng không có tự tánh, không thực thể, nhưng vì chúng có tướng nên gọi là giả tướng nhưng lại được hiện hữu là có mặt lại được gọi là giả có. Vì giả tướng hay giả có nên mắt ta vẫn thấy chúng, tay ta cũng sờ mó chúng được. Dù thấy hay sờ được chúng, nhưng chúng có là do duyên giả hợp mà thành. Vì tất cả mọi hiện tượng và mọi sự vật trong vũ trụ này đều hư giả như chiêm bao, như trò ảo thuật, như bọt nước, như bóng hình, như giọt sương mai, như tia điện chớp. Tất cả mọi vật đều giả hợp, giả tạm, kể cả chính ta cũng là giả hợp, giả tạm. Tuy nhiên, ta quên ta là giả, rồi ta nhất quyết cho rằng mọi vật ta thấy là thật, các pháp là thật, ta chấp chúng và quả quyết là thật, kể cả chính ta hẳn là thật nốt. Chính chỗ suy nghĩ được gọi là thật này là mấu chốt của mọi sự khổ đau triền miên xảy ra ở dưới trần thế này. Và cũng chính chỗ này, ngược lại, nếu ta nghĩ đúng rằng chúng là giả, tất cả là giả có, và chính ta cũng là giả tạm, là chính ta cảm nhận niềm an lạc từ từ đến với ta. Mê lầm cũng từ chỗ đó, giấc ngộ hay không cũng từ chỗ này, cách nhau bằng sợi chỉ, bằng cọng tóc. Khoảng cách quá gần gũi như vậy, trong kinh Phật gọi "tức": là chẳng phải, mà tạm gọi là. Đây là một chữ rất quan trọng. Khi nghĩ đến "có" «tức» là nghĩ chẳng phải có, mà tạm gọi là giả có, mà tạm gọi là không.

Bồ Tát Long Thọ qua Trung Luận cho rằng: "Các pháp đều do duyên khởi, nên nói là Không (sūnyatā), là Giả danh (upādāya-prajñapti) và cũng là Trung đạo (madhyamā pratipat). Vì rằng ngôn ngữ nói lên sự thể. Nhưng mọi sự thể đều vô tự tính, và đều được biết qua

tên gọi. Tên gọi là biểu tượng cho sự thể chứ không phải là bản chất của sự thể. Vì thế tên gọi đó là giả danh, là danh có trên ngôn từ, nhưng không có trên thực tế. Vậy Duyên khởi, đồng nghĩa với Không, với Giả danh và với Trung đạo.

Bồ Tát Long Thọ cũng bác bỏ mọi cực đoan chấp cho rằng mọi sự vật là đều có tự tánh và chúng hoàn toàn biệt lập với các vật khác. Vì nếu chúng có tự tánh và hoàn toàn biệt lập thì chúng không thể hợp lại khi đủ duyên. Nhưng mọi sự thể xuất hiện là đều do duyên sinh, sự xuất hiện đó đều do không có tự tánh dị biệt nên chúng hợp thành. Nên mọi duyên sinh khi thành hình rồi cũng mang những đặc tính của những sự hợp thành là không có tự tánh riêng. Do Duyên sinh hợp thành đó, sự hợp thành đó được gọi là Không hay Tánh Không.

Vì thế, Tánh Không là tánh thể của Duyên Khởi. Và Duyên Khởi là Tướng của Tánh Không. Nên Duyên Khởi cũng được gọi là Không. Tánh Không là nền tảng của Duyên Khởi. Duyên Khởi có tự tính của nó là Không.

Tánh Không bao trùm tất cả vạn vật, tất cả các pháp, muốn đạt được cái Tánh Không ấy, Ngài Lục Tổ Huệ Năng khuyên chúng sanh «Vô sở trụ nhi sinh kỳ Tâm». Nghĩa là lấy vô niệm làm tông, vô tướng làm thể, vô trụ làm gốc. Tất cả là vô sở trụ.

Hiểu được như thế rồi, Không hay Tánh Không là phương pháp hữu hiệu nhất để đối trị với mọi vọng tưởng về ngã chấp. Tại sao? Vì ngã là cội nguồn của mọi tham sân si. Còn ngã là tự chước lấy khổ đau cho mình và làm khổ đau cho những người khác.

Không phủ định cái gì để đối trị mọi vọng tưởng? Phủ định biện chứng là hình thức «phủ định của tứ cú», là diệt tất cả mọi hý luận. Đó là: Hữu, Vô, Diệc hữu diệc vô (cũng có cũng không). Phi hữu, phi vô (không có, không không). Bốn luận cứ trên bắt buộc đưa mọi lý luận trở về kết luận, không được nói dài, nói dai, vòng vo và rối tuếch. Biện chứng phủ định cũng phủ định luôn về 8 cái không: «Không sinh, không thường, không giống, không đến, không diệt, không đoạn, không khác, không đi». Nội dung của phủ định này là phủ định mọi sắc thái riêng biệt của hiện hữu, bằng cách phủ định liên tiếp, phủ định luôn cả cái đã phủ định. Phủ định biện chứng rồi cũng phủ định cả Trung đạo. Vì Trung là ở giữa. Mà giữa là có hai bên. Mà có hai bên là còn có đối đãi. Phủ định cho đến khi nào nhất thiết buông xả hết. Là thấy cái không thủ đắc, đó là thực tại của Tánh Không. (Thích Tâm Thiện). Nghĩa là không hàm ý một khẳng định nào đáng sau). Đức Thế Tôn biết rõ pháp này là pháp sâu xa mầu nhiệm, chẳng phải là pháp mà kẻ độn căn có thể hiểu được vì thế mà Ngài không muốn dạy (Trung Luận XXIV.12). Cũng vì lý do ấy Bồ Tát Long Thọ lên tiếng cảnh cáo: "Vì căn tánh ám độn, không có khả năng chánh quán không hay không tánh, nên tự hại, chẳng khác nào không giỏi về chú thuật bắt rắn nên không thể bắt những rắn độc một cách thiện nghệ (Trung Luận XXIV.11).

Trở về kinh Bát Nhã để suy nghĩ kỹ nhưng gì Đức Phật chỉ dạy: Tên gọi không phải là thực thể. Là giả danh. Tất cả là không. Là Tánh không. Về tướng? «Phàm cái gì có hình tướng đều là hư vọng». Như Lai nói các

tướng tốt đầy đủ không phải là thật tướng đầy đủ, mà chỉ là mượn tiếng để gọi là tướng tốt đầy đủ. Nói một cách khác, không phải thân thể, mà gọi là thân thể, không phải là tướng tốt, mà chỉ gọi là tướng tốt, vì sao? Vì những thứ nói trên không phải là thật tướng, vì thật tánh của nó vốn là không, do duyên hợp mà thành khi đủ duyên hay bị hoại khi hết duyên, nên nó chỉ là giả tạm có, cũng như giả tạm gọi là thân thể, gọi là tướng tốt mà thôi. Nói một cách khác, Phật dạy: nếu thấy sắc thân của ta cho là thấy được Phật, nếu nghe tiếng nói Pháp của ta cho là nghe được tiếng Phật, thì người đó đã đi lạc về đường tà, không bao giờ thấy được Phật. Tất cả chỉ là giả danh, giả có, giả tướng. Nghĩa là tất cả là không.

Câu sau này hơi khó một chút. Phật nói: Ông Tu Bồ Đề: "Giảng pháp mà không có pháp nào được giảng, đó mới gọi là giảng pháp». Nghĩa là Phật lại nghĩ rằng không muốn chúng sanh lại nghĩ có một Pháp nào đó mà Ông Phật đang giảng, vì nghĩ như vậy là còn chấp vào Pháp. Vì sao? Vì người giảng là do duyên hợp, còn các pháp cũng lại là do duyên hợp, vì duyên hợp nên cả hai mới thành, nên cả hai pháp đều là tên gọi, cả hai không có thực tánh, đều là giả danh, cả hai đều là không. Nghĩa là pháp là tên gọi, là giả danh, là do duyên hợp, là không. Nghĩa là giảng pháp mà pháp đó là không, thì đâu có gì để gọi giảng.

Đến câu sau đây, mà hiểu được là hiểu được Không hay Tánh Không. Phật nói: "Từ khi mới thành Đạo, đến lúc nhập Niết Bàn, trong khoảng thời gian ấy, Ta không giảng chữ nào". Vì tất cả là do duyên hợp mà thành. Chữ cũng do duyên hợp, nên gọi là giả danh hay giả tiếng để gọi. Vì thế là Không. Là Không thì đâu có gì để nói, có gì để thuyết chỉ đâu. Đó là Phá chấp triệt để. Có nghĩa là phá ngã, phá cái ta đây. Để trở về Lý không. Là về Tánh Không.

Đến các câu sau đây cũng ở trong kinh Bát Nhã. "Chúng sanh đó chẳng phải là chúng sanh, mà cũng không phải là chúng sanh. Tại sao vậy? Tu Bồ Đề đáp: Những chúng sanh đó, Như Lai nói, họ không phải là chúng sanh, mà chỉ mượn tiếng để gọi là chúng sanh. Vì sao? Chúng sanh là loài được sanh ra, là do duyên hợp mà thành. Chúng sanh đó Không phải là chúng sanh là vì họ dù có sẵn Phật tánh, còn mê, chưa ngộ, nên gọi chẳng phải là chúng sanh mà cũng không phải là chúng sanh. Khi hết mê, khi được giác ngộ, thì hết còn gọi là không chúng sanh. Đến đây ta thấy nhờ phá chấp, phá ngã để trở về không. Nếu có cái không, và phá luôn cả cái không còn lại để thấy cái giác, thì mới hết gọi là chúng sanh».

Vì là không, vì bản thể các duyên hợp là không, nên các pháp khởi từ đó mà thành hình. Nên Bồ Tát Long Thọ nói:

*«Vi có Tánh không,
Nên mọi pháp đều thành.
Nếu không có Tánh không,
Các pháp đều không thành».*

Vì thể tánh của các pháp là không, nên các pháp mới được thành tựu. Ngược lại, nếu các pháp chẳng phải là không, thì vạn pháp chẳng thành hình. Bởi vì tự tính của



Vu Lan Nhớ Mẹ

(Kính dâng hương linh Mẹ)

*Mẹ yêu quý! mùa Vu Lan năm trước
Con được cài hoa hồng thắm thương yêu,
Lòng hân hoan con vui sướng thật nhiều
Vì con biết đời con còn có Mẹ.*

*Mẹ yêu quý! con mãi là con trẻ
Cần chở che, an ủi của Mẹ hiền
Lòng vô cùng, con cảm thấy bình yên
Và an ổn khi con còn có Mẹ.*

*Mẹ hiền ơi! Mùa Vu Lan lại đến
Hoa trắng cài làm tan nát tim con
Đâu còn nữa hoa hồng cài trên áo
Nhớ Mẹ hiền, nhìn hoa trắng thương yêu.*

• **Nguyễn Trí** (Văn Tâm)

các pháp vốn là không, nên mọi hiện hữu của các pháp được thể hiện từ nơi tự tính không ấy. Thế nên, nhờ phá chấp, nhờ phá ngã, để đạt được cái không và phá luôn cái không của cái không nếu có, để có cái giác hiển bày.

Nên câu kệ trên nên dịch và hiểu như thế này: "Thiên thượng thiên hạ. Duy ngã độc tôn" (*Trên trời và dưới trời chỉ có Không là duy nhất*). Bởi vì nhờ không, mà vũ trụ mới thành, mà các pháp mới có, và pháp được có thì mới thể hiện từ nơi tự tính không ấy. Lịch sử triết học Phật Giáo có ghi một câu nói cần nhớ: «Nhất thiết học pháp không». Phải chăng đó là lời nói đầu tiên của Đức Phật trong ngày đản sinh của Ngài. Hay chính đó là câu nhắc nhở chúng sanh làm sao hiểu và đạt được cái không cho chính mình.

Phải phá luôn cái không sau cùng, phá luôn mọi ý niệm của ý niệm, để thấy được cái giác có nghĩa là mình sẽ thấy được thực tại an lạc trước mặt.

Vì thực tại chỉ có qua giả danh, do đó Ngài Long Thọ (Nàgàrjuna) thường nói các pháp như mộng, như huyền. Trung Luận viết: "Nếu không giống y Tục đế, thì không thể đạt được Chân đế. Nếu không đạt được Chân đế, thì không thể hiểu được Phật Pháp". Giá trị của ngôn ngữ là ở chỗ thất bại của nó trong diễn đạt Tuyệt đối. Trung quán luận phải loại bỏ mọi hình thức của ngôn ngữ, để đi về cái tuyệt đối.

Một đoạn trong *Tiểu phẩm Bát nhã*, Phẩm II: "Thích đề hoàn nhân", cho ta thấy ý nghĩa giả danh, ý nghĩa nói các pháp như mộng như huyền này.

Thiên tử hỏi: "Thưa ngài Tu Bồ Đề, phải chăng ngài nói Phật Pháp cũng như huyền như mộng; Niết Bàn cũng như huyền như mộng?". Tu Bồ Đề đáp: "Này các Thiên tử, giả tỷ có pháp nào cao hơn Niết Bàn tôi cũng nói là như huyền như mộng. Này các vị Thiên tử, huyền mộng và Niết Bàn không hai không khác « Như vậy ta hiểu

những gì? Tất cả chỉ là huyền mộng. Nên đừng bám vào mọi ý niệm của huyền mộng. Ý niệm về Niết Bàn cũng chỉ là huyền mộng. Hãy quét sạch hết mọi ý niệm để lại mọi dấu vết gì. Cái «không» có vẻ mong manh này, cái không không biên giới này, cái không vừa mong manh vừa không biên giới đó như hơi độc của quả bom nhiệt, nó đi đến đâu là nó sẽ tiêu hủy mọi ý đồ của gã, đốt cháy mọi huyền mộng, để tâm thức trở thành bản thể vô nguyên. Một khi tâm thức trở thành vô nguyên rồi, mọi ý niệm về có hay không không còn nữa, ý niệm bám víu về một sự thể, về một ý niệm của một thể giới ý niệm của ý niệm về mọi ý niệm cũng không còn, vì còn mãi mãi một ý niệm là còn đưa con người vào con đường đau khổ và tuyệt vọng, và như thế, KHÔNG lại đưa con người trở về đứng trước một thực tại đầy an lạc vô biên.

Không gì không phải không? Nghĩa là không có cái gì ngoài cái không, và cần phải phá luôn cái không của cái không về cái không nếu có sau cùng, để thấy một niềm an lạc thực tại vô biên tràn đầy.

Kết luận:

Không những là Phật tử, hay bất cứ một ai, hiểu Đạo Phật, là phải ngộ được Không hay còn gọi Tánh Không. Bởi lẽ, Phật (佛) được chiết tự thành 2 vẽ, một vẽ bên trái là bộ Nhân (亻) có nghĩa là Người, còn bộ bên Phải là chữ Phất (弗) có nghĩa là không. Ghép hai bộ lại thành là người hiểu hay ngộ được Tánh Không.

Như thế phần kết luận là: Nhờ có không mà có mọi pháp, nếu không có không thì cũng không có mọi pháp, thì không có sanh diệt, và cũng không có đặc, cũng không diệt được phiền não khổ tận.

Cụ thể: Hiểu được «không», thì hiểu được cái nghĩa thâm thúy của bài kệ viết bằng chữ Hán như sau:

*Di hữu không nghĩa cố
Nhất thiết pháp đặc thành
Nhược vô không nghĩa cố
Nhất thiết tắc bất thành.*

Dịch: Vì có Tánh không, Nên mọi pháp đều thành. Nếu không có Tánh không, các pháp đều không thành.

Hay bằng tiếng Việt:

*Nếu tất cả bất không,
Thì không có sanh diệt.
Như thế là không có,*

Hay:

*Nếu mà chẳng có không
Chưa đặc không thể đặc;
Cũng không đoạn phiền não
Cũng chẳng diệt khổ tận.*

Vì có Không nên mọi pháp mới thành. Vì mọi pháp có thành nhắc ta nhớ đến thuyết duyên hợp hay duyên khởi là thuyết căn bản của Phật Giáo. Mọi vật trên thế gian này chúng được ràng buộc lẫn nhau khi đủ duyên, khi hết duyên thì chúng chia lìa.

(Sydney, lập đông 2010)



Thất ngôn buổi chiều

*Đĩa rau dền luộc còn hơi khói
Chén nước tương giảm ớt sừng trâu
Mâm cơm chiều, mẹ con cười nói
Tùng chén cơm dẻo nóng ngọt ngào...*

*Con về lòng mẹ vui mừng lắm
Thằng út gian truân cánh tù đầy
Bảy năm làm lính chưa tròn mộng
Tám năm tù oan nhục đắng cay...*

*Tóc mẹ trắng bông tay cầm rổ
Mẹ hái mồng tơi với rau dền
Đất người chiều xuống lòng con nhớ
Con thuyên viễn xứ mãi lênh đênh...*

*Tổ quốc ơi! Nát tâm đành đoạn
Quay bước đi - mắt đỏ bụi đời
Mẹ đứng nhìn theo lòng đau xót
Tình thâm mẫu tử biệt xa xôi...*

*Cơm buổi chiều nay nhà vắng lặng
Vợ con bận bịu mãi chưa về
Nhìn đĩa rau lòng con thấy đắng
Nhớ mẹ già - Thương quá tình quê*

*Mắt quê hương - bây giờ mắt mẹ
Sống đất người dù có ấm no
Vật chất đủ đầy nhưng đâu lẽ
Chung thân phải chịu cảnh sống nhờ*

*Mẹ ơi! Con sẽ về chăm sóc
Mộ mẹ, mồ ba... đất cửa nhà
Nhìn lại cờ vàng con sẽ khóc
Mừng cho đất nước nở ngàn hoa...*

• **thylanthảo**



• Thích Như Điển

Mỗi năm có bốn mùa và mỗi mùa có ba tháng. Thời gian được chia ra như thế thật rõ ràng ở các châu Úc, châu Âu và châu Mỹ. Riêng châu Á và châu Phi, thời gian ít được định vị rõ ràng và nhiều người cho rằng tại hai châu lục này chỉ có hai mùa. Đó là mùa nắng hạn và mùa mưa rào.

Tại các xứ lạnh, thời tiết phân chia ra mùa và năm tháng tương đối để phân biệt. Khi xuân đến thì hoa đua khoe sắc thắm; hè sang với những tia nắng chói chang báo hiệu cho bầu trời trong xanh và cao rộng hơn. Thu sang với lá vàng rơi là tả làm đậm nét của thơ và đông sang cây cỏ chỉ còn cành, trơ trụi lá. Thế là một mùa tuyết giá đã phủ đầy ngàn cây, nội cỏ và ngay cả những tâm hồn đang nao nức, cũng bị băng giá làm đông lạnh; trong suốt ba tháng chẳng có mặt trời.

Thế nhưng mùa nào cũng có những loài hoa biểu trưng cho mỗi mùa trong suốt một năm như thế. Ngày xưa tại Á Đông chúng ta, thường được nghe kể lại rằng: "Xuân lan, Thu cúc, Hạ trúc, Đông mai". Nghĩa là khi mùa xuân đến thì hoa lan nở. Mùa thu sang, cúc vàng khoe sắc thắm. Mùa hè tuy oi bức nhưng hoa lựu và trúc cũng nở hoa và mùa đông tuy lạnh giá như vậy nhưng những cành mai vàng cũng chờ ngày đơm hoa kết nụ.

Chữ Hán viết theo lối tượng hình; nên chữ Hoa (花) được viết thành ba bộ và ghép liền vào nhau. Đầu tiên là bộ thảo (艹) tượng trưng cho cây, cỏ và muôn vật từ đất phát sinh. Bộ bên trái là một nhân đứng (亻); nghĩa là nơi ấy có sự hiện diện của con người. Bộ thứ ba bên phải là bộ chủ (匕); nghĩa là sự cứng cỏi và bình an. Nếu ghép hai bộ nhân đứng (亻) và bộ chủ (匕) lại, sẽ thành chữ hóa (化). Hóa đây là sự biến hóa của đất trời, cỏ cây, muôn thú. Sự hóa thân của chư Bồ Tát và chư Phật để vào cõi đời này, nhằm cứu khổ, độ mê cũng dùng đến chữ hóa này. Rồi giáo hóa hay hóa độ cũng nằm trong khuôn khổ ấy. Ý nói giữa con người và sự tiếp cận với đất trời trong cuộc sống bình an, được thể hiện qua chữ hóa kỳ diệu này. Nếu ghép chung cả ba bộ lại, thì

ta sẽ được chữ Hoa (花). Vậy hoa là gì? Hoa là một loài cây cỏ sinh sống tự nhiên, lại có thêm sự hiện hữu của con người trong cõi thế, giúp cho loài thảo mộc này trụ lại ở đời, nên được gọi là hoa. Dĩ nhiên còn nhiều lối định nghĩa khác nữa, nhưng theo lối định nghĩa ngày xưa là vậy. Theo nay, ta có thể nói: hoa là loài cây có bông, mang nét đẹp tự nhiên và làm đẹp cho con người cũng như cảnh trí.

Mùa hoa Anh Đào ở Nhật thường nở rộ suốt trong một tuần lễ từ ngày 8 đến ngày 15 tháng 4 dương lịch mỗi năm. Ngày ấy người Nhật tổ chức lễ Phật Đản Sanh; được gọi là Hanamatsuri (mùa lễ của hoa). Đúng ngày 14 hay 15 tháng 4, người Nhật hay quây quần dưới những gốc hoa Anh Đào đang nở rộ để uống rượu, ngắm trăng và xem hoa. Họ ca hát, nhảy múa, ăn uống thỏa thuê như là những ngày hội của một dân tộc. Hoa Anh Đào ngày nay không những chỉ có mặt tại Nhật Bản mà còn hiện diện tại Washington D.C. Hoa Kỳ hay Đà Lạt Việt Nam. Vùng nào có khí hậu ôn đới thì hoa Anh Đào thường nở hoa vào tháng tư. Còn nhiều nơi nhiệt đới, hoa Anh Đào hầu như không tồn tại. Những cánh hoa Anh Đào rất mỏng và thường có màu hồng, khi ra hoa không một lá nào xen kẽ. Khi hoa nở xong, lá mới đâm chồi từ cành cây. Đây cũng là một biểu hiện đặc biệt của loài hoa vương giả này. Sau một mùa đông lạnh buốt, khi ánh thái dương của mùa xuân ấp áp tràn ngập đó đây thì hoa Anh Đào xuất hiện.

Dĩ nhiên là còn rất nhiều loài hoa khác cũng nở vào mùa này nữa. Có nhiều loài hoa sang trọng, cao sang như hoa Mộc liên. Tiếng Nhật gọi là Mokuren no hana. Hoa này là hoa sen được mọc trên đất liền, không cần bùn và nước. Khi nở cho nụ màu tím tím. Đôi khi một năm nở cả hai lần và đặc biệt cũng chỉ ở những xứ lạnh mới có loại hoa này. Ngoài ra, hoa mai của Việt Nam chúng ta nở vào mùa Tết Nguyên Đán; người yêu thích hoa, nâng niu hoa như là một biểu hiệu cao cả trong gia đình. Còn loài hoa mai của các xứ lạnh, nở tự nhiên ngoài đường phố hay trong rừng sâu. Cũng màu vàng ấy; nhưng không là loài hoa vương giả như tại các nước Á Châu mình hay trân quý.

Hoa Tulip tại Hòa Lan hay hoa Cẩm Chương v.v... là những loài hoa bình dị; nhưng khi nở lại thuận theo đất trời; nhất là sau một mùa đông giá buốt, tuyết băng... hoa Tulip đã mọc lên và trở hoa thật đẹp, như là sự báo hiệu của một mùa xuân nắng ấm đang đợi chờ trước mắt những du khách từ phương xa đến đây để xem những ngày lễ hội của hoa. Hoa Tulip bạt ngàn đủ màu, đủ sắc, đủ loại, đủ giống khó thể hình dung và nắm bắt hết được những vẻ đẹp nên thơ, chỉ có rừng hoa Tulip và hoa Cẩm Chương mang lại cho con người. Ai dẫu cho khó tính đến đâu cũng không thể chê hoa, dẫu cho đó là loài hoa nào đi chăng nữa. Ít ra, hoa cũng mang đến được một sự bình an nho nhỏ nào đó cho con người, khi hoa đã thể hiện trọn vẹn nhiệm vụ của mình, là cống hiến cho đời những gì tươi đẹp mà hoa có thể mang lại.

Hoa ngày nay nở trái mùa rất nhiều. Vì lẽ người ta có thể bắt hoa nở tùy ý theo sở thích của con người qua sự lai giống hay thuốc hóa học. Nghĩa là mùa nào cũng có thể ngắm nhìn hay mua sắm những loài hoa mình thích. Cuối triều nhà Thanh bên Trung Quốc, có bà Từ Hy Thái Hậu đã bắt hoa cúc phải nở theo ý mình và cá phải chìm nổi theo cái nhìn ngắm của bà. Ngày nay sau mấy trăm năm lịch sử, nếu ai đó có đến Di Hòa Cung tại Bắc Kinh đều còn được nghe kể lại những sự tích này.

Những người con gái ở trong cung vua ngày xưa; hoặc những mệnh phụ phu nhân, được gọi là: "kim chi, ngọc điệp"; nghĩa là: "cành vàng, lá ngọc". Cành ấy chỉ chọn những con chim cao quý mới được đậu vào đó và lá kia chỉ được tiếp xúc với những bậc vương tôn, công tử và không là những kẻ dân giả hay hạ tiện bình dân.

Còn nhà Phật vẫn trân trọng những bông hoa tuế giác; nên Mãn Giác Thiền Sư đời nhà Lý đã có hai câu thơ rằng:

*"Mạc vị xuân tàn hoa lạc tận
Đình tiền tạc dạ nhất chi mai".*

Nghĩa:

*"Đừng bảo xuân tàn hoa rụng hết
Đêm qua sân trước một cành mai".*

Hoa ấy là hoa tâm; hoa ấy là hoa Phật và hoa ấy chỉ nở khi tâm người đã tỏ ngộ. Dầu cho xuân đã qua rồi, hay mùa đông giá băng đang đến, hoa mai kia vẫn nở rộ nơi lòng người con Phật đã giác ngộ.

Một vị Thiền Sư người Nhật ở thế kỷ thứ 13 có bài Haiku như sau:

*"Ki no naka ni hana ga aru
Ishi no naha ni hi ga aru".*

Nghĩa:

*"Trong cây có hoa
Trong đá có lửa".*

Hoa từ trong lòng đất; hoa từ trong tâm thức; hoa có sẵn trong thân cây, cũng như lửa có sẵn trong đá. Nhưng hoa chỉ nở khi nào có khí trời ấm áp và lửa chỉ hiện ra khi nào có sự cọ xát bởi đá. Tâm ta cũng như vậy, Phật tính chỉ hiển lộ khi con người có sự dụng công và miệt mài với công án. Ngoài cây không có hoa, ngoài đá không có lửa; ngoài tâm này không có Phật tánh và ngoài Phật tánh không phải chỉ tồn tại nơi thân. Thân và tâm tuy hai mà một; tuy một mà hai. Nghĩa là ngoài cái thân này không có cái kia và ngoài cái kia không có cái này.

Tôi từ Đức đến Hoa Kỳ lần đầu tiên vào năm 1979 và cho đến nay (2010) cũng hơn 31 năm Xuân qua Đông lại rồi. Mỗi năm như thế ít nhất là một lần đi Mỹ và nhiều khi có cả 3 hay 4 lần. Như vậy trung bình trong hơn 30 năm qua, tôi đã có 50 hay 60 lần đến xứ này. Phải thành thật mà nói rằng: không đâu đẹp bằng Mỹ, không đâu to lớn và giàu sang, vẫn minh như Mỹ. Tuy nhiên đời sống tại đây lại bận rộn vô cùng. Do vậy tôi đã không chọn nơi đây làm quê hương thứ hai sau nhiều lần qua lại là vậy. Âu Châu; nơi dễ sống và dễ tu, đối với người ở mọi mức độ

trung bình. Úc Châu có một chân trời cao rộng và thoáng mát; nhưng thiếu nước về mùa hè. Phi Châu quá nóng bức, Á Châu quá già nua, cần cỗi. Cho nên tôi vẫn thường hay nói rằng: "xứ Hoa Kỳ chỉ để dành cho những người giỏi và giàu có". Ai mà không có khả năng thì không nên ở xứ Mỹ. Vì vòng quay của xứ Hoa Kỳ nhanh lắm; không khéo thì người ta sẽ bị quay ra ngoài cuộc sống. Ngay cả người xuất gia cũng vậy. Xứ này đặc biệt; cho nên mọi thứ cũng đặc biệt. Điều ấy hẳn là thế; nếu ai đó đã đến xứ này rồi sẽ rõ.

Trong hơn 30 năm ấy, tôi đã có nhân duyên đến Hoa Kỳ này bằng nhiều thời điểm và nhiều vùng khác nhau. Có nghĩa là các mùa xuân, hạ, thu, đông v.v... tôi đã trải qua nhiều lần như thế. Mỗi nơi lại có một vẻ đẹp khác nhau. Mỗi chỗ lại có một quan niệm sống khác nhau. Do vậy, cái này hay cái kia, nó cũng chỉ là một sự đối đãi, chứ không là sự tuyệt đối, dưới cái nhìn tương đối của con người.

Tôi viết văn và dịch sách, nên phải đi nhiều nơi mới có nhiều ý tứ để viết. Nhiều khi đi chỉ để mà đi; đến chỉ để mà đến! vì đến hay đi đối với tôi không còn là chỗ ưa thích nữa, mà là bổn phận và trách nhiệm mà thôi.

Gần 6 năm nay chúng tôi đi thành đoàn thể. Có thể gọi là Đoàn Hoảng Pháp lưu động đến từ Âu, Úc và Mỹ châu. Mỗi lần như thế đi cả 10 hay 12 thầy cô và mỗi nơi được chọn, ở lại trong vòng một tuần lễ. Các khóa tu học Phật pháp thường được tổ chức vào cuối tuần và đôi khi cả trong tuần nữa. Chúng tôi thay phiên nhau giảng cũng như tụng kinh, tu tập và hội thảo, giải đáp thắc mắc v.v... Đa phần chúng tôi đi dọc theo biên giới miền Đông, miền Tây và miền Trung Hoa Kỳ. Mỗi lần đi như vậy từ 6 đến 8 tuần lễ. Dĩ nhiên ở tại Hoa Kỳ không thiếu những Thầy, Cô giỏi, có thể hướng dẫn giáo lý và sự tu học cho Phật tử; nhưng Phật Pháp là nhân duyên, khó nói hết. Và lại, chư Tổ ngày xưa vẫn thường dạy rằng:

*"Hoảng pháp thị gia vụ
Lợi sanh vi sự nghiệp".*

Nghĩa:

*"Hoảng pháp là việc nhà
Lợi sanh là sự nghiệp".*

Sự nghiệp của người xuất gia không phải ở chỗ chùa to Phật lớn hay đệ tử nhiều v.v... mà là ở chỗ làm lợi lạc gì được cho quần sanh, mới là điều đáng kể. So với loài hoa vô tư vô giác kia, còn mang lại được hương thơm cho Đời cho Đạo. Còn con người há lại chẳng đóng góp được một chút gì cho sự hưng thịnh của Phật Pháp sao?

Đời sống của người xuất gia như người xưa thường bảo:

*"Nhứt bát thiên gia phạn
Cô thân vạn lý du
Kỳ vi sanh tử sự
Thuyết pháp độ xuân thu".*

Nghĩa:

"Một bát, cơm ngàn nhà"

*Một thân, muôn dặm xa
Chỉ vì sự sanh tử
Thuyết pháp độ người qua”.*

Chỉ chừng ấy cũng đầy đủ cho mục đích sống của một người xuất gia, sống đời phạm hạnh rồi. Sống thong thả tự do, không bị ràng buộc bởi tình riêng, nợ chung; không bị thế quyền, danh lợi, thị phi, nhân nghĩa chi phối... Cho nên người xuất gia có một chân trời cao rộng; không bị một hoàn cảnh, một điều luật nào ép buộc cả. Ta đến nơi đây bằng hai bàn tay trắng thì khi ra đi tất cả cũng phải để lại cho đời. Nếu có chăng là bóng hình thoát ẩn, thoát hiện mà thôi; giống như Hương Hải Thiền Sư đã nói:

*"Nhạn quá trường không
Ảnh trầm hàn thủy
Nhạn vô lưu tích chi ý
Thủy vô lưu ảnh chi tâm”.*

Nghĩa:

*"Vết nhạn bay qua
Ảnh chìm dưới nước
Nhạn không có ý lưu dấu vết
Nước không có tâm giữ lại ảnh kia”.*

Tất cả đều vô tâm, như sự đến và sự đi trên quả địa cầu này vậy. Tôi không biết rằng phái đoàn chúng tôi còn đi hay phải đi trong bao lần như thế nữa; nhưng nếu có đến hay có đi cũng như dòng suối thời gian trôi mãi không ngừng và chưa hề có ý quay trở lại để tìm dấu vết năm xưa.

Hơn 25 năm trước, tôi đã đến thành phố Chicago này và chùa Quang Minh hồi ấy chỉ là một mái nhà bằng gỗ tạm bợ. Đêm về nghe mưa rơi, chuột cống bò lên tận giường nằm để gặm chân khách phương xa mới đến. Chùa ngày ấy nằm ở trong khu ổ chuột; sau này được cúng dường cho cố Hòa Thượng Thích Đức Niệm, Giám Đốc Phật Học Viện Quốc Tế và quý đệ tử của Ngài như Thầy Minh Huệ, Thầy Minh Chí và Thầy Minh Hạnh sau đó quý Thầy này đã di dời về tạo mãi và địa chỉ trong hiện tại. Từ chùa Quang Minh đã phát sinh thêm 3 chùa nữa tại vùng này. Đó là chùa Trúc Lâm, chùa Phật Bảo và chùa Quan Âm. Tôi cũng có nhân duyên đối với chùa Phật Bảo một thời gian; nhưng sau này thiếu duyên lại thôi. Đúng như pháp mà Ngài A Thuyết Thị gặp Ngài Xá Lợi Phất lần đầu tiên đã nói:

*"Tất cả các pháp đều do nhân duyên sanh
Tất cả các pháp đều do nhân duyên diệt
Và tự tánh của các pháp là không”.*

Đúng là như vậy. Trước sau cũng sẽ trở về không. Cho nên hãy đừng vui khi được kẻ khác khen tặng và hãy đừng buồn khi bị người khác chê bai. Việc ấy là lẽ thường tình trong cuộc sống, có gì đâu để buồn, mà có gì đâu để vui.

Nhớ lại những năm 1979, lần đầu tiên đến Hoa Kỳ, tôi có ghé thăm cố Hòa Thượng Thích Thiên Ân tại Los Angeles. Ngài có thể nói là vị Tổ khai sơn của Phật Giáo Việt Nam tại Hoa Kỳ. Tiến sĩ đại học Waseda Nhật Bản và Viện trưởng Viện đại học Đông

Phương (Oriental University); nhưng đến năm 1980 Ngài không còn nữa. Sau đó, cố Hòa Thượng Thích Mãn Giác kế thế trụ trì Chùa Việt Nam tại Los Angeles; nhưng cách đây 3 năm Ngài cũng đã cỡi Hạc Tây quy; đúng như bút hiệu Huyền Không của Ngài. Nếu còn chăng nữa thì chỉ còn:

*"Mái chùa che chở hồn dân tộc
Nếp sống muôn đời của Tổ Tông”.*

Chùa Trúc Lâm tại Chicago cũng được hình thành trong nhân duyên và hoàn cảnh như vậy. Bây giờ do Thượng Tọa Thích Hạnh Tuân trụ trì. Thầy là người có học cao, hiểu rộng và hơn 20 năm đã miệt mài đèn sách tại các đại học lớn ở Hoa Kỳ như: Đại học San Francisco, Harvard và Berkeley trong các chương trình BA, M.T.S. và Ph.D. Trước đây 25 năm khi Thầy ấy còn ở tạm trú trong trại tỵ nạn Pulau Bidong ở Indonesia có thư đến Đức thăm tôi và hỏi rằng: đến Hoa Kỳ tỵ nạn thì nên ở chùa nào? Thuở ấy tôi thấy chỉ có Hòa Thượng Thích Tịnh Từ ở chùa Từ Quang tại San Francisco là có thể được. Vì Thầy ấy đi du học từ Việt Nam đến Mỹ hồi năm 1974 và có cái nhìn khác hơn nhiều Thầy khác cho tương lai của Phật Giáo Việt Nam tại Hoa Kỳ. Do đó sau khi Thầy Hạnh Tuân đến chùa Giác Minh của Hòa Thượng Thích Thanh Cát tại Palo Alto tạm trú một thời gian thì đến nương Hòa Thượng Thích Tịnh Từ từ mấy chục năm qua và sau khi chùa Trúc Lâm hình thành, Thầy Tịnh Từ đã cử Thầy Hạnh Tuân về đây trụ trì là nguyên nhân của sự việc.

Cố Hòa Thượng Thích Như Vạn là Bổn sư của Thượng Tọa Thích Hạnh Tuân, trụ trì Tổ đình Phước Lâm tại Hội An; nơi mà tôi đã xuất gia và làm thị giả cho Ngài từ năm 1964 đến 1966. Nơi đây còn lại trong tôi không biết bao nhiêu là kỷ niệm. Tổ đình này do Ngài Thiệt Dinh, đệ tử Tổ Sư Minh Hải khai sơn vào đầu thế kỷ thứ 18. Đến đầu thế kỷ thứ 20, sau 200 năm truyền thừa; lúc cố Đại lão Hòa Thượng Thích Vĩnh Gia làm trụ trì ở đây có nhiều Giới đàn được mở tại Tổ Đình này. Đức Đệ nhất Tăng Thống GHPGVNTN Cố Đại lão Hòa Thượng Thích Tịnh Khiết và Đức Đệ nhị Tăng Thống, Cố Đại lão Hòa Thượng Thích Giác Nhiên đều thọ giới Cụ túc tại chùa Phước Lâm này. Và các Ngài đã đặc giới với Cố Đại lão Hòa Thượng Thích Vĩnh Gia. So về Tông môn Pháp phái thì tôi với Thầy Hạnh Tuân rất gần gũi; cho nên mỗi lần tổ chức những lễ lộc gì lớn tại Đức tôi đều mời Thầy ấy sang.

Lần hoằng pháp này, phái đoàn chúng tôi đến Chùa Trúc Lâm gồm có quý Thầy như: TT Thích Minh Dung trụ trì chùa Quang Thiện tại California, TT Thích Thông Triết trụ trì Thiền viện Chánh Pháp tại Oklahoma, TT Thích Nguyên Tạng phó trụ trì Tu viện Quảng Đức, Melbourne Úc, Đại đức Thích Hạnh Đức trụ trì Chùa Phật Ân, Minnesota, Đại đức Thích Thánh Trí Tu viện Bửu Hưng, Portland, Đại đức Thích Thiện Đạo Trụ sự chùa Phật Tổ, Long Beach, Đại đức Thích Hạnh Tuệ chùa Phật Đà, San Diego và dĩ nhiên sau tuần lễ tu học tại đây Thượng tọa Thích Hạnh Tuân cũng sẽ cùng đi chung với đoàn để đến những nơi

khác tại Hoa Kỳ nữa. Trên đường đi sẽ có thêm Ni Sư Minh Huệ tháp tùng.

Phái đoàn đến Chicago lần này phụ trách giáo lý căn bản Bạch Kiên cho Gia Đình Phật Tử Việt Nam trưởng và đoàn sinh cùng quý đạo hữu về Chùa Trúc Lâm để tham gia khóa huấn luyện và tu học, thi cử này. Ngoài ra các đạo hữu lớn tuổi từ chùa Phật Ân ở Minnesota cũng đã tham gia cùng với Khóa học giáo lý đặc biệt này. Đây là mầm non của dân tộc và đạo pháp. Đây là những đóa hoa mùa xuân vừa hé nụ để đi vào cấp Tập của Huynh trưởng, để sẽ dần nở hoa qua các bậc Kiên, Trì, Định, Lực của cấp Tập, Tín, Tấn và Dũng về sau này.



Giáo dục là một vấn đề nhân bản của con người. Con người ở bất cứ một xã hội nào mà thiếu giáo dục ở nhiều phương diện, thì con người ấy không làm được ích lợi gì cho xã hội mai sau. Thời gian của giáo dục không hạn định, nhưng Gia Đình Phật Tử Việt Nam, những đứa con cưng của Giáo Hội đã chọn cho mình một hướng đi xứng đáng khi hướng về tương lai với nhiều sự thử thách và cám dỗ của cuộc đời. Những màu lam ấy đã mang lại sự tin yêu cho cuộc sống, đã phủ lên những tâm hồn non trẻ một chất liệu dưỡng sinh cho tâm linh ở bây giờ và mai hậu.

Giáo dục cũng là chiếc cầu nối từng thế hệ, từ quá khứ đến hiện tại và từ hiện tại sẽ tiếp tục bắt tới cho tương lai. Nếu không có quá khứ thì hiện tại sẽ không có và dĩ nhiên là tương lai sẽ mờ mịt. Nhưng nếu nhịp cầu quá khứ bắt thẳng qua tương lai mà không lưu tâm đến hiện tại, thì sẽ lỡ một nhịp cầu. Vì lẽ tre già thì măng phải mọc. Chứ tre không thể là tre mãi và măng phải trưởng thành; chứ măng quyết không thể chỉ là măng non trong muôn thuở.

Từ Oanh vũ đến ngành Thiếu rồi ngành Thanh các em Gia Đình Phật Tử đã ý thức được điều ấy. Đến khi có trách nhiệm cầm đoàn qua các cương vị như Đội trưởng, Đoàn trưởng, Liên đoàn trưởng v.v... thì các em lại còn có trách nhiệm với các bậc đàn em của mình nhiều hơn nữa.

Trong thế giới của Phật Giáo, cách riêng chỉ có Việt Nam là có Gia Đình Phật Tử. Điều này phải niệm giữ thâm ân nơi người sáng lập. Đó là cố Bác sĩ Tâm Minh Lê Đình Thám. Vào thời điểm hơn 70 năm trước, nếu không có những con người có đầu óc tiến bộ, muốn canh tân Phật Giáo Việt Nam, trong đó có tuổi trẻ Phật Giáo, thì Gia Đình Phật Tử không có mặt ngày nay với hơn 300.000 đoàn sinh ở trong và ngoài

nước như thế này. Đây là những bông hoa đầy màu sắc đang nở rộ trong vườn hoa tâm linh của Dân tộc và Đạo pháp vậy.

Mỗi khi có dịp thuyết trình tại các diễn đàn nói tiếng Anh, tiếng Pháp, hay tiếng Đức, tôi đều trình bày với thính chúng địa phương rằng: "Quý vị lâu nay đã sống với vườn hoa tâm linh do Thiên Chúa mang đến. Hôm nay chúng tôi mang thêm những bông hoa mới của Phật Giáo từ Á Đông đến để trồng vào vườn hoa tâm linh của quý vị. Quý vị đừng lo ngại, vì nếu trong vườn hoa kia, nở thêm nhiều màu sắc thì ngôi vườn kia sẽ trở nên đẹp đẽ hơn. Có lẽ quý vị không chối từ việc này". Dĩ nhiên là ai ai cũng đáp lại bằng nụ cười; nhưng trong thâm tâm của họ chắc không có gì lo ngại lắm về những tư tưởng của Đạo Phật và những bông hoa giác ngộ đem đến từ những xứ Á châu xa lạ kia.

Hôm nay từ ngày 16 đến ngày 18 tháng 4 năm 2010 tại chánh điện và vườn chùa Trúc Lâm Chicago đã nở ra hơn 100 đóa hoa của Gia Đình Phật Tử và quý đạo hữu như thế. Mỗi hoa có 5 cánh và hoa đời hoa đạo ấy sẽ tiếp tục mang hương sắc nhiều màu vào trong các cõi nhân sinh để tưới tắm và gội nhuần những tâm hồn biết hướng thượng như vậy.

Bước chân của chúng tôi đã đặt lên trên mặt đất gần Ngũ đại hồ và Chicago, Michigan hay những vùng lân cận đó; nơi những dòng nước ngọt tràn đầy lai láng như mặt biển của đại dương. Bên cạnh những bờ hồ cũng có nhiều người đang ngồi câu thời vận và chờ cho những đóa hoa ven bờ nở rộ, để họ tận hưởng được một mùa xuân thật tràn đầy ý nghĩa, khi mọi nhu cầu về sự sinh tồn của con người được đáp trả lại chẳng!

Trên đường Wilson nằm trước mặt chùa Trúc Lâm này có rất nhiều cây cao đã đâm chồi nảy lộc. Nhìn những nụ xanh bụ bẫm như thăm bảo cho ta biết rằng: xuân đã đến rồi đây! Cây này kế tiếp cây kia như thăm bảo nhau rằng: trước mắt là những điều hứa hẹn. Vì không khí mùa xuân đã ấm áp và bên kia đường, những loài hoa dại cũng đang khoe sắc màu với chúng ta, đâu có ngại ngùng gì với sương gió màn đêm. Nơi đây là tất cả. Vì bên cạnh đường cái này, còn biết bao nhiêu con đường dẫn đến tâm linh, mà những cánh hoa kia đã vô tình hay cố ý nở rộ trong lòng người tại đất Chicago này.

Viết để tưởng niệm những ngày tháng đã qua, để nhớ về những bậc Thầy ở một thuở xa xôi trong quá khứ. Viết để tri ân và hồi tưởng những pháp lữ đã giúp cho tôi có đầy đủ nghị lực trong cuộc hành trình và nhất là cho những mầm non, những đóa hoa đang nở đúng mùa của Gia Đình Phật Tử Việt Nam đang học giáo lý bạch Kiên vào những ngày cuối tháng 4 năm 2010 để sang năm 2011 cũng vào cuối tháng 4 như thế này phái đoàn lại đến đây một lần nữa và lúc ấy Phật Ngọc đi vòng quanh thế giới sẽ về đây, trước khi sang Âu Châu, để cho những đóa hoa lòng có cơ hội nở thêm một mùa xuân nữa nhằm đón mừng sự thị hiện nhiệm màu của chư Phật mười phương.

Viết để tặng cho Gia Đình Phật Tử vùng Midwest- Chicago tháng 4 năm 2010.

Nhận thức về lễ Trung Thu



*** Phan Hưng Nhơn**

Lời nói đầu: Hàng năm cứ đến ngày 15 tháng 8 âm lịch thì dân chúng Việt Nam thường cử hành lễ Trung Thu. Có vài nhà văn hóa gọi lễ này là TẾT Trung Thu và theo họ đây là một Tết của trẻ em có nguồn gốc từ Trung Hoa.

Thật ra không đúng như vậy. Hai dân tộc láng giềng tuy có lễ trùng vào một ngày, nhưng nguồn gốc và công hiệu lễ của mỗi dân tộc đều khác nhau do từ nguyên thủy ngàn xưa Việt Nam và Trung Hoa đã có những nền văn hóa khác biệt.

Danh xưng LỄ TRUNG THU của người Việt Nam là phiên dịch đúng của danh xưng TRUNG THU TIẾT của Trung Hoa. Từ TIẾT của Trung Hoa có nghĩa là LỄ. TIẾT NHẬT chỉ có nghĩa là NGÀY LỄ. Không thể nói TẾT Trung Thu vì chữ TẾT của người Việt Nam là do biến âm của cổ ngữ Việt-Mường xưa TẾT có nghĩa là ĐẦU NĂM, tương đương với chữ NGUYÊN ĐÁN của Trung Hoa.

Một bằng chứng để chứng tỏ từ TẾT có nghĩa là NGÀY ĐẦU NĂM là khi nghe ai nói „Tết nhất sắp đến nơi rồi“, thì mọi người Việt Nam đều nghĩ đến ngày đầu năm mới âm lịch, chứ có ai nghĩ đến Lễ Đuan Ngọ hay Trung Thu đâu? Hoặc trong thời gian hôn lễ quà tặng của nhà trai tặng nhà gái vào ngày Tết (đầu năm) thường được gọi là SẾU TẾT, chứ quà tặng trong dịp lễ Đuan Ngọ hay Trung Thu đâu thể được gọi là Sếu Tết. Danh xưng TIẾT của Trung Hoa chỉ có nghĩa là LỄ. Vì vậy chỉ có thể nói LỄ TRUNG THU mà thôi.

Lễ Trung Thu của người Việt Nam

Lễ Trung Thu của người Việt Nam mang những tính chất tượng trưng cho sự hoạt động vui vẻ, thịnh vượng của một xã hội có nền văn hóa nông nghiệp ổn định.

Ngày nay người Việt Nam ở thành thị thường gọi ngày Rằm Tháng Tám là Lễ TRUNG THU, nhưng ở thôn quê qua các đời đều gọi là HỘI MÙA THU hoặc HỘI RẪM THÁNG TÁM. Sách THÁI BÌNH HOÀN VŨ KÝ của Trung Hoa cũng xác nhận rằng Lễ HỘI MÙA THU của dân tộc Việt Nam đã có từ ngày xa xưa của lịch sử dân tộc này và đến trước thế kỷ XI, còn được gọi là HỘI MÙA NGÀY SỬU THÁNG TÁM và đặc biệt là lễ này là lễ lớn nhất trong năm, lớn hơn cả ngày lễ đầu năm.

Nước Việt Nam là một quốc gia nặng về nông nghiệp vì tổ tiên họ đã khám phá và thực hiện việc trồng lúa nước đầu tiên ở Đông Nam Á từ giữa thời văn hóa Hòa Bình. Một nền kinh tế có tính chất tổng hợp lấy nông nghiệp trồng lúa làm gốc để cư dân bản địa có được một nền kinh tế ổn định khá cao.

Công việc cày cấy thường được phân làm hai mùa: mùa tháng ba và mùa tháng tám. Thông thường sau vụ mùa tháng tám, nhân dân được thong thả hơn do đó mới có thể nghĩ đến chuyện khao vọng, vui chơi, hội hè, cưới gả, học hành v.v...

Nhờ từ nghìn xưa việc nước đã theo chính sách lễ trị nên nhờ đó dân tộc Việt Nam đã có một thời sống an vui và hạnh phúc dưới chế độ tự do và bình đẳng. Con người Việt Nam tự trưởng thành trong môi trường gia đình, làng xã, quê hương, nên có tình tương thân tương trợ.

Trong làng xã không hề có kỳ thị về dòng máu, tín ngưỡng hay phú quý. Ai cũng đầy đủ nhân vị, tự do sinh hoạt riêng tư hoặc bình đẳng tham dự hội hè đình đám. Thụ hưởng một nền văn hóa hài hòa, có làm thì phải có chơi. Sau hai mùa lúa với bao tháng cày cù mệt nhọc thì HỘI RẪM THÁNG TÁM là một cơ hội để mọi người thoải mái giải trí vui chơi.

Như vậy HỘI MÙA THU là một lễ có tính cách mùa màng. Trong chữ THU (秋) có chữ HÒA (禾) có nghĩa là LÚA và chữ HỎA (火) là LỬA, tức là khí nóng làm cho lúa chín chẳng khác gì màu lửa. Nếu thêm chữ KHẨU (口) là MIỆNG vào bên cạnh chữ HÒA (和) thì có nghĩa là hòa thuận, một sự hòa thuận chỉ có thể có khi thiên hạ có đầy đủ lúa gạo để ăn. Theo Khang Hy Tự Điển, Thu là TỰU nghĩa là vạn vật thành tựu. Theo sách THUYẾT VĂN, Thu nghĩa là mùa lúa chín. Người xưa từng nói „Thu gia bách cốc thành phục chi kỳ“, mùa thu là thời kỳ trăm giống lúa đều chín.

Tại Việt Nam vào giữa mùa thu, khí dương và khí âm ngang nhau tức là Thu Phân với đêm ngày bằng nhau. Tháng Tám tiết trời quang đãng, khí hậu khá mát, thích hợp cho việc chưng diện, vui vầy, ca tửu. Đêm rằm tháng tám ở Việt Nam thường là đêm trăng tròn đẹp nhất trong năm. Thật là cơ hội lý tưởng cho trẻ em nô đùa ngoài trời nhưng cũng là dịp để cho các thanh niên nam nữ có dịp gần nhau để nghĩ đến chuyện vợ chồng hoặc những cặp đã thành vợ chồng rồi thấy cảnh vui nhộn của trẻ em, sẽ nghĩ đến việc sanh con đẻ cái. Những người già cả cũng được dịp an nhàn hoan hỷ cùng hậu duệ của mình.

Trong công việc đồng áng, trẻ em Việt Nam cũng thường vui vẻ tham gia giúp đỡ cha mẹ chúng. Ở Việt Nam, những cảnh „chồng cày, vợ cấy, con dắt trâu đi bừa“ là việc thông thường. Cho nên sau thời gian dài lao lực HỘI MÙA THU cũng là dịp để khao thưởng để trẻ em vui chơi thỏa thích trước khi trở lại trường học.

Như vậy HỘI RẪM THÁNG TÁM là Lễ Trung Thu của Việt Nam là LỄ CHUNG CHO CẢ DÂN TỘC, ngày vui chung cho TẤT CẢ MỌI LÚA TUỔI, bất kể già trẻ gái trai.

Nguồn gốc Lễ Trung Thu của Trung Hoa

Lễ Trung Thu cũng như lễ khác của Trung Hoa thường mang tính chất phong kiến, uy hiếp, đe dọa, thường thấy trong các lễ lạc của một xã hội chịu ảnh hưởng của một nền văn hóa du mục.

Về nguồn gốc Lễ Trung Thu của Trung Hoa, thư tịch có kể lại truyện tích rằng dưới thời vua Nhân Tông đời Tống ở Trung Hoa, có con cá chép biến thành yêu tinh, hàng năm cứ đến đêm rằm tháng tám, thường hiện ra hình con gái để hại người. Bấy giờ có ông Bao Công khuyên dân làm đèn cá chép để đi ngoài đường vào đêm

rằm này hoặc treo đèn trước nhà để yêu tinh nhìn thấy tưởng là đồng loại sẽ không đến phá phách. Do đó người dân Trung Hoa đều tuân theo, cứ đến đêm rằm tháng tám đều treo đèn cá chép trước nhà. Ngoài ra còn đặt bàn thờ bày đầy bánh trái để cúng trước sân nhà rồi đóng cửa kỹ lưỡng, núp trốn trong nhà trọn đêm không dám lộ mặt ra ngoài. Nhưng các thanh thiếu niên vốn tinh nghịch lại thèm ăn bánh, nên tụ tập lại đông đảo vừa cầm đèn cá chép, vừa đi vừa la hét để yêu tinh sợ rồi chúng thu dọn hết bánh trái dọn sẵn trên các bàn thờ đem về nhà ăn vui thỏa thích. Từ đó hàng năm cứ đến rằm tháng tám thì mọi nhà đều dọn bàn treo đèn trước nhà mình để cúng trừ yêu tinh, sau để đãi các thanh thiếu niên cùng giúp phương tiện để chúng rước đèn đi gây náo động khắp phố phường cho yêu tinh hoảng sợ. Từ đó đêm rằm tháng tám theo thời gian thành Lễ Trung Thu, một dịp cho trẻ em Trung Hoa vui đùa. Vì vậy người ta mới nói là Lễ Trung Thu ở Trung Hoa là lễ của Nhi Đồng.

Những nét đặc thù Lễ Trung Thu của người Việt Nam

Khác nguồn gốc với Lễ Trung Thu của người Trung Hoa khởi đầu từ một truyện tích hoang đường thường phổ biến trong các xã hội có nền văn hóa du mục, Lễ Trung Thu của người Việt Nam là một nghi lễ của một dân tộc từ lâu được thụ hưởng một nền văn hóa nông nghiệp ổn định.

Nhìn kỹ đám rước đèn đêm Trung Thu của người Việt Nam, luôn luôn thấy hình con rồng dẫn đầu đoàn rước... Nước Việt Nam là một nước nặng về nông nghiệp mà nói tới nông nghiệp thì phải có nước mà rồng đối với người Việt Nam là tiêu biểu cho nước. Nhà nông rất cần có nước nên trong các đám rước đèn ở thôn quê khi nào cũng luôn có hình rồng. Hình rồng cũng là gợi ý để người Việt Nam đời nay nhớ lại sự tích cha Rồng ngày xưa đã cùng nửa số con của mình rời Châu Phong xuống miền Châu Nhai để đắp đê để chặn nước, tranh giành đất đai với biển cả để mở rộng địa bàn trồng lúa nước.

Sau hình rồng là đến toán múa lân. Cũng như rồng (long), lân cũng là con vật trong Tứ Linh thường được nhà nông Việt Nam xem là biểu hiệu của mọi sự hiền hòa, giàu có và hạnh phúc và Lân chỉ xuất hiện trong những thời kỳ thịnh vượng mà thôi.

Ở quốc nội cũng như ở hải ngoại, nhân dịp Lễ Trung Thu có một số người thấy người Trung Hoa rước đèn với hình sư tử nhảy múa nên cũng bắt chước rước đèn với hình sư tử. Do đó có thêm hiểu lầm văn hóa. Sở dĩ người Trung Hoa đã đưa hình sư tử vào đám rước đèn của họ là do sự tích của họ về truyện bà lão suýt bị sư tử hại vào đêm trung thu, may nhờ có rết thần cứu nguy. Trong một đám rước đèn ở một xã hội nông nghiệp ổn định không thể có hình ảnh bạo tàn của một con sư tử yêu tinh của một xã hội chịu ảnh hưởng văn hóa du mục.

Ngày những lồng đèn được sử dụng trong đám rước Trung Thu Việt Nam đều có ý nghĩa đặc thù của chúng. Đèn ông trăng, đèn con thỏ tượng trưng cho mặt trăng. Đèn con cóc tượng trưng cho sự cầu mưa cầu nước của nhà nông Việt Nam. Đèn ngôi sao tượng trưng cho Sao Mai, Sao Hôm thường giúp cho nhà nông biết rõ thời khoảng sớm tối trong việc đồng áng. Đèn kéo quân

tượng trưng cho sự hoạt động đông vui của một xã hội nông nghiệp ổn định.

Ngay trong việc sử dụng đèn cá chép trong đoàn rước đèn của người Việt Nam cũng có mục đích khác hẳn mục đích chống yêu tinh của Trung Hoa. Ở đây đèn cá chép theo văn hóa Việt Nam, con cá chép tượng trưng cho đường khoa hoạn, công danh của kẻ sĩ, dựa theo huyền thoại con cá chép Lý Ngư vượt cấp Vũ Môn (1) để được hóa thành rồng. Huyền thoại kể rằng vào đêm rằm tháng tám có trăng sáng tỏ, cá chép hay đến suối có ba cấp ở Vũ Môn, để nhảy và nếu nhảy vượt được ba cấp đó thì mới được hóa thành rồng. Con nào không qua được đành gục đầu phơi má (Vũ Môn tam cấp lạng). Sự hiện hữu của đèn cá chép trong đoàn rước đèn đêm rằm tháng tám là để nhắc nhở cho lớp trẻ hình ảnh con cá chép vượt cấp Vũ Môn, không khác gì bước đường khoa hoạn của người thanh niên muốn hiển đạt phải qua những kỳ thi tuy khó khăn nhưng vẫn mở rộng cho bất cứ ai có chí muốn hiển đạt. Sau HỘI MÙA THU, lớp trẻ phải trở lại trường chăm chỉ học hành để tiến thân.

Phía cuối đoàn rước đèn là những đèn kéo quân tượng trưng cho sự hoạt động đông vui thịnh vượng của bốn giới sĩ, nông, công thương hay để phổ biến cho bốn mùa xuân, hạ, thu, đông, một sự tuần hoàn tiêu biểu triết lý sâu sắc của nhà nông.

Nhưng đặc điểm của HỘI MÙA THU hay Lễ Trung Thu của người Việt Nam vẫn là lối hát trống quân. Đêm Trung Thu, trai gái trong làng thường hội tụ ở sân đình, đánh trống cầm nhịp để hát. Thường họ hát từ lúc trăng lên cho đến khi trăng lặn. Đêm rằm tháng tám được xem như cao điểm của HỘI MÙA THU, có ý nghĩa cầu mong sự sinh sôi nảy nở, vạn vật giao hòa, đơm hoa kết trái. Người xưa cho rằng ca hát có ảnh hưởng tích cực đến con người, đến gia súc, đến mùa màng và thời tiết cùng khí hậu. Do tác động kỳ diệu của âm thanh, người thanh niên xưa tin rằng âm nhạc có một sức mạnh huyền bí, có tác dụng không chỉ với con người mà còn đối với thiên nhiên, thần thánh, biển được sự hải hùng thành niềm vui.

Hát trống quân là một hình thức sinh hoạt dân ca theo mùa trăng tháng tám:

Tháng tám anh đi chơi xuân ?

Đến đây có hội trống quân anh vào ...

Xuân đây không phải là mùa xuân của đất trời, mà là mùa xuân đến trong lòng người sau vụ mùa tháng tám tốt lành, mùa xuân của trai tài gái sắc, chuẩn bị lập gia đình để giống nòi được liên tục.

Trong lúc giới trẻ tham gia rước đèn hoặc vui hát thì những người cao niên lại tụ họp ở sân nhà để ngắm trăng. Vừa ngắm trăng đêm Trung Thu có thể giúp họ đoán được những điềm lành hay xấu cho mùa màng năm tới hay những sự thịnh suy bi thái của quê hương. Trong khi ngắm trăng thì bên cạnh bày sẵn một cỗ bàn đầy bánh trái và trà nóng.

Tính chất các truyện tích về Trung Thu

Tính chất các truyện tích về Trung Thu của hai nước rất khác biệt

Truyện tích Việt Nam:

- Chuyện ba con thỏ

Truyện thuyết dân gian kể rằng ngày xưa có ba con thỏ ở một khu rừng nọ, suốt đời tu luyện và dày công

đức hạnh động đến thiên triều. Đêm Trung Thu nọ, Trời cho thiên thần giả làm người lữ hành đói rét lạc đường. Có hai con thỏ nâu và vàng đem hết lương thực còn lại biếu cho. Còn con thỏ trắng vì hết lương thực, không biết lấy gì mà cho bèn lấy bó củi đốt và cắt thịt mình thui để cho người khách lữ đường. Thiên thần cảm động sâu về Thượng Đế. Thượng Đế cho gọi con thỏ trắng về tận hưởng an nhàn ở cung trăng.

- Chuyện Chú Cuội

Cuội là một tiểu phụ nghèo khó. Một hôm vào rừng đốn củi thì gặp mấy con cọp bị thương gần chết đang nằm rên xiết... Liền đó, Cuội nghe có tiếng rống thật to biết rằng cọp mẹ sắp lần về. Sợ quá Cuội leo lên một cây cao. Nhìn xuống Cuội thấy cọp mẹ đang nhảy lên đóp lá của một cây nhỏ giống như cây đa con. Cọp mẹ nhai lá rồi đem lại mớm cho cọp con. Không bao lâu các cọp con hồi tỉnh, sống lại, rồi theo cọp mẹ đi nơi khác. Cuội tụt xuống đến chỗ cây thuốc quý kia đem về trồng ở sau nhà và từ đó hay lấy lá của cây đó để cứu người. Cũng nhờ có công cái tử hoàn sanh cho con gái một phú ông mà Cuội được phú ông nhận làm con rể.

Cuội rất quý cây thuốc này và dặn vợ phải tận tình chăm sóc. Nhưng một hôm người vợ vô tình phóng uế gần gốc cây này. Cây này kỵ uế khí nên nhóm gốc bay lên cao dần thì vừa lúc Cuội về. Sợ mất cây, Cuội liền túm rễ cố trì trở lại. Nhưng cây vẫn bay cao lên mãi kéo theo chú Cuội lên luôn mặt trăng.

Truyện tích về Trung Thu của người Việt Nam như vừa kể đều có vẻ tiểu lâm nhưng vẫn phảng phất tính chất hài hòa của một xã hội nông nghiệp ổn định.

Truyện tích về Trung Thu của Trung Hoa:

- Truyện Đường Minh Hoàng du nguyệt điện

Vào đêm rằm tháng tám, Huyền Tôn Minh hoàng đế đời Đường đang dạo chơi trong vườn Thượng Uyển bỗng gặp Đạo sĩ La Công Uyển ngỏ lời mời nhà vua viếng cung trăng. Nhà vua liền ưng thuận. Đạo sĩ liền vung cây gậy đang cầm biến thành một cầu vồng rồi cùng nhà vua bước lên cầu. Phút chốc hai người đến cung trăng. Đây là một khung cảnh thanh cao đẹp để khác trần thế. Nhà vua được đưa đến cung Quảng Hàn, một cung điện thật huy hoàng. Tại đây nhà vua có dịp được chiêm ngưỡng những đoàn vũ nữ rất đẹp, ăn vận thướt tha, đang nhảy múa theo những nhạc điệu quyến rũ mê hồn.

Khi trở về lại hạ giới, Đường Minh Hoàng vẫn luôn bị ám ảnh vì những hay đẹp ở cung trăng nên sau đó cho lập một đoàn vũ công, tập luyện các vũ điệu mà nhà vua được thấy trên cung Quảng Hàn và đặt tên các vũ điệu ấy là Nghê Thường và Vũ Y. Dương Quý Phi cũng thích hai vũ điệu ấy và thường hay múa hát để Đường Minh Hoàng thưởng thức.

- Truyện Vợ chàng Hậu Nghệ

Truyền thuyết hoang đường kể lại rằng tiền thân của con cóc lúc ở hạ giới là vợ chàng thiện xạ Hậu Nghệ. Vào thời xưa đó thường có mười nhật tinh thường tự xuất hiện để phát ánh sáng và khí nóng cho thế gian. Nhưng có một hôm cả mười nhật tinh cùng xuất hiện một lần làm khí hậu địa cầu nóng quá, có nơi xảy ra hỏa hoạn. Hậu Nghệ bực mình bèn bắn rơi mất 9 nhật tinh. Nhờ đó sau này được bà Tây Vương Mẫu thương ban cho liều thuốc trường sanh bất tử. Nhưng một hôm Hậu Nghệ

vắng nhà thì người vợ lén lấy thuốc này uống vụng. Đang uống thì bất ngờ Hậu Nghệ trở về. Người vợ vì quá sợ hãi nên bỏ trốn. Nhờ có thuốc chi bị bay bổng lên trời nhưng vì uống chưa đủ liều nên người vợ chỉ đủ sức đến cung trăng và bị hóa thành con cóc có ba chân. Thiềm thừ được sống ở cung trăng nơi lưu trú của các vị thần tiên bất tử nên cũng trở nên một con cóc rất linh diệu.

- Truyện tích giải thích vì sao Trung Hoa có tục lệ múa sư tử

Truyện tích kể lại rằng về đời Đường, ở Trung Hoa, có một bà lão sống cô độc tại một nhà dựng ở ven rừng nọ. Vào chiều rằm tháng tám năm nọ, bà xuống tỉnh thành sắm lương thực cùng bánh trái để về nhà cúng rằm. Trên đường về đã chạng vạng tối lại phải đi qua một khu rừng, rủi thay bà lại gặp một con sư tử đã thành yêu tinh chặn lại muốn ăn thịt bà. Tuy sợ hãi nhưng bà vẫn tiếc công mua bánh trái về mà không được ăn, bèn năn nỉ với sư tử cho bà về nhà ăn bánh xong người mập béo hơn thì thịt bà mới ngon. Nghe bùi tai, sư tử tạm cho bà về và hẹn tối sẽ đến. Về nhà sau khi ăn uống xong, nghĩ đến cảnh mình sắp chết, bà lão than khóc thảm thiết, ai nếu nghe được chắc cảm lòng không đậu. Đột nhiên có một con rết xuất hiện trấn an bà lão và hứa cứu bà khỏi chết. Yên lòng, bà lão lên giường nằm ngủ. Khuya đến đúng giờ hẹn thì sư tử đến. Lúc sắp sửa định vỗ bà lão thì sư tử bất ngờ bị con rết cắn vào đuôi đau quá sư tử ngã lăn mạnh xuống chẳng may đầu va vào cái cối xay đặt gần giường bà lão nằm. Cối tự nhiên quay tít đánh vỡ đầu sư tử. Bà lão mừng rỡ bèn đi báo cho dân làng biết. Dân làng hân hoan khi nghe sư tử yêu tinh bị hạ bèn thả đuốc khiêng xác sư tử đi khắp làng để cho mọi người vui mừng biết được sư tử đã chết. Từ đó hàng năm dân Trung Hoa thường tổ chức rước sư tử để cầu phước.

Các truyện tích của Trung Hoa như truyện Đường Minh Hoàng du nguyệt điện, chuyện sư tử đe dọa bà lão cô đơn hay chuyện con cá chép yêu tinh hại dân lành đều mang nặng tính chất phong kiến, uy hiếp hay đe dọa, thường thấy trong các tập tục của một xã hội còn mang nặng ảnh hưởng của nền văn hóa du mục. Sự khác biệt tính chất giữa những truyện tích Việt Nam và Trung Hoa về Trung Thu chứng tỏ rằng vào thời nguyên thủy, hai dân tộc không có chung một nền văn hóa.

HỘI MÙA THU hay là Lễ Trung Thu của người Việt Nam là ngày hội cổ truyền được lưu truyền từ những ngày xa xưa của lịch sử của một dân tộc ở Đông Nam Á có nền văn hóa nông nghiệp ổn định. Chính sách THÁI BÌNH HOÀN VŨ KÝ của Trung Hoa cũng xác nhận như thế. Đây là NGÀY VUI CỦA TẤT CẢ MỌI LỨA TUỔI CỦA DÂN TỘC chứ không phải là lễ dành RIÊNG CHO NHI ĐỒNG như lễ Trung Thu ở Trung Hoa mà theo truyền tích thì khởi đầu từ đời vua Nhân Tông đời Tống. Như thế không thể nói rằng lễ Trung Thu của Việt Nam phát xuất từ lễ Trung Thu của Trung Hoa như có người đã lầm tưởng.

(1) Suối ba cấp Vũ Môn ở núi Khai Trương huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh. Trung Hoa cũng có sự tích tương tự với suối Long Môn ở tỉnh Sơn Tây.



Những giọt lệ hồng

• Diêu Nga

Mẹ tôi không muốn di cư sang Mỹ ở tuổi sáu mươi. "Già rồi, sang bên ấy chỉ ăn bám vợ chồng chúng mày!". Bà nói khẳng khái như thế nhưng con gái xuống nước năn nỉ ỉ ôi, bà lại xiêu lòng. Ở, nó nói cũng phải, mình qua bên ấy giữ cháu ngoại cũng vui, lại đỡ nhớ, khỏi phải chờ mong. Mình ở đây nó phải gửi tiền về cấp dưỡng, tốn kém lắm chớ chẳng không!". Di tôi cười, nói như lầy: "Nợ đòi rồi đây, cứ sang mà trả cho xong!". Nghe mẹ kể lại lời di, tôi cảm thấy hơi áy náy. Quả thật tôi cần mẹ không chỉ thuần túy vì tình cảm. Tôi cầu cứu bà sang để chặn bầy cháu bốn đứa. Đạo này buôn bán ế ẩm, tôi không kham nổi tiền giữ trẻ, cũng không thể tiếp tế đều đặn cho mẹ nên rước bà qua là nhứt cử lưỡng tiện... Căn nhà ba phòng của vợ chồng tôi, bề ngoài trông cũng khang trang với cây cảnh chung quanh và cửa garage tự động nhưng thật ra chỉ rộng 1100 sf. Trừ phòng ngủ chánh tương đối rộng rãi, hai phòng còn lại vuông vức, nhỏ xíu xiu. Đất ở San Francisco là đất vàng. Căn nhà cũ kỹ năm mươi tuổi này trị giá chừng sáu chục ngàn nhưng lô đất 4000 sf của nó giá hơn bốn trăm, dù là nằm ở vùng ngoại ô xa tít. Thành ra cứ rán giữ, rán nằm dù mệt muốn hụt hơi. Cửa tiệm fast food bán cho nhân viên các hãng xưởng gần đây cũng theo đà lay-off mà đi xuống. Đến đầu tháng là chúng tôi điên đầu với đủ thứ tiền phải thanh toán. Tư trang sắm từ những năm phồn thịnh buôn may bán đắt lặng lẽ nối đuôi nhau đi hết, vào năm im nơi các tiệm cầm đồ. Chúng tôi không hề nghĩ đến giải pháp bán nhà vì đó là gia tài duy nhất, cũng là mối kinh doanh không sợ lỗ vốn; và lại bây giờ đi mượn một apartment tồi tàn đủ chỗ chứa sáu người, giá thuê hàng tháng còn mắc hơn số tiền trả góp nhà. Trong tình thế kiệt quệ này, nếu có mẹ tôi lo cho tụi nhỏ, đưa đón đi học, quán xuyến việc nhà, tôi sẽ rảnh rang hơn để đi làm thêm lát vặt buổi sáng, trưa về phụ tiệm ăn với chồng tôi. Buổi tối chúng tôi sẽ đi clean các tiệm ăn, chợ búa. Chịu khó một thời gian hy vọng kinh tế sẽ phục hồi trở lại. Mọi người đã hăm hở đón chào thiên niên kỷ mới, ai ngờ nó bắt đầu bằng sự xuống dốc!

Mẹ sang Mỹ vào mùa Thu. Trời khá lạnh đối với mẹ vì chưa quen nhưng màu xanh của biển trời đã

thu hút mẹ. Lũ cháu xúm xít lấy bà vì ngày thường không ai gần gũi chúng cả. Chúng xỏ tiếng Anh lú lo, thậm chí cô bé út mới bốn tuổi cũng không rành tiếng Việt. Bà cười dễ dãi: "Sẽ có cuộc trao đổi nhé! Bà dạy các cháu nói tiếng Việt, các cháu dạy cho bà nói tiếng Anh". Thấy mẹ vui, tôi an lòng. Thế là bên cạnh cái giường hai tầng của hai cô bé gái là tấm nệm của bà ngoại. Ban đêm, ba bà cháu nói chuyện rì rầm; có khi hai cậu trai cũng gõ cửa xin vào để được hưởng không khí ấm ấm bên bà ngoại rất hiền và rất vui. Mẹ như bà tiên có chiếc đũa thần đã biến căn nhà bừa bãi đầy phiền muộn của chúng tôi thành một tổ ấm ngăn nắp, sạch sẽ và đầy tiếng cười. Trước kia, chúng tôi chỉ dùng những thức ăn ế ẩm từ cửa hàng, lắm khi nuốt chửng trôi. Mẹ bảo cứ bỏ thịt bỏ rau và tủ lạnh cho bà. Thế là mỗi chiều về gia đình tôi được quây quần chung quanh bàn ăn có cơm canh nóng hổi, hương vị ngọt ngào. Chỉ sau vài tháng, các con tôi khỏe mạnh ra, lễ phép ra và biết phụ giúp công việc lát vặt trong nhà. Hai cậu con trai lớn, bà phân công lo vườn tược cây kiếng: "Thằng Hùng mười hai tuổi, lớn rồi, lo chăm sóc các cây lớn, tia lá, bón phân. Hậu cũng mười tuổi rồi, thay vì ôm máy chơi game, có thể phụ anh quét sân, tưới nước". Bà hiền lành nhưng nói gì các cháu cũng nghe. Chúng không còn là những đứa bé "vô tích sự" như thuở trước. Thật ra chúng không đến nỗi tệ nhưng vợ chồng tôi quần quật với công ăn việc làm, không có thì giờ dạy dỗ, chỉ vẽ. Bảo làm chuyện gì, chúng thực hiện qua loa lấy có, rầy mãi phát mệt thành ra không thêm sai biểu nữa, tự mình làm chóng xong mà vừa ý hơn. Con Hoa hãnh diện khoe với mẹ: "Bà dạy con nấu cơm. Con biết lật rau, rửa chén, lại biết tráng trứng nữa cơ!". Tôi hôn con, thầm cảm ơn mẹ đã cho gia đình tôi cơ hội để sống có hạnh phúc thay vì cứ mãi rầy rà, cãi vã, gây ó nhau trong một căn nhà bề bộn, dơ bẩn.

Mẹ vốn là một Phật tử thuần thành. Thỉnh thoảng bà giảng dạy cho tôi về đạo lý: "Hạnh phúc không phải là món quà từ đâu đến, không phải tự nhiên mà có, cũng chẳng thể do phúc đức mà được. Mình phải biết cách sống, biết cách hợp tác xây dựng thì mới có hạnh phúc". Thuở ấy, đầu óc tôi quá đầy đặc với những con số để có thể hiểu lời mẹ khuyên, và lại cũng không có thì giờ... Thôi thì để mẹ lo giùm. Mỗi chiều về nhìn các con ngoan, được ăn bữa cơm tối ngon, đối với tôi đã là đủ rồi. Tôi bận rộn với nợ nần đến nỗi không mấy khi chú ý đến tâm tình của mẹ. Bây giờ kiểm điểm lại mới nhớ rằng tôi ít hỏi thăm về sự buồn vui của bà. Thay đổi môi trường sống, bà bỏ lại sau lưng biết bao nhiêu thứ: chị em, họ hàng, lối xóm, sư ông, bằng hữu... Đôi khi, mắt mẹ thoáng buồn. Tôi chỉ hỏi qua loa: "Mẹ có mệt không?". Chao ôi, rõ tệ, miệng hỏi mà lòng vái thầm: "Mẹ đừng ngã bệnh, khổ con!". Là con một nên cách suy nghĩ của tôi thường ích kỷ như thế. Cái gì cũng qui về mình, cho mình thôi!

Thăm thoát, mẹ ở với chúng tôi đã được một năm rồi. Gia đình thì ổn thỏa nhưng tình trạng tài chánh càng ngày càng bết bát mặc dù vợ chồng tôi bỏ sức

lao động gấp đôi. Giao kèo mượn cửa tiệm sắp hết hạn mà chẳng tìm được người sang lại. Không ký thêm thì mất tiệm, mất luôn năm mươi ngàn bỏ ra sang tiệm trước kia, nhưng tiếp tục thì ngày càng thua lỗ, chẳng kham được nữa. Chuyện gì đến, phải đến. Tháng sau đó, vợ chồng tôi lui thủ dọn đồ về trả lại cửa hàng cho người ta sau mười năm làm chủ. Bây giờ hóa ra là kẻ làm công, lại làm những nghề linh tinh quét dọn. Tui thân mà tức số phận mình. Mẹ an ủi: "Thôi, như thế đỡ lo con ạ. Tinh thần căng thẳng quá có khi phát đại, hóa cuồng! Trong cái dở có cái hay là thế!". Chúng tôi lợi dụng thời gian tương đối rảnh rang này để sửa chữa căn nhà hư đột. Anh Thắng chịu khó và khéo tay nên cái gì cũng tự làm được, đỡ tốn tiền mượn thợ. Một hôm anh leo lên mái nhà để lợp lại mấy miếng ngói bể. Sơ ý thế nào chẳng rõ, anh trượt chân té xuống bất tỉnh. Chỉ có mình mẹ ở nhà! Bà bình tĩnh gọi 911, vẫn tắt vài câu tiếng Anh: "He falls down from the roof. He stops breathing!". Và rành rọt đọc địa chỉ, số phone nhà cho họ. Ai ngờ bà âm thầm học chữ Anh mau đến thế! Bà đã cứu mạng chồng tôi! Thắng bị gãy chân và dập ống quyển. Phải nằm tại chỗ từ năm đến sáu tháng. Tình cảnh này đưa mẹ tôi vào môi trường mới. Bà tự nguyện thế chỗ cho chồng tôi để quét dọn, lau chùi các cửa tiệm hầu phụ giúp tôi về tài chánh. Mẹ hăng hái trong công việc. Tôi đoán rằng ở nhà mãi mẹ cũng buồn, nay được ra ngoài bà cảm thấy vui hơn. Bà có những người bạn mới: cô thân ngân vui tính, bà lão phụ trách hàng rau cải, chú "Thoòng" chuyên khuân vác. Mẹ hòa mình với họ, với cuộc sống của những người lao động tay chân. Đâu ai biết rằng trước 1975, mẹ là giáo sư dạy Pháp văn tại một trường công lập lớn ở Sài Gòn. Các con tôi biết hoàn cảnh bi đát của gia đình nên mỗi đứa một tay, cùng nhau lo chuyện nhà. Mẹ tôi hài lòng thấy các cháu tự ý thức được trách nhiệm, biết thương mẹ thương cha. Ngày anh Thắng trở lại công việc, tôi xin mẹ ở nhà nghỉ ngơi. Mẹ nói: "Con ơi, ra ngoài cũng vui, lại kiếm được đồng tiền. Từ ngày đi Mỹ đến nay đã gần hai năm, mẹ chưa gửi tiền về giúp các em, các cháu bên ấy. Tụi nó nghèo lắm mà chẳng có cách kiếm ra tiền cho kịp đà leo thang của vật giá. Bên này kiếm tiền dễ hơn. Có tiền, mẹ lại có phương tiện cúng dường, bố thí...". Tôi im lặng ghen ngào, chợt nhớ rằng mẹ chưa hề hỏi tôi một đồng xu nào và tôi quên bằng rằng mẹ cũng có nhu cầu tiêu xài. Trên thế gian này, không có nhân viên nào làm việc cật lực mà không đòi hỏi thù lao như thế! Vô tình, tôi đã "đòi nợ" mẹ tôi một cách tận tình. Dì tôi cũng có lý khi bà mĩa mai tôi. Trong lúc tôi dăm chiêu, mẹ nhẹ nhàng tiếp: "Mẹ đã xin được chén rửa chén trong nhà hàng. Rửa bằng máy chũ cực nhọc gì!". "Trời đất ơi, rửa chén, cần sức lực của người đàn ông Mẽ mới kham nổi. Nồi niêu son chảo to như cột đình, nặng như búa tạ, làm sao mẹ nhắc cho nổi!". Tôi xuống giọng tiếp: "Mẹ nhìn lại mẹ xem. Tay mẹ gầy yếu, lưng mẹ đã còng, bước đi không còn nhanh nhẹn. Dù họ cần người, mượn tạm, vài hôm cũng cho nghỉ việc thôi!". Bây giờ tôi mới có dịp nhìn kỹ mẹ. Bà già thật rồi, cái già đến nhanh quá. So với

hồi mới qua, bà như tăng thêm năm, bảy tuổi. Mẹ tôi cúi đầu xuống thấp. Hình như bà cố giấu giọt lệ vừa ứa ra. Tôi nhẹ nhàng cầm mẹ lên và nhìn sâu vào đôi cửa sổ tâm hồn ấy. Trời ơi, mắt mẹ đã kéo mây! Đôi mắt bồ câu đen láy ngày nào từng làm điên đảo các chàng trai cùng trang lứa, cột chân ba tôi vào tổ ấm gia đình, giờ đã một phần ngả màu đục lờ như nước gạo vo. Tóc mẹ trắng bơ phờ, đuôi mắt nhăn như rế quạt, vầng trán sạm đen vết đồi mồi... Tôi mũi lòng xót xa. Hai mẹ con ôm nhau, nước mắt người này thấm ướt vai áo người kia. Tôi nhỏ nhẹ: "Con không dám trái ý mẹ, nhưng mẹ ráng chờ. Con hứa sẽ tìm công việc nhẹ nhàng hợp với mẹ hơn, mẹ nhé! Vong hồn ba mà biết mẹ cực khổ thế này chắc khó siêu".

Trời cũng thương tình. Đâu chừng một tháng sau thì bà lão làm rau cải xin nghỉ việc về hưu. Mẹ tôi trở thành "bà cụ hàng rau". Danh xưng và chức vụ gắn liền với mẹ tôi từ đây. Vậy mà bà vui. Mỗi tháng bà lãnh được hơn ngàn bạc. Phần nửa số tiền, bà gửi về Việt Nam: phần cúng dường, phần bố thí, phần giúp đỡ các em, các cháu. Số còn lại, bà dành dụm mấy kỳ lương, đưa tôi hơn ngàn bạc. "Mẹ thấy người ta dựng phòng trong garage cũng tiện lắm. Nếu chồng con không phiền, con lấy tiền này nhờ nó mua vật liệu, che tạm cho mẹ một căn phòng nhỏ. Con Hoa, con út bắt đầu lớn, tụi nó cần sự riêng tư. Mẹ cũng vậy, có phòng riêng mẹ sẽ dựng kệ thờ Phật, mỗi ngày mẹ có thể lễ bái, tụng kinh, niệm Phật...". Chồng tôi nghe kể lại, vui vẻ đáp: "Chuyện nhỏ! Mẹ muốn gì anh cũng xin vâng, nói chi việc ấy!". Từ đây, mẹ lộ vẻ hoan hỉ lắm. Sáng tối hai thời, ít khi nào bà bỏ lỡ công phu. Bà như một người đạt được mục tiêu cho đời mình, không có gì để ưu tư, khắc khoải.

Mùa Đông năm ấy, thời tiết hơi khác thường. Ban ngày ấm áp xen kẽ với những đêm buốt giá mà nhiệt độ đôi khi hạ thấp đến không ngờ. Vợ chồng tôi mời mẹ tạm trở về phòng cũ vài ba tháng, ngoài garage lạnh quá dễ sinh bệnh. Mẹ nói: "Ở chỗ này quen rồi, dời đi khó ngủ.". "Mẹ nhớ vận heat cho đủ ấm nhé!". "Ờ, tao biết mà!". Ngờ đâu mẹ đã không qua khỏi mùa Đông! Buổi sáng chẳng thấy mẹ dậy sửa soạn để đi làm, tôi bảo "đứa nào ra đánh thức bà dậy, nhanh lên kéo trễ!". Con Hoa quẩn mền đẩy cửa bước ra garage miệng kêu léo nhéo. "Ngoại ơi, ngoại à...". Không có tiếng trả lời... Nó bật đèn, tiến đến cạnh giường: ngoại quẩn hai cái mền kín mít, nằm im ỉm. Nó lắc chân ngoại, bà chẳng đáp. Nó lúi cái mền xuống: mặt bà xám xịt, lạnh ngắt, đôi mắt khép hờ... "Mẹ ơi, mẹ! sao kỳ vậy nè!". Cả nhà đổ xô ra. Chồng tôi đạo Chúa, vội làm dấu thánh giá... Tôi xiu ngay tại chỗ khi loáng thoáng nghe thằng Hùng la lên: "Sao bà không mở heat?". Cuộc điều tra của cảnh sát quấy rầy chúng tôi một thời gian, cuối cùng họ kết luận: "Bà cụ không thường mở heat; cái máy mua hai tháng về trước còn mới tinh chưa hề được sử dụng!"...

Tôi như người mất hồn trong đám tang của mẹ. Sự hồi hận như lưỡi dao có răng, nó cứa xé lòng tôi. Trái tim tôi cơ hồ rỏ máu thành những giọt lệ hồng.

Bạn bè khuyên tôi nên đến chùa xin cúng thất, thiết lễ cầu siêu cho bà. Tôi chẳng thể nói năng chi cùng vị sư ở chùa, chỉ biết đập đầu lay cầu cứu với đôi mắt sưng húp. Chồng tôi bình tĩnh hơn, anh buồn bã kể đầu đuôi tự sự. Câu chuyện khiến thầy thương tâm, thầy thường an ủi, khuyên giải sau những thời lễ cúng. Khi thấy tôi bắt đầu trở lại bình thường, thầy dành cho gia đình chúng tôi một thời pháp thoại. Thầy giảng về lý vô thường, khổ, không. Các con tôi tỏ ra thích thú với sự thật giản dị và sâu sắc này, chúng tôi được học giáo lý đạo Phật thay vì đi nhà thờ với ba. Riêng tôi, tôi nhớ mãi câu kết luận của thầy trong buổi nói chuyện ấy: "Con người ta sở dĩ đau khổ triền miên là tại mình muốn nắm giữ! Cái gì cũng khư khư ôm chặt. Làm sao giữ mãi được vì bản chất của chúng là vô thường, là không. Hãy buông bỏ hết đi, chừng nào bỏ được, chừng ấy mới có chân hạnh phúc!". Phải rồi, nếu chúng tôi không bám chặt vào căn nhà thì mẹ tôi đã không phải vất vả đến thế, không đến nỗi chết cồng ngoài garage. Và gia đình tôi không lụy đến mức này. Tôi thỏ thẻ bàn với chồng: "Anh à, căn nhà này mình không giữ nổi thì bán nó đi. Em tính rồi, sau khi thanh toán hết nợ nần mình cũng còn vài trăm ngàn. Dọn sang Texas, nhà cửa rẻ hơn, mình có thể tậu căn khác hoặc là giữ làm vốn, tính chuyện làm ăn...". "Ờ nhỉ, hồi đó sao mình ngu quá, cứ ôm lấy nó mà cắn cổ đi cày trả nợ. Liệu giữ không được thì sớm buông đi... Nhờ ông thầy giảng dạy, mình mới sáng mắt ra!".

Sau khi dọn sang Texas, trước khi bắt tay vào công ăn việc làm, tôi xin phép anh Thắng cho tôi về Việt Nam một chuyến. Tôi về để được quì dưới chân sư ông kể lể hết sự tình, xin sám hối thì lòng tôi mới có thể yên. Sư ông trầm ngâm và yên lặng nghe tôi vừa khóc rầm rức vừa kể về mẹ tôi, đệ tử mà người rất quý mến. Sư ông không hề cắt ngang bằng những câu hỏi. Người không phê phán gì, chỉ để yên cho tôi khóc, khóc oà vỡ như cái đập nước bị ngăn chặn, nay có người tháo ra... Mãi một lúc lâu lắm sau đó, sư ông mới dạy: "Người mẹ nào cũng có trái tim Bồ Tát. Mẹ con hành Bồ Tát đạo ngay trong gia đình trước khi mở rộng ra trong cuộc sống với mọi người. Con hãy hãnh diện có bà mẹ như thế! Con sẽ không cảm thấy hối hận ray rứt nữa nếu con biết đi theo hướng đi của mẹ con, biết xả bỏ cái tôi vị kỷ để lo cho người chung quanh". Tôi sụp xuống đánh lễ người đã chỉ cho tôi tháo mở cái gút dây kết mối ân hận trong tôi. Tôi trở về Texas với sự bình yên và tâm nguyện cao cả...

Nhưng khi mùa Vu Lan về, cầm hoa trắng trên tay, tôi không thể ngăn được những giọt lệ hồng phát xuất từ trái tim tôi... Than ôi! Khi tôi biết nghĩ tới mẹ, biết giá trị của trái tim bồ tát, biết thương mẹ thì bà đã không còn nữa trên đời...

• **Diệu Nga**
(03.8.2010)

Ngày lễ Mẹ



*Hôm nay Ngày Lễ Mẹ
Nguồn sữa ngọt đầu đời
Bông hồng tươi - gió nhẹ
Bình minh đẹp tuyệt vời!*

*Nơi quê người - nhớ mẹ
Hồn con thấy chơi vơi...!
Mùa xuân về mát mẻ
Lòng mẹ rộng biển khơi!*

*Mẹ suốt đời vất vả
Tất cả cũng vì con
Mẹ hy sinh cao cả!
Cho con được sống còn...*

*Công đức cao tựa non
Hình dáng mẹ yếu gầy
Tháng ngày qua mong đợi...
Con khuất dạng chân mây!*

*Ngày Lễ Mẹ nơi đây
Người tặng hoa, biếu quà
Mời mẹ ăn món lạ
Lòng con thấy xót xa...!*

*Mẹ mỗi mòn năm qua
Đời vô thường tàn tạ!
Con - đại dương cách xa
Nhớ thương cảnh mẹ già.*

*Con không ngày phụng dưỡng
Sám hối cũng muộn màng
Nỗi buồn tuôn khóe mắt
Ôn nặng - nghĩa cru mang!*

*Ngày vĩnh biệt trần gian
Mẹ mong nhìn thấy mặt...!
Con - muôn dặm không gian
Mưa thu khóc lá vàng...!*

• **Minh Lương Trương Minh Sung**

Ân Oán Chập Chờn

• Hư Thân Huỳnh Trung Chánh

Khác hơn thường lệ, đôi bạn thân Hiền và Phước, đôi ấm trong lặng lẽ, chẳng ai chịu mở lời. Hiền nâng chung trà hớp từng ngụm, rồi dường như đang bâng khuâng thả hồn theo những chiếc lá phong đỏ thắm từng chiếc, từng chiếc rụng rớt xuống rồi cành theo làn gió chiều mơn man. Còn Phước thì cầm chung trà, đi tới lui dăm chiêu suy nghĩ, mấy lần định lên tiếng mà cố dè nén chưa chịu mở môi. Mới chiều hôm qua, hai chàng đến ngôi chùa Hàn Sơn (1) lễ Phật, đồng thời cũng dự định thỉnh giáo học Phật, hành thiền với sư cụ Hải Tịnh. Lần này, khi đôi bạn vừa xá thầy, chưa kịp vấn an trước khi nêu vấn nạn thỉnh giáo, thì bỗng nhiên sư cụ lên tiếng kể ngay giai thoại thiên về cá nhầy khỏi lưới, như sau:

"Vào đời Tống, hai Thượng Tọa Thâm và Minh nhân có duyên sự cùng qua đò sang sông Hoài, vô tình chứng kiến cảnh giăng lưới bắt cá, thỉnh linh trong đám cá sa lưới, có con cá to nhảy khỏi lưới thoát ra ngoài. Thượng Tọa Thâm vỗ tay khen: "Hay thật! Hay như Thiền Sư!". Thượng Tọa Minh không đồng ý bảo: "Phải ở ngoài lưới mới hay, đợi vào lưới rồi mới nhảy là muộn rồi!". Thượng Tọa Thâm đáp: "Huỳnh Minh chưa hiểu đâu?". Đi hơn dặm đường, Thượng Tọa Minh bỗng nhận ra chỗ sai, liền xin sám hối". Dứt lời, sư cụ bỗng vặn hỏi: "Hai con nghĩ sao?". Cả hai còn đang ngần ngừ chưa mở lời, thì thầy đã khoát tay xua đuổi: "Không đáp được ngay là hỏng to rồi! Còn muốn dẫn đo suy xét cho vọng càng thêm vọng nữa sao?".

Mẩu chuyện thiên này cứ ám ảnh Hiền mãi, chàng ngơ ngẩn như kẻ mất hồn. Có lẽ, Phước cũng đang khắc khoải một suy tư đặc biệt nào đó, nên tuy tỏ vẻ trầm lặng vô tư, mà lòng dạ bồn chồn lộ rõ ra ngoài.

Hiền là con trai duy nhất của gia tộc họ Tạ, ba đời nối tiếp nhau hành nghề chủ vựa thủy sản bằng hiệu "Thủy Lộc hàng" tại Bến Phong, sông Đại Vận, kề cận Phong Kiều, chuyên thu mua cá tôm do giới thuyền chài xuôi ngược dòng sông Đại Vận đánh lưới, rồi cung cấp cho các chợ quanh thành Cô Tô. Đại Vận Hà, thật ra là con kinh đào rất dài, nhằm nối liền sông Hoàng Hà và sông Dương Tử, nên kho thủy sản dồi dào đa dạng, thừa sức đáp ứng nhu cầu ẩm thực cầu kỳ của giới ăn chơi hào phóng Tô Châu, nên hầu như vựa cá tươi nào cũng làm ăn phát đạt. Tuy vậy, song thân Hiền cảm thấy nghề nghiệp mình tầm thường quá, hằng mong con theo nghiệp bút nghiên với tham vọng nó sẽ hội nhập chốn quan trường làm rạng rỡ tổ tông. Không phụ lòng tin của song thân, Hiền vốn sẵn thông minh lại chuyên cần cầu học, nên đã sớm nổi tiếng là bậc anh tài xuất chúng đầy triển vọng trong đám nho sinh đất Giang Tô. Thế nhưng, giấc mộng quan trường bất thành linh đành gác lại, khi phụ thân chàng đang khỏe mạnh mê say kinh doanh, bỗng lâm trọng bệnh bán thân bất toại. Hiền vội vã bỏ học về tiếp tay với mẹ già, thuốc thang chăm sóc cha, vừa phải túi bụi gánh vác điều hành nghiệp vụ thu mua cung cấp hải sản đúng hạn kỳ giao kết. Trong hoàn cảnh

cơ cực này, Hiền chợt nghĩ đến Phước, một người bạn học trung hậu thân thiết từ thuở nhỏ. Phước bản chất tầm thường văn tài kém cỏi, đường công danh thi cử mù mịt, nên đành rời thầy bạn về nhà lang thang tập tễnh tự học nghề chẩn mạch hốt thuốc không công cho bà con thôn xóm, nên nếp sống khá nhàn. Để cứu vãn tình thế, Hiền mời Phước về làm quản lý với lương bổng cao. Phước đồng ý ngay, nhưng chỉ nhận thù lao tượng trưng, vì bản chất anh vốn tôn trọng tình nghĩa xem nhẹ bạc tiền, nên sẵn sàng giúp đỡ bạn bè qua cơn hoạn nạn mà thôi. Phước là viên quản lý khá giỏi, sổ sách phân minh, khéo tổ chức, lại có lối giao tiếp mềm mỏng, nên từ khâu thu mua đến khâu phân phối đều đạt được thành quả đầy hứa hẹn.

Trong thời gian ngắn vừa qua, cơ sở kinh doanh bị bỏ bê đang trên đà suy sụp, lần hồi đã khởi sắc trở lại như xưa. Nhờ vậy, Hiền mới rảnh rang dồn nỗ lực vào việc săn sóc chạy chữa cho cha. Nghe chốn xa xôi hiểm trở nào có bậc danh y chàng cũng tìm cầu thỉnh rước, nghe có loại thần dược: sâm nhung, mật trăn, mật gấu... đắt giá thế nào cũng mua chuộc đem về phục vụ cha. Về phần bà mẹ, suốt ngày bận rộn viếng khắp tự viện, đèn miếu sù sụp lễ bái cầu khẩn phủ hộ mạng sống chồng, mà hề nghe đồng cốt, thầy bà bói toán, bùa phép cao tay nào bà cũng đều dâng lễ cầu cạnh... bà thương lo chồng đến nỗi bỏ ăn bỏ ngủ, thân thể phờ phạc gầy còm... khiến Hiền cực kỳ lo ngại. Thế nhưng, dù được vợ con tận tình thang thuốc, tình trạng sức khỏe của chủ nhân "Thủy Lộc hàng" ngày càng tồi tệ... cuối cùng sau bốn năm trần trở chống chọi chứng bệnh trầm kha, ông đành tức tưởi lìa đời khi tuổi chưa tròn sáu mươi. Niềm thương đau cùng cực về sự ra đi bi đát của chồng, cộng với nỗi nhọc nhằn của hơn bốn năm dài ngày đêm lao tổn tâm sức chăm sóc bệnh nhân, khiến sức khỏe của bà mỗi mòn trầm trọng. Bà biếng ăn mất ngủ, bà thật thiếu loanh quanh nhà lấm bầm băng quơ, bà đỡ dẫn ngó mông, và cảm nín thần thờ...

Hiền lo lắng rước lang y về khám bệnh cho mẹ, bà phản đối cho rằng mình rất khỏe. Về phần các lang y, họ tranh nhau chẩn đoán lung tung mà chẳng ai xác định được bệnh gì rõ rệt, thuốc thang bổ dưỡng đủ loại càng khiến bà thêm khô kiệt, tiểu tụy hơn. Thế rồi, một hôm bà ngủ yên không màng thức dậy, bà lặng lẽ theo chồng "không kèn không trống" đúng theo sở nguyện mà bà lập lại mỗi ngày như lời nói nhảm. Nếu không được Phước cận kề chân thành an ủi, và nếu không may mắn từng theo mẹ lễ bái chốn thiền môn, nếm chút hương vị đạo, có lẽ, Hiền đã khó lòng chống chọi nỗi khổ đau cùng cực mà chàng phải gánh chịu trước hai đại tang liên tiếp diễn ra chỉ trong vòng một năm ngắn ngủi.

Bấy giờ, tuy Hiền có thể tự điều hành cơ sở kinh doanh, nhưng Hiền quý bạn và cũng rất cần bạn, nên cố nài ép Phước tiếp tục công việc cũ, rồi lần lần phủ tay phó thác cho bạn trọn quyền cai quản "Thủy Lộc hàng", hầu có thể dành trọn thời gian cho việc tu học Phật Pháp, tham bái các tự viện xa gần, mong thân cận các bậc đạo đức cao tăng thỉnh giáo tham thiền. Hiền say mê học Phật, hứng thú tìm hiểu, với tinh thần khắc khoải tâm cầu chân lý, tha thiết dẫn thân cho sự nghiệp tu chứng.

Sự việc này cũng ảnh hưởng lây đến Phước, nên anh ta cũng tập tành nghiên cứu Phật giáo, nhờ vậy, hai người bạn hàn huyên chuyện đời hay đạo gì cũng đều tương đắc cả, tình bạn vốn đã thắm thiết nay lại càng

thêm keo sơn khản khít. Thật ra, Phước tìm hiểu Phật Giáo chỉ nhằm nâng cao kiến thức đạo đức Đông Tây làm vốn liếng đàm luận, chứ làm sao phát sanh lòng thành khẩn như Hiên, một người đã thực sự lâm cảnh "tận cùng đau khổ" bỗng "ngộ" được giáo lý thoát khổ nên tâm tha thiết cầu đạo mới đồng mãnh như vậy. Về phần Phước, dù bận rộn điều hành cơ sở thương mại, mà thỉnh thoảng anh ta vẫn có thể theo bạn thăm viếng các tự viện tham cứu Phật Pháp, kể ra đó là một cố gắng khó ai thực hiện nổi.

- Hà! hà! Thật không ngờ mẩu chuyện thiên "cá nhảy khỏi lưới" khiến anh lại bận tâm! Thế mà tôi những tưởng chỉ mở cá tôm rộng (2) trong bè dưới sông bị sẩy mới khiến anh lo chứ!, Hiên lên tiếng nửa đùa nửa thật gheo bạn.

- Hi! hi! Quả thật tôi có nghi vấn đấy! Tôi nghĩ con cá biết tránh không để lọt lưới khôn hơn con cá bị lọt lưới chứ! Lọt lưới rồi mà thoát được đúng ra là nhờ vận may mà thôi, không thể ca ngợi là hay được. Suy ra, thì ông thiên sư em nói đúng, thế mà sao sư em lại xin lỗi sư anh?

- Tuy là nói chuyện cá, thật ra lại nhằm ám chỉ người hành giả và bước đường tu tập, anh ạ!

- Ô, nếu đóng khung vào giới tu hành mà luận bàn thì "lưới" trong chuyện này nhằm dụ cho cái gì? Lưới tình chăng? Hay nói chung chung là "lưới tình tiền danh vọng" chăng? Một tu sĩ trong trắng không dính vào lưới tình, tu thẳng tắp một đường, rõ ràng là đáng tán thán hơn người tu sĩ sa vào lưới tình lu bù chớ! Ngay như sau đó, nếu tu sĩ này bị bỏ hất hủi hay vì lý do thua thiệt nào khác, bèn vượt thoát lưới tình tu trở lại, kể ra cũng đáng khen, nhưng làm sao có thể đề cao hơn tu sĩ vô nhiễm từ đầu đến đuôi được! Vậy, nếu suy cho rộng ra, dù là "lưới tình tiền danh vọng" gì chăng nữa "sa vào rồi vượt ra" như thế nào, so sánh với lưới tình cũng không khác là bao, phải không anh?

Hiên ra vẻ nghiêm túc, chậm rãi lên tiếng:

- Có lẽ đây là "lưới nghiệp", đã sinh ra ở cõi Ta Bà này thì ai chẳng lọt vào lưới nghiệp, bậc đã sạch nghiệp là bậc thánh vô sanh, đâu còn đọa vào cõi Ta Bà mà bàn chuyện hay hoặc dở. Tôi thiên nghĩ mấu chốt của mẩu chuyện là "**động tác vừa thấy con đường thoát liền nhay vọt khỏi lưới**" và điều này mới đáng ca ngợi là "**như thiên sư**". Nguyên thiên tông chủ trương "ngộ phải là đốn ngộ, chớ không có vấn đề ngộ từ từ, ngộ từng phần" nên hễ "thấy tánh thành Phật là tức thời giải thoát", vậy nếu **đã thấy là phải thoát** ngay không chần chờ giây phút nào hết, chần chờ thì hỏng to, là mất cơ hội rồi!

- Kiến giải của anh cao siêu lắm! Khâm phục! Xin khâm phục!... Úa! sao hôm qua anh không trình kiến giải này cho đại sư?

Trầm ngâm khá lâu, Hiên mới chép miệng than:

- Nói thì nghe suôn sẻ như vậy thôi, chớ quyết định tức thời cũng thiên nan vạn nan lắm anh ạ! Anh dự biết rằng tôi rất tha thiết học Phật hành thiền, tôi hằng phát nguyện dẫn thân cho sự nghiệp giác ngộ, nhưng nhất thời dứt khoát buông bỏ tất cả cũng không dễ! Nan giải nhất đối với tôi chính là cơ sở "Thủy Lộc hàng" mà ba đời nhà họ Tạ đã dày công gây dựng. Tôi ràng buộc với nó mãi không được, mà dẹp bỏ tức khắc lại cảm thấy mình phụ lòng tổ tiên quá!..

Phước cũng phụ trợ lên tiếng:

- Anh suy nghĩ rất hợp ý tôi! Cơ sở kinh doanh này vững chãi lắm, biết bao nhiêu người mơ ước mà không được, anh dẹp bỏ đi sao đành! Anh tu tại gia cũng được mà!

- Anh biết không? Đây chính là điểm chính yếu khiến tôi khắc khoải ưu tư bấy lâu. Có lẽ, sư phụ Hải Tịnh thấu rõ tâm ý tôi nên hôm qua người mới kể mẩu chuyện này nhằm thúc đẩy tôi "đã thấy thì phải thoát" khiến tôi đã bứt rứt suy tư suốt ngày mong tìm cho mình một giải pháp...

Phước hấp tấp hỏi:

- Giải pháp của anh như thế nào?

- Ngày xưa, sau khi cư sĩ Bàn Long Uẩn (3) ngộ đạo, người bèn đổ bỏ toàn bộ tài sản xuống sông Tương để dứt khoát tu tập, và nhờ vậy cả nhà đều triệt ngộ và đều an nhiên thị tịch. Tôi... tôi... có lẽ tôi... phải noi theo gương người xưa mới được!

Phước rối rít ngăn cản:

- Không được đâu! Không được đâu! Anh đang buồn khổ về sự ra đi đột ngột của hai bác nên có tư tưởng yếm thế vậy thôi! Già sử như đến lúc nào đó, anh muốn đổi ý thì sao? Anh phải giữ nguyên cơ sở này để dự phòng cho anh chớ!

- Tôi không hề hợm cao hứng nhất thời đâu! Tôi đã suy tư rất nhiều về con đường dẫn thân tu tập, những nỗi nhọc nhằn, những trở ngại, những mất mát hy sinh... mà tôi sẽ phải gánh chịu! Tóm lại, đây là một quyết định chính chắn và tôi tự tin mình sẽ chặt lòng chặt dạ, không đổi thay... Chỉ có một điểm khiến tôi ngại ngùng, là cha mẹ vừa nằm xuống không bao lâu, mà tôi dẹp bỏ ngay cơ sở kinh doanh của tổ tiên thì lỗi đạo quá...

Hiên ngập ngừng trong giây phút, rồi tiếp lời:

- Tôi thấy chỉ có giải pháp tương đối ổn là nếu anh hứa tiếp tục giúp tôi cai quản cơ sở này chừng năm đến mười năm thì may mắn cho tôi biết chừng nào...

Phước dăm chiêu suy nghĩ, rồi dẫn đo đáp:

- Chà! một hoặc hai năm thì không thành vấn đề, nhưng năm đến mười năm thì khó trả lời quá, tôi cũng có những dự án tương lai của tôi nữa anh ạ. Tôi đã dự trù từ già anh rồi về quê nhà phát triển nghề lang y mà tôi hằng mơ ước. Làm y sĩ cứu giúp người thích thú lắm, anh ạ!

- Nhưng chắc anh cũng không nỡ để tôi đổ của cải xuống sông như Ngài Bàn Long Uẩn phải không?

- Dĩ nhiên là như vậy rồi!

- Tôi sẽ không đổ của xuống sông như người xưa đâu, nhưng tôi dự định sẽ bán sạch tài sản đem bố thí cho dân nghèo trước khi xuất gia đầu Phật anh ạ! Giải pháp lý tưởng khác, là nếu anh chịu hy sinh giúp tôi, mỗi năm ngoài tiền lương, anh hưởng thêm 30% chia lời, và trong trường hợp mà đúng 10 năm tôi vẫn không trở về, thì xin anh thay tôi bán toàn bộ tài sản này, anh cũng giữ 30% cho anh, phần còn lại xin ủy thác cho chùa để nhờ tổ chức đại trai đàn bố thí giùm tôi...

- Nói chung chung thì dù là giải pháp nào, cuối cùng anh cũng đem "thùng lụng" (4) hết tài sản chứ gì?

- Đúng vậy! Nhưng với giải pháp thứ hai thì cơ sở cha ông được tồn tại thêm một thời gian nữa nên tôi đỡ áy náy hơn. Thật ra, đối với tôi thì tiền tài danh vọng cao sang thế nào cũng đều là hư ảo. Tôi thật chẳng màng và chẳng muốn vướng bận nó trong lòng.

Phước trầm ngâm thật lâu mới lên tiếng:

- Tôi tin tưởng rằng đến lúc nào đó anh sẽ đổi ý. Và vì vậy mà tôi hứa cố gắng giúp anh, hầu anh còn có chỗ trở về nếu như con đường tu tập trắc trở.

Thế rồi, ngay ngày hôm sau, Hiến đưa Phước đến dinh trấn Phong Kiều, làm giấy ủy quyền toàn bộ tài sản "Thủy Lộc hàng" cho Phước tự thanh lý. Cầm tờ ủy quyền trong tay, mà Phước còn ngẩn ngơ như chưa tin là chuyện thật, nên lắp bắp vặn hỏi:

- Anh quyết định thiệt như vậy sao? Sao anh dám tin tôi đến mức này?

- Dĩ nhiên là tôi rất tin tưởng anh!

Hiến mỉm cười, rồi nói tiếp:

- Và tôi cũng tin tưởng lý nghiệp quả nữa!

Thế rồi, như một thư sinh nghèo, áo thô túi vải đơn sơ, chàng thanh thân tìm về chùa Hàn San, xin thọ giới xuất gia với thiền sư Hải Tịnh, và được thầy ban cho pháp danh là Huệ Từ. Tu tập tại quê nhà có điểm bất lợi là thường gặp gỡ thân hữu viếng thăm, nhứt là tháng nào viên quản lý "Thủy Lộc hàng" cũng lò dò tìm đến, bóng gió xa gần báo cáo thương vụ, nên dù sư Huệ Từ không muốn nghe biết cũng không được. Do đó, để tránh cho đệ tử khỏi nghe chuyện nhà vợ vấn mà động tâm, vừa thọ giới tỳ kheo, thì sư phụ Hải Tịnh liền giới sư cho Hòa thượng Vô Cực, chùa Tam Tạng tại Kim Lăng (Nam Kinh) dạy dỗ yếu nghĩa kinh Pháp Hoa và Lăng Già, sau đó, sư được giới thiệu về chùa Báo Ân hai năm để được Hòa thượng Tây Lâm nghiêm túc trui rèn luật nghi. Nhận thấy đã hội đủ tư lương tu tập, Huệ Từ bắt đầu thông dong hành cước khắp các thiền viện trong nước hầu có dịp tham vấn chư đạo đức cao tăng, hoặc trao đổi kinh nghiệm hành thiền với những bạn đồng tu. Thiền môn nào thuận duyên Huệ Từ lưu lại nhập chúng một thời gian, rồi tiếp tục vân du chớ không để dính mắc dài lâu. Vân du hơn năm năm, một hôm sư đang tọa thiền tại chùa Địa Tạng, trên đỉnh Thiên Thai, thuộc Cửu Hoa Sơn, nơi mà Ngài Kim Địa Tạng xưa từng ẩn tu nhiều năm, hốt nhiên khung cảnh toàn núi Cửu Hoa đặc biệt là ngôi Hóa Thành tự, Vạn Niên tự bỗng hiện rõ ràng từng chi tiết. Huệ Từ bèn liền tưởng đến thánh địa của Bồ Tát Phổ Hiền thì các chùa Phục Hổ, Vạn Niên, Kim Đỉnh cũng sờ sờ trước mắt. Bấy lâu, Huệ Từ thường ao ước viếng thăm sư phụ Hải Tịnh, nhưng ngại bị cảnh cũ người xưa vương vấn trong lòng, nên đành ra đi biệt. Nay vừa nghĩ đến thầy thì sinh hoạt chùa Hàn San liền hiện ra, sư cụ vẫn còn tráng kiện và đang ban đạo tử cho một khách tăng trẻ. Kỷ niệm ấu thời thúc giục Huệ Từ lướt sơ về ngôi nhà xưa một thoáng. Bất ngờ, sư vô tình nghe lời bàn bạc của Phước với người thiếu nữ, có thể là vợ hẳn, khiến cho chuỗi hoài nghi trở dậy mãnh liệt trong tâm sư:

- Người ta để nghị hai ngàn lượng vàng, giá quá hời mà sao anh chưa chịu bán?

- Kể ra thì cũng được, nhưng anh còn phân vân vì nghị nếu chờ thêm 11 tháng nữa, cho đúng hạn 10 năm thì trọn vẹn lời cam kết với bạn bè hơn.

- Hừ! Nói như vậy nghĩa là sao? Anh chỉ hưởng theo lời ba bảy phải không?

- Anh đâu khờ khạo như em nghĩ như vậy! Ở! Thì anh cũng sẽ trích ra phần nhỏ đem bố thí lấy lệ mà thôi! Phần còn lại thì kể như ảnh bố thí cho mình vậy, mình cũng nghèo mà!

- Hay lắm! Chồng tôi tài ba lắm! em chịu anh lắm! Nhưng còn vấn đề này anh có nghĩ đến không?

- Chuyện gì vậy bà?

- Rủi ro giờ chót ảnh trở về thì anh tính sao?

- Mẹ nó! Ảnh mà về đúng hạn thì kể như mình mất cha nó hết một ngàn bốn trăm lượng vàng rồi! Đúng là "đau như hoạn" vậy đó nhen!

- Vậy thì tại sao anh không bán phút đi cho rồi! Bề nào mình cũng sẽ ôm của sang xứ khác làm ăn, đâu có định sống ở đây hoài, mà phải bày đặt giữ tiếng tằm thế diên để làm quái gì?

Nghe đến đây, niệm khó chịu bỗng ngập tràn tâm Huệ Từ, sư không còn thấy cũng không muốn thấy thêm nữa. Sư lơ mơ xả thiền, rồi buột miệng thở than: "Ôi! Lòng người sao khó hiểu quá! Bỉ ổi quá!". Huệ Từ vốn đã dày công thiền tập hơn chín năm trời, lúc nào chàng cũng nghiêm ngặt quán sát tâm niệm mình không để nó dun rủi theo huyền cảnh, nhờ vậy thân tâm thường đạt đến trạng thái thanh thản, an vui hỉ lạc trong thiền định. Đôi lần sư đã hốt nhiên thấy cảnh giới màu nhiệm của thiền, nhưng sư vốn hiểu biết tường tận rằng cảnh giới này kể cả thần thông chỉ là huyền cảnh của thức uẩn, nên đã xả bỏ ngay để khỏi kéo lôi vào chuyện thị phi mà lạc nẻo đường tà. Thế nhưng lần này, khi cảnh giới thiên xuất hiện dưới hình thức thiên nhãn thông, Huệ Từ đã nhất thời hào hứng thả lỏng tâm niệm, dun rủi hướng về Tô Châu, rồi vô tình nghe chuyện trái tai mà vọng niệm sanh khởi. Mẩu đối thoại đó cứ lảng đãng trong tâm, ám ảnh sư khôn nguôi, dẫu sư dụng công xả bỏ cũng vô ích, vì dường như nó chỉ tạm thời tan biến, rồi thừa lúc lơ hòng liền đáo lại bám sát chẳng rời. Sau bao ngày đánh mất chánh niệm, quay cuồng trong nỗi hối tiếc buồn giận mông mênh, sư Huệ Từ chán nản tình đời, thôi tâm tu tập. Cuối cùng nhận thấy, dù tiếp tục hành thiền cũng vô ích, sư quyết định khẩn cấp về Tô Châu, đối diện với vợ chồng Phước để giải quyết mọi chuyện một lần cho xong. Sư dự trù sẽ khuyên nhủ họ đem bố thí cho người nghèo đúng theo giao kết ngày xưa, nhưng nếu họ khư khư hành động gian dối, thì nghiệp quả của ai nấy lãnh, phần chàng, miễn lên tiếng nhắc nhở một lần là đủ yên tâm rồi.

Thế rồi, Huệ Từ bèn chôn rời Cửu Hoa sơn, đón thuyền xuôi theo dòng Dương Tử giang về biển đông. Khi thuyền dừng bến chuyển khách cho tuyến đường Vô Tích - Tô Châu, thì trời đang lất phất mưa, chủ đồ hấp tấp bắc cầu tạm bằng tấm ván hẹp, rồi hối khách lên bờ cho kịp chuyển đi. Huệ Từ đang chìm đắm trong suy tư, ơ hồ bước trên tấm ván trơn trượt, bỗng có cơn gió xoáy tốc áo trắng, sư hoảng hốt chụp vạt áo thì mất thăng bằng, trật chân rơi xuống nước. Vào mùa nước đổ chảy siết, sư lại mặc áo tràng vương vất khó xoay trở bơi lội, nên sư chỉ có thể gắng gượng ngoi đầu ba lần thì chìm lìm. Trong giây phút tử vong hải hùng đó, lửa thù hận hai vợ chồng người bạn bất nghĩa bỗng bốc lên ngàn ngọn: họ chính là nguyên nhân khiến sư phải lên đường để rồi gánh lấy tai nạn này kia mà. Sư chết khi lòng trĩu nặng nỗi uất hận nên không siêu thoát được, thần thức tâm tâm niệm niệm truy lùng kẻ gây oan nghiệt để tằm thù. Điều éo le là vợ chồng Phước lạng lẽ ôm mớ tài sản kết sù lên đường đi Nam Kinh, tỉnh An Huy, lập nghiệp tưởng giữ được bí mật, không ngờ bị tên tội tử phản phúc thông đồng với kẻ gian ác đón đường thủ tiêu cướp của. Họ đã chết trước khi sư Huệ Từ tử nạn, nên oan hồn sư dẫu muốn trả thù ngay cũng chẳng được. Nghiệp lực dẫn dắt oan hồn sư theo đuổi hai vợ chồng họ, từ cuối thời nhà Minh sang đến triều đại nhà Thanh, sư đào thai làm con họ ba lần. Cả ba kiếp họ đều là kẻ bần hàn,

đứa con oan gia èo ụột bệnh hoạn chào đời, chưa thu hồi nợ bao nhiêu thì cha mẹ đã tán gia bại sản, đành phải vội vã ra đi. Lần thứ ba này, sau khi con chết họ lâm vào cảnh nghèo hèn khốn khổ không nơi nương tựa phải lang thang bụi đời, rồi lê lết trước cổng chùa xin ăn qua ngày. Sống bám dài hạn với chùa, thỉnh thoảng lồm bồm nghe chút đạo pháp cũng "thấm tương thấm cháo", nên nhân khi chùa tổ chức trai đàn phát chẩn, họ bỗng phát tâm lành mang tiền mà bao ngày đã chặt mót đóng góp cho trai đàn, nhờ vậy đến thời Dân Quốc, khi đầu thai lên trần thế, họ trở thành một thương gia ngành địa ốc khá giàu tại xã Lai Linh, ngoại ô Đài Trung. Oan gia cũng tìm đến làm đứa con thông minh, được cha mẹ cưng chiều phục vụ tận tình, cung cấp tiền bạc phủ phê cho theo học tại Đài Bắc. Năm 23 tuổi, vừa tốt nghiệp đại học chưa có cơ hội trả hiếu, thì đứa con bỗng lâm bệnh lao phổi trầm trọng đọa đày mẹ cha muôn vàn khổ nhục, tổn hao tiền tài khôn xiết để tiếp tục đòi nợ tiền kiếp, cũng may là tài sản đến giờ này cũng chưa đến nỗi khánh kiệt".

...
Kể chuyện đến đây, Lại Phúc Hưng bỗng ngưng lại lên tiếng hỏi phụ mẫu:

- Thưa ba má, có lẽ khi nghe đến đây ba má cũng đoán ra được ai là vợ chồng viên quản lý Phước và ai là oan hồn uổng tử của Hiến rồi, phải không?

Nhìn thấy mặt mày hốt hoảng của phụ mẫu, Hưng vội trấn an:

- Úa! Sao ba má lo lắng quá vậy? Nay con đã thay đổi hoàn toàn rồi! Con thương ba má, chớ không còn ôm ấp hận thù nữa! Xin ba má yên tâm và bình tĩnh nghe con kể tiếp về nguyên nhân của sự thay đổi này. Thật ra, trước đây con như trong cơn mê, cứ bị ám ảnh thôi thúc bởi những ý nghĩa quái ác kỳ lạ: nhận thấy ba má chịu trăm nỗi đắng cay về con, con cảm thấy thương yêu thì ít, mà thỏa thích thì nhiều, chính con cũng tự xấu hổ chẳng biết tại sao? Một hôm ba má khẩn khoản rước ban trụ trì chùa Đại Nhã về nhà tụng Phẩm Phổ Môn cầu an giải ách nạn cho con. Con thăm bắt mẫn chuyện cầu an vì con vốn theo tân học, chuộng khoa học thực nghiệm, nên đối với các niềm tin tôn giáo đều đánh giá chung chung là mê tín nhảm nhí. Thế nhưng hôm đó là ngày con đang trở bệnh nặng nằm rũ rượt ở trong phòng, đầu bực bội chẳng muốn nghe lời kinh văng vẳng bên tai mà chẳng tránh né đi đâu được. Trong tình trạng trở trêu bắt buộc phải nghe đó, bất ngờ sau mười phút căng thẳng ngẩn ngui, con lần lần cảm thấy thoải mái rồi bị cuốn hút lắng nghe một cách kỳ diệu: dường như con từng quen thuộc gần gũi kinh kệ này tự kiếp nào rồi. Càng nghe, càng nghiền ngẫm từng câu từng chữ, con càng cảm nhận được suối nguồn an lạc bao la mà Đức Bồ Tát Quán Âm từ bi ban phát che chở con:

"*Điều Âm, Quán Thế Âm,*

"*Phạm Âm, Hải Triều Âm*

"*Thẳng hết thế gian âm;*

"*Vậy nên thường phải niệm*

"*Niệm niệm chớ sanh nghi*

"*Đức Quán Âm Tịnh Thánh,*

"*Trong khổ não chết chóc,*

"*Đủ cho người nương tựa.*

Đang chìm đắm theo lời kinh, thỉnh linh tâm con bỗng rực sáng lên, khiến con xúc động run rẩy cả toàn thân, nước mắt ràn rụa, con chấp tay chân thành khẩn nguyện: "*Thưa Đức Quán Âm Bồ Tát, con nguyện nương*

tựa Ngài "niệm niệm chẳng sanh nghi". Con nguyện tu tập hạnh từ bi để xóa tan mê mờ thương đau sầu hận, để cứu khổ cứu nạn mọi loài chúng sanh. Xin Đức Bồ Tát chứng minh lòng thành của con. Xin gia bị cho con". Kể từ giây phút đó, với tâm tràn ngập lòng từ bi thương yêu mọi người, mọi loài chúng sanh, con liên tục thâm niệm danh hiệu Bồ Tát. Thế rồi sau đó chỉ chừng một tháng, một hôm trong khi đang thành tâm niệm danh hiệu Bồ Tát, bỗng nhiên con cảm nhận như đang được Bồ Tát hiển linh phóng quang rưới nước Cam Lồ trên đỉnh đầu con, một niềm an lạc vô biên tràn ngập thân tâm con, rồi thỉnh linh tất cả uẩn khúc oan khiên tiền kiếp đều xuất hiện rõ ràng từng chi tiết nhỏ.

Phụ thân giụi mắt nhìn con, chẳng biết nó có mê sảng chẳng, rồi lên tiếng:

- Thật vậy sao? Quả thật như vậy sao?

- Có lẽ ba má không hiểu tại sao con mới niệm Bồ Tát ba mươi ngày ngẩn ngui mà thấy được tiền kiếp phải không?

Phụ thân gượng gạo:

- Ô, con nói thì phải tin chớ! Chỉ vì ba nghe chuyện mâu nhiệm hiểm có nên buột miệng lên tiếng vậy mà!

- Nguyên do là trong kiếp trước, khi sắp từ trần do nghịch duyên mà con sanh tâm sân hận nặng nề, chính cái cận tử nghiệp sân hận dày đặc này che khuất không cho hạt giống lành nào hiện hành được, vì thế thần thức mê mờ cứ **khur khur tâm niệm hận thù** mà cuốn hút trôi lăn vào ác đạo. May mà con có phước duyên quy ngưỡng Đức Bồ Tát Quán Âm, biết nương tựa vào lực gia bị của Ngài mà chí thành tu tập, nhờ vậy lớp mê mờ sân hận mỏng dần, thiện căn thiện nghiệp ngày xưa lần lần hiển lộ, nên thỉnh linh thấy biết diễn tiến của tiền kiếp. Sáng tỏ tiền kiếp, con bèn quyết định tu tập như xưa, nhưng trong hoàn cảnh bệnh hoạn của con bây giờ, trở lại nếp sống xuất gia rất khó thực hiện, mà con suy nghĩ hoài lại chẳng tìm ra giải pháp nào khác ổn thỏa cả. Con chỉ biết nguyện cầu Bồ Tát gia ân đưa đường chỉ lối cho con mà thôi.

Thế rồi, một hôm nghe tin có thời thuyết pháp tại chùa Đại Nhã do lão bà cư sĩ Lâm Khán Trị đảm trách, mặc dù cơ thể yếu đuối, con vẫn nài nỉ ba má dìu con đến đó nghe pháp. Lão bà khuyên dạy pháp môn Niệm Phật rất giản dị, chỉ hội đủ "Tín, Nguyên, Hạnh" một lòng niệm Phật A Di Đà thì chắc chắn khi lâm chung sẽ được Phật A Di Đà và chư thánh chúng tiếp độ vãng sanh về cõi Tây Phương Cực Lạc. Đây chính là ưu điểm mà con tin tưởng là quý giá bậc nhất. Thật vậy, nếu lâm chung được gia bị và tiếp độ thì an tâm vô cùng, đâu còn canh cánh lo sợ bị rơi vào trạng thái "ấm cảnh hiện ra thì liền theo nó" (5) lạc nẻo ác đạo như kiếp xưa nữa. Thế rồi như ba má đã biết đó, sau khi thỉnh một số kinh sách Tịnh Độ về nghiên cứu, con bắt đầu lập thời khóa, mỗi ngày hai thời tụng kinh lễ Phật, niệm Phật A Di Đà theo đúng như sách "Vô thương chí bảo" hướng dẫn, ngoài ra, thì bất cứ lúc nào, đi đứng nằm ngồi, con cũng đều niệm cả. Kiếp trước con dày công thiền tập đã có chút định lực, nhờ vậy kiếp này niệm Phật dễ nhất tâm nên sớm đạt thành quả như ý nguyện.

Thưa ba má, hôm nay con kể hết mọi chuyện cho ba má vì đúng 12 giờ trưa này, thì con sẽ được Tam Thánh tiếp dẫn vãng sanh về cõi Tây Phương Cực Lạc, ba má ạ!

Phụ thân Lại Tuấn thẳng thốt lắc đầu lia lịa ra dấu can ngăn nhưng chưa kịp lên tiếng thì mẫu thân đã gào lên trong tiếng khóc nức nở:

- Ý! Không được đâu! Con không thể chết đâu!

Phụ thân tuy đang rơm rớm nước mắt mà vẫn cố gắng bình tĩnh lựa lời khuyên giải:

- Sức khỏe con độ rày khá lắm! Con niệm Phật thành công như vậy, sao con không khẩn cầu Phật cho con được dài lâu tuổi thọ? Con hãy ráng ở lại sống với ba má, con ạ! Chớ vãng sanh để mà chi, vậy con? Con hãy cầu xin Phật cho sống dai, con nhé! Niệm nhanh lên con!

- Như con đã thưa với ba má. Con vốn sanh làm con ba má là để tầm cừu đòi nợ, đáng lẽ phải làm cho ba má điều đúng, sản nghiệp tiêu tan thì mới hả dạ. Thế nhưng đòi nợ mà được ba má trả nợ quá kỹ thành dư thừa, oán lại biến thành ân: "ân oán chập chờn" vay trả trả vay... mù mịt không cùng không tận, biết bao giờ mới chấm dứt được. Sao má lại muốn mình cứ tiếp tục lăn lộn mãi trong vòng ân oán gánh chịu trầm luân khổ sở ở cõi Ta Bà này hoài hoài mà chi? Nếu ba má thực sự thương con, xin ba má hãy chí tâm niệm Phật A Di Đà như con, rồi cả nhà ta đồng vãng sanh về cõi Tây Phương Cực Lạc hội họp an vui một chỗ, chẳng tốt hơn sao?

Ngừng giây phút cho cha mẹ suy ngẫm, rồi sau khi nhận thấy hai ông bà tỏ vẻ khứng chịu, Lại Phúc Hưng tiếp lời:

- Sau khi con vãng sanh rồi, ba má nhớ tìm Lão bà cư sĩ thuật lại chuyện này để cảm tạ và cũng nên thân cận với lão bà để được hướng dẫn tu tập nữa. Bây giờ, đã đến lúc con ra đi rồi, xin ba má giữ bình tĩnh, quay mặt lại đừng nhìn con, đừng khóc lóc cũng đừng động đến thân con trong 8 giờ. Con sẽ tự niệm Phật cho đến khi dứt tiếng, thì sau đó ba má mới có thể thông báo cho thân hữu được.

Thế rồi, Lại Phúc Hưng nắm ngay ngắn, chấp tay - sách "Vô thượng chí bảo" (6) kẹp trong lòng bàn tay - to tiếng Niệm Phật. Phụ mẫu cũng đồng hộ niệm chừng 20 phút thì tiếng của Phúc Hưng nhỏ dần, nhỏ dần, rồi chấm dứt hẳn, hai bàn tay nới lỏng ra, sách "Vô thượng chí bảo" rơi trên ngực.

Lại Phúc Hưng tỏ tường ngày giờ vãng sanh, tướng mạo trang nghiêm, thanh thản niệm Phật, tự tại ra đi, rất xứng đáng với lời tán thán: "*Hay thật! Hay như Thiên sư!*" (7).

Tháng 3.2010

Lời cuối truyện:

Truyện này tác giả đã phóng tác từ truyện "Vốn đến đòi nợ, niệm Phật được giải oan" trong sách "Những Truyện Niệm Phật Cảm Ứng Mắt Thấy Tai Nghe" do lão bà Lâm Khán Trì (bản Việt dịch không ghi tên dịch giả) ghi chép, xuất bản tại Đài Loan năm 1969. Lão bà là vị lãnh đạo Liên Xã Phật Giáo tại Đài Trung, với biện tài vô ngại đã thuyết pháp phát động phong trào Niệm Phật khắp Đài Trung và Đài Đông tại Đài Loan. Lão bà tóm lược kể rằng vào năm 1959, theo lời mời của chùa Đại Nhã tại Lai Linh, Đài Trung, bà đã đến chùa thuyết pháp và phát sách Tịnh Độ cho Phật tử. Khoảng một năm sau, thì có người đàn bà tìm gặp cho biết nhờ duyên phước nghe pháp mà con bà tên Lại Phúc Hưng, vốn bị bệnh lao phổi trầm trọng khó sống lâu, đã phát tâm thành mỗi ngày theo thời khoá của sách "Vô thượng chí bảo", chí thành lạy Phật niệm Phật hai thời, chưa kể, lúc đi đứng nằm ngồi cũng không rời câu niệm Phật. Vào ngày rằm tháng chạp, người con thông báo cha mẹ rằng nhờ nhất tâm niệm Phật năm qua nên anh sẽ vãng sanh vào lúc 12 giờ trưa. Người cha khóc lóc khuyên con nên cầu

Phật A Di Đà phù hộ sống an lành với cha mẹ, thay vì vãng sanh ngay. Người con đáp: "Con vốn đến đây để đòi nợ ba má vì trong quá khứ đã kết oan cừu rất sâu với con. Đời này, từ lúc con sanh ra đến khi tốt nghiệp đại học, rồi bệnh lao phổi thuốc men ba năm nay cha mẹ tốn kém vô kể mà nợ nần vẫn chưa dứt. Đáng lẽ theo nghiệp thì con phải đợi đến sau khi bán tiêu căn nhà này, khiến cha mẹ già nghèo nàn khổ khổ, không chỗ nương thân, sống khổ như chết thì mới ra đi. Nhưng năm qua nhờ gắng sức nhất tâm Niệm Phật nên đã tiêu diệt được tội nghiệp nhiều đời, sắp vãng sanh Tây Phương Cực Lạc thế giới. Từ nay, ba má và con oán cừu cởi mở hết rồi, ba má cũng phải chí tâm niệm Phật A Di Đà, cầu vãng sanh Tây Phương. Được vậy thì về sau chúng ta có thể ở chung một chỗ mãi mãi không chia lìa. Thời giờ đã đến, con sẽ tự niệm Phật cho đến lúc ra đi, không ai được khóc, không động đến thân con. Ba má quay lưng lại, không nên nhìn con. Sau đó, Phúc Hưng cầm quyển "Vô thượng chí bảo" chấp tay lại, to tiếng niệm Phật. Cha mẹ cũng chấp tay, hộ niệm, chừng nghe tiếng niệm Phật nhỏ dần, dứt hẳn, tin chắc con đã tắt hơi mới quay lại nhìn tướng mạo trang nghiêm khác thường của con khi ra đi.

Ghi chú:

1. Hàn San: Ngôi cổ tự xây dựng tại trấn Phong Kiều, Tô Châu từ thời Lương, danh hiệu Diệu Lợi Phổ Minh Pháp Viện hay Phổ Minh thiền viện. Khoảng năm 806 thiền sư Hàn San dừng bước lãng du trụ trì tại đây. Hàn San là vị thánh tăng được tôn xưng là hóa thân của Bồ Tát Văn Thù, nên hậu thế dùng pháp danh Ngài đặt cho ngôi chùa. Tiếng chuông chùa Hàn San nổi tiếng trong thi văn, với bài thơ "Phong Kiều Dạ Bạc" của Trương Kế:

*Nguyệt lạc ô đề sương mãn thiên
Giang phong ngư hỏa đối sầu miên
Cô Tô thành ngoại Hàn San tự
Đạ bán chung thanh đảo khách thuyền.*

2. Rộng cá: chứa cá còn sống trong thùng, chậu nước rộng hay trong rọ, bè đặt nơi có nước lưu thông... hầu cá có thể bơi lội và sống được nhiều ngày.

3. Bàn Long Uẩn: Thiền gia cư sĩ nổi tiếng thời Đường. Cư sĩ tham học với Thiền sư Thạch Đầu Hy Thiên, thường được kẻ hậu học nhắc nhở đến bài kệ đặc pháp của Ngài mà hai câu kết là:

*Thần thông tịnh diệu dụng
Vận thủy cập ban sai.
(Thần thông cùng diệu dụng
Gánh nước và bỏ củi)*

Cư sĩ tiếp tục tham học thiền với Mã Tổ, sau khi đốn ngộ ông dong thuyền về phương Bắc, đổ hết của cải xuống sông Tương, rồi cùng vợ con cày ruộng dưới núi Lộc, cả nhà thanh thản sống đạm bạc tu tập, và đều an nhiên tự tại khi tịch.

4. thùng lụng (phương ngữ miền Nam): lối cho tiền của bằng cách tung lên cho đám đông ai giành cũng được, đây là hành động gần như vút bỏ không luyện tiếc, chớ không là bỏ thí.

5. "Ấm cảnh hiện ra thì liền theo nó" tức "Ấm cảnh nhược hiện tiền. Miết nhĩ tùy tha khứ": Trích nghĩa từ bài kệ trong Tứ Liệu Giản của Tổ Vĩnh Minh Diên Thọ (904-975) như sau:

*Hữu thiên vô tịnh độ
Thập nhân cứu thác lộ
Ấm cảnh nhược hiện tiền,
Miết nhĩ tùy tha khứ.*

6. Vô thượng chí bảo: tác giả chưa hẳn hạnh thấy sách này, có thể đây là cảm nang tu tập pháp môn Niệm Phật do Liên Xã Phật Giáo Đài Trung biên tập.

7. "Hay thật! Hay như Thiên sư!": Lời khen tâm đắc mà thiền sư Thâm đã cất tiếng khen con cá nhày khỏi lưới.

Bài ca của người du tử

(Người con nào thì cũng thương mẹ)

• Thái Phương

Tôi đậu cử nhân luật năm 1971. Ít lâu sau thì xin được vào tập sự tại văn phòng của một vị luật sư khá nổi tiếng bạn thân với bố vợ tôi. Làm luật sư tập sự thì nhàn, đồng lương tương đối cũng khá. Hàng tuần, đi làm về tôi thường tới Trung tâm Văn hóa Nhật ở đường Phan Đình Phùng học thêm tiếng Nhật. Học cho biết vậy thôi, nghề luật sư không đòi hỏi phải biết tiếng Nhật. Sau ba năm tập sự, tôi thi đậu và được Luật sư đoàn công nhận luật sư chính thức, cho phép treo bảng đồng, lập văn phòng riêng.

Chưa đầy một năm sau thì tôi thôi không làm luật sư nữa mà cũng thôi không đi học tiếng Nhật, bởi vì các trung tâm ngoại ngữ đã đóng cửa. Tôi trông nom con cái cho vợ tôi đi dạy, thỉnh thoảng cũng kiếm ăn được chút đỉnh do liên lạc với các trung tâm dịch vụ pháp lý. Người ta đưa các đơn từ, giấy má tiếng Nhật hoặc tiếng Anh đến, chúng tôi dịch phụ. Tiền bạc trung tâm tính toán rất tốt nhưng cũng chẳng được bao nhiêu.

May sao thời kỳ mở cửa, nhờ chút ngoại ngữ tôi nộp đơn xin được vào làm trong một khách sạn kiêm nhà hàng sang trọng. Tôi giữ chân tiếp đón khách, mời họ ngồi vào bàn, ghi những món họ muốn dùng, báo cho nhà bếp biết rồi các cô tiếp viên bưng ra. Tiền lương đỡ lắm, đã vậy mà mỗi cuối tháng chúng tôi còn được thưởng thêm, vợ tôi có vẻ yên tâm lắm.

Một hôm ông giám đốc khách sạn cho người gọi tôi lên văn phòng ở trên lầu. Ông chỉ chiếc ghế trước mặt trong căn phòng lạnh bảo tôi ngồi rồi cầm gói thuốc ba số nằm trên bàn mời tôi hút:

- Anh quản lý nói anh biết nói tiếng Nhật?

- Vâng. Thưa ông giám đốc, ngày trước tôi có học tại trung tâm Nhật ngữ vài năm, giao dịch cũng đỡ nhưng bỏ lâu không xài nên đã quên nhiều.

- Bây giờ còn sử dụng được chứ?

- Vâng, có lẽ tạm được.

- Vậy thì tốt. Công việc tôi cần nhờ anh là thế này anh Trình ạ...

Ông ngắt ngang câu chuyện, với tay lên chiếc giá ở phía bên cạnh lấy hai chiếc cốc cao bằng pha lê rồi mở một chai Champagne của Pháp, rót ra hai ly, đặt trước mặt tôi một ly:

- Mời anh !

- Xin cảm ơn ông giám đốc.

- Cứ uống đi mà. Chúng ta làm hết chai này, vừa uống vừa nói chuyện...

Ông này là tay sành sỏi, điệu nghệ. Bây giờ ông mới mở cái món bài tử là rút trong ngăn kéo ra một gói Dunhill 'black label' mới tinh còn nguyên xi chưa bóc giấy bóng, gỡ giấy kiếng, bảo tôi dụi điếu thuốc 'ba số' vào chiếc gạt tàn rồi lịch sự cầm cả gói chìa về phía tôi, mời tôi hút.

- Champagne Pháp phải đi đôi với thuốc Ăng-lê mới tốt!

- Vâng, thưa ông giám đốc.

- Nào, mời anh!

- Không dám, mời ông giám đốc.

Chúng tôi nâng ly. Khốn khổ, rượu Champagne dù loại 'chính hiệu' của Pháp hoặc thuốc lá Dunhill 'black label' đi nữa đối với một luật sư như tôi cũng đâu có lạ. Vậy mà bây giờ sao tôi thấy nó ngon thế, cứ mát cả ruột! Nhưng cũng sờ sợ, phải có chuyện gì ông giám đốc mới 'ưu ái' với tôi đến thế!

- Bên công ty du lịch họ báo cho chúng ta biết khách sạn chúng ta sắp đón một vị khách quan trọng. Ông này người Nhật, muốn đích thân sang xem xét, ký kết hợp đồng về các máy móc điện tử hay chế tạo linh kiện điện tử gì đó tôi không biết rõ. Họ nhờ chúng ta... Nói thật ra là họ chỉ thị chúng ta phải biệt đãi với khách. Phải dùng mọi cách làm thế nào khách được vừa lòng.

- Thưa ông giám đốc, chúng tôi vẫn tiếp đãi hết sức lịch sự với mọi khách hàng.

- Đúng thế, tôi hiểu. Nhưng theo tôi biết, ông giám đốc này hình như hơi già nên rất khó tính. Ví dụ trên công ty họ báo ông ta chỉ dùng tiếng Nhật, không dùng bất cứ một thứ tiếng nào khác. Ngoài ra, có lẽ cũng vì tuổi tác, tính nết ông ta cổ chấp, khắc khổ, không thích giao thiệp với mọi người.

Xương sống lưng tôi lạnh toát. Tôi hiểu ông giám đốc khách sạn đang muốn đề cập chuyện gì. Quả nhiên, ông ta kết luận:

- Tôi đã bàn tính với ông quản lý. Trường hợp này ta phải dùng tới một người tương đối lớn tuổi, có căn bản học vấn - nghĩa là dùng người trí thức đảng hoàng chứ không thể đưa ra mấy cô chiêu đãi viên trẻ đẹp hoặc vài nhân viên thông dịch tiếng Anh tiếng Nhật bình thường. Anh đồng ý với tôi chứ ?

Đồng ý cái khi khô! Tôi là anh bồi khách sạn chứ là cái quái gì mà đồng ý với không đồng ý.

- Thưa ông giám đốc, tôi nghĩ cũng đúng.

- Xét trong khách sạn, anh phù hợp với các điều kiện đó. Tôi chỉ định cho anh làm công tác mới giúp đỡ khách sạn. Nếu anh tranh thủ được cảm tình của ông ta, chẳng những khách sạn có hoa hồng riêng cho anh mà bên đầu tư cũng có phần thưởng. Họ hứa như vậy. Còn nếu không tranh thủ được...

Ông ta bỏ lửng song tôi hiểu. Có thưởng thì phải có phạt. Nếu tôi loạng quạng, không làm nên cơm cháo sẽ bị mất việc, ở nhà nấu cơm cho vợ dể như chơi. Tình hình như vậy, biết nói cách nào bây giờ?

- Thưa ông giám đốc, tôi không giám nghĩ tới việc được thưởng nhưng sợ tiếng Nhật lâu không xài, tôi quên mất nhiều...

- Được, nhớ tới đâu dùng tới đó. Anh cứ yên tâm, tôi sẽ đích thân trông coi việc này và sẵn sàng cung cấp cho anh mọi phương tiện, kể cả tài xế và nhân viên khâu vác hành lý cho khách nếu cần. Dứt khoát chúng ta phải tranh thủ bằng được cảm tình của ông ta.

- Vâng, thưa ông giám đốc, tôi sẽ cố gắng.

Tôi dợm đứng dậy. Ông giám đốc ngăn lại, lục các giấy tờ trên bàn:

- À người của ta, sẵn sàng hậu thuẫn cho anh một cách tốt đẹp. Anh đã có đồ vét, cra-vát... chưa nhỉ?

- Thưa có.

- Vậy thì tốt. Anh cầm giấy này xuống phòng kế toán bảo cô thủ quỹ tôi quyết định ứng trước cho anh hai tháng lương. Đây, giấy tạm ứng đây. Nếu công việc tốt đẹp sẽ tính vào tiền thưởng.

- Vâng, cảm ơn ông giám đốc.

Tôi đi, tay cầm mảnh giấy. Kỳ lạ, tại sao ông ta lại tên Kwann Tae Palms, chẳng giống với Nhật chẳng giống với Tàu? - Riêng cái họ - Palms - thì giống với Mỹ. Theo tôi hiểu, người Nhật tên họ thường là Watanabe, Saburo, Yamamoto, Fuda, Fudo, Honda, Yamaha, Suzuki v.v... Ngay đến cái tên cũng khó hiểu thế chẳng trách ông ta già, khó tính, lăm lăm, cố chấp, chỉ nói tiếng Nhật, không thèm nói tiếng Anh tiếng Pháp. Ôi, tôi mất việc dễ như chơi!

Hôm sau, tôi và anh phụ tá được chiếc xe du lịch màu trắng mới tinh gắn máy lạnh đưa ra phi cảng, đón ông giám đốc Nhật tận chân cầu thang máy bay. Đây là ngoại lệ. Theo tôi hiểu, đáng lẽ chúng tôi chỉ được đón ở phía trong, sau khi ông ta đã làm thủ tục, khám xét, trình các giấy tờ.

Sau cái liếc mắt 'ra hiệu ngầm' của cô tiếp viên phi cảng, tôi sửng sốt: ông giám đốc Nhật trông còn trẻ, chỉ trạc ngoài bốn mươi ngang với tuổi tôi, nét mặt già dặn có thể nói là rất có duyên, nước da ngăm ngăm đen, mắt hai mí trông nhanh nhẹn tháo vát chứ không 'một mí' như mắt người Nhật hay người Đại Hàn. Đặc biệt, ông ta ăn mặc theo kiểu khách du lịch, áo sơ mi ca rô sọc chìm, quần jean, áo bỏ trong quần với sợi dây „xanh tuya“ to bản bằng da cá sấu, giày Adidas màu trắng. Chà chà, tôi thấy ông ta đẹp trai quá, không già lão, 'khó tính' một chút nào hết.

Anh phụ tá đỡ giùm chiếc va-ly trong khi tôi cúi đầu thật thấp theo kiểu người Nhật, nghĩa là cứng đờ đờ như khúc gỗ bị bẻ gãy, chấp tay trước ngực và cổ 'nặng' ra từng tiếng Nhật:

- Kôn ni chi wa, y ô ku i ras shai ma shi ta. Hi ji ma shi te? (Xin kính chào ngài, chúng tôi rất vui mừng được tiếp đón ngài. Thưa ngài đi đường bình an chứ ạ?)

Ông ta ngó người nhìn tôi, nhíu mày suy nghĩ như cố nhớ lại điều gì. Sau đó ông ta nhún vai, quyết định trao chiếc cặp Xăm-xô-nai cho cô tiếp viên xách giúp, rồi cũng chấp tay, cúi đầu thật thấp chào lại:

- Kônichiwa! Yôku irasshaimashita! (Xin kính chào ông! Tôi rất vui mừng được gặp gỡ ông!)

Giọng ông ta nhanh và mạnh, tất nhiên thông thạo như... tiếng mẹ đẻ chứ không ị ạch như tôi. Tôi đoán rằng tôi nói 'hay' quá nên thấy ánh mắt ông ta có gì vui vẻ, tinh nghịch pha lẫn nụ cười. Tôi lại hăng hái 'nặng' tiếp và tự giới thiệu:

- Wa ta shi wa Trinh de su, ho te ru Y... y a dô zo yo ro shi ku! (Thưa ngài, tôi tên là Trinh, nhân viên khách sạn Y... rất sung sướng được cử đến đây đón tiếp ngài!)

Nét mặt ông giám đốc Nhật vui hẳn lên, ông mỉm cười nhìn tôi sau đó cũng tự giới thiệu:

- Watashi wa 'Kwann' desu, dôzoyoroshiku! (Thưa ông tôi tên là Kwann, rất sung sướng được cử đến đây gặp ông).

Tiếng Nhật dùng ý giống như tiếng Việt hay tiếng Tàu, nhân xưng đại danh từ 'tôi' và 'chúng tôi' nhiều khi dùng chung với nhau, những tiếng như 'irasshaimashita' và 'yoroshiku' vừa có nghĩa là đón tiếp lại vừa có nghĩa là gặp gỡ, tùy câu sử dụng. Hừ, lạ thật, tôi là anh bồi khách sạn chứ có phải là một VIP nào đâu mà ông ta nói rất sung sướng được 'cử' đến đây 'gặp' tôi? Ngoài ra tôi để ý thấy những câu ông ta dùng đều... bắt chước tôi y chang nhưng thu gọn lại, nhanh và thông thạo hơn. Tại sao ông ta chọn gặp tôi với ánh mắt hóm hỉnh như vậy? Tôi nói tiếng Nhật có gì sai sót chẳng?

Kiểm tra và làm thủ tục tại khu hải quan tương đối đơn giản do có 'người của ta' xong, chúng tôi ra xe. Ông giám đốc Nhật đi lầm lối khác, tôi đưa tay lễ phép:

- Kô chi ra e dô zô! (Xin mời ngài đi lối này!)

Ông khách giật mình ngừng lên, vui vẻ:

- Arigatô, zogaimasu! (Vâng, xin cảm ơn)

A, bây giờ thì ông ta không 'bắt chước' tôi nữa. Tôi thấy có cảm tình với ông ta. Rõ ràng là ông ta mau mắn, lịch duyệt, không già nua, khắc khổ như ông giám đốc khách sạn đã cho biết.

Anh tài xế đã đợi sẵn bên cạnh chiếc xe, vội vàng mở rộng các cửa mời mọi người lên và xếp va-ly vào phía đằng sau. Ông giám đốc ra hiệu cho tôi ngồi bên cạnh ông ta, anh phụ tá ngồi bên trên với tài xế, sau đó xe chuyển bánh lướt êm, máy lạnh mát rượi.

Xe chạy qua cổng Phi Long, vị khách luôn luôn nhíu mày nhìn những tấm bảng quảng cáo 'vĩ đại' có vẻ suy nghĩ. Cặp mắt ông ta đắm chiều, tò mò nhìn từng gốc cây, từng ngôi nhà lớn hiện đang xây cất ở hai bên đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa tức Công Lý cũ, không hiểu ông ta thấy nó thế nào so với bên Nhật.

Tôi nhẹ nhàng lấy gói ba số 5 và chiếc hộp quẹt ga mới tinh mang dấu hiệu Công ty du lịch Việt Nam, lễ độ mời khách:

- Ip pon i ka ga de su ka? (Xin kính mời ngài hút thuốc?).

Ông ta giật mình quay lại, nhíu mày khe khẽ lắc đầu:

- Kekhô desu, arigatô! (Không, tôi không muốn hút, xin cảm ơn!).

Đoạn, không hiểu nghĩ sao, ông ta cầm gói thuốc, ngẫm nghĩa hồi lâu rồi bỗng ngừng lên nhìn tôi:

- Do you usually smoke this kind of Three Fives cigarette?

Ồi chao, vậy thì ông ta cũng nói tiếng Anh chứ đâu phải chỉ dùng tiếng Nhật một cách cố chấp? Tôi sung sướng quá bèn khẽ lắc đầu, buột miệng nói như cái máy:

- Oh no, sir, we don't.

Ông ta hỏi tại sao, tôi đáp 'because...' rồi cũng chẳng biết because... như thế nào nữa, bèn trả lời thành thật:

- Because this kind of cigarette is more and more expensive than our salary, out of our ability.

Vị khách bật cười, rồi tự nhiên ông ta cười lớn khẽ vỗ vai tôi thân mật như một người bạn. Tiếng Anh ông ta dùng còn thông thạo hơn cả tiếng Nhật mẹ đẻ của ông ta:

- Ồ, ông bạn thân mến, ông bạn nghèo lắm phải không?

Tôi lắc đầu:

- Không, tôi không quá nghèo nhưng cũng không nghĩ rằng tôi giàu. Chúng tôi tiết kiệm tiền bạc.

Vị khách trẻ gạt đầu lia lia:

- Vàng, vàng, tôi hiểu. Tôi cũng có một vài người bạn Việt Nam ở hoàn cảnh của ông. Thỉnh thoảng tôi có gửi quà sang tặng họ.

Chà, tay này được quá, người Nhật mà biết hoàn cảnh của người Việt Nam, thỉnh thoảng gửi tiền sang tặng, thật đúng kẻ có lòng.

Xe chạy ngang qua cửa Nhà khách Thống Nhất, bên trái là Nhà thờ Đức Bà. Vị khách ngắm nghía ngôi nhà thờ lớn nhất miền Nam, gật đầu có vẻ vừa lòng. Sau đó tự nhiên ông ta hỏi tôi:

- Tôi đoán trước năm bảy năm ông bạn là một luật sư?

Tôi giật mình kinh ngạc:

- Vàng, trước đây tôi theo ngành luật. Nhưng tại sao ngài lại biết điều đó?

Ông ta cười trả lời:

- Tôi biết những điều người khác không biết.

Xe về tới đường Đồng Khởi và từ từ tấp vào lề trước khách sạn. Các cô tiếp viên ra đón, xách giùm va-ly cho khách. Đích thân ông giám đốc cùng nhiều người khác dẫn vị quý khách lên lầu, giới thiệu từng ưu điểm của căn phòng hạng nhất, sang trọng.

Lúc tôi xuống, ông giám đốc đứng nán lại chờ ở chân cầu thang, thân mật vỗ vai tôi:

- Khá quá, cậu được việc quá. Tôi đã nghe báo cáo đầy đủ. Từ nay tôi cử cậu đặc trách bám sát ông ta. Công việc đầu đũa xong xuôi, tốt đẹp tôi sẽ trích số tiền hoa hồng thưởng cho cậu và cả bên công ty đầu tư nữa. Tôi không quên đâu.

- Vàng, xin cảm ơn ông giám đốc.

Kể từ hôm ấy, tôi luôn luôn đi kèm với vị khách Nhật. Hình như đối với tôi, ông ta cũng có chút biệt đãi. Mỗi lần tới công ty đầu tư hoặc thăm các cơ sở, máy móc thiết bị của người Nhật, gặp gỡ ban giám đốc các cơ quan, lễ ra tôi phải ngồi phía sau lưng như một thông dịch viên, ông ta giới thiệu tôi là một người bạn luật sư, bảo tôi ngồi bên cạnh và luôn luôn xem xét, bàn bạc với tôi. Người nước ngoài họ khôn lắm, dưới con mắt của một luật sư, tôi thấy rõ có những điều mới nhìn mình tưởng họ đại, sự thực họ nhường một bước để nhảy một trăm bước. Trong khi đó, về phía bên mình, tôi không nói rằng họ đại nhưng tôi nói họ lạnh. Lạnh một cách khôn ngoan vặt, tiến một bước theo kiểu 'thăng lợi tinh thần' trong A.Q. Chính Truyện của Lỗ Tấn, sau này sẽ thiệt một trăm bước hay nhiều hơn. Toàn những ông thầy dùi cặp dưới, lấu cá vặt mà cứ tưởng mình thông minh làm 'cổ vấn' mà thôi. Quan hệ quốc tế không thể dùng các bộ óc lấu cá vặt. Phải có kiến thức, phải có trí tuệ. Nếu không, được lợi về sợi dây thong thì sẽ mất cả con trâu. Gặp trường hợp đó tôi chỉ im lặng. Tôi không có quyền được góp ý kiến. Tất cả đều biết tôi chỉ là anh bồi khách sạn, nể khách nên họ cho tôi được ngồi cùng bàn một cách khiêm tốn, tất nhiên không được quyền góp ý kiến.

Một lần thấy họ 'khôn ngoan' quá, tôi kể cho vị khách nghe một đoạn trong Tam Quốc Chí - một tác phẩm cổ điển lớn của Trung Quốc rất quen thuộc với người Việt Nam: Tào Tháo dàn gần một triệu quân trên sông Trường Giang định chiếm Đông Ngô. Chu Du, đại tướng Đông Ngô muốn dùng hòa công để phá quân Tào nhưng lại sợ các chiến thuyền Tào rời rạc, chạy kịp, đốt không hết được; bèn nhờ Bàng Thống xúi cho thuyền Tào kết lại với nhau. Giữa lúc ấy, quân Tào không quen thủy thổ,

say sóng. Tào Tháo hỏi kể. Bàng Thống 'xúi khôn' là nên dùng vòng sắt kết các thuyền lại từng mảng, lót ván bên trên người ngựa đi được, quân sẽ hết bệnh. Tháo mừng lắm, nghe lời. Ra tới bờ sông, Thống bị một người nằm áo giữ lại: 'À anh này gớm thật, dám xúi Tào Tháo kết thuyền cho Chu Du đốt! Tháo nó ngu, bộ anh tưởng chúng ta hết người không ai biết mưu kế của anh hay sao?' Bàng Thống giật mình nhìn lên, thấy đó là Từ Thứ. Rồi tôi kết luận: - Đất nào cũng có kẻ sĩ, nước nào cũng có kẻ sĩ. Chẳng qua chúng tôi không được sử dụng phù hợp khả năng như bên các ông. Xin ông đừng nghĩ chúng tôi hết người.

Ông ta nhú mày:

- Có, tôi hiểu. Và tôi nghĩ đó là một trong những điều đáng buồn. Chúng tôi muốn làm ăn một cách cân xứng, không muốn 'đốt' ai cả. Nhưng quy luật làm ăn, nếu họ tự đốt thì họ phải chịu.

Vị khách lâu nay gần như chỉ nói tiếng Anh, không nói tiếng Nhật.

Một lần khác, ông ta mua tặng tôi một chiếc đồng hồ Seiko five giá bốn mươi lăm đô, tức gần năm trăm ngàn đồng Việt Nam. Tôi cười nói đùa:

- Đây là 'phần thưởng' cho sự im lặng của tôi?

Ông ta cũng cười, lắc đầu:

- Không đúng. Dù không thưởng thì các ông vẫn đứng ngoài rìa, giữ vai trò của người im lặng, không cần phải thưởng.

- Vậy thì tôi đã có đồng hồ của tôi rồi.

- Nó đã cũ, nên dùng đồng hồ mới. Hãy tặng chiếc cũ cho một người bạn nào nghèo của ông nếu họ cần tới.

- Vàng, xin cảm ơn, tôi sẽ làm như vậy.

Công việc ký kết hợp đồng tiến triển tốt đẹp. Tôi nhận được phong bì 'ứng trước' do ông giám đốc khách sạn trao. Ông bảo tiền hoa hồng dành cho tôi khá hơn, tính theo ngoại tệ, ông ứng trước một phần để tôi xây xài. Trên nguyên tắc, nếu chúng tôi giới thiệu được khách cho khách sạn thì được hưởng năm phần trăm, kêu là tiền huê hồng, tính theo tổng số tiền phòng các ngày khách đã ở trong khách sạn. Đẳng này tôi không giới thiệu nhưng ông giám đốc cũng tính theo tỷ lệ đó, coi như tiền thưởng. Làm ở những chỗ có đô-la ra vô thì sướng thế đấy, toàn những món bất ngờ mà mình được hưởng chứ tôi có công gì đâu. Đồng thời ông cũng cho tôi biết, còn hai ngày nữa, tức sáng thứ Hai, ông khách sẽ lên máy bay về nước.

Hôm đó là chiều thứ Bảy, một buổi chiều thành phố thật đẹp. Mọi việc đã xong xuôi, vị khách Nhật hình như hơi rảnh. Ông nhìn qua khung cửa kính, có vẻ suy nghĩ và bảo tôi:

- Ông bạn luật sư thân mến - ông vẫn nói tiếng Anh, không dùng tiếng Nhật - Tôi sắp về nước. Tôi nghe nói người Việt Nam có món 'thịt cầy' (dog meat) ngon lắm. Nếu ông bạn vui lòng hướng dẫn tôi đi thưởng thức được thì tôi rất lấy làm sung sướng.

Tôi ngạc nhiên trợn tròn mắt:

- Dog meat? Theo... theo ý ông nói, đó... đó là món... 'Thịt của con chó?'

Ông ta mỉm cười:

- Đúng vậy, 'thịt của con chó', nếu tôi không lầm.

Đoạn, ông ta nói tiếp:

- Theo tôi hiểu, nhà văn Trung Quốc Lin Yuyang (Lâm Ngữ Đường) có lẽ cũng thích món 'thịt của con

chớ' nên ông ta viết một truyện ngắn rất nổi tiếng lấy tên 'Tướng Quân Thịt Chó', tôi có đọc qua.

Ồi giờ ơi, thế này thì chết. Tôi như từ trên trời rơi xuống đất. Mặc dầu gốc dân Thái bình Thái lạ, rất khoái cái món 'nai đồng quê' nhưng tôi giải thích cho ông khách oái oăm biết rằng thường thường các quán 'nai đồng quê' không phải là những nhà hàng sang trọng, nếu chúng tôi dẫn khách đến đây, lỡ có chuyện gì xảy ra thì sẽ bị cho nghỉ việc.

- Tất nhiên, ngoài món 'dog meat', chúng tôi còn có các đặc sản khác như ếch chiên bơ, cua rang muối, rắn xào lăn v.v... rất ngon, chúng ta nên đến đây thì tốt hơn.

Ông ta gật đầu:

- Cũng được. Nhưng chỉ có ông với tôi đi thôi. Và tôi lái xe.

Ồi giờ đất ơi, lại nguy hiểm nữa. Tôi báo cáo với ban giám đốc. Ông quản lý lắc đầu lè lưỡi:

- Chết, ông ấy có biết đường đâu mà lái? Người nước ngoài mà lái xe trên đường phố Sài Gòn thì coi như tiêu luôn sinh mạng. Thôi, ông Trình cố nói khéo khéo giành lấy tay lái.

Tôi lái xe. Ông giám đốc Nhật ngồi bên cạnh cứ tùm tùm cười vì nghe tôi kể lại những lời của ông quản lý. Chúng tôi tới quán Thanh Sơn ở đường Nguyễn Cư Trinh. Đây là hậu thân của quán Ba Thừa ở đường Bùi Viện ngày trước. Thanh Hải, Ba Thừa trước đây thường rất nổi tiếng với món la-de đặc - la-de ướp lạnh đến mức tự nó đông lại, phải vỗ vỗ đáy chai cho chảy ra, không phải bỏ đá - và những món đặc biệt miền Nam như cua rang muối, ếch chiên bơ như đã kể trên.

Chúng tôi đang ăn, ông khách Nhật luôn luôn gật đầu tấm tắc khen ngon thì bọn trẻ bán thuốc lá, bán vé số nghe tiếng nước ngoài bèn bu lại mời mua. Ông ta lấy một gói 'ba số' và đưa tờ năm đô-la.

- Nô, nô, cái này năm chục ngàn, cái này có mười mấy ngàn, hồng đủ tiền thôi!

Ông ra hiệu cho cả, tụi nó mừng rỡ 'thánh kiu' rồi rít rôi kéo nhau đi. Một đứa khác tới trễ không được chia phần bèn để cả xấp vé trước mặt ông, tỳ tay như nằm nửa người trên bàn mời mua bằng được. Ông lắc đầu.

- Ông này sắp về nước không mua vé số đâu em ạ.

Cậu thanh niên chạy bàn hình như con trai ông bà chủ tiệm đi ngang bèn 'bợp' nhẹ cho nó một cái, đuổi nó ra ngoài. Ổi cha, lúc nó đứng dậy, khuỷu tay loạng quạng thế nào đụng phải đĩa lươn um, hắt ráo xuống quần tôi. Nóng thì không nóng nhưng bẩn. Nhòe nhoẹt. Tôi bực quá đâm gắt:

- Thấy mẹ người ta. Đã bảo mà! Làm thế nào bây giờ?

Nhà hàng đem thau nước ra lau giùm. Xong, ông khách mỉm cười, im lặng ngồi hút thuốc lá. Cái mặt tôi lúc đó chắc 'dễ thương' quá. Ông hỏi:

- Bạn vừa mới nói 'th-ay me' (thấy mẹ). Vậy 'th-ay me' là gì? Một tiếng lóng hay một câu chửi?

Trời đất, đang bực, đến bố tôi cũng không biết 'thấy mẹ' là một tiếng lóng hay một câu chửi. Tôi trả lời đại 'thấy mẹ' là... 'see mother'!

Ông ta lắc đầu:

- No, it isn't. In Vietnamese, 'thấy mẹ', it means...

Tôi giật mình. Hai tiếng 'thấy mẹ' ông ta phát âm tiếng Việt rất chuẩn... y như người Việt. Tôi ngạc nhiên:

- Do you understand Vietnamese?

Ông ta mỉm cười, gật đầu: - Yes, I know very well. Because...

Rồi như không nín cười được nữa, ông ta bỗng cười sằng sặc và... tuôn ra một tràng tiếng Việt pha lẫn tiếng chửi:

- Bởi vì tao là một thằng người Việt trăm phần trăm không có tí ti máu nước ngoài nào hết. Cái thằng ngốc! Tao với mày học với nhau hăng bao nhiêu năm ở Chu Văn An mà mày không nhận ra tao. Rõ thật!...

Một tia sáng chợt thoáng qua trong óc tôi:

- Cậu... cậu là thằng Quân đen?

- Chứ còn đứa nào vào đây nữa!

- Hèn chi...

- Hèn chi cái gì?

- Tớ hơi ngờ ngờ, trông cậu quen quá, ngay từ lúc đầu mới gặp cậu ở chân cầu thang máy bay. Thì ra...

- Thì ra 'cố nhưn' phải không? Còn tớ, vừa trông thấy cậu tớ nhận được liền.

- Xin lỗi, tại tớ yên trí cậu là một tay giám đốc người Nhật. Hơn nữa cậu lấy tên Kwann Tae Palms...

- Dễ lắm, cậu nhớ tên tớ là gì không?

- Phạm Thế Quân. Lúc nhập quốc tịch Mỹ tớ đùa nghịch đổi cái tên Quân Thế Phạm thành Kwann Tae Palms chơi chơi cho vui, chỉ có vậy thôi không có gì khó.

- Cậu quốc tịch Mỹ, không phải quốc tịch Nhật?

- Ừ. Vợ tớ người Nhật.

Quân kể cho tôi nghe: Hồi đó học xong Kỹ sư Phú Thọ, hẳn được bố đi làm kỹ sư công chánh tại một tỉnh miền Trung xa lắc. Ngày 30 tháng 4, gặp tàu, hẳn nhảy sang Mỹ, vừa đi làm vừa cố gắng học về ngành điện tử. Trong trường hẳn học có một cô nữ sinh viên người Nhật, hai bên quen nhau, thương nhau, sau khi tốt nghiệp bèn làm đám cưới. Hẳn leo dần lên được chức phó giám đốc của một công ty Mỹ. Vợ chồng hẳn có đứa con gái đầu lòng, bố mẹ vợ hẳn viết thư giục thu xếp đem con về chơi bên Nhật. Té ra bố vợ hẳn là một nhà tư bản, Tổng giám đốc một công ty lớn có nhiều chi nhánh ở Nhật cũng chuyên về điện tử. Bây giờ vợ chồng hẳn đã có đứa con thứ hai - con trai - rất xinh và hiện hẳn đang làm giám đốc một công ty chi nhánh cũng nằm dưới quyền ông già...

- Ông bố vợ tớ lớn tuổi nên cẩn thận lắm cậu ạ. Cứ tớ sang Việt Nam nhưng lại sợ tớ người Việt, phía bên này sẽ ý y, bởi vậy ông ra lệnh cho tớ phải nói toàn tiếng Nhật và đánh tiếng rằng 'ông giám đốc' đã già nên rất khó tánh.

- Tớ hiểu. Người nước ngoài họ vẫn thận trọng như vậy.

Hắn cười hề hề:

- Tiếng Nhật thì tớ cũng tà tà như cậu vậy thôi, do vợ tớ dạy. Sang bên này gặp cậu, tớ mừng lắm. Không ngờ sau bao nhiêu năm, hai thằng chó chết tụi mình gặp nhau...

- Cậu tạo sự nghiệp bằng hai bàn tay, không phải là một thằng chó chết.

- Chó chết chứ sao lại không chó chết? Một đời du tửr...

Gương mặt hẳn hơi buồn. Hẳn khẽ thở dài:

- Tớ xin lỗi cậu về việc làm mặt xa lạ, bữa nay mới bày chuyện 'dog meat' để gặp riêng cậu. Từ hôm gặp cậu tớ rất mừng, đĩnh ninh thế nào cũng sẽ nhờ cậu một việc...

- Chuyện gì? Tớ sẵn lòng.

- Như cậu biết đấy, tớ còn một bà mẹ già. Năm nay bà cụ tớ đã tám mươi một tuổi, đôi mắt đã lòa, ở với ông anh cả tớ ở Nam Định ngoài Bắc. Tớ thương mẹ tớ lắm.

- Có, tớ hiểu. Làm con thì ai cũng thương cha mẹ.

- Cám ơn cậu. Ngày trước gia đình tớ cũng nghèo như gia đình cậu. Bà cụ tớ thắt lưng buộc bụng, lai xai lười xười buôn bán mấy trái cam trái quýt với đứa em gái tớ ở chợ Bà Chiêu, nuôi tớ ăn học. Tớ mới tốt nghiệp, có thể nói là chưa báo hiếu gì được, đến lúc hữu sự thì lại nháy đi sống lấy một mình không biết gì đến mẹ. Điều đó tớ rất ân hận. Cách đây mấy năm tớ có viết thư về quê liên lạc được với ông anh cả tớ. Từ đấy tớ luôn gửi quà và tiền về để gia đình ông anh có phương tiện phụng dưỡng mẹ tớ. Nhưng tiền bạc là một chuyện mà tình cảm gia đình lại là một chuyện khác.

- Cậu nghĩ rất đúng. Rồi sao nữa ?

- Tớ định nhờ cậu đem một món tiền khá lớn ra Bắc đưa cho ông anh tớ, giúp đỡ ý kiến ông ấy sửa sang nhà cửa, xây lại ngôi từ đường khang trang đẹp để theo ý muốn của bà cụ, và nói với cụ rằng tớ hứa nội trong năm tới thế nào cũng thu xếp đem vợ con về Việt Nam thăm mẹ.

- Được.

- Tớ đã nói với tay giám đốc khách sạn là nhờ cậu ra Hà Nội xem xét giùm tớ tình hình giấy tờ ngoài ấy ra sao, có cần gì sửa chữa không. Tay giám đốc rất đồng ý. Việc đó rất dễ, với con mắt một luật sư cậu chỉ liếc qua là biết liền có khi còn hơn tớ nữa. Rồi cậu sẽ liên lạc với tớ sau. Nhưng chuyện chính là về Nam Định, tớ giữ kín không cho ai biết. Khoảng chín giờ sáng mai tớ đem tiền đến nhà cậu, ở chơi một ngày, tại mình chuyện trò thật kỹ. Cậu nắm vững mọi việc rồi là sáng thứ Hai tớ lên máy bay về Nhật. Bà cụ cậu vẫn khỏe chứ ?

- Cám ơn cậu, bà cụ tớ còn nhưng năm nay đã bảy mươi chín, kém bà cụ cậu hai tuổi, không được khỏe lắm. Thịnh thoảng cụ vẫn nhắc cậu Quân không biết bây giờ ở đâu, tớ nói có lẽ bên Mỹ.

- Thế này nhé, lát về cậu đưa tớ ghé vào chào cụ một chút rồi mai tớ đến. Cậu vẫn ở Tân Định?

- Ừ.

Hôm sau hẳn tới. Buổi chiều, ăn cơm xong, hẳn ngồi một mình ngoài hiên trên lầu bên thành lan can. Nhà tôi vắt hai ly cam tươi bưng ra. Hẳn mỉm cười nhìn tôi, khe khẽ lắc đầu:

- Chị cẩn thận giống hệt nhà tôi ở bên Nhật... À này, Trình, cậu còn nhớ bài 'Du tử ngâm' của Mạnh Giao ngày trước cụ Tú Anh dạy tại mình hồi lớp Đệ thất Đệ lục ở Chu Văn An không nhỉ?

Tôi cười:

- Nhớ chứ! Không thuộc, không viết ra chữ, cụ mắng muốn chết. Đứa nào mà chẳng nhớ...

Tay hẳn đang cầm cây que. Hẳn gõ nhẹ nhàng lên chiếc song sắt trên thành lan can và đọc khe khẽ:

Từ mẫu thủ trung tuyến

Du tử thân thượng y

Lâm hành mật mật phùng

Ý khùng trì trì quy

Thùy ngôn thốn thảo tâm

Báo đắc tam xuân huy

(Sợ chỉ trong tay mẹ hiền

May thành chiếc áo trên thân người con du tử

Lúc con ra đi mẹ khâu thật kỹ

Vì sợ lâu ngày con chậm trở về

Nào ai dám nói một tắc lòng của cô

Có thể báo đáp được ánh dương của ba tháng xuân?)

- Mỗi lần nhớ tới bài thơ ấy tớ lại ứa nước mắt, cậu ạ.

- Chuyện, thơ Đường. Ngay đến cụ Nguyễn Du cũng còn phải mượn ý viết thành câu thơ trong truyện Kiều: 'Dám đem tắc cỏ báo đền ba xuân' hưởng chi tụi mình!

Hắn thở dài:

- Ở bên Nhật, hể bận thì thôi, cứ lúc nào rảnh đâu óc tớ lại miên man nghĩ tới hình ảnh ba mẹ con tớ lúc mới di cư vào Nam. Ông cụ tớ mất sớm hồi gia đình còn ở ngoài Bắc. Mẹ tớ một thân một mình tần tảo nuôi tớ ăn học. Con Chi, em gái tớ (chắc cậu đã biết), lúc ấy hãy còn nhỏ mới lên bốn; còn tớ lên sáu. Khổ lắm. Mẹ tớ trước bán bánh cuốn, sau bán trái cây ở chợ Bà Chiêu. Lúc tớ thi đậu vào lớp đệ thất trường Chu Văn An là lúc mẹ tớ đã dành dụm được chút đỉnh, không phải bữa đói bữa no vậy mà như cậu thấy, trong túi tụi mình hàng ngày đi học chẳng có đứa nào có lấy một xu. Thịnh thoảng bà cụ tớ hay bà cụ cậu cho một đồng thì hai đứa mình chia nhau uống chung một ly nước mía. Bà cụ tớ quý cậu lắm. Nay hai mắt cụ đã lòa...

- Có, tớ biết. Hôm ông anh cả vào chơi đón cụ ra Bắc, tớ có đi tiễn. Ông anh mua vé tàu hỏa Thống Nhất, ghế ngồi, bảo sẽ xuống ga Nam Định. Thấy đồng người quá, trong tàu chật như nêm cối, ghế cứng mà lại phải ngồi ba ngày ba đêm không được nhúc nhích, tớ chảy nước mắt. Cụ cũng khóc, đưa hai tay quờ quạng sờ mặt tớ và nói sẽ chẳng bao giờ có dịp gặp lại...

Quần chớp mắt, hẳn cúi mặt như cổ che giấu một cái gì đó đang dâng lên trong cổ họng, sau khẽ thở dài nói nhỏ với tôi:

- Tớ chỉ lo mẹ tớ mất trước khi tớ về, cậu ạ. Ra ngoài ấy cậu nhớ lạy mẹ tớ một lạy, xin cụ tha thứ cho tớ và nói, năm tới thế nào tớ cũng về thăm mẹ, càng sớm càng tốt.

- Được, cậu cứ yên tâm.

- Được ngồi ăn cơm với cụ và vợ chồng cậu tớ cảm động lắm. Tớ mong được tự tay xé thịt gà để riêng ra đĩa, tiếp vào bát cho bà cụ tớ cũng giống như cậu. Mẹ tớ hai mắt đã lòa...

Thế rồi sáng thứ Hai, hẳn lên máy bay về Nhật thì sáng thứ Ba tôi ra Hà Nội. Tôi đi xe lửa, vé năm, loại tàu nhanh hai ngày hai đêm, không đi máy bay vì tính tôi quen tiết kiệm. Những lúc ngồi bên cửa sổ ngắm cảnh núi non hùng vĩ của vùng đèo Ngang, đèo Hải Vân, đầu óc tôi cứ vương mang nghĩ tới hình ảnh lúc hẳn lên máy bay.

Chúng tôi đưa tiễn, hẳn gơ tay chào tạm biệt 'Sayonara!'. Rồi trong lúc mọi người không để ý, hẳn kín đáo chấp tay lạy về phía tôi một lạy. Tôi hiểu ý nghĩa của cái lạy đó nên chỉ gật đầu cho hẳn yên tâm và gơ tay chào tạm biệt: 'Sayonara!'. Bây giờ tôi có bốn phận đem cái lạy đó ra Bắc, cùng với lời dặn hẳn sẽ trở về. Và đầu óc tôi cứ miên man nghĩ đến bài ca của người du tử:

Từ mẫu thủ trung tuyến

Du tử thân thượng y...

Người con nào thì cũng thương mẹ. Tôi yêu bài thơ đó lắm●

tình cha



• Trần Thị Nhật Hưng

*"Viết riêng tặng ba,
Cụ Chí Thành Trần Văn Kính"*

Có phải bất công lắm không khi hằng năm vào dịp Vu Lan, trên thế gian này không biết bao nhiêu văn nhân, thi sĩ, nhạc sĩ mùa bút tán tụng tình Mẹ: Huyền thoại mẹ, Phật giáo tôn vinh giá trị những bà mẹ, lam bàn về mẹ, tàn mạn về mẹ v.v... và v.v... bên cạnh đó, dường như mọi người đã vô tình bỏ quên một thứ tình cũng nồng nàn không kém, đôi khi còn thắm thiết hơn, đó là tình cha. Vâng, tôi có một người cha như thế.

Cho đến giây phút này, khi cầm bút viết về cha, tình cảm trong tôi bỗng dạt dào sống dậy. Tôi nhớ về công lao dưỡng dục sinh thành vô bờ bến của song thân. Giữa khi đã có nhiều người viết về mẹ, tôi dành những trang giấy sau đây viết về cha tôi, để mọi người thấy rằng tình cha cũng đậm đà, sâu nặng không kém.

Mãi khi tôi vừa lớn, có đủ trí khôn, tôi luôn thắc mắc tìm hiểu nguồn cội, mới biết cha tôi từ Bắc vào Nam với hai bàn tay trắng. Vì còn nghèo, ông đành để vợ và các con ở tạm miền Trung tại nhà người di, em họ của mẹ tôi; còn ông tha phương cầu thực, một mình lặn lội khắp miền Nam từ vĩ tuyến 17 đến mũi Cà Mau, trải biết bao gian lao khổ cực tìm kế sinh nhai, nuôi thân, lo cho vợ con. Nhờ siêng năng cần cù chịu khó cùng ý chí mãnh liệt và cũng nhờ Trời Phật đoái hoài, chẳng bao lâu, ba tôi trở thành một thương gia giàu có, rồi quay về miền Trung chọn chỗ định cư.

Để đánh dấu thành quả của mình, cùng để nhắc nhở con cháu, ba tôi đã đặt tên cho cửa hiệu của ông "Chí Thành" (hàm ý có chí sẽ thành công) như một định đề làm gương cho con cháu.

Từ đó, tôi được lớn lên trong kinh tế gia đình vững vàng, sung túc. Tôi không hề biết thiếu thốn là gì nữa. Thế nhưng, cuộc đời vô thường, không ai biết trước được số phận. Từ chỗ "không biết thiếu thốn là gì", dùng một cái, tôi bỗng nghèo xác xơ, nghèo đến nỗi quả bắp luộc rẻ tiền đối với tôi trở thành hàng xa xỉ phẩm, cao lương mỹ vị, nhiều năm trời, có muốn ăn, tôi chỉ được liếc thấy, ngửi qua mà không bao giờ rờ tới.

Có rơi vào cảnh nghèo túng, sa cơ lỡ vận, mới dễ nhận chân lòng dạ con người "nước loạn mới biết tôi trung. Gia bần mới tri hiếu tử", thiên hạ hay nói thế và tôi dựa theo ý câu này để thấy rõ tình của ba tôi.

Số là, tôi về làm dâu nhà cụ Phan, tôi không ngờ nhà cụ nghèo thế. Ngày đầu tiên trong đời, cụ đưa tiền tôi đi chợ, tôi mua 10 quả trứng gà, một bắp cải, vài trái cà chua. Mua một lúc cho vài ngày. Mâm cơm cho 3 người độc món luộc. Chỉ một nồi nước sôi tôi cho ra ba món:

Một đĩa rau. Nước luộc giảm cà chua. 2 trứng luộc giảm nước mắt. Bữa cơm như thế thật đơn sơ, tiện lợi, có gì cầu kỳ đâu, vậy mà bố chồng tôi đã kêu tôi lại bảo:

- Lương nhà con ăn thế này... sang quá! Không đủ trang trải đâu.

Tôi nghe, tôi hiểu và biết phải làm gì. Sẵn học ban B, toán là chính, tôi áp dụng ngay vào đời sống, đem lương của chồng tôi cộng trừ nhân chia, cuối cùng cho ra một đáp số: "Điểm tâm buổi sáng: Cơm nguội, mỗi người một chén (thay vì một tô bún bò kèm ổ bánh mì khi tôi còn ở nhà bố mẹ). Hai bữa ăn chính: Chủ lực rau: Rau muống, rau cải, rau lang, mồng tơi, rau đay, đọt bí v.v... Còn những loại rau như: Bắp cải, súp-lơ, cà rốt, cà chua, xu hào... thuộc hàng xa xỉ phẩm, không được ngó tới". Chất đạm chỉ là những con tép, cá lòng tong kho mặn; thỉnh thoảng được vài gram thịt cũng phải cố gắng cả ký lô củ đậu vào đó.

Với tôi, nghèo không phải là cái tội. Cũng không ngại gì đời khinh. Nghèo mà sạch, rách mà thơm vẫn hơn giàu sang bằng tiền bất chính, mưu toan trộm cắp cướp đoạt tài sản của người khác. Nói tóm lại phải là tiền từ mồ hôi nước mắt làm ra. Khi chưa có khả năng, cơ hội thì cứ vui với cảnh nghèo. Chỉ vậy thôi. Tôi còn trẻ mà. Còn một quãng đời dài đang chờ đợi ở phía trước. Chịu khó phấn đấu, hợp sức cùng chồng lo gì tương lai không chào đón. Sự kham khổ bây giờ chỉ là giai đoạn "sông có khúc, người có lúc" mà thôi, tôi không bao giờ về nhà than thở với bố mẹ. Và tôi chịu đựng được nhờ ba tôi luyện từ khi anh chị em tôi còn bé. Không phải lúc nào ba tôi cũng cho ăn cao lương mỹ vị dù ba tôi là người "có tâm hồn ăn uống". Thỉnh thoảng trong bữa cơm thường nhật, trên bàn ăn vẫn ven chỉ độc đĩa rau muống luộc chấm tương, xì dầu hay nước mắt. Chị em tôi nhao nhao phản đối. Ba tôi nói: "Cuộc đời không phải lúc nào cũng sung sướng. Khi sung sướng phải biết lúc khổ cực để vô thường đến, đủ sức lực, nghị lực chịu đựng".

Lời ba tôi nói quả không sai. Sau này, biến cố 75 làm chao đảo cuộc sống miền Nam, nhà chồng tôi vốn nghèo càng nghèo hơn, tôi trường kỳ rau muống luộc suốt nhiều năm trời, tôi vẫn vững vàng sống khỏe, sống dai và lành mạnh cho đến bây giờ.

Ở nhà chồng, ngày hai bữa "vỗ bụng rau bình bịch", tôi vẫn vui trong nếp sống thanh đạm "bần nhưng lạc". Tôi không kêu ca than van, nhưng thân thể tôi, độ chừng hơn nửa năm sau, từ 50 ký mập tròn, tôi trở thành mình dầy, liễu yếu đào tơ còn 43 ký thôi đã tố giác với cha mẹ tôi, con ông bà thiếu dinh dưỡng. Từ đó, tôi được quan tâm đặc biệt. Nhưng những bữa cơm được mời về nhà, hay những bát canh, con cá, miếng thịt tiệp tế chỉ giữ ký lô tôi dừng lại không tục xuống nữa, chứ không bù đắp phần thất thoát trong tôi.

Vài năm sau, vì việc học của tôi và công việc của chồng, chúng tôi đổi vô Sài Gòn. Mặc dù lương chồng tôi có tăng theo thời giá, vẫn không thấm vào đâu so với vật giá quá đắt đỏ của thủ đô. Cho nên, những phí tổn sách vở, học hành, tàu xe, tiêu vật... tôi đành cầu cứu ba má tôi. Không chỉ một khoản tiền lớn bỏ nhà bằng lấy lời để lo cho tôi, tôi còn quấy quả ba má tôi hãy "bưng" cái nhà theo tiêu chuẩn của từng người con "gởi" vô Sài Gòn cho tôi. Ba má tôi, thay vì... bưng, tức là bán căn nhà đó rồi gởi tiền cho tôi mua cái khác theo lời đề nghị của tôi, ông bà lại gởi một khoản tiền khác để mua một căn nhà khác.

Căn nhà nhỏ với một khoản tiền đủ sống, tôi ung dung từng bước vào đời. Phần chồng tôi, chàng cũng phần đầu vươn lên, vừa đi làm vừa lấy "cua" học thêm. Con đường trước mắt thênh thang mở rộng. Chân trời phương xa, vừng hồng đang rực sáng như chào đón bước chân chúng tôi. Tôi vô tư hồn nhiên yêu đời. Ngay thơ như cô công chúa nhỏ tung tăng vào rừng hái hoa bắt bướm. Không hề nghĩ xung quanh có thú rừng rình rập, hay dưới chân mình đầy cạm bẫy chông gai. Tôi ngu ngơ không hề nghĩ trận cuồng phong có thể bất ngờ ập đến. Không, không nghĩ gì hết. Trước mắt tôi chỉ toàn là màu hồng, màu xanh, đầy hy vọng...

Thế rồi ở cuối chân mây, bầu trời bất ngờ đổi màu xám xịt. Mây đen vần vũ. Tôi vẫn chưa nhìn ra, cứ mãi miết say sưa với niềm vui hiện tại, không chuẩn bị một chỗ ẩn nấp. Để rồi phải te tua tơi tả bởi một trận cuồng phong. Trận bão của cuộc đời! Trận bão đó quét sạch mọi ước mơ, bao hy vọng, niềm tin yêu trong cuộc sống của tôi. Lúc bấy giờ tôi mới nhận chân ra cuộc đời tự nó vốn vô thường. Con đường trước mắt không luôn luôn bằng phẳng. Đường càng dài thì càng nhiều hố thẳm chông gai. Bấy giờ tôi mới nhớ lời ba tôi, thăm cảm ơn ba đã luyện chị em tôi từ thuở bé. Có sung sướng phải biết lúc khổ cực. Ngoài những lúc học hành, ba không hề cho chị em gái chúng tôi ngồi không. Rảnh, chúng tôi phải ra vườn nhặt cỏ, tưới cây, phụ bếp hay thêu thùa may vá. Nhờ vậy biến cố 75, giai đoạn đen tối khó khăn nhất cho bao người miền Nam, làm đảo lộn mọi cuộc sống, dù ngắt ngư, tôi vẫn gượng dậy giương to mắt trực diện đối đầu với đời.

Số tiền trong băng vốn cũng như lời mất sạch. Chồng đi tù không còn lương. Bố chồng tôi cả đời không kiếm một xu. Thành phần "vợ ngay" như tôi không còn cơ góc đầu lên nổi. Đã vậy, bà con họ hàng con cháu bố chồng tôi ngoài Bắc lũ lượt vào thăm... Ôi, giữa lúc mọi tai ương đổ ập lên đầu con bé con hơn 20 tuổi, giữa lúc tôi chới với ngộp thở của thác lũ cuộc đời, tôi đang quờ quạng mò mẫm để tìm một lối thoát, thì bất ngờ ba tôi xuất hiện như một cứu tinh lặn lội từ miền Trung vào Sài Gòn thăm con. Ba như cái phao cho tôi chụm lấy. Nhưng nhìn tóc ba bạc phơ, mặt mày phờ phạc hốc hác vì tàu xe vất vả, tôi lại chạnh lòng xót xa và trong tôi dâng lên tình yêu kính cha tràn ngập biết nói sao cho hết.

Cha vào thăm tôi, mục đích thăm dò đời sống của tôi vài ba hôm rồi đi. Trước khi ra về, ba gặp riêng tôi, trao cho tôi một món tiền lớn, ân cần dặn:

- Bố chồng con cả đời không làm ra tiền, nay cụ già rồi, cụ muốn ăn gì con cố gắng phụng dưỡng cụ tử tế. Còn đối với người nghèo khó, con cứ giúp. Riêng con, đừng tiêu hoang là được.

Tôi hỏi:

- Con dùng tiền này thăm nuôi tiếp tế chồng con có được không?

- Điều đó hiển nhiên, con không phải hỏi.

Lời cha dặn, tôi tạc dạ ghi lòng, mặc dù tự thân, tôi tiết kiệm tối đa, tôi không thuộc loại "thà một phút huy hoàng rồi chợt tắt, còn hơn buồn le lói suốt trăm năm", tôi chấp nhận "le lói suốt trăm năm" để kéo dài khoản tiền tiêu khỏi làm phiền cha vất vả, thay vì "nhậu" một bữa cho đã đời, tôi chỉ trường kỳ rau muống luộc. Riêng cụ bố chồng thì có thêm đĩa nhộng xào, vừa rẻ vừa bổ và cụ cũng ưa thích. Tôi sợ sâu nên không dám ăn nhộng. Tiết kiệm đến vậy, nhưng món tiền lớn ba cho

vẫn không thấm vào đâu so với thời buổi gạo châu củi quế, mà chi tiêu lại gấp 10 lần hơn so với cuộc sống trước 75. Nào việc thăm nuôi, ăn tiêu cho hai bố con, và khoản chằng đặng đùng cụ Phan hỏi để chu cấp tàu xe, quà cáp, ăn uống cho bà con, họ hàng con cháu cụ từ Bắc vào thăm... Những bữa thịt nai đường Hồng Thập Tự, những hôm thịt quay chợ Tân Định theo yêu cầu của bố tôi đãi khách, món tiền chóng vánh hết nhanh.

Mặc dù ba tôi có dặn, khi nào hết tiền, nhớ thông báo ba tìm cách gởi tiếp. Nhưng xin để học, tôi không ngại miệng, vì học tức là làm việc, còn xin để ăn, tôi quyết không mở lời. Một cách tinh ý và tế nhị, ba tôi nhận ra điều đó. Không chuyển tiền qua bưu điện hay ngân hàng được và cũng không tin cậy ai để chuyển được, ba tôi lại vài ba bận vào Sài Gòn thăm tôi, để chỉ trao tận tay tôi một số tiền lớn, rồi về.

Tôi thương cha vất vả kiếm tiền, vất vả tàu xe, không muốn phiền lụy cha nữa, tôi mon men ra chợ trời kiếm sống. Tôi trải một tấm ny-lông ở vỉa hè trong con hẻm nhỏ chợ Bàn Cờ bán ly, tách, chén, đĩa... Trước là bán đồ gia dụng của nhà rồi từ đó "nghề dạy nghề" tôi biết thu mua để bán kiếm lời. Chỉ vài đồng kiếm được trong ngày cho tiền chợ cũng giúp tôi vui, vì đó là đồng tiền mồ hôi nước mắt lần đầu tiên trong đời tôi kiếm được. Thế nhưng, lại chữ "nhưng" trở trêu, cuộc đời tưởng như tìm thấy một chút ánh sáng dù chỉ là ánh sáng le lói cuối đường hầm, một lần nữa tắt ngúm bởi trận cuồng phong ập tới...

Từng toán thanh niên bằng đồ được lệnh tung ra làm sạch đường phố, càn quét hết tất cả những gian hàng le lét vỉa hè. Một cuộc rượt bắt trông thực ngoạn mục. Còn tôi, ly bát chén đĩa nặng nề cồng kềnh thì chạy làm sao? Thế là, tôi bị hốt về phường cùng hàng hóa bị tịch thu với tội danh bán chợ trời mặc dù rõ ràng tôi ngồi buồn dưới đất! Ôi, chợ trời cũng là chợ đời, gặp thời buổi nhiễu nhương, tôi ngộp thở trong không khí lạ hoắc đầy gian trá... Cuối cùng, một lần nữa, tôi mất hết cả vốn lẫn lời, chỉ "thu" được một món "lợi" duy nhất nhớ đời là nhận chân rõ về cuộc sống.

Cụ Phan bắt đầu vay nợ để trang trải những chi tiêu càng lúc càng tăng nhất là về quà cáp, tàu xe, ăn tiêu... cho con cháu cụ.

Tôi buồn vì cô đơn, vì cuộc sống mịt mù, không lối thoát. Để khuấy khóa, và cũng đã nhiều năm rồi, để chùng gần sáu năm, từ khi rời miền Trung, tôi chưa một lần trở lại. Tôi xin phép cụ Phan về thăm cha mẹ, gia đình...

Có đáp chuyến xe đò ọp ẹp, thời đó chỉ có xe vậy thôi, với giá vé chợ đen cắt cổ, nếu không muốn tờ mờ sáng xếp hàng mua vé chính thức (chưa chắc đã có), tôi bụi ngủi nhớ lại ngày nào mới chuyển vào Sài Gòn tôi tha thướt trong chiếc áo dài tươi mát bước lên máy bay, mà giờ đây trở về trong bộ dáng "bụi đời" bước xuống tận cùng của cuộc sống. Rồi xót xa, tôi nghĩ đến ba tôi. Ba tôi cũng ngồi trên chỗ này đây với đầy mùi hôi nồng nặc của người, của khói xăng lẫn với phân gà vịt... Cũng với con đường đầy ổ gà, bụi bặm này đây, chiếc xe như muốn nứt tung bởi sức chứa quá tải của người với hàng hóa. Ngồi co ro ngủ gà ngủ gật suốt đoạn đường dài một ngày một đêm, tôi cảm thương cha tôi ở tuổi già xế bóng. Tôi chưa làm được gì để đáp đền công ơn sinh thành dưỡng dục, còn quây quả cha cả lúc tôi đã có gia đình. Vì tôi, cha đã phải thay tôi "gánh vác cả giang sơn

nhà chồng” mà đúng ra trách nhiệm là của tôi như lời cha từng căn dặn trước cũng như sau ngày cưới: “Con gái về nhà chồng, có bốn phận *gánh vác giang sơn nhà chồng*. Đứng khuôn của của người ta đem về cho bố mẹ, để họ chửi bố mẹ, tức là báo hiếu cho bố mẹ đó”. Lời giáo huấn vẫn văng vẳng bên tai, tôi biết phải làm sao bây giờ khi trên vai tôi không có cái đòn gánh?!

Về đến quê nhà sau bao năm xa cách, lòng tôi như mở hội, như cánh hoa khô héo lâu ngày gặp cơn mưa mát. Tôi reo lên khi gặp người thân. Tôi xiết tay cha. Ôm chàng lấy mẹ. Quán quít với chị cùng em. Bạn bè lối xóm thuở ấu thơ, nghe tôi về cũng chạy đến thăm. Chúng ríu rít nói cười mời tôi về nhà bày biện nấu nướng. Có đứa giỏi “mánh mung” kiếm được tiền mời tôi ăn tiệm nữa.

Nhưng rồi niềm vui hội ngộ cũng qua mau. Cuộc sống trở lại bình thường. Tôi hay ở nhà quây quần với gia đình hơn là theo bạn bè rú rê ăn uống. Với lại tôi không có tiền. Ăn mãi của bạn cũng kỳ...

Thế rồi một ngày, tôi đang đứng ngó mong ra ngoài, bâng khuâng nhìn vạt nắng lung linh ngoài khung cửa sổ. Bầy chim sẻ từng cặp rượt đuổi nhau, tiu tít chuyền từ cành này sang cành khác trên cây si trồng trước nhà rồi bay vút vào khoảng không gian vô tận. Tôi ước gì tôi cũng là cánh chim để bay mãi, bay mãi về một phương trời nào đó, tôi cũng không biết được để xa lánh cuộc đời hiện tại, nơi đó tôi được tự do, tôi được sống đời tôi muốn sống. Có bước chân đi nhẹ đến bên tôi. Tôi quay lại, thì ra ba tôi. Ba không nói gì, chỉ nắm tay tôi vạch 5 ngón xò ra, rồi đặt vào đó một cọc tiền. Tôi ngạc nhiên hỏi:

- Tiền gì vậy, ba?

Tôi cứ ngỡ ba đưa tiền để sai tôi mua vật dụng gì đó cho gia đình. Nhưng không, tôi trở mắt khi nghe ba nói:

- Ba cho con để đi chơi với chúng bạn!

Nói xong, ba bỏ đi, để tôi ngơ ngẩn nhìn theo, không kịp nói được lời nào, dù chỉ là hai chữ “cám ơn” ngắn ngủi.

Tôi nhìn lại cọc tiền, bất giác mũi lòng, không muốn khóc mà nước mắt cứ từng giọt trào ra. Tôi ghen ngào cảm động vừa thương cha vừa thương mình. Biết nói sao bây giờ, tôi chỉ biết in thật sâu vào tim óc hình ảnh, cử chỉ đáng yêu của cha và nguyện một ngày nào đó có cơ hội tôi sẽ đáp đền tình cha.

Tôi thăm gia đình, ở chơi một tháng rồi trở về lại Sài Gòn. Trước ngày tôi lên đường, ba tôi hỏi:

- Trong đó con còn tiền không?

Đã hết sạch, còn nợ nần chồng chất, nhưng lòng tự trọng cùng niềm yêu kính cha, không muốn cha lo lắng, tôi đáp:

- Dạ còn, ba ạ.

- Nếu còn, thì ba cho thêm chút ít.

Nói như thế, nhưng ba tôi vẫn cho nhiều. Ít, nhiều rồi cũng thế thôi. Với thời gian và cuộc sống này vẫn chỉ là những chuỗi ngày mờ mịt...

Về tới Sài Gòn, nhà vẫn luôn có khách. Món tiền ba cho lại chóng vánh tiêu hao. Đồ đạc trong nhà cũng không còn gì để bán. Cùng tất biến. Biến sẽ thông. Thông tất thái. Tôi nghĩ như vậy rồi nhen nhúm trong đầu tôi hai chữ “vượt biên” mặc dù ba tôi luôn căn dặn “Cuộc sống có thể nào, đã có ba. Con không được vượt biên. Nguy hiểm lắm”. Nhưng tôi đã cãi lời cha, bằng mọi

cách, một mình, tôi tìm đường ra đi và may mắn chỉ một lần là trót lọt.

Bây giờ thì tôi đang định cư tại Thụy Sĩ. Một đất nước hiền hòa, êm đềm, “nhỏ mà ngon”, nhờ ơn Trời Phật tôi hưởng ké phúc lộc của đất nước này. Chỉ hơi buồn vắng vẻ làm tôi hay nhớ quê hương nhất là nhớ ân tình của ba tôi.

Ba tôi vậy đó. Rất hiền lành, nhân từ, sâu sắc. Tình cảm trong ông không thể hiện bằng lời. Ông vốn ít nói, nhưng khi nói rất thâm thúy, khiến tôi thường suy gẫm và coi như... danh ngôn: “Trong cuộc sống của ba, ai đối xử với ba thế nào, ba biết. Ai lấy của của ba, ba cũng biết. Nhưng ba không nói, ba chỉ cười thôi. Ba cười vì ba thấy ba có phúc. Mình có phúc mới có của cho người ta lấy. Vô phúc mới đi lấy của của người ta. Vậy các con chọn đi. Làm người bị *mất* của hay là người *lấy* của”. Câu nói này làm tôi nhớ đến lời thuyết giảng của Thầy Thiện Huệ: “Thà làm người đẩy xe, còn hơn ngồi xe lăn cho người ta đẩy”.

Bây giờ ba tôi đã 96 tuổi. Da dẻ ba vẫn hồng hào tươi nhuận. Thời gian dường như luôn giữ ba ở mức tuổi 80. Hằng năm, tôi vẫn về thăm cha, lòng thật vui khi thấy cha khỏe mạnh vui cảnh điền viên tẩn mẩn như một vị sư thư thái nhẹ nhàng cầm chổi quét sân chùa, quét những chiếc lá khô tùm vào một góc. Tẩn mẩn sửa lại hàng giậu của giàn mồng tơi, tía những chậu cây cảnh, rải thóc gạo nuôi chim... Có hôm, buổi sáng tôi còn ngủ nướng, ông đánh thức tôi dậy, bưng cho tôi một tô phở ăn liền có đầy đủ thịt bò, rau, giá... do chính ông nấu. Có lần cách đây 2 năm, khi ba tôi 94 tuổi, cũng buổi sáng khi tôi còn ngủ nướng, ông cũng đánh thức tôi dậy để sai tôi mua ít gia vị cho ông làm món gà hầm. Chao ôi, tôi không ngờ, từng tuổi đó, ba tôi có thể đun nước sôi, cắt tiết gà, lật lòng... rồi tẩn mẩn bày biện nấu món này món kia để đãi con gái. Tôi vừa mừng vừa cảm động. Mừng vì thấy cha còn minh mẫn. Cảm động vì tôi vẫn được cha cưng. Cha còn khoe với tôi tập hồi ký viết dở dang, nét chữ ngoằn ngoèo xiêu vẹo kể về cuộc đời gian truân của ông với hai bàn tay trắng lưu lạc từ Bắc vào Nam. Tôi cười, nói với cha: “Ba cố viết cho xong đi, đưa bản thảo cho con, con sẽ gửi đăng ở báo Viên Giác. Tuổi già động não cũng tốt. Vận động tay chân một chút cho thư giãn gân cốt cũng tốt. Nhưng với con, nếu ba nghỉ ngơi đừng làm gì hết vẫn tốt hơn”.

Trong phố, ba tôi được tiếng hào sảng, hay thương người, đóng góp rất nhiều trong công tác từ thiện. Ở tuổi 90, ông còn về Bắc đích thân trông coi xây cất từ đường gia tộc, tậu nghĩa trang cho dòng họ, tu bổ đình làng, miếu đền... Suốt đời của cha, ông luôn là người thích gánh vác với tinh thần trách nhiệm cao.

Còn tôi, tôi luôn nhớ ơn cha. Khắc cốt ghi tâm những tình cảm sâu đậm cha dành cho tôi. Và tôi cũng vui đã thực hiện tất cả nguyện vọng trong đời của cha coi như đền đáp phần nào công ơn sinh thành dưỡng dục và nhất là cha đã đến với tôi trong những tháng ngày tôi gian khổ cùng cực nhất.

Mỗi lần về Việt Nam, bắt chước cha ngày nào, trước khi trở lại Thụy Sĩ, tôi thường xiết tay cha, xò 5 ngón tay cha ra và trang trọng đặt vào đó một phong bì như ngày nào cha đã đặt vào tay tôi để thấy niềm vui xôn xao ánh lên trong mắt cha không hẳn vì phong bì mà vì có một người con hiếu và giống mình •

Hiệp định Genève

(20.7.1954)

• **Trần Gia Phụng**

Phần 1

I.- DIỄN TIẾN ĐƯA ĐẾN HỘI NGHỊ GENÈVE

Chiến tranh Triều Tiên hay Cao Ly (Korea) kết thúc bằng hiệp ước đình chiến được ký kết ở Panmunjon (Bàn Môn Điểm), ngày 27.7.1953, chia Triều Tiên thành hai vùng Bắc và Nam Triều Tiên, ranh giới là vĩ tuyến 38. Đây chỉ là hiệp ước đình chiến, chứ không phải là hòa ước giữa các bên lâm chiến. Dầu vậy, hiệp ước và giải pháp chia hai nước Triều Tiên được một số nước, kể cả Pháp, xem là mẫu mực để giải quyết vấn đề Đông Dương.

Ngày 4.8.1953 Liên Xô đề nghị họp hội nghị ngũ cường gồm Anh, Pháp, Hoa Kỳ, Liên Xô và Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa (CHNDTH) vào tháng 9.1953 để tiếp tục giải quyết những tranh chấp ở Triều Tiên, đồng thời tại khu vực Á Châu, trong đó nóng bỏng nhất là vấn đề Việt Nam.

Đề nghị này bị Hoa Kỳ bác bỏ ngày 2.9.1953. Trong cuộc họp tay ba Anh, Pháp và Hoa Kỳ trong ba ngày kể từ 16.10.1953, cả ba nước đưa ra tuyên bố không chấp nhận đề nghị của Liên Xô, chủ yếu vì các cường quốc Tây phương không muốn thừa nhận CHNDTH là một cường quốc ngang hàng với họ. Lúc đó, CHNDTH chưa được vào Liên Hiệp Quốc (LHQ). Chiếc ghế thường trực tại Hội đồng Bảo an LHQ do Trung Hoa Dân Quốc (Đài Loan) nắm giữ.

Lúng túng trong chiến tranh Việt Nam, ngày 27.10.1953, Thủ tướng Pháp là Joseph Laniel tuyên bố sẵn sàng tìm kiếm cơ hội tái lập hòa bình ở Đông Dương. Ông được Quốc hội Pháp ủng hộ để thương thuyết và đi đến một giải pháp chính trị. Ra trước Thượng viện Pháp ngày 12.11.1953, Rhủ tướng Laniel lặp lại ý kiến trên thêm một lần nữa. Laniel hy vọng kế hoạch hành quân của Đại tướng Henri Navarre tại Việt Nam sẽ có thể đem lại thành công trên chiến trường, để có thể thương thuyết trong thế mạnh.

Đề nghị của Laniel được phía cộng sản đáp ứng ngay. Trong một cuộc phỏng vấn của báo Expressen (Norway = Na Uy) vào cuối tháng 10.1953, Hồ Chí Minh cho biết rằng chính phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa (VNDCCH) do đảng Lao Động (LĐ) và Mặt Trận Việt Minh (VM) điều khiển, sẵn sàng tìm hiểu các đề nghị của Pháp và chỉ thương thuyết với Pháp, chứ không nói chuyện với chính phủ Quốc Gia Việt Nam (QGVN) do Cựu Hoàng Bảo Đại làm Quốc Trưởng.

Về phía Liên Xô, vừa trả lời cho tam cường Tây phương, vừa trả lời cho đề nghị của Thủ tướng Pháp (Laniel), Ngoại trưởng Mikhailovich Molotov tuyên bố ngày 26.11.1953 đồng ý tham dự hội nghị tứ cường Anh,

Pháp, Hoa Kỳ, và Liên Xô, nhưng giành quyền sẽ triệu tập hội nghị ngũ cường sau đó. Mãi đến ngày 29.11.1953, bài phỏng vấn Hồ Chí Minh mới được báo *Expressen* công bố, và được *Nhân Dân Nhật Báo* ở Bắc Kinh đăng lại ngày 1.12.1953, kèm theo bài xã luận hoàn toàn ủng hộ lập trường của Việt Minh (VM).

Ngày 6.12.1953, theo quyết định của các cố vấn CHNDTH, quân đội VM bắt đầu mở cuộc tấn công Điện Biên Phủ (1). Một tuần sau, Hồ Chí Minh tuyên bố chấp nhận thương thuyết với Pháp ngày 14.12.1953. Hỗ trợ ý kiến của Hồ Chí Minh, ngày 26.12.1953, Liên Xô đưa ra đề nghị họp tứ cường tại Berlin ngày 25.1.1954, và được các nước Anh, Pháp, Hoa Kỳ chấp thuận.

Vào ngày nói trên (25.1.1954), hội nghị tứ cường vừa khai mạc tại Berlin, thì Ngoại trưởng Liên Xô, Mikhailovich Molotov, đề nghị mời CHNDTH cùng họp để giải quyết các vấn đề tranh chấp trên thế giới. Mãi đến ngày 18.2.1954, ý kiến của Liên Xô mới được ba nước Tây phương đồng ý. Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa được mời tham dự hội nghị Genève, sẽ bắt đầu từ ngày 26.4.1954 để bàn về các vấn đề Triều Tiên và Đông Dương.

Hội nghị ngũ cường Anh, Pháp, Hoa Kỳ, Liên Xô, CHNDTH tại Genève chính thức khai mạc ngày 26.4.1954, một ngày bàn về Đông Dương, một ngày bàn về Triều Tiên. Liên Xô đề nghị mở rộng những nước tham dự bằng cách mời thêm các phe lâm chiến ở Đông Dương. Ý kiến này được chấp thuận tại phiên họp ngày 2.5.1954. Như thế, về vấn đề Đông Dương, hội nghị Genève sẽ có tất cả là 9 phái đoàn tham dự: Anh, Pháp, Hoa Kỳ, Liên Xô, CHNDTH, QGVN, VNDCCH (VM), Lào và Cambodge (Cambodia).

Hội nghị Genève về Đông Dương với sự tham dự của 9 phái đoàn, chính thức khai mạc ngày 8.5.1954. Một ngày trước đó, cứ điểm Điện Biên Phủ tại Việt Nam của liên quân Pháp-Việt bị thất thủ vào tay quân đội VM ngày 7.5.1954.

II.- HỘI NGHỊ GENÈVE

Hội nghị Genève về vấn đề Đông Dương có thể chia thành hai giai đoạn: Giai đoạn thứ nhất từ khi khai mạc (8.5.1954) đến khi tạm nghỉ ngày 20.6.1954. Giai đoạn thứ hai bắt đầu từ ngày 10.7 đến ngày 21.7.1954. Giữa hai giai đoạn là sự thay đổi chính phủ tại Pháp và hội nghị Liễu Châu giữa Châu Ân Lai (Trung Cộng) và Hồ Chí Minh (Việt Minh).

GAIAI ĐOẠN THỨ NHẤT HỘI NGHỊ GENÈVE

Hội nghị Genève về Đông Dương với 9 phái đoàn là ngũ cường Anh, Pháp, Hoa Kỳ, Liên Xô, CHNDTH, và bốn chính phủ liên hệ ở Đông Dương là QGVN, VNDCCH (VM), Lào, Cambodge (Cambodia), bắt đầu ngày 8.5.1954, một ngày sau khi kết thúc trận Điện Biên Phủ.

Thời điểm khai mạc hội nghị Genève về Đông Dương rõ ràng rất thuận lợi cho phía cộng sản: Liên Xô và CHNDTH lúc đó chưa rạn nứt mà còn liên lạc ngoại giao gần bó trong tinh thần Cộng sản Quốc tế, tích cực giúp đỡ VM. Trong khi đó, sau khi thất trận Điện Biên Phủ (7.5.1954), nội tình nước Pháp chia rẽ. Pháp đang muốn kiếm cách rút lui khỏi Đông Dương. Chính phủ Quốc Gia

Việt Nam gặp nhiều khó khăn, quân đội mới được thành lập nên chưa vững mạnh.

Phái đoàn QGVN do Ngoại trưởng Nguyễn Quốc Định cầm đầu khi hội nghị bắt đầu. Sau đó, để tăng cường, QGVN gởi Phó thủ tướng Nguyễn Trung Vinh làm Trưởng đoàn, Nguyễn Quốc Định phụ tá. Khi Ngô Đình Diệm chấp chính ngày 7.7.1954, thì tân Ngoại trưởng Trần Văn Đổ đến thay Nguyễn Trung Vinh. Phái đoàn VM do Phạm Văn Đồng lãnh đạo. Lúc đó ông Đồng đã được chỉ định làm Phó thủ tướng VNDCCH.

Sau gần 20 ngày hội họp tại Genève, ngày 26.5.1954, Pháp và VM thỏa thuận ngừng bắn ở Việt Nam, rút quân về những khu vực chỉ định. Phạm Văn Đồng đề nghị cách phân chia thật giản dị là chia hai nước Việt Nam ở vĩ tuyến 13 (2). Việt Minh rút về Bắc, Pháp rút về Nam. Pháp chưa quyết định. Anh Quốc tán thành, Hoa Kỳ phản đối. Chính phủ QGVN chủ trương thống nhất, không chia cắt. Tại Sài Gòn, thủ đô của chính phủ QGVN, **Quốc Dân Đại Hội** họp phiên bất thường cũng trong ngày 26.5.1954, phản đối mạnh mẽ việc chia hai đất nước (3).

Tại Genève, trong cuộc họp mật riêng với Pháp ngày 10.6.1954, Tạ Quang Bửu, Thứ trưởng Quốc phòng VM, nói với đại diện Pháp là Delteil rằng: "*Chúng tôi cần một thủ đô [Hà Nội] và cần một hải cảng [Hải Phòng]*"(4). Hội nghị toàn thể tại Genève gặp bế tắc ngày 12.6 khi phái đoàn VM không chấp nhận sự kiểm soát quốc tế, mà đòi rằng Ban Kiểm Soát chỉ có đại diện Pháp và VM. Việt Minh còn đòi giải pháp ngừng bắn ở Đông Dương bao gồm luôn cả vấn đề Việt-Miền-Lào.

Khi họp riêng ngày 15.6.1954, với đại diện Liên Xô (Ngoại trưởng Molotov) và đại diện CHNDTH (Thủ tướng kiêm Ngoại trưởng Châu Ân Lai), Phạm Văn Đồng bị đại diện hai nước này ép phải chấp nhận những giải pháp riêng biệt về ba nước Đông Dương, nghĩa là VM phải rút quân ra khỏi Lào và Miền. Kể từ 20.6.1954, các Ngoại trưởng tạm nghỉ và về nước tham khảo ý kiến.

NHỮNG DIỄN TIẾN TRONG THỜI GIAN HỘI NGHỊ GENÈVE TẠM NGHỈ

Mendès France, Thủ tướng Pháp: Sau thất bại Điện Biên Phủ (7.5.1954), chẳng những Pháp thay lãnh đạo ở Đông Dương, mà thay luôn cả chính phủ Pháp ở Paris. Nội các Joseph Laniel từ chức ngày 13.6.1954, và Mendès-France, người Pháp gốc Do Thái, thuộc đảng Xã Hội Cấp Tiến (Socialiste Radical), một thành viên Hội Tam Điểm Pháp (5), được mời lập chính phủ.

Điều trần trước Quốc hội Pháp, Mendès-France tuyên bố sẽ giải quyết vấn đề Đông Dương trong vòng bốn tuần lễ (chưa đầy một tháng). Nói cách khác, với ý nguyện của Quốc hội Pháp, chính phủ Mendès-France quyết định bỏ rơi QGVN, và bằng mọi giá ký kết hiệp ước đình chiến, rút quân Pháp ra khỏi Đông Dương. Mendès-France chính thức nhậm chức ngày 21.6.1954. Nếu tính thêm bốn tuần lễ thì vào khoảng 21.7.1954.

Ngô Đình Diệm, thủ tướng QGVN: Trong lúc tình hình quân sự và chính trị đang khó khăn và phức tạp, ngày 16.6.1954 quốc trưởng Bảo Đại đề cử Ngô Đình Diệm làm thủ tướng chính phủ Quốc Gia Việt Nam (QGVN) với **toàn quyền hành động**.

Nguyên vào năm 1950, Ngô Đình Diệm cùng anh là Ngô Đình Thục sang Hoa Kỳ và Âu Châu vừa nghiên cứu tình hình, vừa vận động chính trị. Từ năm 1953, ông Diệm sang sinh sống tại Pháp và Bỉ (Belgium). Sau khi được quốc trưởng Bảo Đại đề cử, Ngô Đình Diệm về đến Sài Gòn ngày 25.6.1954. Ngày 7.7.1954 (Song thất), ông chính thức nhậm chức và ra mắt nội các đầu tiên. Trong nội các này, ngoại trưởng là bác sĩ Trần Văn Đổ. Bác sĩ Đổ được thủ tướng Diệm cử sang Genève cầm đầu phái đoàn QGVN thay Nguyễn Quốc Định.

Hội nghị Liễu Châu: Trong thời gian nghỉ họp, Châu Ân Lai về lại Trung Quốc. Ông mời Hồ Chí Minh và Võ Nguyên Giáp qua Liễu Châu (Liuzhou), thuộc tỉnh Quảng Tây (Kwangsi hay Guangxi), hội họp từ ngày 3.7.1954.

Trong cuộc gặp gỡ này, đại đế Châu Ân Lai cho rằng có ba cách để đối phó với tình hình mới: -1) Thượng sách là hòa. - 2) Trung sách là đánh rồi hòa. - 3) Hạ sách là đánh tiếp.

Châu Ân Lai khuyên Hồ Chí Minh chấp nhận thượng sách là hòa để tránh mở rộng chiến tranh, vì nếu tiếp tục mở rộng chiến tranh, Hoa Kỳ sẽ can thiệp. Theo Châu Ân Lai, VM nên giải quyết riêng biệt chuyện Lào và Miền, đồng thời chia hai nước Việt Nam ở khoảng vĩ tuyến 16. Với kinh nghiệm chiến tranh Triều Tiên, Châu Ân Lai khuyên VM không nên đòi hỏi thái quá, khiến Pháp sẽ ở thế phải nhờ Hoa Kỳ can thiệp.

Cũng theo Châu Ân Lai, trong trường hợp Hoa Kỳ can thiệp vào chiến tranh Việt Nam, với binh lực hùng hậu, Hoa Kỳ sẽ có thể lật ngược tình thế như trong chiến tranh Triều Tiên trước đây. Như vậy VM sẽ đuối được kẻ địch yếu, nhưng lại rước kẻ địch mạnh. Hơn nữa, VM nên giúp tân Thủ tướng Pháp là Mendès-France, để ông ta không bị Quốc hội Pháp lật đổ. Nếu Mendès-France không thành công, chính phủ Mendès-France sẽ bị đổ, thì có thể sẽ bất lợi đối với phía CS (6).

Về phía phái đoàn VM, trong hội nghị này, Võ Nguyên Giáp cho biết nếu phải rút đi, thì chỉ rút những người làm công tác chính trị bị lộ diện, phần còn lại thì ở lại miền Nam chờ thời cơ, có thể khoảng 10.000 cán bộ (6).

Hội nghị Liễu Châu giữa Châu Ân Lai và Hồ Chí Minh kết thúc sau phiên họp cuối cùng tối ngày 5.7.1954. *Nhân Dân Nhật Báo* của Bắc Kinh ngày 8.8.1954, đăng "Tuyên bố về cuộc hội đàm Trung Việt của chính phủ Trung Quốc", được dịch nguyên văn như sau:

"*Thủ tướng nước Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa Châu Ân Lai và Chủ tịch nước Việt Nam dân Chủ Cộng Hòa Hồ Chí Minh đã cử hành hội đàm tại biên giới Trung Việt từ ngày 3 đến ngày 5 tháng 7 năm 1954. Thủ tướng Châu Ân Lai và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trao đổi ý kiến đầy đủ về vấn đề khôi phục hòa bình ở Đông Dương và các vấn đề có liên quan khác. Tham gia hội nghị còn có: Hoàng Văn Hoan, đại sứ nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa tại Trung Quốc và Kiều Quán Hoa, cố vấn Đoàn đại biểu nước Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa tại Hội nghị Genève'* (5).

Về lại Việt Nam, Hồ Chí Minh họp Bộ chính trị đảng Lao Động (tức đảng CSVN) tại Thái Nguyên, ra nghị quyết theo quyết định của hội nghị Liễu Châu, nghĩa là VM chấp nhận giải pháp chia hai đất nước, tạm thời hòa

hoãn và chuẩn bị tiếp tục tranh đấu sau khi ký kết hiệp ước đình chiến (7).

Chủ trương mới này được Hồ Chí Minh nêu ra trong báo cáo ngày 15.7.1954 tại Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương đảng Lao Động (tức đảng Cộng Sản) khóa II từ 15 đến 17.7.1954 tại Việt Bắc, trong đó có đoạn viết: "*Trước kia khẩu hiệu của ta là: 'Kháng chiến đến cùng'. Nay vì tình hình mới, ta cần nêu khẩu hiệu mới là hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ'* (8).

Trong khi đó, thực hiện sự thỏa thuận ngày 26.5 tại hội nghị Genève, các phe lâm chiến ở Việt Nam mở hội nghị Trung Giá từ ngày 4 đến 27.7.1954 để bàn về chi tiết việc ngưng bắn. Trung Giá, hay Trung Giã, nằm về phía nam thị xã Thái Nguyên khoảng 30 cây số. Đại diện cho Pháp là Đại tá Lennuyeux, đại diện cho QGVN là Thiếu tá Nguyễn Phước Đăng, đại diện cho VM là Thiếu tướng Văn Tiến Dũng.

GIẢI ĐOẠN THỨ HAI HỘI NGHỊ GENÈVE

Tân Thủ tướng Pháp là Mendès-France đích thân đến Genève để hội đàm với Ngoại trưởng Liên Xô là Mikhailovich Molotov ngày 10.7, và Ngoại trưởng CHNDTH là Châu Ân Lai trong hai ngày 12 và 13.7. Pháp, Liên Xô và CHNDTH thỏa thuận giải pháp chia hai nước Việt Nam. Pháp đòi chia ở vĩ tuyến 18. Trung Hoa đề nghị vĩ tuyến 16, rồi đổi vĩ tuyến 17. Sau đó, khi Châu Ân Lai gặp Phạm Văn Đồng, đại biểu của VM, Châu Ân Lai áp đặt ý định của các cường quốc. Phạm Văn Đồng đành chấp nhận. Đại biểu QGVN là bác sĩ Trần Văn Đố phản đối việc chia cắt đất nước bất cứ ở đâu.

Cuối cùng, sau những tranh cãi và mặc cả vào buổi chiều ngày 20.7.1954, hiệp ước đình chiến được soạn thảo xong và ký kết sau 12 giờ đêm 20.7, qua sáng 21.7.1954 trong lúc đồng hồ ở trụ sở ký kết vẫn giữ nguyên ở 12 giờ đêm 20.7.1954 (9).

III.- HIỆP ĐỊNH GENÈVE: ĐÌNH CHỈ CHIẾN SỰ

Danh xưng chính thức của hiệp định Genève là *Hiệp định đình chỉ chiến sự ở Việt Nam*. Hiệp định này được **viết bằng hai thứ tiếng Pháp và Việt**, có giá trị như nhau. Hai nhân vật chính ký vào hiệp ước đình chiến Genève là Henri Delteil, Thiếu tướng, thay mặt Tổng tư lệnh Quân đội Liên Hiệp Pháp ở Đông Dương và Tạ Quang Bửu, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng chính phủ VNDCCCH. Các nước khác cùng ký vào hiệp định Genève còn có Anh, Liên Xô, CHNDTH, Lào, Cambodia. Hai chính phủ QGVN và Hoa Kỳ không ký vào bản hiệp định này. *Hiệp định đình chỉ chiến sự ở Việt Nam* gồm có 6 chương, 47 điều, trong đó các điều chính như sau:

- Việt Nam chia làm hai vùng tập trung, ranh giới tạm thời từ cửa sông Bến Hải (tỉnh Quảng Trị), theo dòng sông, đến làng Bồ-Hồ-Su và biên giới Lào Việt. [Không nói đến vĩ tuyến 17. Trong thực tế, sông Bến Hải ở vĩ tuyến 17 nên người ta nói nước Việt Nam được chia hai ở vĩ tuyến 17]. Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa ở phía bắc và Quốc Gia Việt Nam ở phía nam.

- Dọc hai bên bờ sông, thành lập một khu phi quân sự rộng 5 cây số mỗi bên, để làm "khu đệm", có hiệu lực từ ngày 14.8.1954.

- Thời hạn tối đa để hai bên rút quân là 300 ngày kể từ ngày hiệp định có hiệu lực.

- Cuộc ngưng bắn bắt đầu từ 8 giờ sáng ngày 27.7 ở Bắc Việt, 1.8 ở Trung Việt và 11.8 ở Nam Việt.

- Mỗi bên sẽ phụ trách tập hợp quân đội của mình và tự tổ chức nền hành chính riêng.

- Cấm phá hủy trước khi rút lui. Không được trả thù hay ngược đãi những người đã hợp tác với phía đối phương.

- Trong thời gian 300 ngày, dân chúng được tự do di cư từ khu này sang khu thuộc phía bên kia.

- Cấm đem thêm quân đội, vũ khí hoặc lập thêm căn cứ quân sự mới.

- Tù binh và thường dân bị giữ, được phóng thích trong thời hạn 30 ngày, kể từ khi thực sự ngưng bắn.

- Sự giám sát và kiểm soát thi hành hiệp định sẽ giao cho một Ủy ban Quốc tế.

- Thời hạn rút quân riêng cho từng khu vực kể từ ngày ngưng bắn: Hà Nội (80 ngày), Hải Dương (100 ngày), Hải Phòng (300 ngày), miền Nam Trung Việt (80 ngày), Đồng Tháp Mười (100 ngày), Cà Mau (200 ngày). Đợt chốt ở khu tập kết Trung Việt (300 ngày).

Hiệp định đình chỉ chiến sự ở Việt Nam chỉ là một hiệp định có **tính cách thuần túy quân sự**. Cũng giống như hiệp ước đình chiến Panmunjon (Bàn Môn Điểm) ngày 27.7.1953, hiệp định đình chiến *Genève* không phải là một hòa ước, và không đưa ra một giải pháp chính trị nào cho tương lai Việt Nam. (Trích *Việt sử đại cương* tập 5).

(Còn tiếp)

(Toronto, 19.7.2010)

Chú thích :

1. Qiang Zhai, *China & the Vietnam Wars, 1950-1975*, The University of North Carolina Press, 2000, tt. 45-46. Chính Đạo, *Việt Nam niên biểu*, tập B: 1947-1954, Houston, Nxb. Văn Hóa, 1997, tr.355.

2. Tiền Giang, *Chu Ân Lai đỡ Nhật-Nội-Ngõa hội nghị [Chu Ân Lai và Hội nghị Genève]*, Bắc Kinh: Trung Cộng đảng sử xuất bản xã, 2005, bản dịch của Dương Danh Dự, tựa đề *Vai trò của Chu Ân Lai tại Genève năm 1954*, chương 27, "Hội nghị Liễu Châu then chốt". (diendan@diendan.org) (trích ngày 1.2.2009). Xem thêm: tạp chí *Thế Kỷ 21*, California: số 219, tháng 7.2007, tr.13.

3. Đoàn Thêm, *Hai mươi năm qua: Việc từng ngày (1945-1964)*, Sài Gòn 1966, Xuân Thu California, tái bản không đề năm, tr.147.

4. Chính Đạo, *sđđ*. tr.390.

5. Tạp chí *L'Histoire*, Paris, số 256, tháng 7 và 8.2001, tr.53. Mendès-France gia nhập Hội Tam Điểm Paris năm 1928, khi mới 21 tuổi. Suốt đời, ông hoạt động cho Tam Điểm.

6. Tiền Giang, *sđđ*. chương 27 (Hội nghị Liễu Châu then chốt) và chương 28 (Lãnh tụ đã quyết thì vũ trụ cũng chẳng là cái gì). Về Hội nghị Liễu Châu, xin đọc thêm Qiang Zhai, *sđđ*. tt. 58-60.

7. Chính Đạo, *sđđ*. 404.

8. *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 7 (1953-1955), xuất bản lần thứ hai, Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc Gia, 2000, tr.316. Theo chú thích của sách này, cuộc họp giữa Châu Ân Lai và Hồ Chí Minh diễn ra ở biên giới Việt Trung, và không nói địa điểm cụ thể.

9. Theo tài liệu của Chính Đạo, lúc đó là 1 giờ sáng (Chính Đạo, *sđđ*. tr. 409). Theo Thế Nguyên, Diễm Châu, Đoàn Tường, *Đồng Dương 1945-1973*, Nxb. Trinh Bày, Sài Gòn 1973, tr.11, thì lúc đó là 3 giờ 15 phút sáng.



BEAUTY NAILS SUPPLY

Import - Export

Director Nguyễn Thị Hà

Đông Xuân Center Berlin

Halle 3, Raum 311, Herzbergstraße 128-139, 10365 Berlin

Tel.: 030 551 531 47 - Handy: 0152 029 111 62 - Email:hanailssupply@web.de



Alkohol 70% (USA) MMA Mango Liquid Acetone 100% (USA)

No MMA LIQUID

Safe Stic (Primer)

Glossy Top Gel (Không dùng Alkohol)

Safe Stic (Primer)



Angebot: ab 10,- 1 Galon 35,-

1 Galon 55,-

1 chai 8 oz 49,-

1 chai 8 oz 59,-

1 chai 8 oz 45,-

Bột Gel Lechat 368g

Air-Brush TopCoat

Sun Block chống vàng móng

Builder Gel ibd

Clear Gel ibd



ab 5 hộp 38,-

1 chai 16 oz 25,-

1 chai 16 oz 40,-

ab 10 hộp 26,-

ab 5 chai 48,-

Máy sấy khô Automatic

Máy sấy Gel



Angebot: 45,-

Angebot: 35,-

Chuyên bán buôn ghế Spa, bàn làm nails, trang thiết bị máy móc, hóa chất và các phụ liệu cho nghề làm móng tay. Nhận cấp chứng chỉ dạy nghề (Zertifikat). Hướng dẫn cách sử dụng hóa chất, tư vấn mở tiệm Nail (Nhận thiết kế, trang trí và xây dựng tiệm Nail). Chuyên hàng đến tận nơi cho khách hàng ở tỉnh xa. Nhận đặt theo hình thức Nachnahme, hoặc Überweisung. Có giá đặc biệt cho các tiệm mới mở.

*Giá không có bảo hành, có bảo hành 1 năm tính thêm 1000,-



SCHWAMBERGER • KLÄSSIG & PARTNER

STEUERBERATUNGSGESELLSCHAFT

Berlin • Göttingen • Einbeck • Hann Münden • Uslar • Heiligenstadt • Bad Langensalza

STEUERLICHE BERATUNG

- Erstellung von:
Lohnabrechnungen, Finanzbuchhaltungen
Jahresabschlüssen, Steuererklärungen
- Unternehmens- / Existenzgründung
- Betriebsveräußerung- / erweiterung
- Nachfolgeplanung u. Erbregelung
- Vermögensberatung / Altersvorsorge

ANWALTliche BERATUNG

- außergerichtliche & individuelle Beratung
von Unternehmen & Privatpersonen
- Prozeßführung
- Vertragsgestaltung
- Forderungsmanagement / Zwangsvollstreckung
- Insolvenzbegleitung und Sanierung

TƯ VẤN THUẾ

- Lập bản lương hàng tháng
- Lập sổ sách kế toán hàng tháng
- Lập tổng kết cân đối
- Lập bản khai thuế cuối năm
- Thành lập doanh nghiệp
- Mua bán, chuyển nhượng
- Nói rộng phát triển - Kế hoạch thừa kế
- Tư vấn tài sản / Hưu trí

TƯ VẤN LUẬT SƯ

- Cho ngoài vụ án và cho doanh nghiệp,
doanh nhân và cá nhân
- Kiện tụng trong vụ án
- Tháo hồ sơ - Đòi hỏi nợ
- Thủ tục phá sản và cải thiện mô hình kinh doanh

Phú-Hải Ngô (Handy: 0171 - 300 65 60)

Rechtsanwalt • vereidigter Dolmetscher - Luật sư • Thông dịch viên hữu thệ

Potsdamer Str. 86, 10785 Berlin

Telefon: +49 (30) 2639 3595-0 • www.schwamberger-partner.de

Steuerberater • Wirtschaftsprüfer • Rechtsanwälte • Thuế • Kiểm toán • Luật sư

Công ty chúng tôi có trên 40 năm kinh nghiệm và nhận khách trên toàn nước Đức

Luật sư Ngô Phú Hải sẽ chịu trách nhiệm cho khách người Việt theo nhu cầu.

Gerald Schwamberger

Kiểm toán viên - Chuyên viên tư vấn Thuế
Wirtschaftsprüfer - Steuerberater

Karsten Klässig

Cử nhân kinh tế - Dipl. Kfm.
Kiểm toán viên - Chuyên viên tư vấn Thuế
Wirtschaftsprüfer - Steuerberater

Weidenbreite 14, 37085 Göttingen

Telefon: +49 (551) 50 189-0

1253-173 178

ĐẠI LÝ BÁN SÁCH VÀ SƠN MÀÌ

- Hồng Phúc -

Bán Kim Từ Điển USA

- Từ Điển Điện Tử phát âm giọng người thật. Gồm 15
Đại Từ Điển Đức Việt - Pháp Việt, Anh Việt, Anh +
Anh - Việt Việt v.v.v...

Màn ảnh màu cảm ứng 4.1 và 3.5

Giá Đặc Biệt

Bán đầy đủ các loại sách và tự điển

- Đại Tự Điển Đức Việt gồm 350.000 từ
- Đại Tự Điển Việt Đức gồm 200.000 từ
- Tự điển Y Dược : Đức Việt + Việt Đức
- Đại Tự Điển Anh Việt - Việt Anh
- Đại Tự Điển Pháp Việt - Việt Pháp
- Đại Tự Điển Hán Việt.

ĐT. liên lạc : 04421-28279 và 07066- 915796

E-mail : VanTamTP@yahoo.de

2967-175-180

LUẬN ÁN TỬ VI

**Biết trọn đời người qua 12
cung số và đại vận 10 năm.**



Bác Hoàng Công Chử

Heinz Spicker Str. 63

D-41065 Mönchengladbach

Tel & Fax : 02161-65 09 54

(Từ 9 giờ đến 19 giờ trong tuần kể cả thứ bảy)

615-175181

VĂN PHÒNG LUẬT SƯ

HERIBERT KAYENBURG

thẩm quyền hoạt động trên khắp nước Đức và EU

Tư vấn pháp lý, tranh tụng, luật sư đại diện
bào chữa trong các lĩnh vực: **luật ngoại kiều,
luật gia đình, luật tỵ nạn, luật lao động,
luật hình sự và dân sự (an sinh xã hội,
tranh chấp dân sự trong mọi phương
diện), luật thương mại, kinh doanh, thuế
vụ, sở tài chính...**

Địa chỉ liên lạc:

Gartenstr. 178
41236 Mönchengladbach
Fax: 02166/6231-122

TEL.: **02166 / 62 31 10**
(08:30 - 17:00h)
02166 / 62 31 114
(chiều)

Email: heribert.kayenburg@web.de

Web: <http://www.rechtsanwalt-kayenburg.de>

(Có sự hợp tác của thông dịch viên hữu thệ

Dipl.-Ing. Nguyễn Hùng Sơn,

In der Konde 2, 51107 Köln,

Tel. 0221-986013, 0171-2200796)

4569_175180

Cần sang lại nhà hàng Tàu

- 90 chỗ ngồi
- Bếp rộng, tiền nhà rẻ
- Ngay trung tâm phố đi bộ
- Giá phải chăng
- Xin liên lạc số điện thoại

0175 24 69 552 8427-178179

Cần sang Asia Restaurant

- Địa điểm : Aalen (Baden-Württemberg)
- Trang trí đẹp : 70 Plätze mit Terrasse
- Đồ đạc trong nhà hàng còn mới – Có 2 Warme Büffet và 1 Kalt-Büffet.
- Có nhiều chỗ đậu xe- gần 2 Supermärkte

- Xin liên lạc: Tel: **07361 / 500995**
- Hay **01522-9561958** 4988-177179

Asia Restaurant oder Tee-Haus

- Im Zentrum Bad Salzufen
- Bis 70 Plätze möglich + 20 Aussenplätze
- Kaltmiete 1500,00 Euro + NK
- **Tel : 05222 / 16160**
- Tại trung tâm, không qua trung gian
- Mướn với chủ nhà

8372-177178

Cần sang gấp

- **01 cửa hàng bán quần áo**, tặng phẩm và đồ Á châu (Lebensmittel). Cửa hàng rộng 350m². Ngay trung tâm thành phố có 60.000 dân, có 2 dãy cửa kính lớn, có bãi đậu xe. Tiền nhà rẻ.

- **Cho thuê 1 tiệm uốn tóc** (và có thể làm chung tiệm Neos) có sẵn dụng cụ uốn tóc và đã có khách quen lâu năm. Trên lầu có nhà ở và có đủ tiện nghi trong nhà bếp, tủ quần áo. Nhà và tiệm hơn 200m², ngay trung tâm phố và du lịch mùa hè.

Tel. : 015206433190

6324-176178

4453-177182

Reisebüro **NHANSON**



Asien und Weltweit

Kaiserskamp 93 . D-44329 Dortmund
Tel. 0231 - 900 34 17 . Fax 0231 - 80 90 18 18
Mobile 0179 – 818 91 33 . mail@nhanson-reisen.de

- Cùng với quý khách lựa chọn những chuyến bay thích hợp về Việt Nam và khắp nơi trên thế giới.
- Kurreisen (an dưỡng) tại các nơi nổi tiếng trong và ngoài nước Đức. Hãng bảo hiểm có thể đài thọ chi phí đến 100%.
- Busreisen trong nước Đức và Âu Châu
- Tour du lịch Á Châu và thế giới
- Mietwagen với các hãng Avis, Sixt, Hertz v.v....
- Flughafen-Hotels und Parkplätze
- Bảo hiểm du lịch: Reiserücktritt-, Auslands-Krankenversicherung ..v.v...
- Lo Visum, Miễn Thị Thực Visa, hướng dẫn du học Đức và các giấy tờ khác

Postbank Frankfurt . Konto-Nr. 189 243 600 . BLZ 500 100 60
Ausland: IBAN DE 7550 0100 6001 8924 3600 . BIC PBNKDEFF
Giờ làm việc: Mo - Fr: 10.00 - 18.00 ; Sa: 09.00 - 13.00 Uhr

Sang nhượng cửa hàng ASIA-HAUS

- Nhà hàng nằm cạnh trung tâm thành phố Northeim, có 30 ngàn dân.
- Nhà hàng có 60 chỗ ngồi, trang trí đẹp
- Có Biergarten
- Không nợ hãng bia
- Vì hoàn cảnh con nhỏ cần sang lại.
- Xin liên lạc : **Tel. : 05551 2928**
- *** Có hình ảnh ở Internet :

Trang Web : **ASIA-HAUS.de.VU**

3283-177179

Sang Restaurant – Imbiss

Cách trung tâm Hannover độ 1,5 km
Cạnh trạm xe Bus và Tàu điện

- Có 60 chỗ ngồi
- Có Kegelbahn
- Có chỗ đậu xe rộng rãi.
- Có Terrasse 20 chỗ ngồi.

Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc :

Tel : 0511-5394406 (từ 10giờ - 21 giờ)
Handy : 015779667059

8358-176178-

Cần bán đồ dùng nhà hàng

- Bếp China 4 mặt hiệu EKW.
- Máy hút hơi
- Tủ treo bằng Inox (Edelstal) dài 3m
- 3 bàn làm việc
- 01 bồn rửa chén lớn có 2 chậu
- Bàn ghế, v.v...
- Giá bán tất cả ca. 4.000,-€

Tel. : **0441 – 4084400**

Handy : **0160- 94911914**

0163-2501645

6755-177

Cần sang Asia Restaurant

- ❖ Địa điểm : Aalen (Baden-Württemberg)
- ❖ Trang trí đẹp : 70 Plätze mit Terrasse.
- ❖ Đồ đặc trong nhà còn mới- Có 2 Warme Büffet và 1 Kalt-Büffet
- ❖ Có nhiều chỗ đậu xe- gần 2 Supermärkte
- ❖ Giá cả rẻ thỏa thuận

Xin liên lạc :

Tel : **07361 / 500995** hay **01522 - 9561958**

4988-177179

Sang nhà hàng

Nhà hàng nằm trên đường lớn đông dân cư, Trung Tâm thành phố Nürnberg. Tiệm trang trí rất đẹp và sang trọng. Bên trong nhà hàng có 130 chỗ ngồi, ngoài có Biergarten.

Bếp rộng, đồ đặc trong nhà hàng còn mới vì mới thay. Trên nhiều năm hoạt động, có nhiều khách quen, có bãi đậu xe, không nợ hãng bia.

Vì thiếu người trông coi, nên phải sang nhượng lại. Giá cả phải chăng, có thể thương lượng.

Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc:

Handy **0162-5408128**

anhti

Cần sang Viet Nam Restaurant

- Độc quyền giữa thành phố Ludwigsburg, 85 ngàn dân. Thành phố yên tĩnh thuận tiện đón Autobahn gần Schloß & L.B. City. Khu du lịch.
- Tiệm ở trên, nhà ở trên. Giá thuê tất cả là 2500€/Monat.-
- Sân bên ngoài rộng, đẹp có 50 chỗ ngồi. Trong nhà 90 chỗ ngồi.
- Trên 2 năm đang hoạt động rất tốt. Nhiều Stammkunden.
- Cần sang gấp vì thiếu người làm.

Xin người có ý sang tiệm liên lạc qua số điện thoại :

07141 2984838. Handy : **01520 8557358**

6865-174-179



NGUYEN-HUU
CONSULTING

NGUYEN-HUU CONSULTING GMBH & CO.KG

Bahnhofstr. 30

46446 Emmerich am Rhein

FON +49 (0) 2822 / 91 54 428

FAX +49 (0) 2822 / 91 54 462

Mobil +49 (0) 151 / 172 136 89

MAIL: info@nguyen-huu.de

www.nguyen-huu.de

www.nguyen-huu.asia

www.lommen.biz

Trong hợp tác nhiều năm với cơ quan thuế **Fölting & Lommen**

- Tư vấn CNTT (EDV)
- DATEV Softwares
- Tư vấn kinh doanh
- Tư vấn quản lý
- Kế toán tài chính
- Tiền lương nhân viên hàng tháng

- Thuế trở lại
- Báo cáo tài chính (Bilanz)
- Tư lập một doanh nghiệp mới
- Tư vấn các doanh nhân **Việt Nam ở Đức**

Liên hệ:

Ông Thuong Nguyen-Huu

Dipl.-Wirt.-Inf.

8421-178183

DÀN NHẠC JBL Vùng OSNABRÜCK-MÜNSTER
Phi Hoàng
CHUYÊN PHỤ TRÁCH ÂM NHẠC KARAOKE & DISCO
ĐÁM CƯỚI - SILBERNE HOCHZEIT

- Nhiệt tình phụ giúp điều khiển chương trình
- Trang trí màn sân khấu - màn chụp ảnh
- NHẠC VIỆT NAM - CHINA - ENGLISCH
- Máy lọc âm thanh ca rất êm - rõ ràng
- Đã tổ chức nhiều nơi - Nhiều kinh nghiệm
- Hội trường lớn 700€ - Nhà hàng 380€

Phi Hoàng
 Limberger Str. 23a - 49080 Osnabrück
 Tel. : **0541 - 8601244**. Hd.: **0176 - 28114712**

1642-174179

Studio TRỌNG - PHƯƠNG

- Quay phim - Chụp hình cho đám cưới.
- Chụp hình làm Album tại Studio.
- Trang điểm và tạo mẫu tóc cô Dâu
- Phân phối sỉ và lẻ trang phục áo cưới, áo dạ hội theo yêu cầu.

Xin liên lạc : **Trọng Phương Germany**
 (+49) **0231 - 9868024**
 (+49) **0157 - 76437001**
 (+49) **0172 - 2710713**
 Email: info@espente.com .
www.espente.com

6005-175180

Nail & More 5985-176-181

Schulungcenter-Vertrieb-Nagelstudios
Sản xuất-Đào tạo chuyên viên-Bán sỉ

Có lớp đào tạo kiến thức chuyên môn để mở tiệm làm ch
 Khóa đào tạo chuyên viên theo những phương pháp tối tân
 nhất.(Gel và Acryl) Chương trình Đào tạo phong phú này dành
 trang bị cho những người mới bước vào nghề có sự kiến thức cơ
 bản khá rộng vào buổi ban đầu,những kiến thức đã được chọn lọc
 cho dễ học và dễ thực hành. Mọi chi tiết xin liên lạc:

Mỹ Phương Kirchstr. 8
D- 74679 Weissbach
Tel: 07947-940627. Fax: 07947-943594
nailandmore@t-online.de




CHỮA BỆNH TỪ THIỆN 1766-172-177

**Với Phương Pháp Điện Chấn của Bùi Quốc Châu biến
 bệnh nhân là thầy thuốc có thể chữa các bệnh sau :**

- Các loại u bướu trên toàn cơ thể, sạn thận, mật.
- Viêm gan siêu vi B.C xơ gan cổ chướng, ung thư gan.
- Thoái hóa cột sống có gai ở cổ, lưng, gối, gót chân.
- Thần kinh tọa, liệt nửa người do tai biến, các bệnh mắt, tai ù suy
 tim, thận Parkinson, thông phong viêm xoan, mũi dị ứng, hen
 suyễn, cai thuốc lá, rượu, giảm béo, làm đẹp phụ nữ v.v...
- Các bệnh đàn ông, đàn bà, tiền liệt tuyến, ung thư tử cung, vú.
- Cao huyết áp, tiểu đường chữa và hướng dẫn cỡ 2 giờ tự chữa
 bệnh khác lâu hơn 4 giờ để tự chữa bệnh được.

Để tránh mổ xẻ hay uống thuốc lâu dài xin liên lạc:
Bùi Văn Ruần: Attigstr. 4 .- 35713 Eschenburg.
Tel&Fax: 02774-531690 . Hd. 0177-301. 8316
 Email : VanBui@gmx.de

D&D ASIA CENTER
Einzel und Großhandel
Aachenerstr. 68 – 50674 Köln

*Trung tâm chuyên phục vụ quý khách các
 mặt hàng thực phẩm Á châu như: Rau, hoa
 quả tươi, đồ khô, đồ đông lạnh
 Và đặc biệt có những mặt hàng Sushi.
 Chúng tôi nhận và giao hàng trực tiếp đến
 các nhà hàng của quý khách.*

*Ngoài ra chúng tôi có thể tư vấn và giúp đỡ
 những quý khách có nhu cầu mở nhà hàng
 bán đồ Sushi, thức ăn của Nhật, Hàn Quốc
 và Thái Lan.*

Hân hạnh chào đón quý khách.
 Mọi chi tiết xin liên hệ anh Võ Việt Dân
 Tel. **0151 50 47 69 45**
 Fax. **0221 17 92 17 04**
 Email: asiacenterkoeln@gmail.com

2276-174180

 **D&D Asiacycle** Einzel- und Großhandel

**Với nhiều kinh nghiệm trong ngành Nails (Gel & Acryl),
 bằng những phương pháp dễ học và thực hành trực tiếp
 trên tay khách chúng tôi có mở những khóa học ngắn và
 lớp đào tạo dài hạn cho nghề Nails. Sau khi học bạn sẽ có
 một kiến thức căn bản vững chắc cùng với văn bằng được
 sự công nhận của nhà nước để tự tin đứng ra làm
 chủ.Trường hợp ở xa đến học chúng tôi sẽ liên hệ cho bạn
 chỗ nghỉ tại khách sạn với giá thật rẻ.**

Mọi chi tiết liên lạc đến :

LAM NAILS American Style
Schulungcenter & Nagelstudio
 Am Houiller Platz 9. 61381 Friedrichsdorf
Tel&Fax : + 49 (0) 6172 - 99 57 05
 E-mail : Lamnails@t-online.de

6792-177182



Thẩm Mỹ Viện Mùa Xuân
Fleischscharren 1 - 386400 Goslar
Tel. : 05321 - 18708 . www.xuantattoo.de

- Xăm lông mày **149,-€**
- Mi mắt trên **149,-€**
- Mi mắt dưới **149,-€**
- Xăm viền môi **149,-€**
- Xăm cả môi **249,-€ + 149,-€**
- Xăm toàn bộ **950,-€**
- Làm hết toàn bộ các nếp nhăn trên mặt ngay
 lập tức **ab 250,-€**
- Xóa hết các nốt tàn nhang, nốt ruồi và các
 loại nám da **ab 70,-€**
- Xăm hình nghệ thuật trên người thì giá cả tùy
 theo hình to hay nhỏ.

Xin quý bạn gọi điện hẹn trước khi đến !!!

2298-175180



NHÓM NẤU ĂN & LÀM BÁNH VIỆT NAM
Chuyên nhận thực hiện nấu
TIỆC CƯỚI * LIÊN HOAN * SINH NHẬT

Giá bình dân ab. 15€ / người.

Đặc biệt các món ăn Á Châu đa dạng, các loại bánh Cưới, Hò, Sinh nhật & các loại bánh Việt Nam

Có thợ chụp hình, quay phim, Karaoke & Nhạc sống
Nhận chụp hình ngoại cảnh trọn gói

Xin liên lạc về : **Chú Cường**

☎ quán : **0711 - 12570114**

☎ nhà : **0711 - 6202585**

☎ **0711 - 91468332**

510-177182



ĐÀ LẠT

Party Service

Chuyên nhận nấu thức ăn cho các buổi tiệc

Đính Hôn - Tân Hôn - Sinh Nhật - Liên Hoan - v.v...

- ❖ Có đầy đủ tiện nghi, hợp khẩu vị, vừa túi tiền.
- ❖ Phục vụ quý khách tận tình với nhiều món ăn Việt, Hoa đặc sản. Có nhiều kinh nghiệm trên 18 năm được sự tin nhiệm của cộng đồng người Việt.
- ❖ Cho mượn khay trầu, mâm quả v.v...

Xin liên lạc : **Phượng và Thanh**

Tel&Fax : 0421- 801 668.

Mobil : 0176 / 41409935

175180/ 5240

Sang Asia Restaurant
 gần Göttingen



- Quán nằm ở trung tâm thành phố du lịch sầm uất.

- Có 40 chỗ ngồi.

- Địa điểm đẹp.

- Kaltmiete 815 €

- Giá thỏa thuận

Liên hệ với chị Yến

Handy : 0152 0269 6572 hoặc 0174 10333 93

hoặc **Tel . : 05541 90 39 63**

7927-173178

Fam. LỆ SANG

Tel. : 0911 - 457379 ; 0175 - 5680157

Nürnberg - Germany

NHẬN ĐẶT NẤU :

TIỆC CƯỚI - SINH NHẬT - HỌP MẶT

Phục vụ Quý khách tận tình với nhiều món ăn :



- Đặc sản Việt Nam
- Chất lượng đảm bảo
- Giá cả phải chăng

(2371-177182)



Hơn 40 năm kinh nghiệm tại Đức
không gì bảo đảm bằng có một cuộc sống tự lập

Trong cuộc sống thường nhật có rất nhiều biến chuyển bất ngờ mà chúng ta không ai có thể lường trước được. Nếu bạn có một nghề vững chắc trong tay thì lúc nào bạn cũng tự chủ được đời sống của bạn và sau đó là gia đình. Chúng tôi tận tâm đào tạo chuyên viên về các nghề sau đây:



Bạn muốn có 1 cặp lông mi dài, rậm và đẹp? Bạn hãy dùng WIMPERNKRAFT
Sản phẩm này của Đức rất có hiệu nghiệm sau khi sử dụng từ 3 cho đến 4 tháng.

Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc bằng điện thoại.

Sản phẩm này gồm 2 thứ : WIMPERN-TINKTUR và WIMPERN-BALSAM 87,- Euro

Đặt hàng theo hình thức Nachname và Überweisung

KOSMETIK - MASSAGE - PERMANENT MAKE-UP - NAGELMODELLAGE

Rất uy tín - Bền không khí thân mật - Hướng dẫn tận tình

☞ **Mỗi khóa học chỉ nhận 2 người** ☞

Mọi chi tiết xin liên lạc với : **Bà Lộc Lamberty : Zerrennerstr. 14. 75172 Pforzheim.**

Tel. : 07231 / 17190 (mỗi ngày sau 19 Uhr) - Fax : 07231 / 105194

2245-173-178

Thi Nail Shop



Manikürzubehör & Modeaccessoires

Thi Nail Shop

Freihofstr. 20 - 73033 Göppingen. Tel. 07161-70078.- Email: congphu@arcor.de. www.thinailshop.com

Chuyên bán sỉ và lẻ dụng cụ, bàn ghế, hóa chất cho nghề làm móng tay.

Khách hàng có thể đặt hàng qua điện thoại : **07161-70078** hoặc Fax : **07161 - 8088220.** 7474-175180

Party Service Tran

Tiệc Cưới – Liên Hoan – Sinh Nhật

- Nhận nấu các món ăn Á Châu, các món **Chay**, các món **Đức**.
- Nhận theo yêu cầu của quý vị : Buffet, Selbstservice (với những dụng cụ giữ nóng thức ăn) hoặc Bedienung.

Quý vị chắc chắn sẽ hài lòng với sự phục vụ tận tình và nhiều năm kinh nghiệm.

Tel : 07473 – 922 706

Email : tnthanh1959@yahoo.com.

6462-173178

Ha Pham – Kontierungs- & Lohnbüro

Ostring 1 - 47918 Tönisvorst

Tel. : 02151-651118. Fax : 02151 – 651119
hoặc Handy : 0151 – 12057914.

Văn phòng đảm nhận việc kế toán (Buchhaltung) và làm bảng lương (Lohnbuchhaltung) hàng tháng cho tất cả các tiệm, hãng xưởng, mọi ngành nghề trên toàn nước Đức, do người Việt phụ trách :

Frau Hà Phạm.

Bảo đảm : Kinh nghiệm và giá phải chăng.

1264-173178

Thùy Vân

- ❖ *Nữ Chiêm Tinh Gia, chuyên đoán vận mạng qua bài cào (bài Tây). Xem chỉ tay, chữ ký, xem tướng, xem tuổi cưới gả vợ chồng, khai trương cửa hàng, tiệm, xem đúng ngày để khai trương tốt. Chấm tử vi và nhất là xem phong thủy, hướng nhà, sẽ đến tận nơi để hướng dẫn.*
- ❖ *Đã có 15 đến 20 năm kinh nghiệm sẽ giúp quý vị giải hết những thắc mắc về tương lai để hầu tránh vấp ngã không cần thiết và công việc làm ăn có thể phát đạt hơn. Cô Thùy Vân ngoài ra còn tham dự những khóa học về „Horoskop“ của Âu Châu, định mạng và tính tình của một người đều nằm trong những ngôi sao, mùa sinh, ngày sinh và những con vật tượng trưng cho bốn mạng của mình, có thể theo đó mà xét đoán.*

Xin liên lạc điện thoại để lấy hẹn.

Asia Nudelhaus : Nguyễn Thị Thùy Vân.

Sonnborner Str. 156 (direkt am Wendehammer). 42327 Wuppertal.

Tel. : 0202-4292678. Fax : 0202-4292679. Handy : 0172-8391195

8324-176178

2864-173178

May Travel



Bảo đảm giá rẻ đặc biệt

Cho các chuyến du lịch : **Á, Úc, Âu, Mỹ, Canada** với Lufthansa, Air France, Vietnam Airlines, Cathay Pacific, Thai Airways, Malaysia, v.v...

- ♦ Luôn luôn có giá đặc biệt cho từng thời điểm.
- ♦ Chọn lựa vé với giá rẻ và chuyến bay thuận lợi, thích hợp cho Quý Khách. Hướng dẫn rõ ràng, chu đáo.
- ♦ Giữ chỗ trước để quyết định, không mất tiền.
- ♦ Nhận đặt khách sạn bất cứ nơi nào, theo ý Quý Khách.
- ♦ Vé du lịch bay từ SGN & HAN.
- ♦ Nhận lo thủ tục xin miễn thị thực và Visa về Việt Nam
- ♦ Số vé giá rẻ có giới hạn, Quý Khách nên liên lạc giữ chỗ sớm để có vé rẻ và ngày bay như ý.

***** Tất cả các loại bảo hiểm Du lịch *****

Kính mời Quý Khách liên lạc với công ty để biết thêm chi tiết và giá vé !



May Travel

Lindlarer Str.9. 53797 Lohmar

Tel. : 02206 - 903 19 59

Fax : 02206 - 903 19 58

eMail : maytravel_mylinh@yahoo.de

Giờ làm việc:

Thứ hai - thứ sáu : 9:00 - 20:00 giờ

Thứ bảy : 10:00 - 15:00 giờ

**!!! Rất mong được đón tiếp, phục vụ Quý Khách !!!
! Với sự phục vụ nhanh chóng, tận tâm, giá rẻ và uy tín !**

CÔNG TY DU LỊCH

DO REISEBÜRO

☎ 07071 - 640 999
 Thu Hai - Thu Sáu 10 - 18 giờ
 PF 210244 D- 72025 Tübingen

NEW YORK ab 299 € + Tax
 LOS ANGELES / CALI
 MELBOURNE / SYDNEY / ADELAINE

**CÓ VÉ HÀNG KHÔNG
 ĐI KHẮP THẾ GIỚI**

SGN & HAN

11.04-18.06.10

Giá Đặc Biệt
 VIETNAM AIRLINES
540 €
 + TAX

**UY TÍN - PHỤC VỤ CHU ĐÁO
 TRÂN TRỌNG KÍNH MỜI**

Stand 01.2010

2805-177182



Ihr Partner für asiatische Lebensmittel
成和商場 亚洲食品工艺品零售批发公司
Thành-Hòa Công ty thực phẩm á châu bán sỉ
บริษัทรับจำหน่ายสินค้าและผลิตภัณฑ์จากเอเชีย

Xin chào các bạn!

Chúng tôi xin phép được giới thiệu về Công ty Thanh Hoa của chúng tôi.

Công Ty Thành Hòa được thành lập từ năm 1992, có trụ sở tại thành phố Koblenz và được biết là một nhà cung cấp những nhu cầu tiêu thụ của khách hàng cũng như cho các đối tác nhanh nhẹn, nhạy bén và uy tín trên thị trường. Mục đích của doanh nghiệp là cung cấp các mặt hàng lương thực Á Châu cho các nhà hàng, dịch vụ party và nhà tư.

Sự điều chỉnh trong việc tiêu thụ đã tạo nên nhiều khách hàng mới được hưởng lợi từ con đường ngắn nhất, chất lượng được nâng cao.

Cho tới bây giờ chúng tôi đã có trên 4000 khách hàng quen. Chúng tôi tự hào mang đến cho khách hàng các sản phẩm có chất lượng cao, sự tin nhiệm và đúng hẹn.

Xin quý khách liên hệ với chúng tôi trực tiếp qua điện thoại, fax hoặc qua Internet theo địa chỉ: www.thanh-hoa.de

Hy vọng được đón chào quý khách và chào thân ái.

Sốt các loại



Rau củ muối



Đồ đông lạnh



Đồ khô



Rau quả tươi



Mỳ các loại- mỳ ăn liền



Wallerseimer Weg 42
56070 Koblenz

Tel.: (0261) 98899160
FAX: (0261) 9828895

info@thanh-hoa.de
www.thanh-hoa.de



Newyorknails Neuss

Chúng tôi có bán tất cả các mặt hàng phục vụ cho nghề Nails với giá cả phải chăng và tạo mọi điều kiện cho các bạn tự tin làm chủ với sự cộng tác của giáo viên hướng dẫn nghề và cấp bằng Diplom cho các bạn.

Mọi chi tiết xin liên lạc:
Địa chỉ: **Krefelder Str. 19-21**
41460 NEUSS

(Gần Hauptbahnhof Neuss, cách Duesseldorf 10 Km)
Tel.: **02131/2987838**
Di động: **0163 457 6480**
Homepage: <http://newyorknails-neuss.de>

7085-177182

Công Ty MY ANH Travel

Zülpicherstr. 346 A 50937 Köln, Tel. 0221- 2807 646 / 647.
Fax : 0221 / 28 07 688 . eMail : MYANHTRAVEL@AOL.COM
Postbank Dortmund Konto 817 717 467 BLZ 440 100 46

Giờ làm việc :
Thứ hai - Thứ sáu : 9:30 - 18:30 giờ
Thứ bảy : 10:00 - 13:00 giờ

⇨ ⇨ **Đủ loại bảo hiểm - Du lịch - Nhân thọ** ⇨ ⇨

| | | |
|-------------------|-----------------|----------------|
| BUS REISEN | Hongkong | ab 420€ |
| <i>Spanien</i> | Saigon | ab 520€ |
| 9 Tage | Hanoi | ab 520€ |
| ab 199 € | Bangkok | ab 340€ |
| <i>Italien</i> | | |
| 9 Tage | | |
| ab 188 € | | |
| <i>Paris</i> | | |
| (Disneyland) | | |
| ab 129€ | | |

**Chương trình mới !!!
Thường xuyên có
Last Minute !!!**

**Công ty chúng tôi làm việc tận tình, nhanh chóng với giá rẻ và uy tín.
Nhận phiên dịch mọi loại văn kiện giấy tờ.
✦ Văn phòng chúng tôi cần tuyển dụng một người phụ giúp ✦**

Xin liên lạc **MY ANH TRAVEL** để biết thêm chi tiết !!!

1. Dịch vụ tìm Laden, Imbiss cho thuê với giá rẻ, vùng Tây Đức

- Laden cho tiệm Nails gần Frankfurt-Main in Einkaufszentrum, diện tích 50m2, kalt miete 450€.
- Laden cho tiệm Nails tại Stuttgart in Einkaufszentrum, diện tích 52m2, kalmtieten 695€.
- Imbiss 12 chỗ ngồi tại thành phố 46 ngàn dân, kalmtieten 300€.
- Imbiss 30 chỗ ngồi tại thành phố 19 ngàn dân, kalmtiete 654€
- Imbiss 53m2 tại thành phố 12 ngàn dân, kalmtiete 535€.

2. Tìm người cộng tác làm tiệm Nails và Imbiss
3. Mọi chi tiết xin liên lạc: Trung
Tel. 0174 6781061 (ab 18Uhr)

7109-178

Sữa Ong Chúa aus USA NOW
QUÀ TẶNG Ý NGHĨA : SỨC KHỎE & TRẺ ĐẸP

* **Giúp trẻ hóa, đẹp cho làn da.** * **Tiêu mụn** * **Da dẻ mịn màng, hồng hào.** * **Tươi trẻ** * **Giúp ngủ ngon** * **Chống rụng tóc.** * **Giúp xóa bỏ vết nám, vết sạm, nếp nhăn.** * **Giúp trí tuệ minh mẫn và trí nhớ tốt.** Giúp bảo vệ da chống **hơi độc** trong **nghề Nail.** * **Dược thảo an toàn, nam & nữ đều dùng được.**

Mỗi viên thuốc sữa ong chúa **nguyên chất** + những loại **dược thảo nổi tiếng 36€ / 60 viên** uống tinh chất để giúp phòng ngừa ung thư & bồi bổ cơ thể + Porto 5,90€ . **Tel. 07071- 640 999 .**
SuaOngChua1@yahoo.de

2805 DoReise177182

Cần sang
Asia Restaurant

Địa điểm : Trung tâm phố Filderstadt

- Gần khách sạn và các hãng xưởng
- Có 70 chỗ ngồi bên trong và 20 chỗ bên ngoài
- Nhà hàng đã hoạt động trên 12 năm.
- Có nhiều khách quen.
- Trang trí đẹp. Nội thất và bàn ghế bằng tre.
- Có chỗ đậu xe rộng rãi.
- Tiền thuê 2.500€ + Warm

Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc :
Tel. : **0711 - 7787062** từ 11 giờ.
Handy : **0176 - 38184213**

8429-178179

Việt Dũng VIDEO

Chuyên:

- * Quay film , Chụp hình
- * Đám cưới, Sinh nhật
- * Nhận cắt ghép, lồng nhạc
- * Chuyển băng VHS sang DVD

Hình ảnh đẹp, Giá phải chăng
Xin liên hệ: 071615048732 hoặc 01733937327

8350-177179

pham

Baureparatur-Service
Gute Handwerker-Qualität zum günstigen Preis

- ◆ Trockenbau
- ◆ Badsanierung
- ◆ Fliesenverlegung
- ◆ Silikonversiegelung
- ◆ Genormte Baufertigteile (z. B. Fenster, Türen).

3335-177182

Chuyên sửa chữa và xây mới nhà và các cửa tiệm.
Chất lượng đảm bảo, giá cả thỏa thuận
Ziegelkampstr. 60 - 31582 Nienburg / W
Tel./Fax : **05021/8944353** – Mobil: **015209443102**
www.baureparatur.tk Email: Baureparatur@yahoo.de

Cần tìm thợ Nails gấp

Lương hậu hi
Xin liên lạc về :
Mai Phương ở Ulm:
0731 / 2079451

8406-177178

Cần sang tiệm Nail

Vì lý do gia đình nên cần sang tiệm

- Tiệm đã mở được 1 năm ở trung tâm Idar – Oberstein
- Làm ăn rất tốt, thu nhập ổn định
- Tiệm thoáng, rộng (70 m²) và số lượng khách quen rất đông
- Tiệm có 5 bàn làm nail, 01 bàn làm Airbrush và có phòng riêng làm massage.

Muốn biết thêm chi tiết, xin liên lạc qua điện thoại : **0176 / 57048887**

8430-178

Vé Máy Bay – Du Lịch
www.vinatours.de

VINATOURS
FLUGTICKETS & REISE SERVICE

Các dịch vụ của chúng tôi:

- * Vé máy bay giá cả hợp lý và thuận tiện
- * Tour du lịch, khách sạn tại Việt Nam, Châu Âu.
- * Chuyên hàng về VN với thời gian và cước phí hợp lý
- * Thủ tục lãnh sự (miễn thị thực, Visa, đổi hộ chiếu ...)

Địa chỉ liên lạc :
VinaTours GmbH
(tầng 2 – khu VP đối diện
cổng chính Đồng Xuân Center)
Herzbergstr. 33- 34
10365 Berlin
Tel : 030/55 49 16 44
Fax : 030/55 49 16 49



Khuyến mại đặc biệt

0176 77 474 666 (Mai Anh-O2)
0162 371 9988 (Mai Anh-D2)
0163 683 8888 (Sơn E-plus)
0176 77 228 788 (Sơn-O2)
E-Mail : info@vinatours.de
www.vinatours.de

Giờ làm việc thứ 2-thứ 7 9h-18h
Chủ Nhật : 11h-17h

680€ Vietnam Airlines
ab Frankfurt, từ 11/04-18/06,
vé 2 tháng, hành lý 40kg, vé tàu miễn phí

730€ Vietnam Airlines
ab Frankfurt, từ 11/04-18/06,
vé 2 tháng, 2 chặng nội địa miễn phí

710€ CATHAY PACIFIC
ab Frankfurt, từ 12/04-20/06,
vé 2 tháng, vé tàu miễn phí

695€ THAI
ab Frankfurt, từ 13/04-19/06

8397-177182



Trung Tâm Du Lịch
ĐÔNG NAM



Tận Tâm, Tín Nhiệm, Nhanh Chóng, Bảo đảm Giá Rẻ



Lufthansa



Cathay Pacific



Vietnam Airlines

Vé Cho Thân Nhân từ VN
Sang Đức/Âu Châu
ab 840,- EURO

Có Bán Vé Đi:
Usa-kanada-Australien-Asien

Nhận lo Visa và Miễn thị thực
(gọn và bảo đảm)

Chúng Tôi có bán vé cho các Hãng bay khác: Qatar Airways,
China Airlines, Thai Airways, Malaysia Airlines

Đông Nam Reisen
Stickgraser Damm 72A - 27751 Delmenhorst
Tel. 04221/680224 - Fax 04221/968149
Handy 0160-90653434

DONG NAM REISEN
Kto-Nr.: 836940 - BLZ: 280 501 00
Landessparkasse zu Oldenburg
Internet: www.dongnam.de

Giờ làm việc:
Thứ hai đến thứ sáu 09:30 đến 19:00 giờ
Thứ bảy 09:30 đến 12:00 giờ
E-mail: info@dongnam.de

107_177182



An Nam Reisen

Bosenheimerstr. 202
55543 Bad Kreuznach
Tel.: 0671-796 0884
Fax: 0671-796 0943
info@annamreisen.de

- * Bán vé đi khắp nơi trên thế giới
- * Hỏi và giữ chỗ để quyết định không mất tiền
- * Gia hạn hoặc đổi Hộ Chiếu xin miễn thị thực và những dịch vụ khác.
- * Hướng dẫn thủ tục thanh lập Cty ở VN
- * Giới thiệu mua đất, để làm Resort ở bãi biển Mũi Né Long Hải hoặc Resort đang hoạt động.

Hè 2009

Vietnam Airlines ab 650,- Qatar Airways ab 530,-
Lufthansa ab 670,- Cathay Pacific ab 730,-
China Airlines ab 520,- Thai ab 690,-

Hãy liên lạc với AN NAM REISEN còn những hãng hàng không khác với giá rẻ trước khi quý khách quyết định đi du lịch

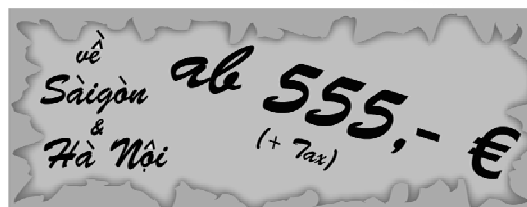
Chúng tôi làm việc tận tâm, nhanh chóng vui vẻ và uy tín

Bankverbindung : Sparkasse Rhein-Nahe
Konto Nummer: 170 11 776
BLZ: 560 50 180

3829-179



Văn phòng du lịch LAN TICKETSERVICE mới khai trương
chuyên về dịch vụ bán vé máy bay đi khắp thế giới.



*** Phục vụ nhanh chóng bảo đảm - Tận tâm - Uy tín ***

Lan Ticketservice +++ Postfach 80 06 09 +++ 70506 Stuttgart
Tel. 0711 / 4696846 +++ Fax. 0711 / 4696847

Stand 11/2007

6897-179180185



VILE- Tours

Helene-Stöcker-Str. 8, 64521 Groß-Gerau

Giờ làm việc : Thứ 2 - Thứ 5 : 8:00 - 16:00
19:00 - 21:00
Thứ 6 : 8:00 - 16:00

Tel: 06152 / 987250. Fax : 06152/ 987249
 E-Mail: vile-tours@t-online.de



Chu Đảo - Tận Tình - Kinh nghiệm **VÉ MÁY BAY VỀ VIỆT NAM**

VN Airlines - Lufthansa - China Airlines
Thai Airways - Cathay Pacific - Air France
Malaysia Airlines - Qatar Airways

- Vé máy bay đi Mỹ
- Vé máy bay cho người Việt Nam du lịch / du học sang Đức (xin gọi lại)
- Visa về Việt Nam / Giấy miễn thị thực Visa ab 60,-€
- Visa gấp trong vòng 24 giờ

Bank-Verbindung: Groß-Gerauer Volksbank eG,
 Konto-Nr. **18253100, BLZ 50892500**

2677-176181

PHONG PHÚ TRAVEL

Trân trọng kính chào Quý Khách

- ♦ Công ty du lịch **Phong Phú** hân hạnh giới thiệu Quý khách các chuyến bay với giá rẻ đặc biệt, thuận lợi.
- ♦ Giảm giá cho Gruppe từ 3 người lớn trở lên.
- ♦ Vé máy bay sẽ gửi thư bảo đảm về tận nhà hay nhận tại phi trường theo yêu cầu.
- ♦ Nhận lo Visa và thủ tục giấy tờ nhanh, bảo đảm.

Kính mời Quý Khách liên hệ với công ty :

PHONG PHÚ Travel

Hildegard- von - Bingen - Anger 7
80937 München

Tel. : 089 - 37159079.

Fax : 089 - 95474978

Giờ làm việc : Mo. - So. : 09:30 - 20:00 Uhr
Feiertag : 10:00 - 20:00 Uhr
Email : phongphu@web.de

Trương mục : Postbank München
Konto-Nr. : 11 00 46 801. BLZ : 700 100 80

6547-178



Âu Lạc computer

Dùng computer làm máy tính tiền (Kassen) nhà hàng.

- Bán giá rẻ, bền, người dùng dễ dàng tự xử lý sự cố.
- Chương trình cài trên máy có thể thay đổi theo nhu cầu khách hàng .
- Hỗ trợ nhiều máy in, nhiều người chạy bàn và nhiều chức năng khác.
- Bảo hành tại chỗ.
- Rất dễ sử dụng.

Để biết thêm chi tiết xin liên lạc qua

Herr Nguyen

Zähringerstr 305. 79108 Freiburg

Tel: 015221482769

Email: ngtathung@yahoo.com

6945-173178

PHÒNG VÉ Á CHÂU



BẠN MUỐN BAY, CHỈ CẦN GỌI ĐIỆN

08638 888754 hoặc 0163 1615779

- ♦ Chiết khấu cao, hợp lý cho quý khách mua vé.
- ♦ Đối với khách hàng mua vé gia đình, phòng vé sẽ có mức giá ưu đãi đặc biệt
- ♦ Thường xuyên cập nhật các chương trình khuyến mãi để phục vụ quý khách
- ♦ Có dịch vụ làm Visum, Bảo hiểm sức khỏe du lịch, Bảo hiểm hủy vé, v.v.
- ♦ Nhận đặt khách sạn, tổ chức tour du lịch

BÁN VÉ MÁY BAY TRẢ GÓP

KHÔNG CẦN BẢNG LƯƠNG

Egerländer Str. 10, 84478 Waldkraiburg (gần München)

Tel.: 08638 / 888754

Fax: 08638 / 9518448

Email: truong@flug-reisen-agentur.de

Xin chân thành cảm ơn các quý khách hàng đã lựa chọn dịch vụ của chúng tôi. Xin hân hạnh được tiếp tục phục vụ quý khách.

7032-178183



LeHai-Reise & Versicherungen - Im. Export

Falkenrotter Str.21, 49377 Vechta

Tel. : 04441/ 9996479. 04441/ 918573. Fax : 04441/ 918571. Handy : 0160 1572295.

Internet : www.lehai-reise.de . Email : lehai@gmx.de

Du Lịch - Bảo Hiểm

- ◆ Bán vé máy bay với tất cả các hãng hàng không : Lufthansa, VN Airlines, Air France, Singapore, China Air, Cathay, Thai Airways, Asiana, Qatar
- ◆ Nhận giải quyết tất cả các giấy tờ cần thiết (Hộ chiếu, Visa, Hồi hương, Dịch thuật, Công chứng...)
- ◆ Tổ chức các Tour du lịch về Á Châu theo chương trình cố định hoặc tự chọn.
- ◆ Tổ chức các Tour du lịch từ VN sang Đức và Châu Âu.
- ◆ Bảo hiểm y tế cho người thăm thân nhân
- ◆ Bảo hiểm cho sinh viên, Bảo hiểm y tế cho người tự hành nghề ...
- ◆ URV, ELVIA, CENTRAL Versicherung (Rente Versicherung, Kapital Lebensversicherung, Ausbildungsvericherung, Reise - Rücktrittskosten

◆◆◆ **Nhận in vé cho các văn phòng khác, lệ phí 10 Euro + cước bưu điện 4 Euro** ◆◆◆

☞ **Vé thăm thân nhân - Đoàn tụ ab 990 Euro** ☜

Có bán vé đi : USA -Kanada, Australien... Lo vé và Visa gấp trong vòng 24 giờ.

!!! Công ty du lịch chúng tôi cần tìm người Việt Nam làm việc tại văn phòng !!!

Konto Nr. : 425 806 100. BLZ 280 641 79. Volksbank Vechta e.G.

Giờ làm việc : Thứ Hai - Thứ Sáu 9:00 - 12:30 và 13:30 - 18:00. Thứ Bảy : 9:00 - 16:00

Sự lựa chọn và hài lòng của bạn !



3163-179

công ty kiều hối Hoa Le Finanztransfer GmbH

chuyển tiền . . .

**đến mọi miền đất nước
một cách an toàn và nhanh chóng !**

Đến với chúng tôi, Quý khách sẽ hài lòng với dịch vụ hợp pháp, bảo đảm, thuận lợi và nhanh chóng nhất; các phương thức phục vụ đạt hiệu quả cao với lệ phí thấp.

Khách hàng có thể nhận Euro, đồng VN (theo tỷ giá niêm yết của ngân hàng Vietcombank), US Dollar, vàng tại một trong những điểm phát đặt ở hầu hết các tỉnh, thành trong cả nước; bưu điện địa phương; tài khoản riêng; hoặc chúng tôi giao đến tận nhà.



hoalefinanz
finanztransfer GmbH

địa chỉ đáng tin cậy của Quý khách

Hoa Le Finanztransfer GmbH
Schwabstr. 22 • 70197 Stuttgart
info@hoale.net • www.hoale.net

Deutsche Bank Stuttgart
BLZ: 600 700 24
Konto-Nr. : 711 58 84

fon: 0711/ 35 14 294 & 295
fax: 0711/ 35 14 296

QC VG 070801

129-179

Nhi Phong Reisen

- Văn Phòng du lịch -

Bürgermeister-Osterloh Str.32a 26316 Varel
Tel: 04451-968444 Fax: 04451-960423 Handy: 0162-6196832
Email: info@nhiphongreisen.de http: www.nhiphongreisen.de

Vé khứ hồi
Frankfurt - Saigon/Hanoi
ab 600€

Vé thăm thân nhân
khứ hồi
Saigon/Hanoi - Frankfurt
ab 825€

Lo Vé Gấp
trong 24 giờ

- * Bán vé máy bay đi khắp thế giới của các hãng hàng không
- * Lo thủ tục Visa, miễn thị thực Visa, Hộ chiếu Dịch thuật và những thủ tục khác
- * Vé cho thân nhân từ Việt Nam sang Đức lấy vé tại Việt Nam
- * Giữ chỗ máy bay miễn phí
- * Tổ chức Tour du lịch ngoài nước
- * Vận chuyển hàng về Việt Nam nhanh

Chúng tôi làm việc tận tâm, nhanh chóng, vui vẻ và uy tín

Giờ làm Việc: Thứ Hai-Thứ Bảy 9.30-17.00 (có thể gọi điện thoại sau giờ làm việc)
Bankverbindung: Konto-Nr: 318888500 Blz: 29040090 Commerzbank Bremen

7662-177183



Kim Nguyen GmbH

Công ty kiều hối



Công ty kiều hối với hơn 15 năm kinh nghiệm.

- Nhận tại VN bằng EUR hoặc Đồng VN.
- Tiền được phát trong vòng 1-2 ngày tại hơn 50 tỉnh thành ở VN, theo tỉ giá của ngân hàng Đông Á.
- Nhận tiền tại nhà, tại bưu điện gần nhất hoặc tại ngân hàng.
- Gửi số tiền lớn được giảm lệ phí.

Nhanh chóng - Hợp pháp - An toàn

Bankverbindung:

Kim Nguyen GmbH
Konto Nr.: 506 11 22
BLZ.: 700 700 24
Deutsche Bank



Kim Nguyen

Schwanthalerstr. 60, 80336 München
Mo. - Fr.: 9:00 - 13:00, 13:30 - 18:00



Kim Nguyen Vietnam Tours

Der Spezialist für individuelle Rundreisen

Flüge, Hotels und Touren - Alles aus einer Hand

Vé máy bay đến khắp thế giới, đặc biệt có giá ưu đãi cho người gốc Việt Nam về thăm quê hương.

- Các Tours du lịch nghỉ dưỡng trọn gói tại Việt Nam, Lào, Campuchia, Thái Lan.
- Reiseversicherung
- Làm Visa gấp (1-2 ngày) cùng các dịch vụ đưa đón tại sân bay.
- Đặt khách sạn tại nơi đến của quý khách
- Miễn thị thực, đổi hộ chiếu cho người gốc VN.

Nhanh chóng - Uy tín - Chất lượng

Bankverbindung:

Kim Nguyen - Vietnam Tours UG
Konto Nr. : 654 086 591
BLZ.: 700 202 70
HypoVereinsbank



www.kimnguyen.de

Tel.: 089- 5384 9640

Email: : info@kim-travel.de

6143-182

TỔNG CÔNG TY DU LỊCH VÀ DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG
BIỂN ĐÔNG

EAST SEA
Travel & Air Service

Hỗ trợ thủ tục lãnh sự
Tổ chức du lịch Á - Âu
Thuê khách sạn, thuê xe



KHUYẾN MÃI ĐẶC BIỆT HÈ THU 2010

Qatar Airways

BERLIN/FRANKFURT/MÜNCHEN -
HOCHIMINH CITY
Từ ngày 01/11/2010 về Hà Nội

ab 690,- EUR

VIETNAM AIRLINES

ICE- FRANKFURT- HANOI / HOCHIMINH CITY
Từ 16/08/2010 đến 08/10/2010
Vé giá trị 2 tháng, hành lý 40 kg
Hai chặng nội địa miễn phí ab 790 Euro

ab 710,- €

LOT Polish Airlines

BERLIN/FRANKFURT/MÜNCHEN/
DÜSSELDORF/HAMBURG - HÀ NỘI
Từ ngày 13/11/2010

ab 590,- €

LIÊN HỆ

VP Berlin

Eisenstr. 5 - 12435 - Berlin
Tel: 030 - 5302390
0176 - 62114499 (Sao Chi)
0176 - 80059951 (Ngọc Hà)
0176 - 80059950 (Thanh Hiếu)
Email: berlin@eastseatravel.de

VP Berlin - Đồng Xuân Center

Herzbergstr. 128-139
10365 - Berlin
Tel: 030 - 46993119
Handy: 0176 - 62114502 (Hoài Diệp)
Email: dx_berlin@eastseatravel.de

VP Leipzig - Đồng Xuân Center

Maximilianalle 14 ,04129 - Leipzig
Tel: 0341 - 9029750
Handy: 0176 - 62114501 (Thùy Hằng)
0176 - 80059953 (Võ Thùy)
Email: leipzig@eastseatravel.de

VP München

Bayerstr. 16 b, München 80335
Tel.: 089 - 552 39 956
Handy: 0176 - 62 73 39 64 (Thùy Chi)
0176 - 62733963 (Dương Minh)
Email: muenchen@eastseatravel.com

VP Frankfurt

Rohrbachstr. 56-58 , 60 389 - Frankfurt
Tel: 069 - 48005434
Handy: 0176 - 80059954 (Huyền Nhung)
0176 - 62114500 (Thanh Vân)
Email: frankfurt@eastseatravel.de

Tất cả giá vé đã bao gồm thuế phi trường

Số lượng vé khuyến mãi có hạn

VÉ THẨM THÂN

HANOI / HOCHIMINH CITY - GERMANY

ab 790,- €

Bankverbindung EAST SEA TRAVEL
Konto Nr. : 0629163101 / BLZ 10010010
Postbank Berlin AG

http : www.eastseatravel.de
E-mail : berlin@eastseatravel.com

Thông tin về các hãng Lufthansa, China Airlines, Malaysia Airlines,
Aeroflot, Cathay Pacific, Singapore Airlines, Air France,
Xin liên hệ trực tiếp với các văn phòng Biển Đông.

23176181

ICC GmbH Finanztransfer

Frankfurter Str. 71, 65479 Raunheim
Montag bis Freitag : 8:30 – 18:00 Uhr
Tel. 06142 - 92 64 95 Fax 06142-92 64 93
E-Mail: iccraunheim07@ yahoo.de



ICC kính chúc Quý Khách một mùa Giáng Sinh đẹp,
năm mới HẠNH PHÚC, AN KHANG, THỊNH VƯỢNG

Quà tặng Tết cho Thân Nhân Quý Khách
từ 01.01.2008 đến 30.01.2008

Chuyển tiền & Vàng

Uy tín – Nhanh chóng – Hợp pháp
Công ty Kiềm hổi lâu năm tại Đức

- Trên 20 năm kinh nghiệm , phục vụ tận tâm, uy tín trong và ngoài nước
- Qua công ty ICC Quý Khách an tâm chuyển tiền nhanh chóng về cho thân nhân tại quê nhà
- Nhận tiền tại các điểm phát gần nơi cư trú của thân nhân Quý khách
- Tại nội thành Hà Nội , Saigon giao tiền tận nhà không thu thêm phụ phí. Nhận giao tận nhà đến các địa khác với phụ phí thấp
- Nhận giao gấp trong vòng 24 giờ
- Tỷ giá cao, phát tiền đồng, Euro, USD, vàng
- Quý khách nhận Rechnung và Hối báo để xin lại thuế cuối năm

Konto für Geldtransfer
ICC GmbH, Konto 10 300 55 BLZ 508 525 53
bei Kreissparkasse Groß-Gerau

ICCNgyuen Du Lịch & Dịch vụ

Fernflüge nach Asien und weltweit

Vé Máy Bay & Du Lịch

Giá rẻ, phục vụ tốt

- Nhiều năm kinh nghiệm, uy tín
- Thường xuyên có vé rẻ dành riêng cho người Việt Nam
- Bảo đảm 100%
- Nhận lo Visa, Visa khẩn
- Nhận lo xin giấy miễn Visa
- Rücktrittversicherung, Krankenversicherung

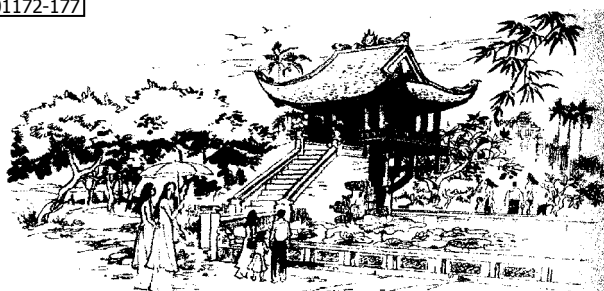
Dịch thuật các loại giấy tờ

- Khi dịch xin chỉ gửi bản Kopie đến ICC

Konto für Flugticket & dịch vụ
ICCNgyuen, Konto 405 35 75 BLZ 508 525 53
Kreissparkasse Groß Gerau

6652176181

6701172-177



Vé máy bay về Asia

Hành lý cho người Việt Nam :
với Air France 30 Kg - Singapore Air 30 Kg
Lufthansa 30 Kg đặc biệt bay từ
Bruxelle, Luxembourg, Amsterdam

SGN

Vietnam Airline : ab 629,-€

Asian Air : ab 619,-€

Quý khách về Asia cùng đi với người Đức,
Tel liên lạc chúng tôi sẽ sách báo hình ảnh đến
giới thiệu miễn phí.

AKO NINH

Touristik

Kortumstr.125, 44787 Bochum (Germany)

Tel. 0234-684078

Tel D2 : 0172 282 0849.

Fax : 0234 - 17835

E-Mail : ako1717@gmx.de

Internet : www.akoninh.de

KTO NR. 8055 23469 - BLZ. 440 10046

POSTBANK DORTMUND



- ↳ Lo visa Hongkong , USA, Úc, Thái Lan
- ↳ Bảo hiểm sức khỏe ADAC 3 tháng
- ↳ Các loại Bảo Hiểm Du Lịch
- ↳ Vé Asia qua Đức ab 900 Euro
- ↳ Phiên dịch : 13 Euro 1 trang

HAN

Malaysia-Air : ab 690,-€

CATHAY Air : ab 762,-€

Vé từ ASIA qua Đức : Ab 844,-€

ASIA PHOENIX REISEN

*** Phục vụ chu đáo, tận tình, giá rẻ ***

Bán vé và chọn các chuyến bay thích hợp và
thuận lợi cho khách đi khắp thế giới :

Á - ÂU - ÚC - MỸ - CANADA

- Lo thủ tục bảo hiểm các loại cho du khách
Ngoài ra chúng tôi còn lo các thủ tục lãnh sự:
- Thủ tục về công chứng và hợp pháp hoá
 - Đổi hộ chiếu (nhanh và bảo đảm)
 - Lo miễn thị thực và Visa gấp trong 24h.
 - Giấy khai sinh, Kết hôn, thôi quốc tịch và
hồ hương v.v.

!! Địa chỉ mới !!

ASIA PHOENIX REISEN

- Flugticket-Discounter -

! MACHEN SIE URLAUB MIT UNS !

Am Lohwald 9 * 60488 Frankfurt am Main

☎ 069 / 69 53 69 00 ☎ 069 / 69 53 69 01

Mobil 0171 / 173 73 94

✉ Info@Asia-Phoenix-Reisen.de

www.AsiaPhoenixReisen.de



Ihr Spezialist für Südost Asien

Hirschgraben 6 - 22089 Hamburg

Tel. 04021983117/19 - Fax. 04021983184

e-mail: info@annam-reisen.com

Vé Máy Bay - Du Lịch Trọn Gói
Đặt Khách Sạn - Bảo Hiểm Du Lịch
Lo Các Thủ Tục Lãnh Sự
Visa và Miễn Thị Thực

Đặc biệt nhân dịp Khai Trương chúng tôi có quà
tặng cho 100 Khách Hàng đầu tiên:

- 1 đêm tại khách sạn 3 sao ở Sài Gòn.
- 1 sim card điện thoại di động của VN có
nạp sẵn tài khoản trị giá 10\$ us

Thời gian khuyến mãi: từ nay cho đến 30.08.2010

Xin quý vị liên lạc về văn phòng
để biết thêm chi tiết.

Neueröffnung

8431_178

Nam Phi

đất nước và con người

• Nguyễn Quý Đại



Cộng Hòa Nam Phi (Republic of South Africa/Republik Südafrika), là quốc gia đầu tiên của lục địa Phi Châu tổ chức giải Túc Cầu Thế Giới (World Cup). Hàng tỷ người trên thế giới đã theo dõi ngày khai mạc 11.6.2010 tại sân Soccer chứa tới 94.700 khán giả, kinh phí hơn 440 triệu USD (là nơi cựu Tổng thống Nelson Mandela đọc bài diễn văn đầu tiên ở Johannesburg sau khi ra tù) với 32 đội tuyển quốc gia từ các châu lục về tham dự. Các đội tuyển được chia thành 8 bảng A-B-C-D-E-F-G-H, các đội tranh tài, thể hiện tinh thần quốc gia, với hy vọng được vào chung kết đoạt cúp vàng "Jules Rimet" mang lại niềm tự hào cho dân tộc.

WORLD CUP 2010 sôi động làm thế giới chú ý đến quốc gia Nam Phi với những cảnh đẹp tráng lệ, của hệ thống lưu thông, hải cảng, phi trường, nhà ga, và 10 sân vận động tân tiến quốc tế.

Lịch sử Nam Phi

Nam Phi là quốc gia nằm ở phía nam lục địa Phi Châu, là thành viên của Khối Thịnh Vượng Chung Quốc Gia (The Commonwealth of Nations). Nam Phi là một trong những nước giàu nhất trong 54 quốc gia ở Phi Châu (Africa/Afrika)¹. Nhiều bộ lạc da đen ngôn ngữ khác nhau, bên cạnh còn có những "sắc tộc" khác gồm người da trắng, người Á Châu (Ấn Độ), người lai được gọi là "da màu". Cách đây hơn ba thế kỷ, người Hòa Lan, Đức, và Anh Quốc tới đây khai khẩn thuộc địa, còn là một nước nghèo hoang dã dù khắp đất nước đầy mỏ vàng nhưng người Nam Phi không nhận thấy và không đủ văn minh kỹ thuật để khai thác!

Lịch sử Nam Phi khác biệt với các quốc gia ở Phi Châu, do ảnh hưởng văn minh Âu Châu và tầm quan trọng chiến lược về đường biển Cap, các tàu từ Âu Châu thường ghé đến Cap Town là điểm dừng chân trên

con đường tới Australia và Ấn Độ. Bác sĩ Jan Van Riebeeck² năm 1651 làm Giám đốc Công ty Đông Ấn Hòa Lan (Niederländische Ostindien-Kompanie / Dutch East India Company) chỉ huy đoàn thám hiểm Nam Phi (82 đàn ông, 8 đàn bà và bà Maria de la Queillerie vợ của Van Riebeeck), đến Mũi Hy Vọng (Kap der Guten Hoffnung / Cape of Good Hope) ngày 6 tháng 4 năm 1652. Người Hòa Lan thành lập một điểm đồn trú, phải đối đầu để chiến thắng với người bản xứ Boers/ Buren, sau này gọi là Afrikaners. Cty Đông Ấn Hòa Lan kinh doanh xây dựng phát triển trồng cây ăn trái, rau và cung cấp thực phẩm cho thương thuyền, đồng thời người Anh tới đây khai khẩn thuộc địa, dần dần mảnh đất này thuộc quyền Đế Quốc Anh, vì tranh giành ảnh hưởng người Anh không muốn nơi này rơi vào tay người Pháp thời Napoleon Bonaparte. Vùng này được trả lại cho Hòa Lan năm 1803, nhưng ngay sau đó Công ty Đông Ấn Hòa Lan bị phá sản người Anh đã sáp nhập thuộc địa Cape năm 1806 (Kapkolonie) lập cảng Port Elizabeth. Người Anh tiếp tục các cuộc chiến tranh biên giới chống lại người bản xứ, đẩy biên giới phía đông lùi ra xa hơn thông qua một loạt những pháo đài được thiết lập dọc sông Fish và củng cố chúng bằng cách khuyến khích người Anh tới lập nghiệp. Từ năm 1836-1840 người Buren di chuyển lên phương bắc thành lập 2 xứ cộng hòa mới là Natal (phía đông) và Oranje free (phía Tây) cảng Durban. Năm 1843 thực dân Anh chiếm Natal người Buren di chuyển lên miền đông bắc thành lập cộng hòa Transvaal thủ đô là Pretoria.

Vì áp lực của các phong trào bãi bỏ nô lệ³ tại Anh, Nghị viện Anh lần đầu tiên năm 1833 yêu cầu ngừng công việc buôn bán nô lệ, phải xóa bỏ chế độ nô lệ tại tất cả các thuộc địa. Năm 1834 tại Nam Phi 39.000 người nô lệ được mua về từ Đông và Trung Phi đã được giải phóng. Đa số hậu duệ những người nô lệ do quan hệ hôn nhân với những người Hòa Lan, sau này được xếp hạng cùng với người Khoikhoi (aka Khoisan) thành người da màu Cape, ngoài ra có người Xhosa và các sắc tộc Nam Phi khác. Những người Ấn Độ đầu tiên tới Nam Phi trên con tàu Truro với tư cách công nhân tại Natal để làm việc trên những cánh đồng mía và một số người Tàu tha phương cầu thực.

Sự phát hiện Kim cương năm 1867 và vàng năm 1886, đế quốc Anh đã thúc đẩy phát triển kinh tế và làn sóng nhập cư, làm tăng thêm tình trạng nô dịch hóa người bản xứ. Người Buren đã thành công trong việc ngăn chặn sự xâm lấn của người Anh trong cuộc chiến tranh Burenkrieg lần thứ I (1880-1881) với các chiến thuật chiến tranh du kích thích hợp với những điều kiện địa phương. Tuy nhiên, người Anh đã quay trở lại với số lượng quân đông hơn trong cuộc chiến tranh Burenkrieg lần thứ II (1899-1902) làm 26.500 người thiệt mạng. Người Anh đã chiến thắng, ngày 31.5.1902 ký Hiệp ước hòa bình "Freidensvertrag" xác định chủ quyền của Anh Quốc tại Nam Phi và chính phủ Anh chấp nhận trả khoản nợ chiến phí 3.000 000 Bảng Anh cho các chính phủ người Nam Phi gốc Âu. Một trong những điều khoản chính của hiệp ước chấm dứt chiến tranh "Người da đen" không được phép bầu cử, ngoại trừ tại thuộc địa Cape.

Chính trị

Trong hơn ba thế kỷ, người da trắng coi dân da đen như một giống người thấp kém, không được hưởng

những quyền bình đẳng với họ. Người da trắng đã chính thức độc quyền cai trị với chế độ phân biệt chủng tộc. Năm 1910 các lãnh thổ tự trị Oranje Free, Transvaal và phần đất thuộc địa Cape, Natal của Anh kết hợp nhất thành Liên Minh Nam Phi (Südafrika Union) nằm trong khối Liên Hiệp Anh. Năm 1934 Đảng Nam Phi và Đảng Quốc Gia hợp nhất để hình thành Đảng Thống Nhất tìm cách hòa giải giữa những người Nam Phi gốc Âu và những người „da trắng” nổi tiếng Anh không thành công, các đảng đã bị chia rẽ. Năm 1939 Thế chiến II, Liên Minh Nam Phi gia nhập với tư cách là đồng minh của Anh Quốc nhưng chính sách còn kỳ thị phân biệt chủng tộc, cùng việc ban hành của Luật Đất đai Native (Native Land Act) năm 1913 dân da đen được sử dụng tổng diện tích là 7,5% và sau đó là 13% của Nam Phi. 87% còn lại họ không được quyền canh tác. Bởi vậy Đảng Quốc Gia African National Congress (ANC) chống đối.

Năm 1948 số dân da trắng đã giúp cho cánh hữu của Đảng ANC trúng cử và nắm quyền lực, ủng hộ chính sách phân biệt chủng tộc Apartheid của những người Afrikaner, sau này sẽ được gọi chung là chế độ Apartheid.

Năm 1961 Liên Minh Nam Phi rút khỏi khối Liên Hiệp Anh và tuyên bố thành lập nước Cộng Hòa Nam Phi, Đảng cầm quyền đàn áp tàn bạo các cuộc biểu tình của sinh viên năm 1976 tại Soweto hơn 500 người bị thiệt mạng cả thế giới phản đối chính sách đó, các cường quốc cùng nhau cấm vận Nam Phi nên nền kinh tế Nam Phi đi đến tình trạng suy sụp kinh tế, khủng hoảng chính trị. Do phong trào đấu tranh của nhân dân trong và ngoài nước phát triển mạnh. Chính quyền Nam Phi buộc phải ban hành một số chính sách để nới rộng quyền dân chủ. Hiến pháp năm 1984, Quốc hội được chia làm ba viện tương đương nhau là House of Assembly đại diện cho người da trắng, House of Representatives do người da màu bầu ra và House of Delegates do những người gốc châu Á bầu đại diện cho họ. Cộng đồng đa số da đen vẫn bị tước quyền bầu cử.

Ngày 02.02.1990 Frederick Willen de Klerk ⁴ của đảng Quốc gia lên làm Tổng thống thay Thủ tướng Louis Botha. Ông đã cải cách bỏ chủ nghĩa phân biệt chủng tộc Apartheid và trả tự do cho những tù nhân da màu, trong số đó có Nelson Mandela ⁵ đã bị kết án tù chung thân tại đảo Robben từ năm 1963 cáo buộc hành động bạo lực vũ trang.

Ngày 11.02.1990 Mandela được trả tự do, ra tù Mandela chủ trương từ bỏ bạo động để tiến tới một nền dân chủ hài hòa đa sắc tộc. Năm 1994 trong một cuộc trưng cầu dân ý dành riêng cho người da trắng thống trị, hai phần ba đã bỏ phiếu đồng ý bãi bỏ chế độ Apartheid. Người da đen đủ tư cách đi bỏ phiếu khoảng 19,5 triệu người trong tổng số 21,7 triệu cử tri, cuộc bỏ phiếu đầu tiên trong lịch sử là ngày 27.4.1994 tại Nam Phi, và phong trào ANC đại thắng. Hai năm sau Quốc Hội đã ban hành một bản hiến pháp mới, lúc đó có thể coi là một Cộng Hòa Nam Phi được khai sinh và chọn ngày Quốc khánh 24/9. Bản hiến pháp Nam Phi có những quyền tự do và bình đẳng về chính trị, kinh tế, xã hội được công nhận và thể hiện trong luật pháp. Hiến pháp cấm mọi chủ trương phân biệt chủng tộc, bảo đảm quyền lợi của người da trắng, người Châu Á và da màu. Nam Phi đã sống theo tinh thần bản hiến pháp mới, tình trạng hài hòa trong cuộc sống Nam Phi đạt được là nhờ giới lãnh

đạo phong trào ANC, đặc biệt là công của Tổng thống Nelson Mandela, thường ưu tiên cho vấn đề hòa giải dân tộc, được cả thế giới ngưỡng mộ, ông giữ đúng chủ trương không kỳ thị, không thù hận người da trắng. Ông bảo vệ hệ thống hành chính và nền tư pháp độc lập mà người da trắng đã thiết lập, sử dụng những người da trắng theo khả năng của họ. Nelson Mandela làm Tổng thống nhiệm kỳ (1994-1999) không tham quyền cố vị và từ chối không tái ứng cử. Từ 16 năm nay bốn vị Tổng thống đều thuộc đảng ANC. Họ đều không có khuynh hướng độc tài, các chính sách lớn của quốc gia thường được tham khảo với các nhà chính trị.

Nam Phi có một hệ thống lưỡng viện gồm: 90 thành viên của Thượng Viện và 400 thành viên của Hạ Viện. Các thành viên Hạ Viện do dân bầu, một nửa số thành viên được bầu từ các danh sách quốc gia và một nửa được bầu từ các danh sách tỉnh. Mười thành viên được bầu để đại diện mỗi tỉnh trong Hội đồng Tỉnh Quốc gia, không cần biết số dân trong tỉnh. Các cuộc bầu cử cho cả hai viện được tổ chức mỗi năm một lần. Chính phủ được Hạ Viện thành lập và lãnh đạo đảng đa số trong Quốc hội là Tổng thống (cựu TT Nelson Mandela và cháu gái 13 tuổi Zenani Mandela mặc áo xanh, cháu bị tai nạn mất trước ngày khai mạc 11.6.2010).



Địa lý và dân số

Nam Phi có diện tích: 1.219.090 km² (hạng 24 trên thế giới), trong đó 7% rừng và cây bụi, 11% đất canh tác, 67% đồng cỏ và đồng cỏ, mở rộng theo hướng Đông tây 1.700 km, Tây bắc 1.400 km.

Biên giới: 4.750 km với các quốc gia láng giềng: Botswana 1.840 km, Lesotho 909 km, Mozambique 491 km, Namibia 855 km, Swaziland 430 km, Zimbabwe 225 km; bờ biển dài 2.798 km

Thủ đô: Pretoria; Tiền tệ 1 Rand = 100 cent; 1 Rand = 0,108179972 Euro.

Các quần đảo cận Nam Cực là quần đảo: Marion (290 km²/112 m²) và đảo Hoàng tử Edward (45 km²/17,3 m²).

Dân số 47,6 Million, da đen 78% (Bantu) da trắng (10%), da ngăm đen (9% Mischilingen), người Á Châu (2,5%). Mật độ trung bình 39 người/ km².

Tôn giáo 80% Thiên Chúa Giáo ⁶, Hindu, dân tộc thiểu số của người Hồi giáo.

Dân số tại các đô thị lớn như: Johannesburg 3.225.800, Cape Town 2.893.200, Durban 3.090.100, Pretoria 1.986.000 & Port Elizabeth 1.005.800.

11 ngôn ngữ chính thức (bao gồm cả tiếng Afrikaans, tiếng Anh, Nordsotho, Südsottho, Swati, Ndebele, Setswana, Tsonga, Venda, xhosa, Zulu).

Kinh tế

Nam Phi đứng hàng thứ 24 về kinh tế thế giới, là thành viên của nhóm G20 ⁷ gồm 20 quốc gia kinh tế cao, với lợi tức trung bình 10.000 USD một năm cho mỗi người dân. Nhưng có tới 40% dân chúng sống với lợi tức

dưới 2 USD một ngày. Đa số là những người da đen sống ở các vùng thôn quê, ở một xứ mà chỉ có 12% đất đai trồng trọt được. Với tình trạng bất công xã hội như vậy, nạn ma túy, trộm cắp và tội phạm lên cao vì một số người nhập cư mới từ các vùng nghèo ở Phi Châu. Nam Phi là một nước phát triển; tuy nhiên sự phát triển này tập trung quanh bốn vùng là Cape Town, Port Elizabeth, Durban, và Pretoria/Johannesburg. Ngoài bốn trung tâm kinh tế đó, sự phát triển các vùng xa còn tình trạng nghèo khổ vẫn chưa có những nỗ lực giúp đỡ của chính phủ. Tuy nhiên, các vùng đệm quan trọng gần đây đã có những bước phát triển nhanh chóng. Như các vùng: Vịnh Mossel tới vịnh Plettenberg; vùng Rustenburg; Nelspruit; Bloemfontein; Bờ biển Cape West; North Coast. Các hãng xe lớn như: Daimler, BMW, Wolkswagen đều có chi nhánh sản xuất xe, hàng năm có 7 triệu du khách, ảnh hưởng suy thoái kinh tế, tài chánh thế giới nên Nam Phi bị 23% thất nghiệp.

Giáo dục

Nam Phi được xem là quốc gia đầu tư cho giáo dục nhiều nhất so với các nước ở Phi Châu theo tiêu chuẩn châu Âu do chịu ảnh hưởng của nền giáo dục này từ giáo trình, phương pháp giảng dạy, phương pháp học tập theo tiêu chuẩn quốc tế giảng dạy bằng Anh ngữ. Chính phủ Nam Phi dành từ 20-25% ngân sách cho giáo dục hàng năm nên mức học phí mà sinh viên đóng rất thấp (từ 1.000 - 2.000 USD/năm). Ở một số trường sinh viên nào sau 6 tháng học mà không đạt lượng kiến thức chuẩn thì còn được yêu cầu học lại khóa học đó miễn phí. Hơn 21.000 trường phổ thông, 21 trường đại học lớn và các trường cao đẳng chuyên nghiệp, chỉ có một đại học Cape Town được xếp hạng 200 đại học tốt nhất thế giới. 800.000 sinh viên theo học, tuy nhiên cũng chỉ có khoảng một nửa hoàn thành chương trình đại học. Một số người bị quan cho rằng giáo dục Nam Phi không cung cấp được chuyên viên kỹ thuật có khả năng đáp ứng cho nền kinh tế đang phát triển nhanh của đất nước. Ngoài ra có 50.000 sinh viên du học đến Nam Phi phần lớn là sinh viên của các nước Châu Phi cũng có nhiều sinh viên Châu Âu, Châu Á. Hiện nay kết quả 39% học sinh da đen vượt qua kỳ thi so với 98% số học sinh da trắng; 28% học sinh da trắng được điểm giỏi, trong khi chỉ có 2% học sinh da đen. Trình trạng mù chữ đàn ông 14% và đàn bà 15,5%.

Năm 1960 tại Nam Phi đã thành công trong việc giải phẫu thay tim ở bệnh viện Kapstäter, nhưng hiện nay vấn đề y tế đáng lo ngại vì bệnh truyền nhiễm HIV/AIDS.

Âm nhạc

Nền âm nhạc Nam Phi ảnh hưởng đa văn hóa mỗi bộ lạc có nghi thức riêng, truyền thống và ngôn ngữ của nó, nhưng vẫn có một số điểm tương đồng cùng một ngôn ngữ âm nhạc: Pop, Jazz, Rock, Jazz Acid, Reggae, Rap, các vũ điệu là những hợp tấu hỗn hợp âm nhạc Tây phương. Nhiều dụng cụ nhạc, đàn, loại trống một mặt..., nhưng loại kèn Vuvuzela các vận động viên thổi trong các trận đấu đã làm cho chúng ta nhức đầu, như tiếng ồn của đàn ong vỡ tổ...

Nhạc sĩ nổi tiếng Abdullah Ibrahim (weltbekannte Jazz-Musiker) Ibrahim cho rằng âm nhạc Nam Phi không chỉ giải trí mà còn là một người kể chuyện, chữa bệnh có

hiệu lực tạo ra bản sắc, tự tin và có thể chữa lành vết thương. Để truyền tải những cảm giác của thế hệ trẻ, Ibrahim đã nhận ra giấc mơ thành lập một học viện âm nhạc ở Cape Town và Johannesburg để phát huy tài năng của Nam Phi. Các dàn nhạc giao hưởng chuyên nghiệp lâu đời nhất ở Nam Phi, thành lập ở Cape Town. Nhìn chung ca sĩ, cả nhạc sĩ người Nam Phi trong và ngoài nước đều thành công về vang. Đầu năm 1998 nhà sản xuất kiêm soạn nhạc Nam Phi Cedric Samson đã được đề cử cho giải Grammy cho ca khúc hay nhất được viết cho phim truyền hình.

Văn chương

Những nhà văn nổi tiếng: Sir Percy, Fitz Patrick, Olive Schreiner, Nadine Gordiner, Mzwkhe Mbuli & John M. Coetzee, phim chuyện tình „Lisa và Tshepo“ Eine Liebesgeschichte tác giả vừa là đạo diễn Rrika Runge.

Khoáng sản

Nam Phi cung cấp 16% khoáng sản trên thế giới: vàng, kim cương, chrom, than, bạch kim, quặng sắt, mangan, vanadi, antimon, khoáng, đá vôi, khoáng huỳnh thạch, chì, kẽm, uranium, đồng, nickel, thiếc, rutil, cao lanh, Zircon, bạc, photpho, thạch cao, Mica, muối vorhandene Rohstoffe Gold, Diamanten, Chrom, Kohle, Platin, Eisenerz, Mangan, Vanadium, Antimon, Vermiculit, Kalkstein, Asbest, Flußspat, Blei, Zink, Uran, Kupfer, Nickel, Zinn, Rutil, Kaolin, Zirkon, Silber, Phosphat, Gips, Glimmer, Salz. (Nam Phi cung cấp nhiều nhất thế giới 3 loại: platinum, vàng, chrom).

Phụ tùng ô tô, nhà máy lọc dầu khí, chế biến kim loại, máy móc, sản phẩm cao su, dệt may, sắt thép, hóa chất, phân bón, chế biến thực phẩm, giấy và các sản phẩm giấy

Nông nghiệp

Nam Phi sản xuất rượu lớn thứ tám thế giới, và thứ mười một về hạt hướng dương, các sản phẩm nông nghiệp và thực phẩm, các mặt hàng có giá trị xuất cảng gồm: nho, đường, chanh, bông, thuốc lá và các loại hoa quả. Loại ngũ cốc được sản xuất nhiều nhất tại Nam Phi là hạt bắp, 9 triệu tấn được chế tạo, và 7,4 tấn được tiêu thụ. Gia súc sản xuất ra 85% tất cả các loại thịt là bò, dê và cừu; nuôi 29,1 triệu con cừu, 13,7 triệu con bò (sữa và thịt) 119 triệu con gà. Nhập cảng lương thực, hàng tiêu dùng, máy móc thiết bị công nghiệp.

Thú rừng

Nam Phi có loài động vật to lớn bao gồm: Sư tử, báo hoa mai, tê giác, voi, hà mã, hươu cao cổ, linh dương, đà điểu và linh cẩu. Có tám khu vực được bảo vệ, bao gồm nổi tiếng quốc gia Kruger Park và Addo Elephant National Park, gần Port Elizabeth trên bờ biển phía nam. Nhiều động vật trước nguy cơ bị diệt chủng nên thế giới giúp đỡ để bảo vệ các động vật hoang dã Nam Phi được tồn tại.

Khí Hậu

Bình nguyên Châu Phi thường rất nóng vì có nhiều sa mạc rộng như Sahara⁸, Kalahari, Libyan... nên đa số các quốc gia Châu Phi oi bức, nhưng vùng gần cực nam thì lạnh hơn. Nam Phi mùa đông từ tháng 4 đến tháng 8 cũng là nước lạnh nhất Châu Phi. Nam Phi có khí hậu nói

chung ôn hòa nhờ một phần được bao quanh bởi Đại Tây Dương và Ấn Độ Dương ở ba phía, nhờ vị trí nằm tại nam bán cầu thời tiết dịu hơn. Ở phía tây núi Roggeveld nhiệt độ giữa mùa đông có thể xuống -15°C. Trên thực tế nơi lạnh nhất là Buffelsfontein tại quận Molteno thuộc Đông Cape. Buffelsfontein nhiệt độ -18,6°C. Vùng sâu trong nội địa thời tiết nóng nhất vào mùa hè: nhiệt độ 51,7°C. Nội địa Nam Phi là một vùng cao nguyên đất sét, bụi rậm mênh mông bằng phẳng nhưng dân cư thưa thớt, khí hậu khô hơn về hướng tây bắc dọc theo sa mạc Namib. Bờ biển phía đông là vùng đất với cây cối tươi tốt, nhiều nước theo khí hậu nhiệt đới. Cực tây nam khí hậu giống khí hậu Địa Trung Hải mùa đông ẩm và mùa hè khô. Nam Phi có hơn 20.000 loài cây cỏ khác nhau, hay khoảng 10% tất cả các loài thực vật được biết trên thế giới.

Những thập niên qua thế giới biết nhiều về Nam Phi do hoạt động của Tổng Thống đầu tiên Nelson Mandela với nền dân chủ pháp trị. Cộng Hoà Nam Phi giành độc lập từ bỏ chế độ kỳ thị màu da không còn nặng nề như những thế kỷ trước.

World Cup 2010 càng làm cho nhiều người tìm hiểu thêm về đất nước và con người Nam Phi. Chúng ta liên tưởng đến người Phi Châu (Algeria...) đánh thuê cho thực dân Pháp đã đốt nhà, hãm hiếp, bắn phá làng mạc Việt Nam không nhân tính... là xứ khô cằn, sỏi đá, nhiều sa mạc và nơi của những người bị bán làm nô lệ từ thế kỷ thứ 16, đời sống lạc hậu và thiên tai dịch bệnh triền miên.

Ngày nay dân Phi Châu họ đang vùng lên qua giải túc cầu thế giới. Cộng Hoà Nam Phi là quốc gia nhiều tài nguyên, thể chế chính trị thay đổi tiến bộ, từ 1994 được tự do bầu cử, tôn trọng nhân quyền, tự do dân chủ, đã đảng đã đưa đất nước Nam Phi đến thịnh vượng phú cường. Nhìn về đất nước và con người Nam Phi là một bài học giá trị cho những quốc gia còn độc tài, chậm tiến... trong đó có Việt Nam.



Tài liệu tham khảo

- Südafrika - Dorling kindersley 2010
- Das neue Universal Lexikon Bertelsmann (2009)
- Tuần báo Stern số đặc biệt Südafrika.
- Hình tài liệu trên Internet

^{1/} Egypt, Algeria, Angola, EquatorialGuinea, Ethiopia, Benin, Botswana, Burkina Faso, Burundi, Cote d'Ivoire, Djibouti, Eritrea, Gabon, Gambia, Ghana, Guinea, Guinea, Bissau, Cameroon, Cape Verde, Kenya, Comoros, Congo Brazzaville Congo Kinshasa, Lesotho, Liberia, Libya, Madagascar, Malawi, Mali, Mauritania, Mauritius, Morocco, Mozambique, Namibia, Niger, Nigeria Rwanda, Zambia, Sao Tome, Senegal, Seychelles, Sierra Leone, Zimbabwe, Somalia, South Africa, Sudan, Swaziland, Tanzania, Togo, Chad, Tunisia, Uganda, Central Africa. (54 quốc gia tại Phi Châu, dân số hơn 800 triệu người)

^{2/} Van Riebeeck quản lý các thuộc địa cho đến năm 1662, sau đó ông quay trở lại Đông Ấn Hòa Lan cho đến khi ông

qua đời năm 1677 tại Batvia (Jakarta). Ông cũng phát hiện ra sao chổi đầu tiên ở Nam Phi, các sao chổi C/1652 Y1 ngày 17 Dezember 1652.

^{3/} Vấn đề nô lệ "Der Sklavenhandel" từ thế kỷ thứ 16 đến 19 những người "da trắng" từ Châu Âu đã bắt hơn 15 triệu người làm nô lệ từ Neger Afrika bán sang Hoa Kỳ, và Nam Mỹ.

^{4/} Frederick Willen de Klerk sinh ra tại Johannesburg trong một gia đình có truyền thống chính trị. Ông tốt nghiệp Đại học ngành Luật khoa năm 1958 và thành lập một văn phòng luật trong vòng 10 năm. Năm 1960, ông được bầu vào Quốc hội Nam Phi lần đầu tiên. Sau đó, ông lần lượt trở thành Bộ trưởng Công nghệ (1979-1982), Bộ trưởng Nội vụ (1982-1985), Bộ trưởng Ngoại giao (1984-1989). Tháng 9 năm 1989, ông trở thành Tổng thống Nam Phi, thay thế nhà độc tài Pieter Willem Botha với quyết tâm ông đã cải cách để từng bước phá bỏ chủ nghĩa phân biệt chủng tộc Apartheid. Từ bỏ phương pháp đấu tranh bạo động mà chuyển sang đấu tranh dân chủ, hòa bình cũng như lập Hiến Pháp mới, đã làm thay đổi cả nước Nam Phi, ông cùng với Mandela được trao giải Nobel hòa bình năm 1993. Cũng như được báo Time chọn là *Nhân vật trong năm* 1993.

^{5/} Nelson Mandela sinh ngày 18.7.1918, năm 1961, tốt nghiệp Cử nhân luật Mandela trở thành người đồng sáng lập và là lãnh đạo cánh vũ trang của ANC, chống lại chế độ Apartheid,(đảng ANC thành lập năm 1912 để đấu tranh cho quyền lợi của người da đen. Năm 1961, ANC bị chính quyền Apartheid cấm hoạt động. Nelson Mandela bị bắt giam và nhận án tù chung thân vì những hoạt động vũ trang chống chính phủ). Ông đã nhận hơn 250 giải thưởng trong đó có giải Nobel Hòa Bình năm 1993. Ông đã 92 tuổi là khách danh dự khai mạc World Cup 2010 nhưng trong đêm hòa nhạc tối thứ sáu tại Orlando Station, cháu gái 13 tuổi Zenani Mandela một trong 9 đứa cháu gọi ông cố, trên đường về nhà bị tai nạn qua đời nên ông không thể đến.

^{6/} Desmond TuTu sinh năm 1931 ở Klerkstorp, năm 1961 được phong Linh mục Anh Giáo (được phép lập gia đình. 1962-1966 Lm Tutu sống ở Anh với vợ và 4 con ở London. Giữa năm 1967-1972 dạy thần học ở Nam Phi, 3 năm làm trợ lý giám đốc trường thần học ở London. Năm 1975 trở về Johannesburg năm 1976 được thụ phong Giám mục tại St. Marys Kathedrate đầu tiên của Nam phi. Ông đấu tranh cho tự do và nhân quyền nhận giải Nobel hòa bình năm 1984.

^{7/}Argentina, Australia, Brazil, Canada, China, France, Germany, India, Indonesia, Italy, Japan, Mexico, Russia, Saudi, Arabia, South Africa, Republic of Korea, Turkey, United Kingdom, United States of America (20 quốc gia giàu nhất thế giới)

^{8/}Sahara sa mạc lớn nhất thế giới diện tích 8,7 triệu m² rộng 4400 km, cao 3415 m chạy dọc theo miền bắc Phi Châu, sa mạc Kalahari là một khu vực lớn chứa cát bán khô cằn đến khô cằn ở miền nam Phi Châu diện tích khoảng 500.000 km². Chiếm 70% diện tích của Botswana, và một phần của Zimbabwe, Namibia và Nam Phi. Khu vực này rộng tới 2,5 triệu km² và bao gồm cả Congo, Angola và Zambia.

QUYỀN LỰC CỦA QUẢ BÓNG

Viết cho World Cup 2010



Cuối cùng rồi tiếng còi tan trận chung kết World Cup 2010 ngày 10.7.2010 trên vận động trường Johannesburg của xứ Nam Phi cũng vang lên giữa những tận cùng xúc động của hai đội Hòa Lan và Tây Ban Nha, chỉ khác nhau là Hòa Lan biểu hiện sự xúc động đó bằng nước mắt của kẻ thua trận và Tây Ban Nha ngược lại đã phơi bày niềm vui tột đỉnh lần đầu tiên cho màu cờ đất nước mình đi vào lịch sử quả bóng bằng nụ cười của người thắng trận.

Trước đó một tuần cả hai đội đã có cùng chung một niềm kiêu hãnh khi vượt qua rào cản cuối cùng trong hai trận bán kết lúc Hòa Lan thắng Uruguay 3-2 và Tây Ban Nha thắng Đức 1-0.

Đây không phải là lần đầu tiên Hòa Lan vào chung kết mà là lần thứ ba sau hai lần thất bại qua trận đấu sau cùng của World Cup năm 1978 và 1974 với danh thủ Johan Cruyff (người 3 lần đoạt quả bóng vàng trong những năm 1971, 1973, 1974).

Ngược lại, Tây Ban Nha tuy là quốc gia khá nổi tiếng với các đội Câu Lạc Bộ như Real Madrid, Barcelona, Valencia,... luôn làm mưa làm gió trên khắp các cầu trường châu Âu nhưng chưa từng lấp ló bên ngưỡng cửa trận chung kết của World Cup bao giờ, vì vậy đây là lần đầu tiên đội ban xứ bò-tót tiến lên đích cuối sau khi đã đoạt danh hiệu vô địch Châu Âu năm 2008.

Nói chung cả hai đội cùng quyết tâm đem chiếc cúp giá trị nhất của quả bóng về làm quà tặng cho màu cờ, sắc áo quê hương mình. Huấn luyện viên của mỗi đội lo chăm sóc "giò căng" các cầu thủ mình đã đành, báo chí khắp nơi cũng theo dõi từng chuyển biến "quá khứ, vị lai" của họ và ngay cả những trò huyền hoặc cũng được mọi người dựng nên. Quả bóng chưa lăn nhưng nào bạch tuộc, nào gà, nào chim, nào cá sấu, v.v... đã được những tay chơi cá độ, những tín đồ (fan) sùng bái đem những con thú vô tình đó làm trò thử nghiệm kết quả

thắng bại, người ta rầm rộ mọi hình thức để quảng bá trận chung kết không hẳn hoàn toàn vì tinh thần thể thao mà còn vì những tỷ lệ hơn thua của số tiền cá cược.

Nhìn lại những tiến trình từ khởi điểm người ta sẽ thấy World Cup 2010 có bao chuyện bất ngờ xảy ra cho những đội bóng tưởng chừng như nắm vai chủ động. Chẳng hạn đội Ý, đương kim vô địch World Cup 2006 (bốn lần vô địch thế giới 1934, 1938, 1982 và 2006) đã phải lặng lẽ rút lui ngay vòng đầu về nước dù trước đó trong bảng chia nhóm đội này đã may mắn bắt thăm cùng nhóm với những đội yếu như Tân Tây Lan (huê 1-1), Paraguay (huê 1-1) và Slovakia (Ý thua 3-2); và người ta cũng ngạc nhiên khi thấy đội Pháp (vô địch thế giới 2002) buông tay đầu hàng theo chân đội Ý sau khi huê Uruguay (0-0), thua Mexico (2-0) lần Nam Phi (1-2). Ngoài ra mọi người cũng há hốc ngấn ngờ trước kết quả trận ra quân đầu của Tây Ban Nha - đương kim vô địch Châu Âu- khi đội này để thua đội Thụy Sĩ với tỷ số 1-0 nhẹ nhàng cũng như đội Đức (ba lần vô địch thế giới những năm 1954, 1974 và 1990) đã thua Serbia ngay trận thử sức đầu tiên nhưng sau đó cả Đức lẫn Tây Ban Nha đã lần lượt vượt qua những trận sau để tiến vào những vòng kế tiếp bằng những trận đấu đẹp mắt đầy hào hứng.

World Cup 2010 không chỉ khép lại ở phút 116 (màn hai trận phụ trội) với cú sút của trung vệ Andres Iniesta (Tây Ban Nha) vào lưới thủ môn Stekelenburg (Hòa Lan) hay lúc chiếc cúp vàng được đội Tây Ban Nha giờ cao reo mừng chiến thắng với trận mưa pháo hoa lộng lẫy ngập cầu trường mà nó còn để lại những vui buồn của 32 đội bóng đại diện cho năm đại lục toàn cầu sau 1 tháng tranh tài cao thấp.

Người ta sẽ còn kể nhau nghe chuyện Huấn luyện viên Maradona (cựu cầu thủ lừng danh xứ Á Căn Đình) đứng bên sân theo dõi đội nhà bằng bộ y phục ngày cưới với hai chiếc đồng hồ phụ mệnh trên cổ tay để rồi những điệu nhảy Tango trên sân cỏ của 11 anh chàng vũ công phù thủy (lời ví von của Maradona) cũng không thể tiếp tục cho đến ngày chung cuộc và "Bản tango cuối cùng" đã diễn ra khi Á Căn Đình để thua Đức 0-4 ở trận tứ kết.

Và có ai không để ý đến sự hiện diện của cựu Tổng Thống Mỹ hào hoa Bill Clinton trên khán đài trong những trận đấu có đội bóng nhà, cái xứ Mỹ với những tên tuổi các cao thủ của bóng rổ, bóng càn-na coi lơ mơ vậy mà cũng huê được với đội của nước Anh kỳ cựu 1-1 (xứ sở khai sinh ra loại thể thao đầy tính đam mê này), huê luôn với Slovenia 2-2 và thắng Algérie 0-1 để vào vòng thứ hai nhưng rồi cũng tự hiểu ta, hiểu mình để ra về sau khi để thua Ghana 2-1 ở trận đấu phụ trội ngoài giờ. Nghe đâu Mỹ đang vận động đăng cai tổ chức World Cup 2018 hoặc 2022.

Khắp năm châu ai cũng yêu bóng đá, môn thể thao có thể coi như được yêu chuộng nhất nếu đem so với các loại thể thao khác, nhưng chơi giỏi, chơi có bài bản, có tên tuổi vang lừng thì người ta chỉ biết đến các xứ Nam Mỹ, Âu Châu và hai thập niên cuối chợt nổi lên các xứ châu Phi chứ ít ai nghe danh các xứ Châu Á, Châu Úc. World Cup những lần đầu không thấy quốc gia nào của ba đại lục sau cùng, nhưng gần hơn mười năm gần đây thì Nhật, Đại Hàn, Iran (cả Nam lẫn Bắc Hàn), Ả Rập Saudite, Úc hoặc Tân Tây Lan cũng thỉnh thoảng xen kẻ nhau tham gia tranh giải để chính thức nói với mọi người tính bình đẳng của quả bóng tròn, nó lăn khắp cùng thể

giới, đầu có trái tim dành cho nó, nơi đó có nó hiện diện giúp đời mua vui. Chính vì thế mà World Cup vượt thông lệ thường tình, thay vì chỉ tổ chức ở châu Âu và châu Mỹ La Tinh người ta thấy năm 2002 lá cờ FIFA (Liên đoàn Bóng đá Thế giới) phất phới bay trên lãnh thổ Nam Hàn - Nhật Bản và năm nay lần đầu tiên Nam Phi hãnh diện đứng ra tổ chức tranh giải môn thể thao đầy tính năng động này. Điều đáng chú ý là lần này cả Bắc và Nam Hàn đều có mặt, cái xứ sở mang nhiều sắc thái chính trị như quê hương Việt Nam của chúng ta ngày nào hiện đang xì xèo cãi vã nhau, khi bằng văn tự ngoại giao, lúc bằng hỏa tiễn, ngư lôi, súng ống nhưng khi lại rất yên ả hòa bình, khi cùng nhau tranh tài trong World Cup, việc này khiến mọi người nhớ đến cảnh cả hai xứ Hàn nắm tay nhau cầm chung cờ chạy ra mắt trong Thế Vận Hội mùa hè năm 2004 tại Hy Lạp, đó mới thật là tính trong sáng lành mạnh của thể thao, nhất là khi đó là môn thể thao mang hình quả bóng. Và Nam Phi là quốc gia trẻ với lịch sử bao năm đấu tranh dân quyền mà quả bóng ít nhiều góp phần trong đó để ngày giờ này cả thế giới cùng hướng về đó để theo dõi những vòng lăn thần kỳ của trái banh tròn.

Thật vậy, không phải tự dưng FIFA chọn Nam Phi làm trọng điểm cho World Cup 2010 vì Châu Phi còn rất nhiều địa danh nổi tiếng (Ai Cập, Camerun, Ghana, Algérie, v.v...) với các đội bóng vượt trội bên cạnh tên tuổi những cầu thủ chân vàng (Eto'o, Drogba, Essien, Kanu, Martin, v.v...) đang làm chủ đội hình các đội Câu Lạc Bộ Châu Âu nhưng vì Nam Phi có Nelson Mandela. Hãy nghe chuyện Mandela trong những năm ở vòng lao lý vì tranh đấu cho quyền lợi chung của đất nước ông thì chúng ta sẽ hiểu tại sao bóng đá bỗng dưng trở thành niềm đam mê cho thần dân cuối dãy lục địa này. Ngày đó, cái tên Nelson Mandel và Lizo Sitoto, Sedick Isaacs, Siphon Tshabalala, MarkSkinner và Anthony Suze là tên những tên tù chính trị tại trại tù Robben Island vùng Alcatraz Châu Phi, họ đồng chung án 75 năm không cần xét xử. Xiềng xích trại giam, bị đi bổ đá hàng ngày, nhọc nhằn gian khổ không làm giảm niềm tin nơi những chàng trai trẻ, hy vọng vẫn còn đầy và họ biểu hiện sự lạc quan đó trong những giờ nghỉ ngơi bằng cách vẽ một bàn cờ trên một mảnh giấy thô sơ. Nhưng gã cai ngục vô tâm đã cấm đoán trò chơi vô hại đó và vò bàn cờ thành một nắm giấy vụn. Những người tù tội nghiệp kia không còn cách nào hơn đành dùng giẻ rách để quấn vào nắm giấy vụn kia và biến nó thành một quả cầu tròn để chơi trò bóng đá trong im lặng giữa đêm khuya. Năm chàng tuổi trẻ đó đã khẩn cầu Trưởng trại tù cho họ thành lập một đội banh để giải trí cuối tuần nhưng chỉ nhận được lời bác bỏ lạnh lùng. Họ tiếp tục kêu nài, qua suốt bốn năm trời ròng rã cuối cùng giới thẩm quyền gật đầu chấp thuận, không phải vì mềm lòng trước sự bền chí của những tên tù mà để thách đố thử xem với thân hình như những bộ xương khô họ làm sao có thể tuân thủ được điều kiện "Nếu sau một tuần được như ý, các người không đứng vững được thì đội bóng sẽ bị giải tán". Nhưng không ai ngờ, năm anh tù đó không những vẫn đứng vững trên đôi chân gầy yếu mà còn dựng dậy được các bạn tù khác của họ để cùng tham gia trò chơi bóng đá. Và mặc cho những khổ hình của trại tù vẫn luôn tiếp diễn, họ thành lập hội Makana Football Association, tổ chức những trận đấu và các cuộc tranh giải với nhau. Họ chịu khó đến thư viện tù để tìm đọc những điều lệ bóng đá của FIFA để ra và những điều lệ đó một sớm một

PHÂN ƯU

Được tin bạn đồng nghiệp:

Võ Thị Thúy Lan
Pháp danh Diệu Hoa
Kỹ sư Canh Nông

Khóa 3 Trường Cao Đẳng Nông Lâm Sóc Saigon
Hưởng thọ 73 tuổi

đã từ trần ngày 30.7.2010 tại Denver, Colorado – Hoa Kỳ.

Toàn thể ACE Nông Nghiệp và Khóa 3 CĐ NLS xin thành thật phân ưu cùng tang quyến và thành kính cầu nguyện cho hương linh chị Võ Thị Thúy Lan sớm được siêu thăng miền Cực Lạc.

- Gđ. Nguyễn Hòa, Dương Hiến Hẹ, Bùi Công Tạo, Dương Tuấn Ngọc, Đoàn Ngọc Đông, Nguyễn Minh, Nguyễn Thế Thiệu, Nguyễn Hoàng Long, Trần Đăng Hồng, Văn Khắc Thái, Trần Như Long, Phùng Hữu Tấn, Trần Hữu Trát, Võ Thị Vân, Phạm Văn Căn, Dương Văn Đức- Thủy, Phạm Khánh Hồng, Phạm Hùng, Nguyễn Xuân Hân, Nguyễn Văn Hạnh, Nguyễn Khắc Hùng, Nguyễn Đình Xinh, Nguyễn Văn Hữu Trí, Đỗ Văn Giao, Đỗ Bình Xén, Đặng Khắc Thiệu, Bùi Văn Lương, Đặng Khắc Khánh, Nguyễn Tuấn.

chiều đã trở thành một thứ kinh thánh để họ tuân thủ học hỏi. Thay vì ngồi đó để khóc thương số phận người tù, họ đã dùng bóng đá như một liều thuốc nuôi hy vọng trong tương lai và tìm quên gian khổ trại tù. Sau này ra tù họ đã nói "Bóng đá đã giúp chúng tôi tồn tại để bắt đầu lại một vài điều gì đó. Thiên hạ cho rằng chúng tôi không mang tính chất con người nhưng chính bóng đá đã làm cho chúng tôi chứng tỏ ngược lại những gì mà họ nghĩ". Và bây giờ những con người năm xưa đang hãnh diện đưa đội bóng quốc gia Nam Phi góp mặt tranh tài cùng bạn bè thế giới dù không đạt được kết quả mỹ mãn.

Chuyện hơn thua trên sân cỏ là chuyện thường tình nằm trong đôi chân các cao thủ biết đón bóng đến, đưa bóng đi. Thắng hay bại chỉ là một cuộc chơi, một trò giải trí, quả bóng không khóc cười vì những tâm huy chương, những trò huỷ hoại qua các bàn cá cược như người chơi trên sân hay kẻ chơi trên bàn cá độ nhưng quả bóng bắt mọi người hãy nhìn lại tinh thần thượng võ, tính thể thao bằng lương năng và trí tuệ để các cầu thủ đừng thủ đoạn với nhau trên sân, các nhân vật liên quan đến những trận đấu đừng cãi vã, thưa kiện, ẩu đả hành hung vì các tỷ số sau tiếng còi tan trận. Hãy để quả bóng lăn theo tiếng reo vô tư của những khán giả thực sự yêu mến môn thể thao này, hãy nhìn Mandela Nelson với nụ cười đôn hậu, bất chấp giá lạnh mùa đông Nam Phi, bất chấp tuổi 92 đang oằn nặng trên vai, bất chấp cả nỗi buồn mất mát đứa cháu nhỏ mới qua đời vì tai nạn để tiến đến cầu trường giờ bàn tay yếu đuối chào 85 ngàn người hiện diện, chào kết quả của hành trình một cuộc tranh tài được toàn cầu hâm mộ xúc theo dõi. Sự hiện diện của ông lão già nua làm xúc động lòng người và riêng ông, ông hiểu sức mạnh nào đã đưa ông có mặt giữa cầu trường, đó là niềm tự hào của một quyền lực vô hình chỉ có mình ông và những người bạn tù năm xưa thấy rõ mà thôi, quyền lực trung trực của quả bóng, quả bóng giẫy quẩn vài năm xưa đã và đang lăn theo tiến trình thời gian để đất nước Nam Phi của ông đi vào lịch sử.

• **Huỳnh Ngọc Nga**

Torino, ITALIA - 19.7.2010



24 triệu chứng bệnh không nên coi thường

Các vụ đau đớn hay bệnh tật thông thường rất có thể là chẳng có gì quan trọng... nhưng đôi khi lại vô cùng nghiêm trọng. Vì vậy chúng ta cần phải cẩn thận cân nhắc những gì phải làm mỗi khi sự việc xảy ra cho chúng ta.

1- Khi không (bỗng nhiên) thấy tức thở

- Lý do: có thể là do nghẽn mạch phổi (pulmonary embolus).

- Nhận xét: Cảm thấy khó thở sau khi tập thể dục hay đang ngồi có thể là do vận động hay do ưu tư lo lắng. Nhưng nếu đột nhiên bị khó thở có thể là do chứng nghẽn mạch phổi do cục đông máu làm nghẹt mạch máu trong phổi. Bệnh này có thể nguy hiểm tới tính mạng. Một lý do khác là tim lên cơn đau hoặc truy tim. Cả hai tình huống trên đều làm cho bệnh nhân thở gấp hay khó chịu hoặc cảm thấy thiếu không khí. Cần đưa bệnh nhân đi cấp cứu.

2- Tim đập rộn trong khi đang ngồi yên

- Lý do: có thể là do lên cơn đau tim (heart attack).

- Nhận xét: Đánh trống ngực (palpitations) có thể chỉ là vì ưu tư lo lắng, nhưng cũng có thể là dấu hiệu của cơn đau tim hay chứng loạn nhịp tim (arrhythmia). Nên liên lạc với bác sĩ ngay.

3- Choáng váng chóng mặt khi ra khỏi giường

- Lý do: có thể là do huyết áp thấp.

- Nhận xét: Chóng mặt vào buổi sáng được gọi là "huyết áp thể đứng thấp" (orthostatic hypotension) gây ra bởi sự loại nước (dehydration), bệnh tiểu đường, bệnh Parkinson, bệnh truy tim, hay thuốc men bao gồm cả thuốc lợi tiểu và thuốc huyết áp. Một lý do khác có thể là chứng "chóng mặt tư thế nhẹ" (benign positional vertigo) gây ra bởi sự xáo trộn của các bộ phận cân bằng của tai trong. Nên đi gặp bác sĩ để chẩn đoán.

4- Nước tiểu rò rỉ

- Lý do: có thể là do chứng són đái (urinary incontinence) mà nguyên nhân không phải vì lão hóa, nhiễm khuẩn đường tiểu (urinary tract infection-UTI), bệnh tiền liệt tuyến, dây thần kinh bị ép hoặc tiểu đường.

- Nhận xét: đi gặp bác sĩ để chẩn đoán.

5- Đau đầu như búa bổ

- Lý do: có thể là do xuất huyết não.

- Nhận xét: Trong phần lớn trường hợp đó là triệu chứng của chứng nhức nửa đầu (migraine) chỉ cần uống thuốc giảm đau và nghỉ ngơi là hết. Nhưng một vài trường hợp hiếm xảy ra là chứng nhức đầu có thể là dấu hiệu có khối u hay xuất huyết trong não. Cần đặc biệt chú ý là khi bị đau nhiều nửa bên đầu một cách đột ngột và kéo dài mà lại kèm theo buồn nôn, ói mửa, và chảy nước mắt. Trong trường hợp sau này phải đi bệnh viện gấp.

6- Mắt bị sưng vù

- Lý do: có thể là do viêm dây thần kinh mắt (optic neuritis).

- Nhận xét: Dây thần kinh mắt có thể bị nhiễm khuẩn hay bị dị ứng. Nếu chữa sớm thì không hại gì cho mắt vì vậy cần đi bác sĩ khẩn cấp.

7- Tai đau và mắt nhìn thấy hai hình (song thị)

- Lý do: có thể do tai giữa bị nhiễm khuẩn.

- Nhận xét: Bệnh có thể trở thành nghiêm trọng bất ngờ vì vậy cần đi bác sĩ cấp thời nếu chứng đau không dứt và/hoặc có bị thêm chóng mặt lão đảo, nhức đầu, ói mửa, song thị, nửa ngủ nửa thức, cổ cứng đờ, sưng ở sau tai, sốt nhiều và liệt mặt.

8- Tự nhiên giảm sút ký

- Lý do: có thể là do ung thư.

- Nhận xét: Nếu ăn uống vẫn bình thường như cũ mà đột nhiên bị sút cân thì có thể là bị bệnh ác tính. Một nguyên nhân khác cũng có thể là do sự bất bình thường nội tiết (endocrinic abnormality) như bệnh tuyến giáp trạng (thyroid disorder), trầm cảm hay tiểu đường. Nên đi gặp bác sĩ ngay để chẩn đoán.

9- Đột nhiên đau háng

- Lý do: có thể là do tinh hoàn bị xoắn.

- Nhận xét: Đây là một khuyết tật bẩm sinh khá thông thường. Ống dẫn tinh trùng bị xoắn làm máu không chạy tới tinh hoàn. Cơn đau cũng giống như bị đá vào háng. Đôi khi ngoài cơn đau còn thấy bị sưng nữa. Trong vòng 4 hay 6 tiếng thì còn cứu được, chứ trễ từ 12 đến 24 tiếng thì coi như phải cắt bỏ. Một nguyên nhân khác có thể là nhiễm khuẩn mào tinh hoàn (epididymis) tức là bộ phận trữ tinh trùng. Trong trường hợp này có thể dùng trụ sinh để chữa trị.

10- Đau nhói gan bàn chân

- Lý do: có thể là do bệnh thần kinh (neuropathy).

- Nhận xét: Đau nhói cứ tái phát ở bất cứ chỗ nào trên cơ thể có thể là do sự nén ép dây thần kinh, tăng thông khí phổi (hyperventilation) hoặc bệnh thần kinh. Liên lạc với bác sĩ càng sớm càng tốt.

11- Vết thâm tím mãi không tan

- Điều gì xảy ra: bệnh tiểu đường.

- Nhận xét: Vết đứt hay thâm tím chậm lành có thể là dấu hiệu của bệnh tiểu đường (dấu hiệu khác gồm có da bị ngứa hoặc đau nhói bàn tay hay bàn chân). Nên tìm cách giảm cân (giảm 10 phần trăm trọng lượng ảnh hưởng đáng kể lên mức đường trong máu), tập thể dục và coi chừng thói quen ăn uống.

12- Răng đau buốt khi ăn Sô-cô-la

- Điều gì sẽ xảy ra: viêm lợi.

- Nhận xét: Một trong những dấu hiệu đầu tiên của sâu răng là nhạy cảm với đồ ngọt. Dấu hiệu đầu tiên khác là răng mất màu và có mùi khi chà răng. Kỹ thuật laser có thể phát hiện sớm các ổ răng sâu và tiêu diệt các vi khuẩn trước khi làm sâu răng.

13- Vòng eo rộng 42 inch (107 cm)

- Điều gì sẽ xảy ra: bất lực.

- Nhận xét: Có thể bây giờ chưa có vấn đề nhưng trong tương lai bạn có thể bị loạn năng cương dương (erectile dysfunction). Nguyên do là vì khi đàn ông quá mập các động mạch thường hay bị nghẹt nên dòng máu không đủ làm cho cương. Hãy tập thể dục đều cho đến khi eo thon lại, thắt vừa dây lưng 34 inch.

14- Mắt thoáng không thấy gì - chỉ trong một giây

- Lý do: có thể là do đột quỵ (stroke).

- Nhận xét: Các yếu tố rủi ro chính của đột quỵ là cao huyết áp (trên 140/90) và cholesterol toàn phần cao hơn 200. Bị tê một bên người và tạm thời hai mắt không nhìn thấy gì là những dấu hiệu đáng chú ý nhất. Đột nhiên bị tê, nói líu lưỡi, hay mất thăng bằng có thể là bằng chứng của một cơn đột quỵ nhẹ gọi là đột quỵ thiếu máu cục bộ đoạn kỳ (transient ischemic attack- TIA). Đột quỵ nhẹ này thường báo trước một đột quỵ thật sự nên khi có triệu chứng của TIA thì phải gặp bác sĩ ngay.

15- Có cảm giác như bị ợ nóng (heartburn)

- Lý do: có thể là do chứng đau thắt (angina).

- Nhận xét: Đau ngực cả hàng giờ, lúc có lúc không, được bác sĩ gọi là "hội chứng mạch vành không ổn định" (unstable coronary syndrome). Nguyên nhân là vì các cục đông máu được tạo thành bên trong thành động mạch vành ngay tại chỗ mảng (plaque) bị bể vỡ. Khoảng 50 phần trăm những người có hội chứng trên đây sẽ bị lên cơn đau tim trong vòng 6 tháng sau. Mỗi khi thấy đau thắt ngực, cần phải đi bệnh viện.

16- Đau lưng nhiều

- Lý do: có thể là do chứng phình mạch (aneurysm).

- Nhận xét: Đau cũng tương tự như vừa dọn dẹp xong tủ quần áo bề bộn. Thế nhưng chườm nóng, nghỉ ngơi, uống thuốc giảm đau thông thường lại không khỏi. Nếu không phải vì tập thể dục thì đau lưng bất chợt như vậy có thể là dấu hiệu của chứng phình mạch. Chứng đau này chỉ hết khi động mạch chủ bị bể. Một nguyên nhân khác của chứng đau lưng

CHÚC MỪNG

Nhận được hồng thiệp của Anh Chị Trương Văn Xuân, cựu SVSQ/TVBQGVN/K.30, báo tin lễ thành hôn cho Thứ Nam là:

TRƯƠNG HẢI BÌNH

kết duyên cùng

TRẦN THỊ HẰNG

Thứ nữ của Ông Bà Trần Văn Đực ở Hồng Ngự, Đồng Tháp - Việt Nam.

Hôn lễ được cử hành tại tư gia vào lúc 11giờ ngày 11.07.2010 (nhằm ngày 30.05 Canh Dần).

Chúng tôi xin chung vui cùng chúc mừng anh chị Trương Văn Xuân và hai họ TRƯƠNG & TRẦN có dâu hiền rể thảo, đồng thời chúc hai cháu *Hải Bình* và *Thị Hằng* Trăm Năm Hạnh Phúc.

- Liên Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN/Ấu Châu

- Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN tại Bỉ-Đức-Hòa Lan-Dan Mạch-Na Uy

- Hội cứu trợ TPB/QLVNCH tại Đức.

này - kém phần nguy hiểm hơn - là sạn thận. Bác sĩ cho chụp CT scan để xác định vị trí và hình dạng của chỗ mạch phình, sau đó cho uống thuốc huyết áp hay giải phẫu ghép nối nhân tạo.

17- Ngồi lâu trên ghế không yên

- Lý do: có thể do các cơ lưng bị căng thẳng.

- Nhận xét: Nếu cứ phải thay đổi vị thế ngồi luôn tức là có dấu hiệu các cơ lưng bị căng thẳng và điều này có thể dẫn đến đau lưng dưới. Cần phải lựa chọn ghế ngồi cho thoải mái, sao cho đầu ở vị trí ngay đối với cột sống để giảm tối thiểu sức căng thẳng trên cổ, vai và lưng dưới.

18- Bạn mới biết thân phụ bị cao huyết áp

- Điều gì sẽ xảy ra: bạn cũng sẽ bị cao huyết áp luôn.

- Nhận xét: Vì bệnh cao huyết áp vừa phải không có dấu hiệu bên ngoài nên cần phải đo huyết áp mỗi năm một lần, nhất là nếu trong gia đình có tiền sử bị cao huyết áp. Nghiên cứu cho thấy là những người bị căng thẳng tinh thần vì cha mẹ mắc bệnh cao huyết áp cũng có nhiều rủi ro bị bệnh này luôn. Nếu số đo huyết áp cao hơn 140/90, bạn nên tập thể dục nhiều hơn, tìm cách sụt cân, giảm sodium trong chế độ ăn uống, ăn loại cá tốt cho tim, uống nhiều vitamin C.

19- Tay bị run khi tập thể dục

- Lý do: có thể là do cơ bắp bị mỏi mệt.

- Nhận xét: Nếu bạn đã bỏ tập cả nhiều tháng thì cơ bắp bị run có thể là vì mỏi mệt. Vì vậy khi mới tập trở lại bạn nên tập vừa phải, đừng tập quá mệt. Bạn hãy ngưng tập khi cảm thấy các cơ bắp bắt đầu run.

20- Trong bàn tiệc bạn thấy mọi thứ đều quay cuồng

- Lý do: do bạn đã quá chén.

- Nhận xét: Rượu làm suy yếu hệ thần kinh trung ương. Vì vậy nếu bạn uống quá nhiều, tất cả những gì trong cơ thể có liên quan tới hệ này sẽ đều bị suy

yếu: trí phán đoán, khí sắc, khả năng phối hợp và quân bình, sự nhạy cảm với đau đớn, khả năng sinh dục... Bạn nên tránh dùng rượu nhiều. Bạn nên nhớ là nếu nồng độ rượu trong máu hơn 0.06 phần trăm là trên pháp lý bạn đã bị coi như là say rượu.

21- Đau dai dẳng ở bàn chân và cẳng chân

- Lý do: nhiều triển vọng là do gãy xương vì sức nén (stress fracture).

- Nhận xét: Cũng giống như các mô khác trong cơ thể, xương tự tái tạo. Nhưng nếu bạn tập thể dục quá mạnh, xương không có cơ hội để lành trở lại nên một vết gãy vì sức nén (stress fracture) sẽ có thể xuất hiện. Vì thế mu bàn chân và phía trước cẳng chân sẽ đau dai dẳng. Bạn càng tập thể dục thì càng đau và ngay cả khi ngưng nghỉ cũng đau. Uống thuốc ibuprofen hay paracetamol không ăn thua gì. Thuốc màu phóng xạ cho thấy chỗ xương gãy qua hình chụp tia X, và bác sĩ sẽ bắt bạn phải nghỉ tập cho đến khi xương lành. Trường hợp xấu nhất là bạn phải bó bột vài tuần.

22- Đau như cắt ở bụng

- Lý do: Vì vùng giữa xương sườn và háng có kẹt đầy các bộ phận nên đau có thể là triệu chứng hoặc của viêm ruột thừa, viêm tụy tạng hoặc của túi mật bị sưng. Cả ba trường hợp đều có cùng một nguyên nhân: vì một lý do nào đó các bộ phận này đã bị nhiễm khuẩn nguy hại đến tính mạng.

- Nhận xét: Nếu để bộ phận nói trên bể vỡ ra thì bệnh nhân có thể bị chết, vì vậy cần đi bệnh viện cấp thời.

23- Cẳng chân bị đau và sưng to

- Lý do: có thể là do chứng huyết khối tĩnh mạch sâu (deep vein thrombosis –DVT).

- Nhận xét: Chỉ cần ngồi một chỗ liền chừng 6 tiếng hay hơn là máu sẽ tụ ở cẳng chân dưới tạo thành cục đông máu (gọi là chứng huyết khối tĩnh mạch sâu). Cục đông máu đủ lớn sẽ làm nghẹt tĩnh mạch bắp chân gây đau và sưng. Xoa cẳng chân là điều đầu tiên bạn sẽ làm nhưng cũng là điều tệ hại nhất vì cục đông máu lớn có thể chạy ngược lên phổi, điều này gây nguy hiểm đến tính mạng của bạn. Muốn chụp hình tia X để định bệnh DVT bác sĩ phải chích chất màu vào tĩnh mạch. Bác sĩ sẽ cho thuốc làm tan cục đông máu hoặc đặt cái lọc vào tĩnh mạch để chặn cục đông máu không cho chạy lên phổi.

24- Tiểu tiện bị đau

- Lý do: có thể là do ung thư bàng quang (bọng đái).

- Nhận xét: Rặn tiểu là cả một cực hình và nước tiểu lại có màu rỉ sắt. Đau và máu trong nước tiểu là hai triệu chứng của ung thư bàng quang. Hút thuốc là yếu tố rủi ro bị bệnh lớn nhất. Nếu khám phá sớm bệnh có 90 phần trăm triển vọng được chữa khỏi. Nhiễm khuẩn bàng quang cũng có cùng các triệu chứng như trên.

(Theo "24 warning signs you cannot afford to ignore").



Áo con hồng đỏ đã thay

*Lung trời mây trắng vẫn trôi
Con nhớ Mẹ quá, nhìn trời, thấy chi!
Chỉ nghe tiếng gió thâm thì
Lặng thẳm... ai thấu chia ly cõi phàm*

*Con giờ vẫn chốn nhân gian
Tìm hình ảnh Mẹ qua làn mây trôi
Bén trần, xa cách cung trời
Tìm trong dư ảnh bụi người! đáng xưa*

*Mẹ ngồi Niệm Phật, Nam Mô
Tiếng Nam Mô thoáng mơ hồ, gió bay
Vu Lan sắp đến mùa này
Áo con Hồng đỏ đã thay! Trắng rồi!*

*Bầu không mây trắng chơi vui
Con mang Tình Mẹ sáng ngời trong tim
Lặng thẳm... con biết đâu tìm
Cung trời thăm thẳm... nghe tim đau nhức*

*Con cầu xin Đấng Đại Từ
Xin lòng an tịnh chân như hòa hài
Năm nay Hoa Trắng áo cài
Nghe như trời đất u hoài... cùng con*

*Hoa Hồng đỏ, thắm màu son
Đã vào dĩ vãng nghe hồn rung rung...*

• **Tuệ Nga**
Oregon, Mùa Vu Lan

WORLD CUP 2010 (11.6.2010 – 11.7.2010)



Trong 4 năm qua, mấy tỷ người trên quả địa cầu này đã hồi hộp, theo dõi, nhìn về Nam Phi chờ đợi... rồi cuối cùng, ngày 11.06.2010, giải bóng tròn thế giới lần thứ 19 được khai mạc thật long trọng và huy hoàng. Đúng 16 giờ, quả da lăn trên sân cỏ vận động trường Johannesburg có sức chứa 94.700 khán

giả, khởi đầu cho trận đấu mở màn World Cup 2010 giữa đội chủ nhà Nam Phi và Mexico trong toán A.

Kể từ giải này về sau, Fifa quyết định là đội đương kim vô địch không phải đá trận mở màn, mà đội chủ nhà sẽ thay thế vì Fifa muốn dành sự danh dự này riêng cho đội chủ.

Lần này Fifa chọn Châu Phi, phần đất mà thế giới đã lãng quên bao lâu nay, nhưng lại là nơi đã và đang sản xuất ra nhiều siêu sao đang đầu quân đá cho các đội danh tiếng ở Âu Châu như Didier Drogba (Chelsea), Samuel Eto'o (Inter Mailan)... góp phần không nhỏ vào sự đi lên của môn bóng tròn.

Ngoài ra Fifa còn muốn giới thiệu hình ảnh, xã hội và con người ở lục địa này đang trên đà phát triển. Nhứt là sau khi Nam Phi, do sự đấu tranh không mệt mỏi, bất bạo động, bị tù đày trên mấy chục năm của ông Nelson Mandela, nhưng cuối cùng giành lại được chủ quyền từ tay một chế độ siêu kỳ thị chủng tộc của người da trắng.

• Vòng đầu (Vorrunde) : 11.6 - 25.6.2010

Có 32 đội tham dự được chia thành 8 toán, từ A đến H. Mỗi toán có 4 đội. Hai đội đứng đầu mỗi toán (16 đội) được vào vòng Achtelfinale. Hai đội đứng hạng 3 và 4 (16 đội) bị loại trở về nước rèn quân chinh đội ngũ để chuẩn bị cho World Cup 2014 tại Brasil.

Kết quả vòng đầu

Toán A

| | |
|---------------------|-----|
| Südafrika - Mexico | 1:1 |
| Uruguay - France | 0:0 |
| Südafrika - Uruguay | 0:3 |
| France - Mexico | 0:2 |
| Mexico - Uruguay | 0:1 |
| France - Südafrika | 1:2 |

Xếp hạng

| | | |
|-------------------|---------------|------------|
| 1- Uruguay | 7 điểm | 4/0 |
| 2- Mexico | 4 | 3/2 |
| 3- Südafrika | 4 | 3/5 |
| 4- France | 1 | 1/4 |

Toán B

| | |
|----------------------|-----|
| Argentina - Nigeria | 1:0 |
| Südkorea - Greece | 2:0 |
| Greece - Nigeria | 2:1 |
| Argentina - Südkorea | 4:1 |
| Nigeria - Südkorea | 2:2 |
| Greece - Argentina | 0:1 |

Xếp hạng

| | | |
|---------------------|---------------|------------|
| 1- Argentina | 9 điểm | 6/1 |
| 2- Südkorea | 4 | 5/6 |
| 3- Greece | 3 | 2/4 |
| 4- Nigeria | 1 | 3/5 |

Toán C

| | |
|----------------------|-----|
| England - USA | 1:1 |
| Algerien - Slowenien | 0:1 |
| Slowenien - USA | 0:1 |
| England - Algerien | 0:0 |
| Slowenien-England | 0:1 |
| USA - Algerien | 1:0 |

Xếp hạng

| | | |
|-------------------|---------------|------------|
| 1- USA | 5 điểm | 4/3 |
| 2- England | 5 | 2/1 |
| 3- Slowenien | 4 | 3/3 |
| 4- Algerien | 1 | 0/2 |

Toán D

| | |
|--------------------|-----|
| Germany-Australian | 4:0 |
| Serbien-Ghana | 0:1 |
| Germany-Serbien | 0:1 |
| Ghana-Australian | 1:1 |
| Ghana-Germany | 0:1 |
| Australian-Serbien | 2:1 |

Xếp hạng

| | | |
|-------------------|---------------|------------|
| 1- Germany | 6 điểm | 5/1 |
| 2- Ghana | 4 | 2/1 |
| 3- Austrakian | 4 | 3/6 |
| 4- Serbien | 3 | 2/2 |

Toán E

| | |
|------------------|-----|
| Holland-Dänemark | 2:0 |
| Japan-Kamerun | 1:0 |
| Holland-Japan | 1:0 |
| Kamerun-Dänemark | 1:2 |
| Dänemark-Japan | 1:3 |
| Kamerun-Holland | 1:2 |

Xếp hạng

| | | |
|-------------------|---------------|------------|
| 1- Holland | 9 điểm | 5/1 |
| 2- Japan | 6 | 4/2 |
| 3- Dänemark | 3 | 3/6 |
| 4- Kamerun | 0 | 2/5 |

Toán F

| | |
|---------------------|-----|
| Italy-Paraguay | 1:1 |
| Neuseeland-Slowakei | 1:1 |
| Slowakei-Paraguay | 0:2 |
| Italy-Neuseeland | 1:1 |
| Slowakei-Italy | 3:2 |
| Paraguay-Neuseeland | 0:0 |

Xếp hạng

| | | |
|--------------------|---------------|------------|
| 1- Paraguay | 5 điểm | 3/1 |
| 2- Slowakei | 4 | 4/5 |
| 3- Neuseeland | 3 | 2/2 |
| 4- Italy | 2 | 4/5 |

Toán G

| | |
|-------------------------|-----|
| Côte d'Ivoire- Portugal | 0:0 |
| Brasil-Nordkorea | 2:1 |
| Brasil-Côte d'Ivoire | 3:1 |
| Portugal-Nordkorea | 7:0 |
| Portugal-Brasil | 0:0 |
| Nordkorea-Côte d'Ivoire | 0:3 |

Xếp hạng

| | | |
|--------------------|---------------|------------|
| 1- Brasil | 7 điểm | 5/2 |
| 2- Portugal | 5 | 7/0 |
| 3- C.d'Ivoire | 4 | 4/3 |
| 4- Nordkorea | 0 | 1/12 |

Toán H

| | |
|------------------|-----|
| Honduras-Chile | 0:1 |
| Spanien-Suisse | 0:1 |
| Chile-Suisse | 1:0 |
| Spanien-Honduras | 2:0 |
| Chile-Spanien | 1:2 |
| Suisse-Honduras | 0:0 |

Xếp hạng

| | | |
|-------------------|---------------|------------|
| 1- Spanien | 6 điểm | 4/2 |
| 2- Chile | 6 | 3/2 |
| 3 - Suisse | 4 | 1/1 |
| 4 - Honduras | 1 | 0/3 |

Chuyện gì xảy ra ở vòng này ?

1.- Đội Italy, đương kim vô địch bị loại, đá 3 trận, huề 2, thua 1, đứng hạng chót toán!

2.- Đội France, hạng nhì thế giới, đá 3 trận, huề 1, thua 2, chỉ có 1 điểm làm gây chông về nước! Người ta không lấy làm ngạc nhiên khi đội của con Gà Cồ Gaulois bị thua te tua như vậy! Đáng lẽ ra đội Pháp không được tham dự giải này. Tại sao? Tại vì khi tranh vòng loại, đội Pháp đứng hạng nhì trong toán nên phải đụng đội Irland để giải quyết coi đội nào được vé đi Nam Phi. Trận đi, Pháp thắng 1:0; trận về Irland thắng trước 1:0. Nhưng

sau cùng nhờ tiền đạo Henry của Pháp ma giáo, dùng tay đón banh trong khuôn thành Irland để cho bạn mình đá lọt lưới Irland. Trên mấy chục ngàn khán giả đều thấy, chỉ có trọng tài chánh và biên không thấy không phạt, nên cho Pháp thắng. Vụ này, Irland phản đối quyết liệt, đòi phải đá lại hoặc phải đặc cách cho Irland là đội thứ 33 được đi Nam Phi. Nhưng rất tiếc Fifa không chấp nhận lời đề nghị này. Ngay anh Henry cũng nhìn nhận trước báo chí là anh đã dùng tay đánh banh, nhưng trọng tài không bắt lỗi anh thì thôi, và anh tuyên bố là sẽ rút lui không tham dự giải lần này. Thế nhưng... anh vẫn có mặt để nhìn tận mắt đội của anh thua như thế nào! Cầu thủ Anelka chống đối HLV (Huấn Luyện Viên), bị HLV đuổi về nước. Để phản đối HLV, toàn đội làm reo không tập dượt, không tiếp tục tranh giải. Bà Bộ Trưởng Bộ Thể Dục và Thể Thao Pháp phải bay qua Nam Phi để giải quyết sự việc làm mất mặt Le Coq Tricolore quá xá!

3.- Trong trận đấu giữa Brasil - Côte d'Ivoire, tiền đạo Brasil, anh Luis Fabiano trong vùng cấm địa đối phương, cùng một đường banh dùng tay đón lần thứ nhứt khi nhảy lên đội đầu, lần thứ hai dùng tay chặn banh lại rồi xoay mình đá phá lưới ghi bàn thắng thứ hai. Tất cả mọi người đều thấy, thế mà trọng tài Gespenn (Pháp) không thấy hay không muốn thấy để cho Brasil thắng trước sự ngỡ ngàng của mấy chục ngàn khán giả trong đó có ông chủ tịch Fifa J.Blatter và ông chủ tịch TCTC Âu Châu Platini ngồi trên khán đài danh dự!

• Vòng hai (Achtelfinale)

Đá theo thể thức Knock-out (K.o), nếu hai đội huề nhau ở hai hiệp đầu, phải đá thêm hai hiệp, mỗi hiệp 15 phút. Nếu còn huề thì phải đá 11 mét. Lần đầu, mỗi đội chọn 5 cầu thủ để đá 5 lần, nếu còn huề nhau thì mỗi bên chỉ đưa ra một cầu thủ đá để giải quyết trận đấu. Thí dụ, cầu thủ A đá vào lưới đội B, cầu thủ đội B đá banh bay ra ngoài thì đội A thắng trận.

- Ngày 26.6.
Nhứt toán A - **Nhì toán B**
Uruguay - Südkorea 2:1

Nhứt toán C - **Nhì toán D**
USA - **Ghana** 1:2

- Ngày 27.6
Nhứt toán B - **Nhì toán A**
Argentina - Mexico 3:1

Nhứt toán D - **Nhì toán C**
Germany - England 4:1

- Ngày 28. 6
Nhứt toán E - **Nhì toán F**
Holland - Slowakei 2:1

Nhứt toán G - **Nhì toán H**
Brasil - Chile 3:0

- Ngày 29.6
Nhứt toán F - **Nhì toán E**
Paraguay - Japan 5:3
 (đá 11 mét)

Nhứt toán H - **Nhì toán G**
Spanien - Portugal 1:0

Ngẫu nhiên tao ngộ chiến!

* 44 năm trước, World Cup 1966 tại Anh. Trong trận chung kết, ngày 30.7.1966, đội Anh đụng đội Đức tại sân Wembley/London. Sau 90 phút hai đội huề nhau 2:2. Đá thêm giờ, mỗi hiệp 15 phút. Hiệp đầu đến phút 101, cầu thủ Hurst phá lưới đội Đức, Anh dẫn trước 3:2.

Sang hiệp hai, đến phút thứ 116, cầu thủ Alan Ball của Đức đá banh trúng xà ngang, banh dội xuống đất thật nhanh gần kề lần ranh trắng bên trong khuôn thành của Anh, như vậy là Đức gỡ huề 3:3. Thế nhưng trọng tài, Gottfried Dienst (Thụy Sĩ), nhìn không rõ mới hỏi lại trọng tài biên người Nga, và hai người quyết định không cho đội Đức thắng trái banh này! Mặc dù khiếu nại, nhưng không đi đến đâu. Đến phút 120, Hurst lại phá lưới Đức để kết thúc trận đấu với tỷ số 4:2. Trái banh lịch sử này cho đến nay TV vẫn còn chiếu đi chiếu lại.

* 44 năm sau, World Cup tại Nam Phi. Trong trận Achtelfinale ngày 27.6., đội Đức đụng lại đội Anh tại sân Bloemfontein. Đội Đức dẫn trước 2:0 (Klose 20', Podolski 32'), đến phút thứ 37, Upson đội đầu phá lưới Đức gỡ 1:2. Liên một phút sau đó, Lampard đá trái banh trúng xà ngang gôn, banh dội xuống thật nhanh vào bên phía trong lần ranh trắng khuôn thành của Đức độ 20-30cm, thủ môn Neuer lấy tay lùa banh trở lại lần ranh, như vậy là banh đã lọt hẳn vào lưới. Thế nhưng trọng tài Jorge Larrionda (Uruguay) không nhìn thấy nên không công nhận bàn thắng này của Anh! Khiếu nại! khiếu nại! rồi cũng không đi đến đâu! Sang hiệp hai, Đội Đức phá lưới Anh hai lần nữa (Müller 67' - 70'), kết thúc trận đấu với tỷ số 4:1.

Báo chí khắp nơi trên thế giới, vừa chỉ trích gắt gao trọng tài, vừa khen đội Đức hết lời! Tờ Sky Sports của Anh viết "*Anh thua không phải vì lỗi của trọng tài, dù trọng tài có nhìn nhận bàn thắng do Lampard đá thì Anh chỉ gỡ hòa được 2:2. Nhưng hiệp sau, Anh để thua thêm hai trái nữa, thì lỗi tại ai? Tại đội Anh quá yếu, tiền đạo Rooney hùng hổ, chạy lung tung nhưng không đá được trái banh nào coi ra hồn! Còn hàng hậu vệ thì để nhiều lỗ trống giống như phó-mát Thụy Sĩ! Điều quan trọng hiện giờ là TCTC Anh nên chính đôn lại đội banh của mình để chuẩn bị cho EM 2012 tại Polen-Ukraine và World Cup 2014 tại Brasil là tốt nhất!*"

• Vòng Tứ Kết (Viertelfinale)

02.07. **Holland** - Brasil 2:1
 02.07. **Uruguay** - Ghana 5:3 đá thêm giờ
 03.07. **Germany** - Argentina 4:0
 03.07. Paraguay - **Spanien** 0:1

Trong 8 đội, có 4 đội của Nam Mỹ, 1 đội đại diện cho Châu Phi và 3 đội Âu Châu. Trong 8 đội này, Brasil và Argentina là hai đội có nhiều triển vọng đoạt giải nhất. Brasil đã 5 lần đoạt giải, hy vọng lần này sẽ may thêm trên túi áo ngôi sao thứ sáu. Và thực sự có những ủng hộ viên Brasil đã may sẵn trên túi áo ngôi sao thứ sáu

rồi, nhưng còn cất trong mình chưa mặc lên vì còn phải chờ kết quả. Thế nhưng trời phụng lòng người ủng hộ.

Đụng Holland, hiệp đầu, phút thứ 10 Robinho phá lưới Holland ghi 1:0 cho Brasil. Sang hiệp hai đến phút 53, Sneijder gỡ hòa 1:1 cho Holland, thừa thắng xông lên phút 68 anh lại đá thủng lưới Brasil một lần nữa, dẫn trước 2:1. Đến phút 73, Felipe Melo chơi xấu, cố tình đạp chân đối phương nên bị thẻ đỏ ra sân. Brasil chỉ còn 10 người, cố sức vùng lên để san bằng cách biệt, nhưng cuối cùng đành chịu thua với tỷ số 1:2!

Còn Argentina dưới sự lèo lái của HLV Maradona với bàn tay vàng thì sao? Thì cũng lại tao ngộ chiến.

* World Cup 2006 tại Đức, vào Tứ Kết Argentina đụng Đức. Hai bên vẫn còn huề nhau khi đá thêm giờ. Đá 11 thước để giải quyết trận đấu, thủ môn Lehmann đón được hai trái banh của Argentina do thủ môn Kahn mách nước nên Đức thắng với tỷ số 5:3.

* World Cup 2010 tại Nam Phi, vào Tứ Kết Argentina cũng lại đụng với Đức. Không hẹn mà gặp, lần này Argentina với siêu sao Messi (cầu thủ hay số 1 thế giới) quyết tâm phục hận. Nhưng bàn tay vàng của Maradona không còn hiệu nghiệm nên Argentina đành thua đậm với tỷ số 0:4; không được 1 cây gậy để cùng nhau chống đi trên đường về. Bốn bàn thắng của Đức: Müller phút thứ 3, Klose 68', 89', Friedrich 74'.

• Bán Kết (Halbfinale)

| | | | |
|--------|----------------|------------------|-----|
| 06.07. | Holland | - Uruguay | 3:2 |
| 07.07. | Germany | - Spanien | 0:1 |

Đội Holland vất vả lắm mới hạ nổi Uruguay 3:2 để vào chung kết gặp đội Spanien đương kiêu vô địch Âu Châu không biết có thành công không?

Riêng đội Đức, ở Tứ Kết đã thắng một trong những đội hay nhất thế giới là Argentina với tỷ số 4:0, đã đá một trận quá hay, từ lối đưa banh chính xác, đến nghệ thuật nhồi bóng tân kỳ, chạy nhanh, áp dụng triệt để sự bất ngờ, thọc banh sâu phá lưới v.v... đúng theo sách vở. Trận này hay hơn trận Đức hạ Úc 4:0, thắng Anh 4:1. Nhưng khi đụng Spanien ở Bán Kết thì đá quá dở, thường đưa banh vào chân địch, cầu thủ chạy rời rạc trên sân, không áp dụng chiến thuật „*Tổng Lực*“ để áp đảo đối phương giành phần thắng lợi, nên cuối cùng phải thua 0:1, giống như giải vô địch Âu Châu 2008.

Câu hỏi được nêu lên là: Tại sao đội Đức đá một trận thật hay, rồi tiếp theo đó lại đá một trận rất dở? Như vừa hạ Úc 4:0, thua Serbia 0:1; vừa thắng Argentina 4:0, thua Spanien 0:1. Câu trả lời này chắc có lẽ sau khi đội Đức thua đã có ngồi lại với nhau kiểm điểm để rút ưu khuyết điểm mà cũng là câu trả lời. Nhưng theo ý kiến của người viết thì hai trong những điểm chính là còn say men chiến thắng nên mất cảnh giác, và cầu thủ trẻ làm bàn số 1 của đội, anh Thomas Müller bị treo giò trận này vì bị hai thẻ vàng trong hai trận đấu.

• Tranh Hạng Ba

Có lẽ sau khi thua Spanien, cầu thủ Đức bị HLV Löw giữ cho một trận tới bởi, và cho uống cà phê đắng để đời, ai nấy đều tỉnh hết say nên đã đá một trận coi thật đẹp mắt! Đội Đức có vài sự thay đổi cầu thủ như: Aogo thay Lahm; Cacau thay Klose, Müller thay Podolski, Butt thay Neuer v.v...

Diễn tiến trận đấu:

* Hiệp một, tiếng còi của trọng tài Archundia (Mexico) vừa thổi lên bắt đầu trận đấu, bên nào cũng cố gắng tấn công áp đảo đối phương để lập công đầu. Đến phút 19, Schweinsteiger từ 32m đá banh vào gôn, Muslera bắt banh bị đội ra, Müller không bỏ lỡ cơ hội, phóng tới đá banh lọt lưới vào góc phải ghi 1:0 cho Đức. Uruguay phản công, nhân lúc Schweinsteiger đón banh hụt, Perez được banh đưa cho Suarez, anh này tạt banh ngang qua cho Cavani, Cavani vừa chạy vừa dẫn banh đá tung lưới của Butt, gỡ huề 1:1.

* Hiệp hai, Rios cầu banh vào vùng cấm địa Đức, Forlán đá vô-lê banh dội xuống đất bay lọt vào gôn Butt, Uruguay dẫn trước 2:1. Bị thua, Đức liền áp dụng chiến thuật „*Tổng Lực*“ là tất cả vùng lên để san bằng cách biệt. Đến phút thứ 56, Boateng từ góc phải cầu banh cho Jansen đang đứng chờ ở góc trái gần gôn, Jansen nhảy lên đánh đầu phá lưới Muslera. Đức gỡ huề 2:2. Thừa thắng xông lên, đến phút 82, Özil từ góc phải đá banh vào vùng cấm địa Uruguay đang hỗn loạn, banh đụng chân cầu thủ Uruguay bay bổng lên, Khedira thừa dịp nhảy lên đánh đầu banh bay lọt vào lưới góc phải trước sự ngỡ ngàng của cầu thủ Uruguay, Đức dẫn 3:2.

Phút thứ 89, sắp kết thúc trận đấu, Friedrich chặn banh trái phép trước gôn độ 30m nên bị phạt. Forlán đá banh đụng góc xà ngang bên trái bay ra ngoài. Hú hờn, nếu trái này lọt lưới Butt thì phải đá thêm giờ... khi đó chưa biết ai thắng ai bại. May cho đội Đức!

Uruguay – Germany 2:3

Mặc dù đứng hạng ba, huy chương đồng, thất vọng vì không vào được vào Chung Kết, nhưng được tất cả báo chí, truyền thông TV trên thế giới đều công nhận rằng đội Đức trẻ, trung bình 24,6 tuổi, đá hay, chạy nhanh, kỹ thuật nhồi bóng tân kỳ, nổi bật nhất trong 32 đội giải World Cup kỳ này. Trong tương lai khi họ học hỏi được thêm kinh nghiệm qua những lần thử thách và chạm trong các trận đấu quốc tế, họ sẽ là đội vô địch giải Âu Châu 2012 tại Polen - Ukraine. Hãy chờ xem!

• Chung Kết (Finale)

Holland - Spanien

Holland hai lần vào chung kết World Cup, hai lần đều thua (1974 thua Tây Đức; 1978 thua Argentina) và năm 1988 vô địch Âu Châu.

Spanien hai lần vô địch Âu Châu (1964 thắng Liên Xô; 2008 thắng Đức) còn World Cup thì không có thành tích gì nổi bật.

Hai đội gặp nhau tại sân Johannesburg, có sự hiện diện của Hoàng Hậu Spanien, Thái Tử Holland, Tổng

Thống Nam Phi, Tổng Thống Đức, Chủ Tịch Fifa S.Blatter v.v.. và 84.490 khán giả theo dõi trận đấu.

* Hiệp đầu, đội nào cũng dốc toàn lực ra để đoạt công đầu, tranh nhau từng trái banh, chèn nhau trái phép, nên chỉ trong vòng 13 phút mà trọng tài Howard Webb (Anh) móc ra 5 lần thẻ vàng! Chấm dứt hiệp một, hai bên huề nhau 0:0.

* Hiệp hai, phút thứ 62, Robben bỏ mất cơ hội khi anh nhận banh từ đồng đội ở giữa sân đưa qua hàng phòng vệ Spanien, một mình vừa lừa banh vừa chạy còn cách độ 10m trước thủ môn Casillas, anh đá thật mạnh vào gôn nhưng Casillas dùng chân đón được banh nên banh bay ra ngoài khuôn thành. Đến phút thứ 83 cũng xảy ra giống y như trái banh vừa kể trên. Không may cho đội Holland! Còn phía Spanien, hết Pedro đến Alonso rồi Ramos có nhiều cơ hội phá lưới Holland, nhưng nhờ bàn tay vàng của hai thủ môn nên sau 90 phút màn lưới hai bên vẫn còn trinh bạch!

* Đầu thêm giờ, hai hiệp, mỗi hiệp 15 phút. Càng kéo dài trận đấu, cầu thủ hai bên càng chơi trái phép, buộc lòng trọng tài phải móc thẻ vàng phạt tới tấp. Hết hiệp một, cũng bất phân thắng bại. Sang hiệp hai, đến phút thứ 109, Heitinga phạm lỗi lần thứ hai bị trọng tài phạt Vàng-Đỏ, đuổi ra sân. Thế là hàng phòng vệ Holland có một lỗ trống. Thừa dịp may hiếm có, phút thứ 116 (còn 4 phút nữa chấm dứt trận đấu, nếu còn huề sẽ đá 11m), một đồng đội từ chỗ bỏ trống đưa banh cho Iniesta, anh này dùng chân phải đá tung lưới Holland trước sự ngỡ ngàng của gần trăm ngàn khán giả. Iniesta mừng quá, cởi áo chạy ra khỏi sân nên lãnh thêm một thẻ vàng! Kết thúc trận đấu, Spanien thắng Holland 1:0 đoạt chức vô địch với cái cúp vàng luân phiên.

Thống kê:

| Holland | | Spanien |
|---------|--------------------|---------|
| 13 | đá vào gôn | 18 |
| 06 | phạt góc | 08 |
| 08 | thẻ vàng | 05 |
| 01 | thẻ vàng-đỏ | 00 |
| 44% | có banh trong chân | 56% |

Theo thiển ý của người viết thì trận chung kết này là trận đá bạo và nguy hiểm nhất trong giải vì cầu thủ bị phạt 13 thẻ vàng và một thẻ vàng đỏ. Nếu lấy 120 phút chia cho 13, thì trung bình chưa đầy 10 phút có một cầu thủ bị thẻ vàng! Phá kỷ lục từ trước tới nay trong trận chung kết World Cup. Khán giả đến xem nghệ thuật nhồi bóng tân kỳ của cầu thủ, chớ đâu phải xem họ chơi xấu, chèn ép nhau trên sân cỏ để đoạt cho được cái Cúp! Không biết ông Chủ Tịch Fifa nghĩ sao?

Phân thưởng của Fifa:

* Spanien nhận 2 cúp:

- 1.- Vô địch WC 2010 cúp vàng 6kg
- 2.- Đội chơi ôn hòa nhã nhặn

* **Thomas Müller** (Germany)

- 1.- Vua phá lưới 5 lần, đưa banh cho bạn phá lưới 3 lần -> chiếc giày vàng

2.- Trẻ nhất (20tuổi) và hay nhất -> trái banh vàng

* **Diego Forlán** (Uruguay)

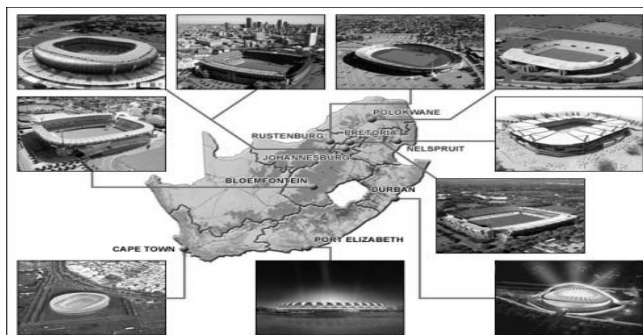
Hay nhất với trái banh vàng

* **Iker Casillas** (Spanien)

Thủ môn hay nhất -> găng tay vàng

* **Andres Iniesta** (Spanien), đá trái banh cuối cùng lúc thứ 116 phút trận chung kết đem vinh quang về cho đội Spanien và cũng là cầu thủ nổi bật nhất trong trận.

Tổng kết sơ lược



* Nam Phi lần đầu tiên tổ chức WC 2010 được đánh giá là thành công tốt đẹp từ cơ sở vật chất như vận động trường, phương tiện giao thông, về an ninh cho du khách đến tận thần hiệu khách của người dân địa phương, và nhất là cái kèn loa Vuvuzela khi phùng mang trọn mắt thổi lên thì những người ngồi bên nghe điếc tai nhưng ai ai cũng thích vì đó là một nhạc cụ của người dân địa phương sáng tạo đặc biệt cho WC 2010.

* Trong 64 trận đá, theo ý kiến người viết thì chỉ có hai trận được coi là hay nhất. Đó là trận Germany đụng England ở vòng hai, và trận Germany đụng Argentina ở Tứ Kết.

* Cầu thủ chơi ma giáo nhất là Luis Fabiano đội Brasil, trong một đường banh mà dùng tay đón banh đến 2 lần để phá lưới trước mắt trọng tài nhưng không bị phạt!

* Cầu thủ chơi bạo và nguy hiểm nhất là anh Nigel De Jong đội Holland, áp dụng thế võ đá tự do của Thái nhảy lên dùng chân đập ngay ngực anh Sergio Busquets đáng được lãnh một thẻ đỏ ra sân, nhưng trọng tài làm ngơ.

* Trọng tài là ông vua trên sân cỏ, nhưng khi ông chưa đủ trình độ để làm vua mà chỉ định ông ra sân để cầm cân này mực thì kết quả của trận đá bị thay đổi một cách oan uổng. Điển hình là trận Slowenien đụng USA. Trái banh thắng thứ ba của USA hoàn toàn hợp pháp nhưng trọng tài không công nhận cũng không cho biết lý do. Đáng lẽ USA thắng 3:2, nhưng bị huề 2:2!. Chuyện trọng tài kém khả năng hay thiên vị, hoặc bán độ xảy ra dài dài. Trong khi Fifa tuyên bố là giải này đã chọn những trọng tài hay nhất, vô tư nhất cái gì cũng nhất nhất cả; nhưng thật ra thì ngược lại là kém kém nhất! Fifa và Ủy Ban Trọng Tài phải thấy những khuyết điểm trên để cùng nhau tìm cách chấm dứt tệ nạn này cho khán giả xem bớt bức tức. Mong lắm thay!



in Phật sự

• Nhựt Trọng phụ trách

* Trại Thanh Thiếu Niên Sinh Hoạt Phật Giáo và Đại Lễ Phật Đản PL 2554 tại Tu Viện Viên Đức, Ravensburg:

Trại Thanh Thiếu Niên Sinh hoạt Phật Giáo kỳ thứ 9 đã được tổ chức từ ngày 21 đến 24.5.2010 tại Tu Viện Viên Đức, Ravensburg.

Buổi lễ khai mạc đã diễn tiến thật trang nghiêm, dưới sự chứng minh của ĐĐ Thích Hạnh Giới, quyền Trụ trì chùa Viên Giác, Hannover. Hiện diện còn có ĐĐ Thích Hạnh Giả, ĐĐ Thích Hạnh Tâm, ĐĐ Thích Hạnh Nhẫn, SC Tuệ Đàm Nghiêm và Diệu Ninh. Khoảng 60 Trại viên đã chánh thức ghi tên tham dự trại và một số khách vắng lai. Năm nay, Trại Thanh Thiếu Niên tổ chức riêng (Năm 2009 đã kết hợp với Gia Đình Phật Tử và có tên là Liên Trại Lộc Uyển & A Dục). Vì vậy, Trại không đông như năm trước, nhưng cũng có sự tham dự của quý ĐH thuộc GDPT; những bộ đồng phục rất thanh lịch và sự sinh hoạt thật trang nghiêm, an lạc; những trò chơi rất tươi vui. Cũng có những chiếc lều xinh xinh trong khuôn viên Tu Viện, hình ảnh quen thuộc của Trại Thanh Thiếu Niên trong suốt thời gian 9 năm qua. Ngoài ra, còn có một buổi thăm viếng thắng cảnh Bodensee (Chỉ cách Tu Viện Viên Đức khoảng 18 Km).

Các ĐH đến từ Chi Hội PTVNTN Mannheim và Karlsruhe đã đảm trách phần hành trại soạn với sự hỗ trợ của quý ĐH Phật Tử tại địa phương Ravensburg.

Tối ngày Chủ Nhật, 23.5.10, đêm lửa trại truyền thống đã diễn tiến rất vui.



Ngày thứ hai, 24.5.10, theo chương trình đã thông báo, Tu Viện cử hành Đại Lễ Phật Đản PL 2554 với sự chủ trì của HT Phương Trượng (HTPT) chùa Viên Giác. Ngoài quý Chư Tôn Đức đã hiện diện, hôm nay còn có ĐĐ Thích Hạnh Vân và ĐĐ Thích Hạnh Tuệ.

Tôn Tượng Phật Đản Sanh được trang trí thật trang nghiêm trước chánh điện. Hai bên cổng vào Tu Viện, 2 lá cờ Phật Giáo và Quốc Gia tung bay trước gió. Những tấm biển ngữ kính mừng Đại Lễ Phật Đản, chào mừng Chư Tôn Đức, chào mừng quý Phật tử và đồng hương làm cho quang cảnh của Tu Viện thêm phần sinh động. Phía sau Tu Viện còn có một chiếc lều khá lớn, làm quầy phát hành các loại bánh và thức ăn chay, hương vị quê hương và được mọi người nhiệt tình ủng hộ.

Sau nghi thức cung thỉnh quý Chư Tôn Đức quang lâm chánh điện. HTPT đã chủ trì đại lễ, hướng dẫn Phật

tử trì tụng kinh Khánh Đản. Sau đó là đạo từ của HTPT. Cúng Tổ và Chư Hương Linh; 12 giờ: Lễ cúng dường Trai Tăng; 14 giờ 30: HTPT thuyết Pháp và buổi chiều có lễ thí thực Cô Hồn

Đã có khoảng 200 ĐH Phật tử và quý đồng hương tham dự và đại lễ Phật Đản PL 2554 tại Tu Viện Viên Đức đã viên thành tốt đẹp. (Tin: THT)

* Đại lễ Phật Đản PL 2554 tại chùa Viên Giác, Hannover:

Chùa Viên Giác, Hannover tổ chức đại lễ Phật Đản PL 2554 từ ngày Thứ sáu 28 đến Chủ Nhật 30.5.2010.

Theo chương trình, vào lúc 20 giờ ngày thứ sáu, có buổi thuyết Pháp của HT Thích Kiến Tánh, Giáo Thọ chùa Viên Giác.

- Ngày Thứ bảy, từ 5 giờ 45 sáng, Phật Tử về chùa được tham dự thời khóa Công phu như thường lệ, gồm có: Tọa thiền, Trì tụng Thần chú Thủ Lăng Nghiêm. Lúc 10 giờ, có thời khóa tụng kinh Khánh Đản do Sư Bà Thích Nữ Diệu Tâm, Trụ trì chùa Bảo Quang, Hamburg cùng với quý Chư Ni chủ trì. Lúc 11 giờ: Lễ Quy Y Tam Bảo dưới sự chủ trì của ĐĐ Hạnh Giới, quyền Trụ trì chùa Viên Giác; 12 giờ: Lễ cúng Tổ và Chư Hương Linh thờ phụng tại chùa, do HT Phương Trượng chủ trì và quý Chư Tôn Đức phụ lễ.

Năm nào cũng vậy, cứ vào những ngày lễ lớn như Tết Nguyên Đán, đại lễ Phật Đản, đại lễ Vu Lan Báo Hiếu, Phật tử và quý đồng hương có thân nhân quá vắng thờ tại chùa đều qui tụ về rất đông để tưởng niệm và



cầu siêu cho hương linh Ông Bà Cha Mẹ hoặc người thân của mình;

- 14 giờ 30: HTPT thuyết Pháp tại chánh điện với sự thông dịch sang tiếng Đức của ĐĐ Hạnh Giả. Nhân dịp này, HTPT đã cho phép ĐH

Hoa Lan giới thiệu quyển sách mới xuất bản của mình. HTPT cũng giới thiệu phái đoàn Phật tử đến từ Phần Lan, trình bày và vận động sự đóng góp công đức để xây dựng chùa Liên Tâm, là một mái chùa ở Phần Lan, cực Bắc Âu Châu. Phật sự đã được nhiều người thành tâm ủng hộ.

- 15 giờ 30: Tại Thư Viện chùa Viên Giác có buổi họp do HTPT chủ trì cùng với sự hiện diện của ĐĐ Hạnh Giới; ĐH Thị Chơn, Hội Trưởng Hội PTVNTN tại Đức và quý ĐH đại diện Ban Chấp Hành các Chi Hội, các Ban Liên lạc Phật tử VNTN địa phương cũng như Ban Hướng Dẫn GDPT tại Đức quốc. Tổng số trên 25 người. HTPT; ĐĐ Trụ trì và nhiều ĐH đã nêu lên những vấn đề liên quan đến hiện tình sinh hoạt Phật Giáo, góp ý, đưa ra những phương hướng giải quyết. Đây cũng là một buổi họp sơ bộ, sẽ được bàn thảo đầy đủ hơn vào Đại Hội thường niên kết hợp với Khóa Tu Học Phật pháp Đức Quốc kỳ thứ 15 và khóa Tu Gieo Duyên kỳ thứ 12 sẽ tổ chức từ ngày 02 đến 11.7.2010 tại chùa Viên Giác, Hannover.

- 19 giờ: Đêm Văn Nghệ kính mừng Phật Đản với sự cộng tác của Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Đức. Đặc biệt, có hai ca sĩ tài danh Hương Thủy và Adam Hồ đến từ Hoa Kỳ.

- Ngày Chủ Nhật, với thời khóa công phu sáng như thường lệ. Sáng nay, trời mưa dai dẳng, gây khó khăn

cho Phật tử và quý đồng hương ở xa trên đường về chùa, nhưng một số đồng đã hiện diện từ hôm trước, đang ở tại chùa và khách sạn bên cạnh và với tấm lòng của người con Phật hướng về ngày tưởng niệm Đức Từ Phụ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

- 10 giờ, chánh lễ Phật Đản PL 2554 bắt đầu. Sau nghi thức cung thỉnh quý CTĐ quang lâm chánh điện, các em đoàn sinh GDPT dâng hoa cúng Phật. Sau đó, HTPT, HT Giáo Thọ chủ trì cử hành ĐLPĐ, hướng dẫn đạo tràng trì tụng kinh Khánh Đản. Tiếp tục chương trình là phần đọc Thông điệp Khánh Đản của Đại Lão HT Thích Quảng Độ, XLTV Viện Tăng Thống, kiêm Viện Trưởng Viện Hóa Đạo Giáo Hội PGVNTN và Thông Bạch Phật Đản PL 2554 của HT Thích Minh Tâm, TM Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN Âu Châu. Sau hết là Đạo từ của HTPT.

- 11 giờ: Cúng Tổ và cúng Chư Hương Linh thờ phụng tại chùa.

- 12 giờ: Chư Tôn Đức Tăng, Ni khất thực trong sân chùa, làm sống lại hình ảnh Tăng đoàn ngày Phật còn tại thế; để nhắc nhở 3 ý nghĩa của danh hiệu Tỳ Kheo là Bồ ma, Phá ác và Khất sĩ; và cũng để cho Phật tử có nhân duyên thực hành hạnh cúng dường công đức. Sau đó là lễ cúng dường Trai Tăng và dâng tứ vật dụng lên quý Chư Tôn Đức.

- 17 giờ: Thí thực cô hồn và đại lễ Phật Đản PL 2554 đã hoàn mãn.

*** Khóa Huân Tu Tịnh Độ tại Chi Hội PTVNTN Mannheim & VPC:**

Chi Hội PTVNTN Mannheim & VPC vừa tổ chức khóa Huân Tu Tịnh Độ vào ngày Thứ bảy, 05.6.10 đến ngày Chủ Nhật 06.6.10 do TT Thích Nhất Chân chủ trì.

Về Giáo lý, mở đầu, TT đã thuyết giảng về đề tài Sự vô thường trong cuộc sống. Về huân tu, ĐĐ Thích Hạnh Hòa đã hướng dẫn đạo tràng trì tụng Kinh Chú, kinh hành niệm Phật rất trang nghiêm.

Ngày Chủ Nhật, bắt đầu với thời khóa trì tụng Thần chú Thủ Lăng Nghiêm thật an lạc. Từ lúc 9 giờ, TT đã tiếp tục thuyết pháp, giảng giải sâu xa hơn đề tài nêu trên, phân tích về sự chết, một thực tế mà không ai có thể tránh khỏi. Chúng ta phải nhận thức, quán chiếu, đối diện thế nào để đạt được kết quả tốt đẹp trên bước đường tu học và đi đến cứu cánh là sự giác ngộ giải thoát, ra khỏi vòng sanh tử luân hồi trong lục đạo TT cũng thuyết giảng về nhân quả, về sự bố thí và bố thí Ba La Mật; về hạnh nguyện của Quán Thế Âm Bồ Tát, về tiến trình tu tập của Bồ Tát và nhắc nhở Phật tử: Chư ác mạc tác; Chúng thiện phụng hành; Tự tịnh kỳ ý; Thị chư Phật pháp → Không làm điều ác; Hãy làm điều thiện; Giữ tâm ý cho thanh tịnh và đó là Phật pháp.

Nhân khóa Huân Tu Tịnh Độ này, TT Thích Nhất Chân cũng chủ trì buổi lễ cúng Thất thứ 3 cho PT Trịnh Văn Quang, PD Minh Đức, Sanh năm Tân Dậu (1921), vừa từ trần tại Pháp Quốc vào ngày 17.5.2010 là Thân phụ của ĐH Diệu Đông Trịnh Thị Nam với sự hộ niệm của quý Chư Tôn Đức Tăng, Ni và quý ĐH thuộc Chi Hội PTVNTN Mannheim & VPC cũng như đạo tràng Huân Tu Tịnh Độ.

Trong các thời thuyết giảng của Thượng Tọa, quý Sư Cô thuộc Tịnh xá An Thiền đã tháp tùng Sư Phụ đến nghe Pháp. Trên 60 ĐH Phật tử đã tham dự khóa tu với một tinh thần tu học rất trang nghiêm. Bên cạnh, có

những ĐH đã phát tâm cúng dường, ủng hộ khóa tu rất nhiệt tình. Sau hết, ĐH Chi Hội Trưởng đã cùng với Phật Tử trong đạo tràng tác bạch tạ Pháp, cúng dường quý Chư Tôn Đức và khóa Huân Tu Tịnh Độ đã viên thành tốt đẹp.

*** Tân Ban Chấp Hành tại CH PTVNTN Mannheim & VPC:**

Ngày Chủ Nhật 13.6.2010, tại Chi Hội PTVNTN Mannheim & VPC có lễ Phật cầu an định kỳ hàng tháng và quý Phật Tử trong Chi Hội đã bầu cử Tân Ban Chấp Hành nhiệm kỳ 2010 - 2015 với các thành viên như sau:

- 1.- ĐH Nhựt Trọng Trần Văn Minh, Chi Hội Trưởng
- 2.- ĐH Thiện Hội Đặng Ngọc Hải, Chi Hội Phó Nội Vụ
- 3.- ĐH Diệu Hạnh Nga Nguyễn, Chi Hội Phó Ngoại Vụ với sự phụ tá của ĐH Thiện Hải Thu Hà
- 4.- ĐH Tâm Trí Lê Chí Dũng, Thủ Quỹ
- 5.- ĐH Viên Báo Phan Quỳnh Trâm, Thư ký
- 6.- ĐH Diệu Phúc Ưông Thị Hồng Diễm, Trưởng Ban Tương Tế Xã Hội, với sự phụ tá của ĐH Viên Báo.
- 7.- ĐH Tâm Vũ Lê Thị Phương, Trưởng Ban Trai Soạn.
- 8.- ĐH Thực Giác Trần Minh Tâm, Trưởng Ban Nghi Lễ

Địa chỉ liên lạc: ĐH Nhựt Trọng Trần Văn Minh
Landteilstr.7 – 68163 Mannheim
Tel: 0621.82 02 02 5

* Khóa Tu Học Phật Pháp kỳ thứ 15 của Hội PTVNTN Đức Quốc và Khóa Tu Gieo Duyên kỳ thứ 12 tại chùa Viên Giác – Hannover, từ ngày 03 đến 11.07.10:

Chư Phật hằng chỉ dạy: Các Pháp do nhân duyên sinh và các Pháp cùng do nhân duyên mà diệt. Bất cứ một việc gì, dù lớn hay nhỏ, nếu không hội đủ nhân duyên thì cũng không thành tựu được. Khóa Tu Học Phật Pháp Kỳ Thứ 15 của Hội Phật Tử Việt Nam Tự Nạn Đức Quốc cũng như Khóa Tu Gieo Duyên Kỳ Thứ 12 Tại Chùa Viên Giác đã hội đủ nhân duyên và được tổ chức từ ngày 03 đến ngày 11.07.2010.

Lễ khai mạc dưới sự chứng minh của Hòa Thượng Phương Trượng (HTPT) và quý Chư Tôn Đức Tăng Ni Chùa Viên Giác, bắt đầu từ 9 giờ sáng ngày 03.7.2010. Sau phần Thịnh Sư và Niệm Hương Bạch Phật, ĐH Nguyễn Trí đã thông qua chương trình buổi lễ; ĐH Thiện Mỹ dâng lời tác bạch thỉnh Pháp, nói lên ý nghĩa của khóa tu Học Phật Pháp và Khóa Tu Gieo Duyên. Tiếp theo là đạo từ khuyến tấn của HTPT; ĐH Nguyễn Trí thay mặt học viên cảm niệm công đức của HTPT đã quan tâm thương tưởng đến hàng Phật tử tại gia mà mở các Khóa Tu để cho Phật Tử được tu học, nghe Pháp, lễ lạy, tụng kinh niệm Phật; nhất là hành trì pháp môn Tu Tịnh Độ, tìm đường giác ngộ giải thoát, sống an lạc, chết hoan hỷ và cần cầu vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc Quốc.

Ngày Chủ Nhật 04.7.10, có Giới Đàn Sa Di Ni cho 3 Cô Đồng Yển, Đồng Kiến và Cô Đồng Kính.

Khóa Tu năm nay, mỗi ngày được chia làm 6 thời: Sáng 5 giờ 45 ngồi thiền; 6 giờ: trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm; 9 giờ đến 11 giờ: thời khóa Huân Tu Tịnh Độ do ĐĐ Thích Hạnh Giới, quyền Trụ trì Chùa Viên Giác hướng dẫn. Tiếng niệm hồng danh NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT âm vang trong chánh điện: Đệ tử vốn tạo các vọng nghiệp, giai do vô thi tham, sân, si từ thân miệng ý phát sanh ra, đệ tử thành tâm xin sám hối. Lời nguyện cầu

chân thành, tha thiết của những người con Phật, chắc hẳn sẽ được cảm ứng đến cõi Tây Phương Tịnh Độ.

- 11 giờ 30 đến 12 giờ 30 Ngọ Trai Quá Đường. Mỗi ngày các Phật tử đều phát tâm cúng dường Trai phạn dâng lời tác bạch, được HTPT Thuyết Pháp, ban Đạo từ vô cùng lợi lạc.

- 13 giờ 30 đến 15 giờ: Tiếp tục huân tu Tịnh Độ do ĐĐ Thích Hạnh Luận hướng dẫn trì tụng Kinh Vô Lượng Thọ và Kinh Hành Niệm Phật rất trang nghiêm.

Thứ bảy, 03.7; thứ hai 05.07, thứ tư 07.7 và thứ năm 08.7, mỗi ngày từ lúc 15 giờ 30 đến 16 giờ 30, HTPT thuyết pháp với đề tài Sống an lạc Chết hoan hỉ và cầu Vãng Sanh.

Riêng ngày Chủ Nhật, 04.7 và ngày thứ ba, 6.7, ĐĐ Thích Hạnh Giới thuyết pháp với đề tài Lời phát nguyện thứ 18 của Từ Phụ A Di Đà: Chúng sanh nào trước lúc lâm chung mà niệm từ một cho đến 10 niệm, nếu chưa được vãng sanh thì Ngài không thành bậc chánh đẳng chánh giác.

Đặc biệt ngày thứ sáu, 09.7, Thầy Quả Nghiêm (Người Việt Nam, tu sĩ tại Đài Loan), Thầy Quả Ký và Thầy Thường Thức (tu sĩ Đài Loan) ở tại Tu Viện Pháp Cổ Sơn, Đài Loan; nhân dịp đi Phật sự Châu Âu đã đến viếng thăm Chùa Viên Giác. Có nhân duyên gặp Khóa Tu, ĐĐ Thích Hạnh Giới đã giới thiệu và được quý Thầy hoan hỉ thuyết giảng về cách tu tập Thiền Tịnh Song Tu, Nhứt Tâm Niệm Phật, Nhất Hành Tam Muội, quán tưởng Tâm trong câu Niệm Nam Mô A Di Đà Phật.

- 17 đến 18 giờ: Trì tụng Kinh A Di Đà và Mông Sơn Thí Thực do ĐĐ Thích Hạnh Lý hướng dẫn.

- 20 đến 21 giờ 30: Lạy Kinh Đại Bát Niết Bàn mỗi chữ mỗi lạy do phát nguyện của HTPT và đã hành trì từ mấy năm qua..

Thứ bảy, 10.07.10: Một ngày Tịnh Khẩu. Quý ĐĐ Thích Hạnh Giới, Thích Hạnh Luận, Thích Hạnh Lý, Thích Hạnh Nhẫn và Thích Hạnh Giả đã hướng dẫn Phật tử tụng Kinh, niệm Phật, kinh hành, lễ lạy, sám hối suốt ngày, tiếp sau thời khóa Công phu sáng, trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm cho đến 21 giờ.

Sáng Chủ Nhật ngày 11.7.2010, lễ bế mạc Khóa Tu thật trang nghiêm dưới sự chứng minh của HTPT và Chư Tôn Đức Tăng Ni Chùa Viên Giác. ĐH Nguyên Trí, thay mặt học viên thông qua chương trình, dâng lên lời cảm niệm công đức của HTPT cũng như quý Chư Tôn Đức đã nhiệt tình hướng dẫn, quý Sư Cô đã tạo mọi điều kiện thuận lợi cho học viên an tâm tu tập; cảm niệm các Ban Hành Đường, Trai Sạn, Vệ Sinh, Hương Đăng đã chu toàn phần hành của mình, nên khóa tu Học Phật Pháp cũng như khóa tu Gieo Duyên năm 2010 được hoàn mãn tốt đẹp. Tiếp đến ĐH Thiện Đạo thông qua Thu Chi toàn khóa học; ĐH Nguyên Khôi phát biểu cảm tưởng trong thời gian sinh hoạt tu tập; ĐH Diệu Hiền, ĐH Quảng Phước, ĐH Thiện Thủy... đã kể các mẫu chuyện trong quyển sách Trở Về của Huỳnh Trung Chánh, được HTPT khen thưởng và tặng quà. Tiếp đến, HTPT nhận xét kết quả tu tập của Học viên và ban Đạo Từ. Cuối cùng ĐH Nguyên Trí, ĐH Thiện Đạo dâng lời tác bạch cúng dường Tỳ Phá. Buổi lễ bế mạc kết thúc vào lúc 11 giờ 30. Mọi người đều hoan hỉ và chào tạm biệt nhau trong niềm an lạc, mang theo một hành trang vô cùng quý báu là sáu chữ NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT, nguyện cầu cầu cho tất cả Chúng sanh được trọn Thành Phật Đạo.

(ĐH Nguyên Trí tường thuật)

Bất chấp Trung Cộng răn đe, Phật tử Nhật Bản hoan đón tiếp Đức Đạt Lai Lạt Ma

Tokyo - Đức Đạt Lai Lạt Ma hôm sáng thứ Sáu 18 tháng 6 năm 2010 đã đến Tokyo, Nhật Bản cho chuyến viếng thăm dài một tuần lễ trên đất nước Nhật Bản này.

Ngài đã được đón tiếp nồng hậu tại phi trường quốc tế Narita bởi những thành viên Nhật Bản của tổ chức ủng hộ Tây Tạng, viên chức thuộc Văn Phòng Liên Minh Đức Đạt Lai Lạt Ma tại Tokyo, các đại diện từ cộng đồng Tây Tạng tại Nhật Bản, viên chức Ngoại Giao từ Tổng Lãnh Sự Ấn Độ. Bốn quản trị viên chùa Zenkoji văn phòng Nagano cũng ở trong các nhóm đón tiếp Ngài ở phi trường Narita.

Ông Seishu Makino, thành viên của Quốc hội Nhật Bản và Chủ tịch Quốc hội thuộc nhóm ủng hộ Tây Tạng đón tiếp Đức Đạt Lai Lạt Ma tại khách sạn Marunouchi, nơi Ngài sẽ lưu trú một vài ngày. Sau đó trong một cuộc phỏng vấn chớp nhoáng của các phóng viên, Ông Makino nói so sánh với thời điểm một thập niên trước hoặc lâu hơn, sự nhận thức về Tây Tạng và sự ủng hộ cho phong trào hòa bình của người Tây Tạng gia tăng rất nhiều mặc dù ông biết rằng sự ủng hộ đại thể chưa được cụ thể hóa để đi vào những hoạt động chính trị vì sự gia tăng ảnh hưởng nơi kinh tế Trung Quốc "Ủng hộ cho Tây Tạng tuy âm thầm nhưng nó gia tăng", ông nói qua thông dịch viên, Ms Suzuli.

Vốn là một nhà hoạt động đấu tranh dân chủ cho Trung Quốc, Mr Makino nói ông vẫn hy vọng rằng cơ hội sẽ đến với Trung Hoa. Ông nói về hai tiềm lực là sức ép cho sự thay đổi này - áp lực quốc tế lâu dài nhằm đòi hỏi dân chủ hóa Trung Quốc và sự gia tăng các trường hợp những phong trào đối kháng từ nội tại Trung Quốc có thể tạo nên một ảnh hưởng mạnh mẽ cho tương lai Trung Quốc trong những năm sắp tới. "Có một nhu cầu để cho hai lực lượng này nắm tay nhau thì thay đổi cũng sẽ đến với Trung Quốc", ông nói.

Ông Lhakpa Tshoko, đại diện của Đức Đạt Lai Lạt Ma tại Tokyo nói chuyến viếng thăm hiện nay của Đức Đạt Lai Lạt Ma phản ánh sự dấy động chưa từng có trong sự ủng hộ của đại thể cho Tây Tạng, đặc biệt giữa Phật tử Nhật Bản và giới trẻ Nhật Bản. Ông nói sự nhận thức về tình trạng Tây Tạng đã với tới một tầm cao mới kể từ năm 2007 và đặc biệt năm 2008 khi các tu sĩ tại ngôi chùa Zenkoji từ chối chủ tọa lễ rước đức Thế Vận Bắc Kinh để phản đối Trung Cộng vẫn tiếp tục đàn áp Phật Giáo Tây Tạng. Ông Tshoko nói thái độ này từ các chức sắc thẩm quyền cao nhất của chùa Zenkoji là một hành động bày tỏ tình đoàn kết từ Phật tử Nhật Bản và Phật tử Tây Tạng.

Đức Đạt Lai Lạt Ma sẽ tham gia một cuộc họp báo vào sáng mai tại Câu Lạc Bộ Báo Chí Ngoại Quốc Nhật Bản trước khi đến Nagano trong buổi chiều. Trong tuần lễ dài viếng thăm Nhật Bản lần này, Đức Đạt Lai Lạt Ma sẽ thuyết giảng nhiều nơi như Nagano, Kanazawa và Yokohama. Đây là chuyến viếng thăm Nhật Bản lần thứ 14 của Đức Đạt Lai Lạt Ma.

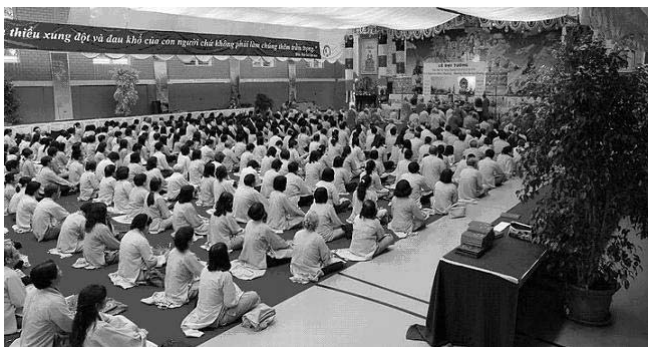
(Hạt Cát dịch từ Tsering Tsomo)

Tin tóm lược về khóa tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 22



Khóa tu học Phật Pháp kỳ thứ 22 do Giáo Hội Phật Giáo VNTN Âu Châu tổ chức tại Trường Trung học Tổng hợp Erft thuộc thành phố Neuss/Đức Quốc từ ngày 23.7 đến ngày 01.8.2010 được đánh giá là rất thành công từ mặt tổ chức cho đến nội dung tu học.

Hơn 900 người, trong đó có đến 74 chư Tôn Đức Tăng Ni Giáo Thọ của Giáo Hội Phật Giáo VNTN Âu Châu và một số chư tôn đức đến từ Hoa Kỳ, Úc... cùng với hơn 820 học viên đến tham dự, đứng vào hạng thứ 2 so với khóa tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 14 được tổ chức tại Ý. Học viên đến từ 14 nước tại Âu Châu, Canada, Hoa Kỳ và Á Châu. Nước Đức dẫn đầu với 300 học viên tham dự.



Quan khách tham dự: ông Phó Thị Trưởng thành phố Neuess, bà Ủy viên đặc trách văn hóa, ông Hiệu Trưởng, Giáo sư và nhân viên của trường cũng như một số viên chức khác tại địa phương.

Trong diễn văn khai mạc vào sáng 23.7.2010, ông Phó Thị Trưởng, Thomas Nickel, "lấy làm vinh dự là Giáo Hội PGVNTN Âu Châu đã chọn thành phố Neuess làm địa điểm tu học. Trong suốt hơn 20 năm qua Giáo Hội đã liên tục tổ chức khóa tu học hằng năm vừa để gìn giữ truyền thống văn hóa Phật Giáo cũng như để bảo tồn, phát huy văn hóa Việt Nam; đồng thời đã bổ sung vào nền văn hóa Âu Châu thêm đa dạng...".

Điều đặc biệt là ông nhắc đến thảm trạng kinh hoàng của làn sóng thuyền nhân sau cuộc đổi đời 30.4.1975 mà gần hai triệu người đã phải rời bỏ đất nước ra đi. Trong số đó, qua Ủy Ban Cap Anamur do Tiến sĩ Rupert Neudeck thành lập, trong hơn 3 năm đã cứu vớt trên 10.000 thuyền nhân và đa số đã đến định cư tại Tây Đức từ năm 1979...

Để kết luận, ông Phó Thị trưởng nhấn mạnh: "Phật Giáo là một trong năm tôn giáo lớn thế giới mang đến niềm tin, hòa bình, cởi mở và nhẫn nại...".

Trong phần đáp từ, Hòa Thượng Thích Minh Tâm, Chủ tịch Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN Âu Châu cũng đã trình bày những điểm đặc thù của nền văn hóa dân tộc và kết luận: "Đó là nét đẹp của văn hóa Việt Nam mà Phật Giáo đã giữ một vai trò quan trọng trong vấn đề này...".

Cũng như mọi năm, khóa học được chia thành từng lớp như sau:

- Lớp Đại Học Oanh Vũ: có khoảng 100 em, do các anh chị em Huỳnh Trưởng Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Âu Châu đảm trách, cùng với các Thầy Cô trẻ của Giáo Hội.

- Lớp 1 A: có khoảng 100 em, gồm những em thanh thiếu niên sinh ra và lớn lên tại ngoại quốc, đã được các Thầy Cô trẻ hướng dẫn các em bằng tiếng Việt, kèm theo tiếng Anh và tiếng Đức.

- Lớp 1B: có khoảng 170 vị gồm những bác lớn tuổi và trung niên mới tham gia Phật Pháp lần đầu. Lớp này do quý Thầy trẻ giảng sư tại Âu Châu đảm trách.

- Lớp 2: là lớp chuyên khoa về Phật học, năm nay rất đông học viên tham dự, có đến 250 vị, do chư tôn Hòa Thượng và Thượng Tọa hướng dẫn. Đặc biệt, có HT. Thích Thắng Hoan và HT. Thích Nguyên Siêu đến từ Hoa Kỳ thuyết giảng những đề tài liên quan về Duy Thức và Tịnh Độ trong suốt 10 ngày.

- Lớp 3: là lớp của chư Tôn Đức Tăng Ni, có 50 vị tham gia.

Ngoài ra còn khoảng 189 vị khác là những người thuộc ban tổ chức địa phương, trại Huấn Luyện Lộc Uyển và A Dục của GDPTVN tại Âu Châu, cũng như chư Tôn Đức trong Ban lãnh đạo của Giáo Hội.

Vào chiều ngày 25.7.2010 một buổi lễ tưởng niệm Đại Tường của Đại Lão Hòa Thượng Thích Huyền Quang, đệ tử Tăng Thống GHPGVNTN đã được cử hành trọng thể. Toàn thể chư Tăng Ni và Phật Tử đều tham dự buổi lễ tưởng niệm này.



Song song với khóa tu học Phật Pháp kỳ này, Giáo Hội Phật Giáo VNTN Âu Châu đã có 2 phiên họp của đại hội khoáng đại kỳ 5 vào ngày 24 và 25 tháng 7 năm 2010 để kiểm điểm Phật sự trong những năm qua và bầu lại thành phần ban lãnh đạo của Giáo Hội trong nhiệm kỳ 2010-2014.

Trong khóa tu này cũng có một ngày niệm Phật miên mật từ sáng sớm cho đến tối ngày 30.7.2010.

Cuối khóa là lễ thi mãn khóa và lễ bế mạc cùng đêm văn nghệ, được diễn ra vào ngày 30 và 31.7.2010 để kết thúc một mùa tu học của những người con Phật khắp 5 châu hướng về Giáo Hội.

Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 23 sẽ dự định tổ chức tại Anh quốc vào mùa hè năm tới. ■

Tin sinh hoạt cộng đồng

• Việt Nam Cộng Hòa vận động Quốc Hội Hoa Kỳ



(Bản Tin VNCHF WA) - Lần đầu tiên sau 35 năm lưu vong di tản sau biến cố 30.4.1975, một phái đoàn gồm 8 người của Chính phủ VNCH do Thiếu Tướng Nguyễn Văn Chức, Chỉ huy

trưởng Công Binh kiêm Thứ Trưởng Định Cư của chính phủ VNCH cầm đầu và các vị khác như Thiếu Tướng Lý Tông Bá, Tư Lệnh Sư Đoàn 25 Bộ Binh Quân Lực VNCH; Luật Sư Lâm Chấn Thọ, Cố Vấn Pháp Luật; Luật Sư Bennetto, Cố Vấn Pháp Luật; Bác Sĩ Nghiêm Phú, Phụ Tá Vận Động; Ông Nguyễn Cần, Phụ Tá Ngoại Giao và Ông Hồ Văn Sinh, Phụ Tá Nội Vụ đã xuất hiện và vận động chính trị một cách công khai tại Quốc Hội Hoa Kỳ vùng Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn.

Trong suốt 2 ngày 28 và 29.6.2010 vừa qua. Với sự ngạc nhiên, bất ngờ và nhanh chóng, phái đoàn Chính Phủ VNCH do Giáo Sư Nguyễn Ngọc Bích hướng dẫn đã tiếp xúc được vào khoảng 8 văn phòng Thượng Nghị Sĩ, Dân Biểu Quốc hội hăng quan tâm đến tình trạng vi phạm tự do, tôn giáo và nhân quyền của Nhà Nước Cộng Sản Việt Nam cũng như nâng đỡ hỗ trợ các sinh hoạt của Cộng Đồng người Việt Nam tỵ nạn chính trị tại Hoa Kỳ. Đó là các văn phòng Thượng Nghị Sĩ Brownback, Dân Biểu Ed Royce, Dân Biểu Mike Honda, Dân Biểu Zoe Lofgren, Dân Biểu Chris Smith, Dân Biểu Loretta Sanchez, Dân Biểu Joseph Cao, Dân Biểu Frank Wolf và các chuyên viên phúc trình của Thượng Nghị Viện Hoa Kỳ về các vấn đề quốc tế.

Với những lập luận vững chắc về các vấn đề liên quan đến ngoại giao, chính trị và pháp lý, phái đoàn Chính Phủ Việt Nam Cộng Hòa đã trình bày một cách thuyết phục bắt đầu từ vấn đề tranh chấp biển đông, sự chiếm cứ bất hợp pháp của Trung Cộng trên quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa là của VNCH cho đến các diễn biến đưa đến sự di tản bi thảm của hàng triệu Quân Dân Cán Chính VNCH. Thiếu Tướng Nguyễn Văn Chức, Đại Diện Chính Phủ VNCH ngoài lãnh thổ, sau cuộc họp khẩn cấp của Hội Đồng Nội Các Chính Phủ VNCH của Cố Thủ Tướng Nguyễn Bá Cẩn 27.11.2009 đã cho biết nguyên nhân chính là sự vi phạm trầm trọng hiệp định Paris năm 1973 mà Cộng Sản Bắc Việt đã cố tình xé bỏ để xâm lăng chiếm đóng Việt Nam Cộng Hòa, từ đó gây ra không biết bao nhiêu thảm nạn cho cả Nước VNCH. Luật

Sư Lâm Chấn Thọ đã trình bày rất rõ ràng về Bản Định Ước Quốc Tế ký ngày 2.3.1973 do 12 Nước dưới sự chứng kiến của Ông Tổng Thư Ký Liên Hiệp Quốc đó là Chính Phủ Việt Nam Cộng Hòa, Chính Phủ Liên Bang Cộng Hòa XHCN Xô Viết, Chính Phủ Canada, Chính Phủ Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa, Chính Phủ Hoa Kỳ, Chính Phủ Cộng Hòa Pháp, Chính Phủ Cách Mạng Lâm Thời Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam, Chính Phủ Cộng Hòa Nhân Dân Hungari, Chính Phủ Cộng Hòa Indonesia, Chính Phủ Cộng Hòa Nhân Dân Ba Lan, Chính Phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa, và Chính Phủ Vương Quốc Anh và Bắc Ái Nhĩ Lan. Tất cả đều cam kết bảo đảm chấm dứt chiến tranh, tái lập hòa bình và tiến tới một cuộc tổng tuyển cử tự do, công bằng dưới sự giám sát của Liên Hiệp Quốc. Thế nhưng tất cả những điều này đã không xảy ra vì những thủ đoạn gian trá, lừa bịp của Cộng Sản Bắc Việt. Trong các cuộc tiếp xúc với thời gian đã định sẵn, phái đoàn Chính Phủ VNCH đã đặc biệt nhấn mạnh đến giải pháp VNCH trên căn bản của Hiệp Định Paris 1973. Điều mà chính giới cũng như nhân dân Hoa Kỳ có thể giúp được là dựa trên điều 7 của Bản Định Ước Quốc Tế để triệu tập một Hội Nghị Quốc Tế về Việt Nam nhằm trả lại một sự công bằng cho Nước Việt Nam Cộng Hòa.

Với những tài liệu cụ thể rõ ràng chứng minh sự xâm lăng của Cộng Sản Bắc Việt cũng như sự bức bách tàn hại của Cộng Sản Việt Nam, phái đoàn VNCH hầu như không gặp một trở ngại nào trong công cuộc vận động Quốc hội Hoa Kỳ tại Washington DC. Nếu thời thế sẽ thay đổi để dân tộc Việt Nam vượt qua những đau thương tủi nhục dưới sự thống trị bạo tàn của Đảng Cộng Sản Việt Nam để còn vươn lên cùng với một thế giới văn minh, tiến bộ tự do, dân chủ, nhân quyền, thì ngày hôm nay là một dấu hiệu. Thiếu Tướng Lý Tông Bá đã nói với sự tin tưởng.

Được biết phái đoàn Chính Phủ VNCH trước khi vào Quốc Hội Hoa Kỳ, đã đến thăm viếng Bức Tường Đá Đen ghi tên 58 ngàn binh sĩ Hoa Kỳ đã hy sinh chiến đấu vì tự do tại Việt Nam. Tại đây phái đoàn đã được Lữ Đoàn 31 Tình nguyện Trừ Bại của Quân Đội Hoa Kỳ hỗ trợ trong phần nghi lễ rất cảm động dưới sự chứng kiến của nhiều người Mỹ cũng đến thăm viếng tại nghĩa trang quân đội rất linh thiêng này.

Phái đoàn Chính Phủ VNCH sau khi rời Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn sẽ tiếp tục công việc vận động tại nhiều Nước khác mà trước đây từng là đồng minh chiến đấu để bảo vệ mảnh đất Miền Nam Tự Do chống lại sự xâm nhập của Cộng Sản. (*ChinhNghiaViet@yahoo.com*)

• Diễn hành đa văn hóa (lần thứ 7) tại Frankfurt am Main - Đức Quốc ngày 26.6.2010

Cộng đồng Người Việt TNCS tại Frankfurt và Vùng phụ cận Rhein-Main đã tham dự ngày "Đa văn hóa quốc tế", 26.6.2010, được Hội Frankfurter Jugending và Sở văn hóa phục vụ cư dân ngoại quốc (Amt für multikulturelle Angelegenheiten) của thành phố; (Amka), Sở đào tạo giáo dục thanh niên và Sở Thanh niên - Xã hội cũng như Ủy Ban đại diện cư dân ngoại quốc của thành phố tổ chức.

Từ hơn 30 năm, Hội Người Việt TNCS Frankfurt là một hội đoàn chính thức của Người Việt tỵ nạn cộng sản tham dự ngày diễn hành văn hóa quốc tế tại địa phương này. Năm nay, dưới ánh nắng gay gắt của mùa hạ,

khoảng 3.000 tham dự viên, cùng với khoảng 75.000 quan khách trong ngày hội, đã trình diễn nền văn hóa muôn màu của các dân tộc cũng như sự sống chung hòa hợp giữa nhiều sắc dân.



Buổi diễn hành văn hóa đi qua các đường phố chính và kết thúc bằng một buổi lễ tại Tòa Thị chính Römerberg.

Ông Jan Lamprecht, chủ tịch Hội Frankfurter Jugending, trưởng ban tổ chức đã phát biểu: Với khẩu hiệu „Frankfurt, thành phố đa dạng” chúng tôi muốn cho mọi người thấy Frankfurt là một thị trấn quốc tế được thừa hưởng sự đóng góp phong phú của nhiều nền văn hóa tụ hợp ở đây. Tiềm năng to lớn này cần được phát huy và tận dụng”.



Tổ chức Puerta de Sol với 100 tham dự viên đã được Hội đồng Giám khảo trao giải hạng 1.

Ngoài những màn trình diễn văn hóa, văn nghệ đủ mọi thể loại trên các sân khấu dã chiến, còn có khoảng 100 quầy bán nước uống và thức ăn đặc biệt của mỗi dân tộc phục vụ cho quan khách dọc theo đường phố... (NH).

• Đặt tên Nguyễn Ngọc Phú cho đoạn xa lộ 22 - Thượng Viện chấp thuận, còn chờ Hạ Viện

SACRAMENTO (NV) - Một nghị quyết để đặt tên “Nguyễn Ngọc Phú Human Rights Memorial Interchange” cho một đoạn xa lộ 22 ở Garden Grove được Thượng Viện tiểu bang California thông qua hôm 27.5.2010, và nay quyết định này nằm trong tay Hạ Viện tiểu bang.

Nếu cả hai viện thông qua, đoạn đường góc Beach Boulevard và xa lộ 22 sẽ mang tên “Nguyễn Ngọc Phú Human Rights Memorial Interchange,” để tưởng niệm

Nguyễn Ngọc Phú, một sinh viên vừa học giỏi vừa hăng say trong công tác cộng đồng, sinh hoạt thanh niên, và tranh đấu cho nhân quyền.

Trong buổi họp tại Thượng Viện, Thượng nghị sĩ tiểu bang Lou Correa phát biểu, “Nguyễn Ngọc Phú là một người trẻ gốc Việt sinh ra trong một gia đình nghèo khó sau khi bố đi tù Cộng Sản về. Khi lớn lên, Phú đã hiểu biết, thấy rõ được hoàn cảnh đất nước Việt Nam, và tự thấy mình là con người quá được ưu đãi và có bổn phận phục vụ đất nước và cộng đồng. Tuy không còn ở với chúng ta, nhưng Nguyễn Ngọc Phú vẫn luôn là một gương mẫu tốt cho giới trẻ khắp mọi nơi để noi theo”.

Nguyễn Ngọc Phú sinh ngày 27 tháng 11 năm 1983 tại Sài Gòn, một năm sau khi thân phụ Phú, ông Nguyễn Ngọc Lưu, trở về sau bảy năm tù cải tạo. Phú lớn lên trong một gia đình trung lưu gặp nhiều khó khăn. Năm 1991, Phú theo gia đình sang Mỹ diện H.O. và định cư tại thành phố Santa Ana.

Từ nhỏ, Phú đã có một ý thức tham gia những công việc thiện nguyện và hoạt động với lý tưởng phục vụ đất nước và cộng đồng. Nguyễn Ngọc Phú đã là Huynh trưởng trong Gia Đình Phật Tử Huệ Quang, Phó chủ tịch ngoại vụ của Tổng Hội Sinh Viên, Trưởng ban Tổ chức Hội Chợ Tết Sinh Viên Năm 2005, và đã nằm trong Ban chấp hành trong Hội Sinh Viên Việt Nam tại trường Đại Học Cal State Fullerton.

Ngoài ra, Nguyễn Ngọc Phú đã từng phụ trách chương trình phát thanh “Tiếng Nói Sinh Viên” trên đài Sài Gòn Radio Hải Ngoại và đại diện giới trẻ trong các hội luận trên đài phát thanh và truyền hình. Trong ba năm liên tiếp từ 2003 đến 2005, Phú tham gia vào Ban tổ chức Tưởng Niệm 30 Tháng Tư và đích thân tham gia treo hàng trăm cờ Vàng khắp khu Little Saigon. Phú luôn luôn tham gia và đi đầu trong các cuộc đấu tranh chính trị cho tự do và dân chủ ở Việt Nam, đã tham gia tuyệt thực 24 tiếng lên án nhà cầm quyền Cộng Sản đàn áp Phật Giáo ở quê nhà trong vụ Hòa thượng Thích Huyền Quang, Thích Quảng Độ và Thích Tuệ Sĩ bị quản thúc. Trong dịp này Phú đã thuyết phục ông Lou Correa ngồi tuyệt thực với đồng bào tại Bolsa. Nguyễn Ngọc Phú, trước khi mất, vẫn còn trong Ban Tổ Chức Bầu Cử của Cộng Đồng Nam California.

Nguyễn Ngọc Phú tốt nghiệp Cử Nhân ngành Sinh Hóa với danh hiệu tối ưu Summa Cum Laude từ đại học Cal State Fullerton vào ngày 29.5.2005. Một tuần sau, Thứ Ba, ngày 7.6.2005, Phú vừa được thư của đại học UCLA chấp nhận Phú theo học chương trình học y khoa và cũng ngày hôm đó, Nghị Quyết “Cờ Vàng” do sự đóng góp soạn thảo của Nguyễn Ngọc Phú đã được thông qua, công nhận lá cờ của Việt Nam Cộng Hòa là biểu tượng của cộng đồng Việt Nam. Nhưng ngay sau những niềm vui lớn đó, trong buổi chiều cùng ngày 7.6.2005, Nguyễn Ngọc Phú đã đột ngột từ trần.

Anh Nguyễn Ngọc Phú ra đi lúc 21 tuổi, là một khuôn mặt quen thuộc trong cộng đồng qua nhiều đóng góp trong sinh hoạt giới trẻ, chính trị, xã hội, truyền thông báo chí, và cộng đồng. Phú đã gánh vác nhiều việc thiện nguyện, đấu tranh cho tự do và nhân quyền cho Việt Nam, và từng là một trong vài cột trụ của Tổng Hội Sinh Viên Miền Nam California lúc bấy giờ.

Nghị quyết để đặt tên “Nguyễn Ngọc Phú Human Rights Memorial” cho đoạn xa lộ 22 do TNS Lou Correa làm tác giả, mang số SCR 89.

Những cá nhân, Tổ chức và Hội đoàn ủng hộ Nghị Quyết SCR 89 gồm có: Gia Đình Phật Tử Chùa Điều Ngự, Đoàn Thanh Niên Phan Bội Châu, Acacia Adult Day Services, các Trung Tâm Việt Ngữ Miền Nam California, Liên Hội Cựu Chiến Sĩ Việt Nam Miền Nam California, Bảo Toàn Đất Tổ, Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam Miền Nam California, Nghị Viên TP Westminster Tạ Đức Trí, Nhật Báo Việt Báo, Cộng Đồng Việt Nam Miền Nam California, v.v...

• Sinh viên gốc Việt nhận giải thưởng uy tín của ĐH Mỹ

Hôm 4.6.2010, Viện Trưởng Trường đại học Massachusetts Boston (Mỹ) đã trao cho cô sinh viên gốc Việt Đỗ Xuân Thảo giải thưởng John F. Kennedy năm 2010 vì thành tích xuất sắc trong học tập. Là sinh viên chuyên ngành Hóa học, Thảo đặt mục tiêu dành cả đời cho cuộc chiến chống HIV/AIDS.

Thảo năm nay 26 tuổi, hiện ở Norwood, hạt Norfolk, bang Massachusetts, Mỹ. Năm 2004 khi từ Việt Nam sang Mỹ cùng với mẹ, Thảo không hề biết nói tiếng Anh. Giờ đây, chỉ sau 6 năm sang Mỹ, Thảo đã có vinh dự được phát biểu trước hàng ngàn sinh viên cùng trường, trước gia đình và bạn bè trong buổi lễ phát bằng tốt nghiệp lần thứ 42 của Trường Đại học Massachusetts Boston (UMass Boston). Đây là một giải thưởng cao quý nhất mà một sinh viên Trường UMass Boston có thể được trao.



Ông hiệu trưởng J. Motley nhấn mạnh: "Khi chọn người nhận giải thưởng John F. Kennedy, chúng tôi không chỉ xét học lực mà còn xét đóng góp toàn diện của sinh viên như là công dân. Đó là lý do tại sao tôi vui mừng được

trao cho Xuân Thảo giải thưởng này: đến nay những gì cô đạt được rất ấn tượng nhưng cô chỉ coi đó là sự khởi đầu. Chính những mơ ước của cô mới thực sự truyền cảm hứng cho mọi người".

Hai năm sau khi định cư ở Mỹ, Thảo bắt đầu học tại Trường UMass Boston, lúc này cô vẫn chưa rõ mình có thể hoàn thành được gì ở vùng đất mới này. Thời gian học tại UMass Boston đã giúp Thảo xây dựng được nền tảng tốt và thách thức cô nỗ lực để đạt thành công dù có ở hoàn cảnh nào.

Một điều đặc biệt là trong buổi lễ nhận bằng tốt nghiệp, Xuân Thảo đã nói bằng tiếng Việt câu "Hôm nay con tốt nghiệp" rồi dịch câu này sang tiếng Anh. Sau đó, Thảo lý giải tiếp bằng tiếng Anh: "Tôi muốn bắt đầu bài phát biểu của mình bằng tiếng Việt bởi vì đó là ngôn ngữ mà tôi đã học nói đầu tiên và dùng để bày tỏ cảm xúc của mình. Đó chỉ là một câu nói ngắn và đơn giản, nhưng với tôi và với nhiều người ở đây, chúng tôi đã trải qua một hành trình dài trước khi có thể nói như vậy".

Được biết, Xuân Thảo dự định trở thành một bác sĩ và sau này sẽ trở thành người đứng đầu trong lĩnh vực của mình, tìm những giải pháp cho các vấn đề sức khỏe

toàn cầu như sự không bình đẳng trong vấn đề chăm sóc sức khỏe và đại dịch toàn cầu HIV/AIDS.

"Tôi đã cam kết dành tất cả đời mình, kỹ năng và tài năng của mình cho cuộc chiến chống dịch bệnh HIV/AIDS", Thảo cho biết.

Giáo sư của Thảo nhận định rằng cô sẽ trở thành một bác sĩ và nhà nghiên cứu giỏi.

"Khi lần đầu gặp Thảo, tôi đã cảm nhận cô không chỉ có bộ óc nhanh nhạy mà còn có trí tuệ luôn luôn tìm kiếm kiến thức", ông Rajini Srikanth, giám đốc Chương trình Vinh danh đại học của UMass Boston cho biết. "Cô ấy không thỏa mãn với những gì mình biết và luôn luôn hỏi cặn kẽ về những gì cô biết và cách cô biết".

Sau khi tốt nghiệp, Thảo sẽ tới Bethesda, bang Maryland, Mỹ để làm việc với một số nhà khoa học hàng đầu thế giới vì cô là một trong 16 người được chọn ra từ 600 ứng viên đăng ký nhận học bổng uy tín của Viện Sức khỏe Quốc gia Mỹ (NIH). Thảo sẽ dành một năm cho các nghiên cứu y sinh tại NIH để hướng tới việc loại trừ sự bất bình đẳng trong việc chăm sóc sức khỏe. Sau đó cô dự định học trường y.

Thời gian học tại Trường UMass Boston, Thảo cũng sắp xếp công việc để có thể dạy tiếng Việt cho những trẻ em người Việt sinh ra ở Mỹ. Cô cũng tích cực tổ chức các sự kiện văn hóa ở Trung tâm Cộng đồng Việt Nam ở Dorchester.

"Là người mới nhập cư ở Mỹ, Thảo rất tích cực trong việc dạy những giá trị của văn hóa Việt Nam cho thế hệ thứ hai của những người Mỹ gốc Việt. Thảo đã trở thành một ngôi sao sáng ở Trường UMass Boston" - Giáo Sư Sinh học Deyang Qu, người hướng dẫn Thảo nghiên cứu, đã không tiếc lời khen ngợi cô học trò giỏi giang của mình.

• Thư cảm ơn của đại diện Hội I'm for World Peace Foundation in Germany (Tôi nguyện Phụng Sự Hòa Bình)

Lễ Phật Đản năm nay được tổ chức vào ngày 28,29 và 30 tháng 5 vừa qua tại chùa Viên Giác, Hannover, như hàng năm, Hội I'm for World Peace Foundation in Germany, đã về chùa dựng quây hàng bán thức ăn, trước là phục vụ Phật tử khắp nơi, sau là dùng số tiền bán được để làm những công tác từ thiện.

Chúng tôi đại diện cho I'm for World Peace Foundation xin tri ân Hòa Thượng Phương Trượng Thích Như Điển cũng như Đại Đức Thích Hạnh Giới, Q. trụ trì chùa Viên Giác đã cho phép chúng tôi hàng năm về chùa lập quây hàng gây quỹ để làm việc thiện; chúng tôi cũng không quên cảm ơn sự tận tình giúp đỡ của anh Việt và Herr Heinz.

Chúng tôi cũng chân thành cảm ơn quý cô bác, anh chị và các bạn đã không ngại đường xa, hy sinh cả một ngày cuối tuần về chùa phụ giúp chúng tôi và đặc biệt là sự ủng hộ 100% các thức ăn, bánh trái của gia đình chị Đường, dì Năm Phở, dì Ba Kiệt, chị Ba Hiền.

Số tiền bán được là 1.365 Euro, gia đình chị Đường ở Hamburg, ngoài sự ủng hộ 50 phần Bán Bèo, chị còn tặng thêm 135 Euro cho tròn đủ 1.500 Euro. Chúng tôi dành trọn số tiền này ủng hộ cho Tổ chức "Tìm kiếm và Cải táng Hài cốt Bạn Tù Cải Tạo" (Vietnamese Mia-Power Foundation) của những chiến sĩ VNCH trong các trại tù cải tạo trước đây tại Việt Nam.

Chúng tôi đã chuyển 1.500 Euro đến tổ chức trên vào ngày 18.6.2010 qua nhà băng Trustmark Natinal Bank Hoa Kỳ.

Sau đây là địa chỉ để liên lạc, nếu quý vị nào muốn ủng hộ trực tiếp cho tổ chức này xin vào trang Web: www.tinhdongdoi.net hoặc /www.tinhdongdoi.org. / www.tinhdongdoi.com

I'm for World Peace Foundation in Germany xin tri ân sự giúp đỡ và đóng góp của quý vị hảo tâm từ nhiều năm qua, đó cũng là động cơ thúc đẩy và tạo thêm sức mạnh cho chúng tôi làm việc.

Đại diện cho I'm for World Peace Foundation in Germany. (Đàm Thị Bích Liên)

TIN HỘ CỨU TRỢ TPB. QLVNCH - ĐỨC QUỐC

Chương trình cứu trợ Thương Phế Binh QLVNCH được thể hiện qua những tấm lòng như nhắc nhở cho đồng hương chúng ta một điều rất quan trọng:- Người Việt bỏ nước ra đi không phải vì miếng cơm manh áo, mà vì hai chữ Tự Do. Vì vậy cần phải luôn tri ân những Chiến Sĩ đã hy sinh để bảo vệ miền Nam và Đồng Bào thân yêu. Đồng thời, cũng là cơ hội giúp cho chúng ta vinh danh Tinh thần Quốc gia, một lý tưởng cao đẹp để được còn mãi tôn thờ.

Đặc biệt nhất là giới trẻ hải ngoại, họ chưa biết gì về chiến tranh và hận thù, chưa lần gặp gỡ người thương binh. Thế mà khi nghe đến việc cứu trợ họ đã sốt sắng ủng hộ và vận động hết lòng!

Hãy nghe tâm sự của một bạn trẻ:- *Kính thưa các bác Hộ cứu trợ TPB. Cháu được sinh ra tại miền Nam VN, đến năm 75 cháu còn nhỏ chưa đến tuổi đi lính. Nhưng chú của cháu có đi lính, nên cháu cũng đã biết đến sự gian khổ của người lính VNCH. Cũng như nhiều sự bất hạnh đến với họ sau ngày trở về mà thân xác chẳng còn nguyên vẹn, không nơi nương thân...!*

Nên khi cháu đọc báo Viên Giác thấy có chương trình cứu trợ TPB cháu rất mừng là chúng ta vẫn còn quan tâm đến những người cùng khổ. Để đóng góp chung cho việc từ thiện này, xin các bác gửi cho cháu 3 hồ sơ, để Tết này cháu về thăm quê hương, cháu sẽ tìm đến các người Thương binh để mong giúp đỡ cho họ. (Cháu quê ở Mỹ Tho, xin các bác tìm giùm cho cháu những người thương binh ở đó). (xin được giấu tên).

Và còn nhiều bạn trẻ sinh trưởng hải ngoại nữa, họ rất sốt sắng cho việc cứu trợ TPB. Điều này chứng tỏ rằng, người Việt chúng ta vốn trọng Ân Nghĩa, đầy ắp tình thương yêu Đồng Bào ruột thịt. Cũng như luôn hướng về cội nguồn Nhân bản, mà ở đó chúng ta đã từng chia sẻ những cay đắng, ngọt bùi của vận nước nổi trôi...!

Những tấm lòng vàng tiếp theo

Gởi qua NT. Phát: Lê Thái, Đan Mạch: 20€. Bảo Thy Esteghtal, Tiergarten 7-57270 Siegen 20€. Nguyễn Thành Đề, Rosenstr. 25- 31832 Springe 30€. GD Phạm Công Độ, Laatzen 30€. Ô Thị Hai, Lange Str.19- 49733 Haren 55€. Nguyễn Thị Thọ, Christian Morgenstern Str.10 - 44534 Lünen 20€. 5 Mạnh thường quân ở Hannover & VPC cứu trợ TPB 275€ = 450€.

Quầy hàng Tình Thương chùa Viên Giác= 1.394€.

• Đan Hà



Giã từ áo trắng

*Ngày xưa trong trắng tình thơ
em thơm áo lụa giữa trưa nắng vàng
hồn như hoa bưởi hương lan
qua cầu sóng tóc chảy tràn xuống vai*

*Em vẽ dáng nhỏ trang đài
nắng thêu mái tóc hoa cài gót tiên
sông xanh in bóng Tràng Tiền
chảy xuôi một mái vai hiền uốn cong*

*Hè về hoa phượng đỏ lòng
em đâu biết kẻ lên đường chiến chinh
nỗi buồn trải xuống lời kinh
nguyện cầu ngày tháng an bình anh đi*

*Mai này ai hỏi chia ly
xin người nhớ biệt kinh kỳ sớm mai
đời em tóc xoắn trâm cài
cứ vui nhưng lụa đừng hoài tha nhân*

*Đời anh còn được ân cần
với hoa bướm mộng với vần thơ say
hay bằng giá đã lạnh đây
tâm hồn liệm kín của ngày chinh nhân*

*vẫn vui và vẫn ân cần
với lòng yêu mến qua vần điệu xanh
đầu nay lá đã lìa cành
vẫn xin giữ mãi chút tình hoài hương!*

Gởi qua NT.Nam: GD Trần Hữu Nghiệp (York-Ring 16 - 48159-Münster) 30€.

Gởi qua Thủ Quỹ: Nguyễn Thị Bích Quyên, từ tháng 3 đến tháng 5/10=45€. Tháng 6+7= 30€. Hoàng Ngọc Đức (Fürth) 20€. Nguyễn Tấn Tài (Burgwedel)05€, Đặng Thu Vân 60€, Đỗ Thị Oanh (Stuttgart) 605€, Nguyễn Tấn Tài (Burgwedel) 10€. Tổng cộng (30€+45+30+20+05+60+605+10)= **805€.**

Tiền còn lại trước 15.7.10 = **325€** (đã đăng báo VG số 175).

Quỹ cứu trợ còn lại: (450€+1.394+805+325)= **2974€.** Hội sẽ thành lập hồ sơ để gửi về giúp cho TPB trong thời gian tới, cũng như tiếp tục vận động sự ủng hộ của toàn thể đồng hương cho chương trình cứu trợ.

Thư ký: *Trần Văn Huyền*

Tin Việt Nam

• Tàu bệnh viện hải quân Hoa Kỳ cập cảng Qui Nhơn



Việt Nam (NV) - Tàu bệnh viện của hải quân Hoa Kỳ USNS Mercy gồm 800 thành viên và tàu Nhật Bản Kunisaki gồm 200 thành viên cập cảng Qui Nhơn vào ngày Thứ Hai 31 tháng 5, để triển khai các hoạt động hợp tác nhân đạo tại Bình Định, báo Tuổi Trẻ đưa tin.

Đây là một phần trong chương trình "Đối tác Thái Bình Dương 2010" của hải quân Hoa Kỳ.

Theo báo Tuổi Trẻ, trong thời gian 13 ngày (từ 31 tháng 5 đến 12 tháng 6) tại Bình Định, các thành viên của tàu USNS Mercy và tàu Kunisaki sẽ thực hiện khám chữa bệnh cộng đồng, phẫu thuật, xây dựng dân sự, trao đổi nghiệp vụ y tế, giao lưu văn nghệ thể thao tại một số bệnh viện, trường học trên địa bàn tỉnh.

Tàu quân y Mỹ USNS Mercy đã rời căn cứ ở San Diego (Mỹ) từ ngày 1 tháng 5 để lên đường thăm một số quốc gia ở Đông Nam Á, trong đó Việt Nam là chặng dừng chân đầu tiên.

Đại Tá Lisa Franchetti, người chỉ huy sứ mạng chuyển đi, cho biết, "trong quá trình chuẩn bị từ cuối năm 2009, nhiều nhóm công tác của tàu Mercy đã đến Bình Định để làm việc với chính quyền địa phương về việc tổ chức cho chuyển đi, trong đó có việc lên danh sách các bệnh nhân sẽ được phẫu thuật trên tàu." Báo Tuổi Trẻ viết.

Mục đích chuyến đi của tàu Mercy là thực hiện các hoạt động nhân đạo. Ngoài ra, theo bà Franchetti, một trong những nội dung quan trọng khác của chuyến đi là làm việc với nước chủ nhà để tăng cường khả năng đối phó với thảm họa thiên nhiên, thông qua việc xây dựng quan hệ đối tác.

Trước đó, tàu Mercy đã tới Việt Nam một số lần với các mục đích tương tự và đều đạt kết quả mỹ mãn. Một số bác sĩ, thành viên các tổ chức phi chính phủ, thành viên trong lực lượng hải quân và thủy thủ tham gia chuyến đi lần này của tàu Mercy là người gốc Việt Nam.

Tàu USNS Mercy là tàu bệnh viện lớn nhất của Hải Quân Hoa Kỳ. Theo công ước Geneva, tàu và thủy thủ

đoàn không mang vũ khí, và một hành động tấn công tàu này sẽ bị xem là tội ác chiến tranh.

Tàu có trọng tải 69.360 tấn, dài 894 feet (272m). Trên tàu có 12 phòng mổ, 1.000 giường bệnh, và đầy đủ phương tiện như cấp cứu, quang tuyến, phòng thí nghiệm, khám mắt, làm kính, khám răng, vật lý trị liệu, v.v...

(Nguoi Viet Online, 30.5.2010)

• Phái Đoàn Việt Cộng Đi Vatican Hợp Vòng 2 Thúc Đẩy Bang Giao - Hà Nội Lo Sợ TGM Ngô Quang Kiệt Được Thăng Cấp Hồng Y

Phái đoàn ngoại giao CSVN sẽ có Thứ Trưởng Ngoại Giao và nhiều cán bộ công an và Ban Tôn Giáo Trung Ương bay sang Vatican họp, giữa lúc có tin đồn CSVN lo sợ Vatican sẽ thăng cấp Hồng Y cho TGM Ngô Quang Kiệt, người đã bị đẩy ra khỏi TGP Hà Nội và hiện "chữa bệnh ngoài VN".

Bản tin từ thông tấn VietCatholic News hôm 19.6.2010 ghi nhận:

"Hà Nội - Theo các nguồn tin thông thạo từ Hà Nội, ngày 20.6.2010, phái đoàn Việt Nam sẽ khởi hành lên đường đi Roma để tham dự phiên họp vòng 2 của tổ công tác hỗn hợp Việt Nam - Vatican được tổ chức tại Vatican từ ngày 21 đến 25.6.2010. Dẫn đầu đoàn Việt Nam là Thứ trưởng ngoại giao Nguyễn Thanh Sơn; tham gia đoàn có đại diện Bộ Công an, Ban Tôn giáo Chính phủ".

Bản tin nêu ra bối cảnh cho thấy "cuộc họp này dự trù tổ chức vào đầu năm 2010 nhưng đã phải lùi lại vì phía Việt Nam nêu lý do là bận nhiều lễ hội. Nhưng có người cho lý do chính là vấn đề những đề nghị từ phía Việt Nam từ phiên họp vòng 1 tại Hà Nội từ tháng 2-2009 chưa được giải quyết, cộng thêm những sự việc rối ren liên quan đến Tòa Tổng Giám Mục Hà Nội và những điểm nóng bùng lên ở một số nơi như Vinh, Đà Nẵng, v.v...".

Có nghĩa là, CSVN đã gây khó dễ, đình hoãn các buổi họp. Nhưng đặc biệt là:

"Mới đây việc Tòa Thánh Vatican chấp nhận việc từ nhiệm của đức TGM Ngô Quang Kiệt và bổ nhiệm đức GM Nguyễn Văn Nhơn thay thế vào chức Tổng Giám Mục Hà Nội, tuy không nói ra nhưng phía Nhà cầm quyền Hà Nội rất vui mừng...".

VietCatholic News cũng nhắc lại rằng các buổi họp này là về thúc đẩy ngoại giao song phương...

"... Mặc dù Tổ công tác hỗn hợp như đã được vạch ra từ mấy năm nay là "có nhiệm vụ bàn về tiến trình thúc đẩy ngoại giao song phương", nhưng thường lại bàn khá nhiều về quan hệ giữa giáo hội Việt Nam với Nhà nước Việt Nam và Tòa Thánh Vatican.

Trong vòng hơn một năm nay đã thấy một số kết quả đã đạt được là đã có 7 Giám mục được bổ nhiệm cùng với 1 Tổng Giám Mục Hà Nội từ phiên họp vòng 1 đến nay. Tuy nhiên, một số đề nghị của giáo hội Việt Nam vẫn chưa được đáp ứng ví dụ các giám mục Việt Nam muốn xin sử dụng lại 3 cơ sở là Tòa Khâm Sứ, Thánh địa La Vang và Giáo Hoàng học viện Đà Lạt thì mới có La Vang được giải quyết.

Vấn đề tham gia vào hoạt động giáo dục và y tế mà Tòa Thánh đưa ra vẫn chưa có câu trả lời.

Phía Việt Nam cũng muốn phải có sự đồng thuận của chính quyền trong việc bổ nhiệm người Việt Nam vào các chức vụ ở Tòa Thánh hay tước Hồng Y vì lo ngại tin đồn Tòa Thánh có thể bổ nhiệm TGM Ngô Quang Kiệt làm quan chức Vatican và nâng lên bậc Hồng Y giống như Hồng Y Nguyễn Văn Thuận trước đây. Hoặc đề nghị giáo hội không ngăn trở cấm đoán các linh mục tham gia tổ chức Ủy ban đoàn kết Công giáo Việt Nam...

Những người quan tâm đến tình hình cho rằng Vatican cũng không hy vọng nhiều vào cuộc họp vòng 2 vì ở Việt Nam chưa đại hội Đảng nên chẳng có vấn đề gì có thể giải quyết lúc này. Ngay Ban tôn giáo Chính phủ ông Nguyễn Thế Doanh về hưu đã gần năm nay mà vẫn chưa có ai thay thế vì còn chờ nhân sự dồi dư ở các địa phương. Nghe nói một vị lãnh đạo tỉnh Trà Vinh sẽ được xếp vào vị trí này.

Có người nhận định rằng sự kiện Trung Quốc cũng chưa có quan hệ với Vatican, nên chắc Việt Nam còn cầm chừng để đây! Tuy nhiên một quan chức Việt Nam nói "Việt Nam có đường lối riêng, không phải cái gì cũng theo Trung Quốc". Và lại bài học nghe Trung Quốc khi vào WTO chậm trễ trước đây đã làm cho Việt Nam phải trả giá đắt".

• Tín đồ Phật Giáo Hòa Hào (PGHH) bị đàn áp nặng tại vùng đồng bằng sông Cửu Long (BSCL)



Chúng tôi được tin liên tục trong nhiều ngày qua, giới cầm quyền Việt Nam tiếp tục đàn áp đạo Phật Giáo Hòa Hào (PGHH), ngăn cấm tín đồ PGHH Truyền Thống hành lễ và hành đạo nói chung.

Ngày Lễ Đản Sanh Đức Huỳnh Giáo Chủ tổ chức tại An Giang bị công an ngăn chặn trong một buổi hành lễ trước đây.

Qua bản "Phúc trình Tội ác CSVN" do ông Huỳnh Kim, Hội trưởng Giáo Hội PGHH Trung Ương trụ sở tại California, Hoa Kỳ phổ biến hôm 29 tháng rồi, thì nhà cầm quyền Việt Nam tiếp tục ngăn cấm tu sĩ, cư sĩ PGHH Truyền Thống dự Đại lễ 18 tháng Năm vừa rồi – Ngày Đức Huỳnh Giáo Chủ khai sáng Đạo PGHH. Công an "hành hung, chặn xe", bắt bớ không cho tín đồ tới những địa điểm lễ bái, kể cả chùa Quang Minh Tự, hay cơ sở Đạo Tràng của các tu sĩ Đặng Thành Định và Đặng Văn Nghĩa ở Ô Môn, Cần Thơ.

Trong thời gian vừa qua, PGHH Truyền Thống trong nước liên tục gặp nhiều khó khăn cùng sự trấn áp từ phía giới cầm quyền, công an Việt Nam.

Hai khổ nạn gần đây nhất của PGHH Truyền Thống là chân dung của Đức Huỳnh Giáo Chủ, do đơn đặt hàng của Ban trị sự Giáo Hội Trung Ương Quốc doanh và nhà in, không hiểu từ đâu xuất hiện hình Đức Huỳnh Giáo Chủ bị hết sức bôi bẩn, tổn thương cho tấm lòng tôn trọng của cộng đồng tín đồ.

Thêm một chuyện nữa là ngôi chùa An Hòa Tự - Thánh tích đặc biệt của PGHH – thì Ban trị sự Trung Ương Quốc doanh cũng đang lên phương án đập phá, di dời, làm tổn thương và xúc phạm nghiêm trọng trong tấm lòng của tín đồ PGHH.

Và thêm một số những hình ảnh nữa, đó là những sinh hoạt truyền thống của PGHH, thí dụ như tổ chức cúng giỗ theo truyền thống của đạo, rồi tổ chức truyền bá giáo lý theo truyền thống của đạo, tất cả đều bị tấn công, đều bị đánh phá khốc liệt.

(Thanh Quang, phóng viên RFA, 04.7.2010)

• Tàu Cá Việt Nam Bị Tàu Lạ Đâm Chìm

Lại chuyện "tàu lạ" đâm chìm tàu cá Việt Nam. Chuyện xảy ra hôm 5.7.2010, và vẫn chưa thấy Bộ Ngoại Giao CSVN lên tiếng phản đối "chính phủ nước lạ" về hành vi đâm chìm tàu cá Việt Nam ngoài khơi Đà Nẵng, nơi an ninh sẵn sàng đàn áp giáo dân Côn Đảo nhưng không muốn có hành vi bảo vệ ngư dân Việt Nam.

Trong khi bản tin báo Dân Việt hôm 7.7.2010 có nhan đề "Tàu cá bị đâm chìm, 6 người trôi giạt hơn 34 giờ", thì bản tin báo Dân Trí có nhan đề "Tàu nước ngoài cứu 6 thuyền viên Việt Nam bị nạn," nhưng cùng một bản tin gốc của thông tấn TTXVN. Bản tin viết:

(Dân Việt) - Chiều 6.7.2010, cả 6 thuyền viên tàu BBD 50819 của Bình Định bị nạn trên biển đã được một tàu nước ngoài đưa về cảng Đoạn Xá, Hải Phòng an toàn.

Các thuyền viên này gồm Thuyền trưởng Nguyễn Văn Trị (34 tuổi) và năm thuyền viên là Nguyễn Hoàng (31 tuổi), Nguyễn Dũng (44 tuổi); Nguyễn Văn Thọ (20 tuổi); Nguyễn Dương Phi (17 tuổi), và Nguyễn Văn Trung (16 tuổi).

Trước đó, vào lúc 8 giờ sáng 5.7, trên hành trình từ Singapore về Hải Phòng, các thuyền viên trên tàu Hubsterllar (quốc tịch Marshall Islands) phát hiện 6 thuyền viên tàu BBD 50819 của Bình Định đang bám vào chiếc phao cứu sinh cá nhân trôi trên mặt biển. Ngay lập tức, tàu Hubsterllar dừng lại, cứu vớt toàn bộ số thuyền viên gặp nạn lên tàu và đưa về cảng Đoạn Xá.

Theo lời kể của các thuyền viên, khoảng 24 giờ ngày 3.7, trong khi đánh bắt cá ở ngoài khơi cách vùng biển Đà Nẵng khoảng 15 hải lý thì tàu BBD 50819 bị một chiếc tàu lớn bất ngờ đâm vào và chìm nghiêng. Cả 6 thuyền viên trên tàu cá ôm phao cứu sinh cá nhân nhảy xuống biển".

Điều dễ dàng biết rằng "tàu lạ" phải là tàu Trung Quốc, vì chính phủ Bắc Kinh đã ra lệnh cấm đánh cá

trong 3 tháng ở vùng biển Hoàng Sa, nơi nhà nước Hà Nội qua văn bản 12 hải lý do Thủ Tướng Phạm Văn Đồng ký tên đã trao chủ quyền đảo và vùng biển này cho Trung Quốc.

• **Tù nhân bất khuất Trương Văn Sương được thả sau 33 năm bị tù dưới chế độ CSVN:**



Ông Trương Văn Sương, người bị bắt trong vụ án Trần Văn Bá hồi năm 1983, vừa được trả tự do sau gần 33 năm tù tại Việt Nam.

Trả lời BBC qua điện thoại trên đường từ Bắc về quê ở miền Nam, con trai ông là Trương Văn Dũng xác nhận rằng ông Trương Văn Sương "đang ngồi trên xe trên đường về nhà, đoạn gần Đà Nẵng". Vì lý do "đang đi trên đường và trong xe có nhiều người", ông Sương không thể trả lời phỏng vấn của BBC được.

Các nguồn tin của phe đối lập cho hay nhà chức trách hôm 12 tháng 7 năm 2010, đã đưa xe áp tải ông Sương về gia đình ở thị xã Sóc Trăng. Họ rời trại giam Ba Sao - Nam Hà, nơi ông Sương bị giam giữ trong thời gian gần đây nhất.

Được biết ông Trương Văn Sương sinh năm 1943, là cựu Trung Úy quân lực Việt Nam Cộng Hòa và đã từng đi tù cải tạo sau 1975 ở nơi khác.

Năm 1981, ông ra tù, vượt biên sang Thái Lan và tham gia tổ chức đối kháng gọi là "Lực lượng kháng chiến" với các ông Lê Quốc Túy, Trần Văn Bá. Sau khi xâm nhập về lại Việt Nam để hoạt động chống chính quyền, họ bị bắt tại tỉnh Minh Hải trong vụ đột nhập vào Việt Nam năm 1983.

Các ông Mai Văn Hạnh, Trần Văn Bá và một số người khác bị kết án tử hình, còn ông Trương Văn Sương bị tù chung thân vì tội danh "gián điệp".

Nếu tính cả 6 năm tù cải tạo sau 1975, tổng cộng ông Sương đã ngồi tù ở Việt Nam 33 năm.

Vẫn các nguồn tin ở hải ngoại cho hay cách đây gần 1 tháng tù nhân Trương Văn Sương đã phải đưa ra bệnh viện Phủ Lý, thị xã Hà Nam để cấp cứu vì ông mắc bệnh suy tim, cao huyết áp và nhiều chứng bệnh khác.

Được biết một số các nhà tranh đấu của Phong trào Dân chủ Việt Nam đã gặp được ông trực tiếp tại "nhà riêng" để thăm hỏi, chia sẻ và tặng những bó hoa tươi thắm nhằm vinh danh tên tuổi ông vinh quang từ ngục tù trở về. Những nhân vật đối kháng gồm có: doanh nhân, cử nhân kinh tế, kiêm Ủy viên Trung ương Đảng Dân chủ Nhân dân Việt Nam, cựu tù chính trị Nguyễn Bắc Truyền từ Sài Gòn; cựu tù chính phạm Nguyễn Ngọc Quang từ Đồng Nai; nữ chiến sĩ khối 8406 Nguyễn Thu Trâm đến từ Sài Gòn... Tất cả đã lặn lội về tận căn lều tồi tàn của gia đình ông ở Sóc Trăng đang tá túc để chào đón, mừng ông trở về tạm đoàn tụ cùng các con cháu sau mấy chục năm biệt xa cách...•



Nhớ lời mẹ ru

Hôm nay ngày lễ Vu Lan
 Tôi quỳ sám hối lệ tràn nhớ thương
 Nhớ lời mẹ hát đêm trường
 Những ngày lạnh lẽo bên giường mẹ ru:
 Âu ơ
 Mẹ già vất vả cần cù
 Nuôi chồng cải tạo trại tù Xẻo Rô. (1)
 Thế rồi chồng chết không mồ
 Trong rừng hoang vắng xác khô máu người
 Góa chồng từ lúc đôi mươi
 Nuôi đàn con nhỏ ngược xuôi tháng ngày.
 Sương mai điểm bạc tóc mây
 Đàn con khôn lớn không hay mình già
 Tình thương của mẹ bao la
 Đến ngày nhắm mắt lìa xa cõi trần.
 Cháu con đông đủ xa gần
 Về chùa tụng niệm báo ân mẹ hiền

Mẹ đi theo Phật về trời
 Từ nay chẳng được nghe lời mẹ ru:
 - Thức đêm mới biết canh dài
 Nuôi đàn con dại ngày ngày hát ru
 Âu ơ
 On nào phải trả thiên thu
 Nghĩa nào con phải đền bù sao đây ?
 Vu Lan báo hiếu mùa này
 Nguyện cầu cho mẹ vãng sanh Niết Bàn.

• **Lê Huy Hà**

Chú thích : (1) Xẻo Rô là một địa danh của U Minh Thượng Cà Mau

Tin nước Đức

● Lê Ngọc Châu phụ trách

* FDP đòi cắt xén tiền thất nghiệp

Trước phiên họp định kỳ thảo luận, bàn về tài khóa quốc gia hôm 6.6.2010, đảng Dân Chủ Tự Do Đức (FDP) trong Liên minh cầm quyền (CDU-CSU/FDP) tại Berlin đã nêu đề nghị đòi cắt xén trở lại tài trợ dành cho người thất nghiệp (ALG I) như trước kia thay vì ưu tiên triển hạn dành cho người thất nghiệp cao niên, là một trong số biện pháp được cải tổ dưới thời chính phủ tiền nhiệm giữa phe liên đảng Dân chủ và Xã Hội Thiên Chúa Giáo (CDU-CSU) và đảng Xã Hội Đức (SPD).

Tổng thư ký FDP, ông Christian Lindner cho hay biện pháp gia hạn trợ cấp ALG I cho người già thất nghiệp đã không tạo nhanh ra việc làm và còn bị phe chủ nhân lạm dụng để cho hồi hưu sớm công nhân cao niên, gây tổn kém tài khóa Bá Linh đến 1,5 tỷ Euro/năm. Vì vậy theo Lindner, cần phải can đảm để chấn chỉnh lại điều này.

Cùng lúc, khối dân biểu CSU tại Quốc Hội Berlin cũng lên tiếng nhắc nhở là để giảm gánh nặng thuế khóa cho thành phần có thu nhập cấp trung lưu và bình dân, thì cũng nên đánh thuế cao hơn giới có lợi tức thương lưu. Ông Hans-Peter Friedrich, đại diện khối CSU trong Quốc hội đề nghị tăng cường biện pháp đánh thuế nhà giàu và cho đây là điều này không thể cấm đả động đến! Cũng theo ông Friedrich, hệ thống an sinh xã hội Đức phải sửa đổi lại chính sách, ví dụ nhà nước phải bớt đi tài trợ thuế nhà (Wohngeld), cắt giảm tiền cấp dưỡng cho vợ chồng thay phiên nhau giữ con còn nhỏ (Elterngeld).

Nhiều nguồn tin báo chí cho hay chính phủ còn sẽ đưa ra các kế hoạch cắt xén chi tiêu khác mục đích nhằm giảm thâm thủng quốc gia trong 3 năm tới đây. Đến năm 2013, Bá Linh chủ trương giảm vay tiền thêm tất cả 30 tỷ Euro: Gần 12 tỷ trong 2011, 10 tỷ trong 2012 và 6 tỷ trong tài khoá 2013.

* Merkel bỏ chuyện đòi tăng thuế

Thay vì kiếm cách tăng thuế tổng quát trong hàng ngũ đảng kêu gọi cách ôn ào như bấy lâu nay, Thủ tướng Đức bà Angela Merkel (CDU) đã tìm ra giải pháp thích hợp để cứu nguy thâm thủng ngân sách: cắt xén chi tiêu mọi mặt trong tài khóa quốc gia, đặc biệt trong lĩnh vực bao cấp an sinh xã hội, trong đó có cả biện pháp cúp tiền cha mẹ giữ con nhỏ (Elterngeld) trong lúc nhận lãnh trợ cấp thất nghiệp Hartz IV là một thí dụ.

Merkel đã muốn giữ tư thế nên tránh đứng chung đội ngũ những người đòi tăng thuế. Thay cho sự giải thích muốn cắt xén bao nhiêu, tại sao, Merkel chỉ cho biết trong tương quan liên hệ đến sự đầu tư cho tương lai và chi tiêu xã hội. Với yêu sách của đảng FDP trong liên minh đương quyền thì CDU có vẻ nhượng bộ, chấp nhận bỏ đi khoản phụ trội (Hartz-IV-Zuschlag, kéo dài trong 2 năm) dành cho người thất nghiệp độc thân chuyển tiếp

từ giai đoạn hưởng lương thất nghiệp ALG I sang ALG II (trở thành Hartz IV), tối đa là 160 Euro/tháng trong năm đầu, và là 80 Euro/tháng trong năm thứ hai. Đối với thành phần có gia đình thì phụ trội Hartz-IV-này cũng cao gấp đôi.

FDP còn cụ thể và chi tiết hơn khi đòi cắt bỏ tiền chăm sóc con trẻ (Elterngeld) dành nơi người thất nghiệp thâm niên (dạng nhận lãnh Hartz IV, thêm 300 Euro/tháng kéo dài trong 14 tháng hiện nay), và chủ trương rút ngắn thời gian hưởng ALG I đối với người cao niên. Tổng thư ký FDP, Christian Lindner cho hay đảng ông sẽ duyệt lại những ưu tiên được chính quyền Đỏ-Đen (SPD-CDU/CSU) đãi ngộ trước kia vì „tất cả mọi hình thức bao cấp phúc thịnh dưới thời Liên minh lớn tiền nhiệm (CDU+SPD), chúng ta sẽ không thể chịu đựng nổi“.

* Trưng cầu dân ý tại Bayern về việc cấm hút thuốc



Ngày 4.12.2009 theo nỗ lực vận động từ các nhóm dân sự, đứng đầu là ông Sebastian Frankenberger, một Đại biểu Hội đồng tỉnh Passau đã phát động màn xin chữ ký đòi trưng cầu dân ý trong việc cấm hút thuốc tại tiểu bang Bayern. Ông Frankenberger đã nhanh chóng thu nhận được số chữ ký kỷ lục ủng hộ của 1.298.746 người. Từ đó, đúng 4 tháng sau, hôm 4.7.2010, 9,4 triệu cử tri tại Bayern đã được kêu gọi đầu phiếu cho nguyện vọng này.

Các cuộc thăm dò trước đó cho thấy tình trạng bệnh-chống việc hút thuốc đang ngang ngửa. Các phòng phiếu mở cửa cho tới 18.00 giờ cùng ngày.

Cuối cùng dân chúng đã bỏ phiếu quyết định cấm hút thuốc hoàn toàn tại tiểu bang Bayern, điều này chứng tỏ dân Bayern đứng cách xa chính quyền đương nhiệm cũng như chính quyền hiểu quá ít về sự cảm nhận đời sống của người dân!

Có 61% vị chi gần 2/3 cử tri đi bầu đã bỏ phiếu thuận chống hút thuốc, tức chống lại luật chính quyền tiểu bang ban hành. Kết quả kiểm phiếu giờ cuối cho thấy tỷ lệ đi bầu rất ẻo ọt là 37,7%!

Với kết quả biểu quyết nói trên thì hình thức hút thuốc tự do trong hàng quán, lều bia, không chừa một ngoại lệ nào hết như hiện nay còn cho phép, sẽ bị cấm tuyệt đối, có hiệu lực kể từ 1 tháng 8, nhưng vẫn (có thể) ưu tiên dành ra ngoại lệ là miễn áp dụng trong dịp lễ Hội Tháng Mười Oktoberfest 2010 năm nay!

Phong trào sáng kiến công dân ÖDP đã đáp ứng đúng nguyện vọng của người dân qua đạo luật cấm hút thuốc. Một lần nữa, sau 1998, ÖDP thực hiện đúng phương châm của họ đưa ra, hãy để dân chúng biểu quyết một đạo luật khi nó không đáp ứng nhu cầu người dân qua một cuộc trưng cầu dân ý.

* Wulff, Tân Tổng Thống Đức, kể vị Koehler

30.6.2010: Như chúng ta đã nghe biết Tiến sĩ Horst Köhler, Tổng thống Đức bất ngờ tuyên bố từ chức hôm 30.5.2010 và đây là lần đầu tiên chuyện này xảy ra trong

lịch sử nước Đức. Bối cảnh đưa đến sự từ chức có liên quan đến những lời phát biểu của vị nguyên thủ quốc gia do đài Deutschlandradio phỏng vấn, gây tranh luận về sự tham chiến của quân đội Đức tại A Phú Hãn.

Tổng Thống Koehler đã viện dẫn quyết định ông từ chức là do **"sự chỉ trích những lời phát biểu liên quan đến sự tham chiến của quân đội Đức tại A Phú Hãn"**.

Ông Köhler, năm nay 67 tuổi đã là một ứng cử viên Tổng thống của liên đảng Thiên Chúa Giáo (CDU+CSU) và đảng Tự Do Dân Chủ (FDP). Lần đầu tiên Ts Horst Köhler được bầu vào chức vụ Tổng Thống ngày 23.5.2004 và năm năm sau (2009) đã tái nhiệm.

Theo luật Đức hiện hành, qua sự từ chức của Tổng thống, ông Böhrensen Chủ tịch Thượng viện Đức sẽ phải đảm nhận tạm thời công việc của nhiệm sở này cho đến ngày bầu cử người kế vị, được ấn định là 30 ngày kể từ khi vị nguyên thủ quốc gia từ chức.

Ngay sau khi tin TT Köhler từ chức được loan đi thì 3 đảng thuộc liên minh cầm quyền (CDU+CSU+FDP) do Thủ tướng Merkel lãnh đạo xúc tiến ngay việc tìm người kế vị. Ứng cử viên đầu tiên đã được nêu tên, đó là Chủ tịch Quốc hội, ông Norbert Lammert (CDU). Ngoài ra, nhiều chính trị gia tên tuổi của Đức cũng được nhắc đến như Bộ trưởng Tài chính Ts Schäuble, Thống đốc Rüttgers (NRW), Bộ trưởng Giáo dục bà Annette Schavan, Thống đốc Niedersachsen Wulff, bà von der Leyen hay cựu Bộ trưởng Môi sinh ông Töpfer... nhưng dựa theo những nguồn tin loan tải đáng tin cậy thì lúc đầu liên minh chính phủ và ngay cả khối đối lập muốn có một "Nữ Tổng Thống". Đảng trưởng SPD, ông Gabriel cho biết cũng muốn có một tiếng nói liên quan đến vấn đề tuyển chọn tân Tổng thống, nếu không SPD sẽ đưa ra một ứng cử viên riêng. Dựa vào các yếu tố nêu trên và sau khi CSU+FDP từ chối không đề nghị ứng cử viên từ đảng của họ thì đương kim Bộ Trưởng Lao Động, bà Ursula von der Leyen (CDU), năm nay 51 tuổi có rất nhiều triển vọng trở thành Nữ Tổng Thống đầu tiên và trẻ nhất của Đức trong trường hợp bà von der Leyen chính thức được CDU+CSU+FDP chọn và đề cử trong cuộc bầu cử Tổng thống Đức được ấn định vào ngày 30.6.2010.

Hoàn toàn trái ngược với phỏng đoán đề cập ở trên, hôm 03.6.2010, liên minh cầm quyền đã ra mắt công chúng và giới truyền thông ứng cử viên Tổng thống chính thức của CDU+CSU+FDP, đó là đương kim Thống đốc Niedersachsen, ông Christian Wulff (CDU), năm nay 51 tuổi.

SPD và đảng Xanh đề cử ông Joachim Gauck, nhà đấu tranh dân chủ thời DDR, một nhân sĩ có uy tín lớn trong xã hội Đức, vào chức Tổng thống trong cuộc họp của Hội đồng Quốc gia. Riêng đảng Tả Khuynh thì cho biết họ không ủng hộ Wulff và Gauck vì dưới cái nhìn của họ, như Chủ tịch đảng Tả Khuynh, ông Ernst nói qua báo Märkischen Allgemein cho rằng Gauck chưa đủ khả năng để tạo nên những xung lực (Impulse) trong hoàn cảnh hiện tại nên chưa phải là ứng cử viên xứng đáng. Cuối cùng Tả khuynh đã đưa ra ứng cử viên Tổng thống riêng, được mệnh danh là "người đàn bà hôm kia" (eine Frau von vorgestern) đó là bà Luc Jochimsen, 74 tuổi, một cựu nữ phóng viên truyền hình.

Thảm thoát đến ngày bầu cử 30.6.10. Không như liên minh cầm quyền chờ đợi, ông Wulff đã rút dài trong lần bầu cử thứ nhất. Hội đồng Quốc Gia gồm 1244 lá

phiếu. Để đắc cử ông Wulff chỉ cần chiếm đa số phiếu tuyệt đối là 623 phiếu (quá bán!). Tuy nhiên Wulff chỉ đạt được có 600, trong khi đó liên minh CDU+CSU và FDP tính ra có 644 lá phiếu, vị chi có 44 người trong liên minh không bầu ông Wulff. Gauck được 499 phiếu và bà Jochimsen được 126. Liên minh cầm quyền do bà Merkel chới với qua kết quả công bố trên nên ba vị Chủ tịch của CDU (Merkel), FDP (Westerwelle) và CSU (Seehofer) kêu gọi thành viên đảng mình phải ủng hộ tuyệt đối Wulff trong lần bầu cử thứ hai, viện dẫn trong lần bầu cử thứ ba sẽ bị lệ thuộc vào lá phiếu của Tả khuynh. Nhưng bất chấp lời kêu gọi khẩn thiết là muốn thắng cử chúng ta phải đoàn kết, hãy bầu cho Wulff của các vị Chủ tịch đảng, Wulff cũng lại thất cử trong lần bầu cử thứ hai. Ông ta chỉ được 615 phiếu ủng hộ, Gauck được 490 và Jochimsen 123.

Lần bầu cử thứ ba, theo luật Đức không cần phải chiếm đa số phiếu tuyệt đối. Ứng cử viên nào nhiều phiếu nhất trong đợt này sẽ thắng cử. Bà Jochimsen rút tên, vị chi chỉ còn Wulff và Gauck. Chính điểm này làm cho liên đảng CDU+CSU và FDP lo sợ. Trước khi bầu lần chót, Xanh và SPD kêu gọi Tả Khuynh hãy ủng hộ ông Gauck. Còn liên minh cầm quyền lên tiếng đòi hỏi thành viên đừng quên vai trò và trách nhiệm, đừng quên tất cả đều nằm trong tầm tay của mình.

Kết quả lần bầu cử thứ ba: Wulff đắc cử với 625 phiếu và Gauck chỉ được 494 phiếu. Qua đó chúng ta có thể hiểu rằng Tả Khuynh bỏ phiếu trắng, không ủng hộ Gauck như đã tuyên bố.

Ông Christian Wulff được đắc cử sau lần bầu cử thứ ba là vị Tổng Thống trẻ nhất của Đức (nhiệm kỳ 5 năm và theo luật Đức chỉ được phép tái nhiệm một lần) khi chỉ mới 51 tuổi !

Tổng quát tiểu sử của ông Christian Wilhelm Walter Wulff, gọi ngắn là Christian Wulff (CDU), người kế vị Ts Köhler:

- Ông Wulff sinh ngày 19.6.1959 tại Osnabrück .

- Ông theo học trường trung học Ernst-Moritz-Arndt tại Osnabrück và sau khi đậu tú tài thì theo học Luật tại Đại Học Osnabrück và tốt nghiệp năm 1987.

- Nghề nghiệp Luật sư và là một chính trị gia của đảng Dân Chủ Thiên Chúa Giáo (CDU).

- Ông theo đạo công giáo và có hai người con với người vợ đầu. Kể từ năm 2008 thì có vợ khác, Bettina Wulff, nguyên họ là Körner.

- Ông Wulff gia nhập CDU từ năm 1975, lúc đầu sinh hoạt tích cực trong giới học sinh và sau đó trở thành Chủ tịch liên bang từ 1978-1980.

- Từ 1979-1983 là thành viên trong ban lãnh đạo thanh thiếu niên liên bang "Jungen Union".

- Từ 1983-1985 ông là Chủ tịch "Jungen Union" của tiểu bang Niedersachsen.

- Năm 1984 là thành viên hội đồng lãnh đạo đảng CDU Niedersachsen.

- Từ 1994-1998 ông Wulff giữ chức Chủ tịch đảng CDU, tiểu bang Niedersachsen.

- Kể từ 07.11.1998 là một trong 4 nhà chính trị đại diện cho Chủ tịch đảng CDU và từ năm 2003 là thành viên của Hội đồng Lãnh đạo "Konrad Adenauer Stiftung".



- Từ năm 2003 đến nay ông là Thống đốc tiểu bang Niedersachsen do CDU và FDP nắm quyền.

- Từ 30.6.2010: Tổng Thống Đức

Huân chương: Ông Wulff là nhà chính trị nhận được nhiều huân chương (không dịch ra tiếng Việt!)

- Mùa Hè 1995, Wirtschaftsforum (Đại Hội kinh tế) in Davos đã chọn ông là một trong "100 Global Leaders for Tomorrow".

- Tháng 11.2003 nhận được giải "Deutschen Mittelstandspreis der Düsseldorfer Verlaggruppe Markt-Intern" vì đã xuất sắc đóng góp vào sự phồn thịnh cho tầng lớp trung lưu.

- Tháng 10.2006 cùng với Hugo-Müller-Vogt được giải "der Deutsche Mittelstandspreis des Bundes für Selbständigen wegen seiner Wirtschaftspolitik (chính trị kinh tế học)".

- Năm 2006 ông Wulff được giải người Cà-vạt trong năm (Krawattenmann des Jahres)

- Năm 2007 Tongji-Universität Shanghai đã phong tặng ông Wulff bằng Tiến Sĩ Danh Dự.

* Chính quyền thiểu số SPD+Xanh tại NRW

Thay đổi chính quyền tại Duesseldorf. Hôm 14.07.2010, Nghị viện tiểu bang NRW, tiểu bang đông dân cư nhất nước Đức, gồm 181 Nghị viên đã bầu lại và bà Hannelore Kraft (SPD) là tân Thống Đốc tiểu bang này sau kết quả bầu cử vòng hai, kế vị ông Rüttgers (CDU).



Kết quả bầu cử: vòng đầu bà Kraft (49 tuổi) chỉ được 90 Nghị viên từ nội đảng ủng hộ; 80 phiếu chống và 11 phiếu trắng. Bà

ta chỉ cần thêm 1 phiếu là chiếm đa số phiếu tuyệt đối nên phải bầu thêm lần nữa. Kỳ này chỉ cần chiếm đa số phiếu tương đối là đắc cử. Kết quả bầu cử như vòng I và bà Kraft trở thành nữ thống đốc đầu tiên của NRW, đáp ứng đúng tham vọng riêng của bà dựa theo diễn tiến từ sau ngày bầu cử 09.5.2010, mặc dầu CDU tuy bị thua thê thảm nhưng vẫn còn là đảng mạnh nhất, hơn SPD hơn 6 ngàn phiếu.

Ngay sau kết quả vòng hai được công bố thì cựu Thống đốc Rüttgers là người đầu tiên chúc mừng và sau đó bà Kraft tuyên thệ nhậm chức. Bà kêu gọi tất cả đảng phái tham chính nên hợp tác vì nhu cầu và quyền lợi của tiểu bang NRW. Chính quyền thiểu số SPD+Xanh tại NRW, trong tương lai muốn thông qua một đạo luật nào phải lệ thuộc vào 1 lá phiếu từ khối đối lập nói chung. CDU tuyên bố sẽ triệt để đối lập. Tả khuynh cho biết tùy trường hợp sẽ ủng hộ hay không? Một chính quyền có thể nói rất bấp bênh, chẳng hiểu sẽ cầm quyền được bao lâu!

Liên minh Xanh+SPD đã thỏa thuận với nhau trong hiệp ước cầm quyền tại NRW: đảng SPD nắm giữ 7 bộ và Xanh 3 bộ, đó là giáo dục, môi sinh và y tế.

* World Cup 2010 tại Nam Phi, đội tuyển Đức chiếm hạng ba

Trận đấu chung kết hôm 10.7.2010 có thể nói là gay cấn để xem đội tuyển nào về hạng ba, đoạt huy chương đồng giải Túc Cầu Thế Giới 2010 tại Africa. Riêng Đức cũng muốn thắng để khuây đi phần nào nỗi thất vọng

không vào được chung kết sau khi thua Tây Ban Nha 0:1.

Trận đấu khá hồi hộp. Đức dẫn đầu 1:0 rồi bị thua trước 1:2, sang bằng tỷ số 2:2 và cuối cùng và những phút chót Đức dẫn trước 3:2. Sau 90 phút, kết quả không thay đổi. Đức thắng Uruguay, đứng hạng ba đoạt huy chương đồng giải World Cup 2010, giống như trong kỳ World Cup 2006 cách đây 4 năm.

Tóm lại, Đức tuy thất vọng vì không được vào chung kết giải Túc Cầu Thế Giới 2010 sau khi thua Tây Ban Nha trận bán kết nhưng phải nói, với đội tuyển trẻ trung bình chỉ ngoài 25 tuổi thì kết quả trên đủ đánh giá tài năng của các tuyển thủ quốc gia Đức. Các chuyên gia thể thao Đức nói riêng đặt khá nhiều hy vọng vào đội tuyển nhà trong tương lai "*khi họ có thêm kinh nghiệm chiến trường*", nhất là trong kỳ tranh giải Túc Cầu Âu Châu diễn ra vào 2012 tại Ba Lan và Ukraine.

Một điểm khác cũng xin được nhắc lại. Chú bạch tuộc "Paul", già 2,5 tuổi từ Oberhausen rất nổi tiếng trong mùa Túc Cầu Thế Giới 2010 lần nữa tiên đoán không sai là Đức thắng Uruguay sau khi tiên đoán đúng Đức thua Serbia trong vòng loại!

* Đô trưởng Hamburg, von Beust từ giã chính trường

Hamburg, hôm 18.7.2010 một tin bất ngờ được giới truyền thông loan đi làm giới chính trị gia và dân chúng Đức ngạc nhiên nhiều.

Ole von Beust (CDU), 55 tuổi, đương kim Đô trưởng thành phố Hamburg cho biết ông ta từ giã chính trường. Ngày 25.8.2010 này ông sẽ từ chức. Người kế vị là ông Christoph Ahlhaus (CDU), 58 tuổi, đương kim Tổng trưởng Nội vụ.



Ông Beust cho biết sự từ chức của ông không liên quan gì đến cuộc trưng cầu dân ý mà kết quả sẽ được công bố sau đó. Ông nói, 32 năm làm chính trị và với 17 năm từng năm giữ những chức vụ quan trọng, trong đó có 4 lần ứng cử Đô trưởng Hamburg. "Ý thức được chính trị" nên ông sẽ không ra tranh cử tiếp thêm lần thứ 5 nữa vào năm 2012. Ông tin rằng đây là thời điểm đúng để ông từ giã chính trường. Bà Thủ tướng Merkel kiêm Chủ tịch đảng CDU đã được ông thông báo quyết định nói trên. Cũng theo Beust, cùng ra đi với ông có Tổng trưởng Giáo dục, bà Karin von Welck (không đảng phái) và Senatskanzlerchef Volkmar Schön.

Von Beust là Đô trưởng Hamburg kể từ năm 2001 và từ 2008 liên minh với GAL (tên gọi đảng Xanh tại Hamburg) để lãnh đạo guồng máy chính quyền tại đây.

Sau khi nghe biết tin von Beust tuyên bố từ giã chính trường, bà Nahles, Tổng Bí Thư đảng SPD lên tiếng cho biết là sẽ suy xét chuyện bầu cử lại tại Hamburg! Xếp của SPD tại đây, Olaf Scholz còn nói thêm liên quan đến chuyện bầu cử lại là Hamburg cần có một vị thế mà một quyết định không thể vượt qua được tất cả mọi cái đầu của người dân. Bí thư tỉnh bộ FPD Hamburg còn phát biểu qua báo Hamburger Abendblatt là liên minh giữa CDU và GAL xem như hết xài được rồi!

Chủ tịch khối Dân biểu Quốc hội đảng Xanh, ông Trittin còn bạo hơn tuyên bố: "*Sự từ chức của von Beust cho thấy rõ ràng là đảng CDU đang khủng hoảng nặng*".

Tổng bí thư SPD, bà Nahles còn giáng thêm (xin phóng dịch): "*CDU đang phân hóa trầm trọng và Merkel hoàn toàn bất lực trước "tình trạng tử vong này" mà không có một đường hướng nào để chính đốn lại*".

* Chương trình bảo hiểm Y tế đầu người

Berlin 05.6.2010 và 06.7.2010: Quỹ bảo hiểm sức khỏe ngày càng thâm thủng, đòi tăng nguyệt phí thường niên, và một trong các chính sách hàng đầu hiện nay của chính phủ Bá Linh là cải tổ lại hệ thống y tế liên bang, do vị Bộ trưởng Đức gốc Việt Philipp Rösler (FDP) đưa ra, đã thất bại trong nội bộ liên minh cầm quyền với CDU-CSU, điển hình với đảng CSU tại Bayern.

Ông Rösler muốn thay đổi cách tính kể từ 2011, bảo hiểm lên đầu người (theo dạng đóng cố định, gọi là Prämienmodell). Qua đó, nhà nước Đức sẽ thu trung bình thêm cho đến 30 Euro/tháng (Kopfpauschale, bãi miễn cho người có việc làm (Jobs) phụ, sinh viên hoặc người lãnh tiền thất nghiệp Hartz IV), và còn dựa trên lợi tức người đi làm để tính tiền bảo hiểm riêng biệt (trung bình, nhà nghèo từ 5%, tối đa cho tới 7,3% đối với người có thu nhập cao), chứ không muốn ứng dụng hệ thống cũ như hiện nay tính đồng nhất theo giá lương là 7,9%. Phía chủ nhân, FDP chờ đợi sự hưởng ứng bằng cách chịu tăng thêm 0,3% giá đóng góp hiện giờ là 7% cố định, như tình trạng trước khi cuộc khủng hoảng kinh tế-tài chính xảy ra. Bằng cách này, Rösler hy vọng sẽ có thêm 4-5 tỷ Euro thu nhập từ số đông mua bảo hiểm và từ giới chủ nhân là 3-4 tỷ. Phần thiếu hụt từ 1-3 tỷ trong tài khoá lỗ lã 10-11 tỷ mỗi năm sẽ được giải quyết thêm từ phe kỹ nghệ chế tạo được phẩm theo luật lệ bó buộc trong gói Arzneimittelparapaket.

Kế hoạch do FDP soạn thảo gặp sự chống đối từ CSU, ông Seehofer cho là mô thức của Rösler (FDP) đã sai sót khi ngay từ đầu tiên là biện pháp bắt đóng tiền đầu người cố định sẽ giữ được tình trạng ổn định tài chính về sau.

Ngoài ra, Rösler còn bị phía đối lập chính trị, Công đoàn, Hiệp hội Chủ nhân và các Tổ chức dân sự xã hội phê phán. Ông đã cứng rắn trả lời yêu sách nên từ chức sau khi dự án lớn bị thất bại như sau: „Tre có thể cong trong bão tố nhưng không gãy" và ông tuyên bố sẽ tiếp tục làm việc cho mục tiêu tiến gần đến mô thức bảo hiểm lên đầu người (Prämienmodell) đã đưa ra.

Bà Elke Ferner, Phó trưởng khối Dân biểu SPD tại Quốc hội phê phán Rösler đã thô thiển trong chính sách khi đưa ra một đề nghị nào đó công khai mà trong nội bộ còn chưa được đã thông!

Cuối cùng chương trình cải tổ y tế, được gọi là "cách mạng Rösler" đã được đã thông hôm 06.7.2010 sau 9 tháng tranh cãi giữa liên minh cầm quyền. Mặc dù đạo luật chưa được chính thức chuẩn y nhưng giới chuyên gia mia mai là trong tương lai, những chi phí tăng thêm đều do những người đóng bảo hiểm đài thọ hết.

Trên căn bản, cải tổ y tế của Rösler gồm có ba điểm chính:

- Nguyệt liễm phải đóng tăng thêm 0,6%, từ 14,9 lên 15,5%. Qua đó công nhân viên phải đóng 8,2% tiền lương và chủ nhân trả phần còn lại là 7,3%

- Người đóng bảo hiểm phải tự trả các chi phí tăng thêm. Họ phải trả một "phí bảo hiểm" (Prämie) không lệ thuộc vào lương bổng do những hãng bảo hiểm tự quyết định.

- Nếu phí bảo hiểm (Prämie) do hãng bảo hiểm ấn định trên cao hơn 2% tiền lương của người đóng bảo hiểm thì người trả thuế (Steuerzahler) phải đài thọ sự cách biệt này!

Và đây là điểm đặc biệt theo kiểu mẫu Rösler: ví dụ một người về hưu lãnh 800 Euro. Zusatzprämie tối đa 2%, tính ra thì phí bảo hiểm là 16 Euro. Nếu bảo hiểm đầu người là 25 Euro thì người hưu trí này sẽ nhận được trợ cấp 4 Euro từ nhà nước và phải tự trả 5 Euro còn lại.

Cho đến nay, chủ nhân và công nhân mỗi bên chịu phân nửa tiền bảo hiểm cho nên qua cải tổ trên giới chuyên gia đi đến kết luận: *Ba điều đến cùng một lúc cho người đóng bảo hiểm! Tiền bảo hiểm bệnh tật sẽ tăng trong những năm tới!* Những chuyên gia này cũng thắc mắc không hiểu là sự lạc quan của Rösler qua chương trình cải tổ y tế mục đích "tiết kiệm ngân sách quốc gia" của ông có được đáp ứng trong 2012 và 2013 hay không?

Người ta thấy được một điều, chính do Rösler đã ấn định: tiền Zusatzprämie năm 2014 sẽ là 16 Euro cho mỗi người đóng bảo hiểm! Họ tự đặt câu hỏi: "không hiểu người ta còn có thể đặt lại vấn đề này với Rösler nếu kết quả trái ngược vì... mùa thu 2013 sẽ bầu lại Quốc Hội Đức!

* CDU/FDP mất sự ủng hộ của cử tri Đức

21.7.2010: Hai đảng CDU+FDP (Đen+Vàng) đang trong thời kỳ khủng hoảng trầm trọng. Liên minh cầm quyền tiếp tục mất đi sự ủng hộ của cử tri Đức, hiện thua xa khối đối lập! Nhiều cảm tình viên của liên đảng đang rời trí vì đường hướng hiện nay của đảng CDU.



Theo kết quả cuộc thăm dò ý kiến của viện nghiên cứu Forsa thực hiện cho tờ báo ảnh Stern vừa mới được công bố thì liên đảng CDU/CSU chỉ còn chiếm 30% sự ủng hộ của cử tri Đức, đạt kỷ lục thấp nhất như trong năm 1986. Đảng FDP chỉ còn được 4% (-10,6 % nếu so với kỳ bầu cử Quốc hội là 14,6%) cử tri ủng hộ. Tính chung lại thì Đen+Vàng chỉ chiếm 34%, sút giảm một cách thê thảm. Trong khi đó thì khối đối lập tổng cộng lại được đến 58% cử tri Đức ủng hộ, hơn liên minh đang cầm quyền quá xa, đến 24%! SPD được 28%; Tả khuynh chiếm 11% và Xanh 19%.

Tính chung SPD+Xanh thôi thì họ được 47%, cũng đã hơn CDU+CSU+FDP 13% cử tri ủng hộ. Chưa nói đến chuyện FDP sẽ không được tham chính vì chưa đạt được tiêu chuẩn ấn định tối thiểu là 5%. Tất cả các đảng còn lại tổng cộng chỉ được 8%, không đáng kể.

Theo xếp của Viện nghiên cứu Forsa, ông Guellner cho biết, lý do CDU/CSU và FDP mất đi sự ủng hộ là vì có sự tranh chấp trong nội đảng CDU như khả năng lãnh đạo của bà Thủ tướng Merkel, hay chương trình tiết kiệm của liên minh cầm quyền!

* **LNC** (Munich Tháng 06+07.2010)

Sưu tầm và phiên dịch từ các báo der Spiegel, SZ, AZ, FAZ, die Welt,, Handelsblatt, Focus, N -TV....



in hệ giới

• Phan Ngọc

* Hoa Thịnh Đốn công nhận thể giới đa cực

Thường xuyên trong lịch sử của mình, Mỹ đối mặt với giai đoạn chuyển tiếp, Mỹ đang bước sang một trong những giai đoạn ấy, một thời đại thay đổi ghê gớm. Người ta đã quên thế giới 2 mặt của một Tổng Thống Cộng Hòa: Hoa Thịnh Đốn điều khiển phe dân chủ tự do chống khủng bố, khủng bố ưu tiên là đối thủ. Ngược lại Tổng Thống Obama ôm tham vọng thích ứng học thuyết an ninh với thế kỷ 21, đặt chiến lược của Mỹ trong một thế giới phức tạp với những ván cờ mới. Một thế giới biến chuyển mau lẹ, diễn viên chính đặt quyền lợi riêng tư đối kháng quyền lợi tập thể. Một thế giới mà kẻ thù hôm qua trở thành người bạn ngày mai.

Chiến lược an ninh của Mỹ là một hồ sơ 52 trang gồm những trục chính sau đây:

-Môi trường chiến lược. Tổng thống Mỹ nêu lên 4 ván cờ trên thế giới: an ninh, thịnh vượng, giá trị và trật tự thế giới. Quyền lợi của Mỹ và thế giới không thể tóm tắt trong vấn đề an ninh tập thể theo nghĩa truyền thống của nó. Phải kể thêm những mục tiêu quan trọng khác như phát triển kinh tế cân bằng và bền lâu, giải pháp tập thể trước đe dọa thời tiết thay đổi, xung đột vũ trang và dịch bệnh.

-Hợp tác quốc tế. Gánh nặng thế kỷ đê nặng lên vai của Mỹ. Đối thủ của Mỹ mong muốn sức mạnh của Mỹ hao mòn. Hợp tác sâu rộng hơn là nét đặc trưng của Mỹ. Sau khi nêu lên ưu tiên hợp tác với các tổ chức quốc tế và Âu Châu, Obama công nhận vai trò cốt yếu của các trung tâm ảnh hưởng then chốt khác: Trung Quốc, Ấn Độ, Nga cũng như các nước lớn như Ba Tây, Nam Phi và Nam Dương.

-Sức mạnh và quyền lực. Quyền lãnh đạo của Mỹ xem như dựa trên sức mạnh quân sự. Nhưng an ninh của Mỹ trong dài hạn không thể dựa trên khả năng gợi lên sợ hãi cho các dân tộc khác mà dựa trên khả năng đáp ứng nguyện vọng của họ. Thịnh thoả sử dụng sức mạnh là điều cần thiết, nhưng chỉ khi nào Mỹ khai thác mọi chọn lựa và tìm được sự hỗ trợ sâu rộng của cộng đồng quốc tế. Đặc biệt Mỹ sẽ dành quyền đơn phương hành động, nhưng sẽ cố gắng thuận theo tiêu chuẩn ấn định sự sử dụng sức mạnh.

-Khủng bố. Chỉ là một thành phần của môi trường chiến lược. Nguy hiểm trầm trọng nhất cho dân Mỹ đến từ vũ khí sát hại hàng loạt. Mục tiêu của khủng bố là gieo rắc sợ hãi. Nếu trả lời sợ hãi bằng sợ hãi là giúp khủng bố thành công. Phản ứng quá mức sẽ tạo nên kẻ hở giữa Mỹ và một vài khu vực hoặc tôn giáo.

-Al Quaida. Mỹ không khai chiến với một tôn giáo nào. Mỹ chiến đấu chống một mạng lưới khủng bố rõ ràng: Al Quaida và đồng bọn. Nhóm này không đại diện cho một tôn giáo nào. Họ là kẻ giết người.

-Iran và Bắc Hàn. Nếu 2 nước này thiếu sót bốn phần, Mỹ sẽ vận dụng mọi phương tiện để cô lập và bắt buộc 2 nước phải tôn trọng quy tắc quốc tế liên quan đến sự phát triển hạt nhân.

* Tù nhân chính trị Cuba đến Madrid

7 tù nhân chính trị Cuba được La Havana trả tự do đến Tây Ban Nha cùng với 33 thân nhân. Họ quá mệt mỏi nhưng nụ cười đã nói lên hy vọng cho tương lai Cuba và dân tộc Cuba. Họ hy vọng chính quyền Castro sẽ thả những người còn lại.

Theo Bộ trưởng Ngoại giao Tây Ban Nha, 4 tù nhân khác sẽ đến trong vòng 48 giờ. Bộ trưởng đã tham dự cuộc thương lượng giữa Tổng Giám Mục La Havana và Chủ tịch Raul Castro. Chủ tịch hứa hẹn sẽ từ từ trả tự do cho 52 tù nhân thuộc nhóm 75.

Tháng 3.2005, 75 người ly khai lãnh án nặng vì tội „hợp tác với Mỹ“. Để cho những tù nhân đau nặng ra tù, một nhà báo Cuba tuyệt thực từ tháng 2 và ông chấm dứt cuộc tuyệt thực sau khi biết họ được tự do. Bác sĩ Paneque 45 tuổi lãnh án 24 năm tù cho biết còn 45 tù nhân chính trị, nên ông chưa có lý do nào để ăn mừng. Ông cũng là một trong 26 người bệnh nặng, đến nhà tù với 86 Kg, ra về còn 46 Kg. Nhóm 7 người tin tưởng thay đổi đã đến với Cuba. Đối thoại giữa Giáo hội và Chính quyền đã tạo nên một tiền lệ.

Đối với ông và các bạn đồng hành, lưu vong không có nghĩa là cuộc tranh đấu chấm dứt. Theo lời của một phóng viên hội viên Hội Phóng Viên Không Biên Giới, nhóm 75 đã dọn đường cho Cuba thay đổi.

Cùng lúc khen ngợi Tây Ban Nha và Giáo hội Cuba đã tạo nên biến cố thiết thực này. Hoa Thịnh Đốn kêu gọi Castro tức khắc trả tự do vô điều kiện cho tất cả tù nhân chính trị. Theo Hội Bảo vệ Nhân quyền và Hòa giải Quốc gia Cuba, hiện có 115 người bị giam giữ.

* Nga, Putin cởi mở

Putin đã hoàn tục và cởi bỏ áo chuyên chế? Khác với Tổng Thống Putin từng công kích kịch liệt chính sách đơn phương của Mỹ tại München (2007), Thủ tướng Putin bản 2010 chọn phong cách dịu dàng hơn,

phong cách của „một lãnh tụ tự do biết lo nghĩ đến dân chủ” và chủ trương quan hệ tốt với các người cùng chơi Tây phương.

Trên sân khấu bên ngoài, sự chuyển hướng rất rõ ràng: Hợp tác với Mỹ về Iran, quan hệ bình an với Ba Lan, đe dọa chạm trán với Tây phương biến mất. Từ đây, Putin „bảo vệ dân chủ tự do”. Trong cuộc tiếp xúc với một ca sĩ Rock, Putin tuyên bố: „Nếu không mở mang dân chủ, Nga không có tương lai”. Putin lên giọng lúc ca sĩ kể lại ngày trước cuộc gặp gỡ, văn phòng Thủ tướng khuyên ca sĩ không nên đề cập đến những vấn đề tế nhị.

Căng thẳng tài chính đến báo cho giới lãnh đạo chính trị quân sự cầm quyền biết nền kinh tế Nga còn lỏng lẻo, quá lệ thuộc vào dầu hỏa khí đốt. Khủng hoảng còn nêu rõ điểm yếu của Nga (về dân số, quân sự, về xã hội) của kế hoạch Nga như một cường quốc và xác định nỗi ngờ vực về khả năng của Nga như cực ảnh hưởng tự trị trên bàn cờ thế giới. Trong bối cảnh Trung Quốc sống động đáng ngại, các nhà chiến lược Nga khẳng định hợp tác chặt chẽ với Tây phương là việc làm đương nhiên tránh cho Nga mất thứ hạng của mình.

Nhưng trong nước, hòa hoãn là bề ngoài lừa lọc. Bối bầu cử Tổng Thống gần kề (2012), phải siết bùa. Cơ quan mật vụ FSB đang tìm lại quyền lực của mô ma KGB. Quốc Hội đã thông qua đạo luật cho phép cảnh sát giam giữ trong thời gian 15 ngày không cần phép của Biện Lý Cuộc hoặc Tòa Án những người đối lập. Theo đạo luật, FSB có quyền gọi đến những cá nhân gọi là „cực đoan” để „nói chuyện phòng ngừa” có nghĩa là thanh toán. Một đạo luật khác cấm Luật sư dùng máy vi tính, điện thoại di động, máy ghi âm trong lúc thăm viếng bị can hoặc các vật dụng điện tử khác.

* Động lực Pháp-Đức tri tri

Nhằm đối phó phong trào đầu cơ khuyh đảo đồng Euro, Hội đồng Liên Âu nhóm họp tại Bruxelles; một biến cố khác không kém phần quan trọng: Đức, Anh, Hòa Lan thông qua kế hoạch ngân sách khắc khổ, không chú trọng đến sự điều hòa Liên Âu. Liên Âu vất vả chịu đựng cùng lúc trang bị dụng cụ cho phép đối phó cơn khủng hoảng tài chính với sự hài hòa tối thiểu. Cuộc chiến diễn biến trên 3 mặt trận.

Trước nhất, tại vùng Euro: một tháng sau khi thông qua kế hoạch tái lập ổn định vùng Euro, các hội viên đã quyết định đưa ra thể thức chung. Quỹ Liên Âu ổn định tài chính ra đời với 440 tỷ Euro với mục tiêu cứu trợ 1 trong 16 nước sử dụng Euro nào cần tiền.

Mặt trận thứ 2 là các nước phải tuân theo thể lệ chung cho vùng Euro. Bởi các nước không tôn trọng thể lệ chung, nhất là Hy Lạp, tiền tệ thống nhất đi dần đến bờ vực. Các Bộ trưởng Tài chính đều đồng ý phải trừng phạt gắt gao hơn và can thiệp sớm hơn nếu nước nào vi phạm thể lệ kỷ luật ngân sách do thống nhất tiền tệ quy định.

Mặt trận thứ 3 rộng lớn hơn thuộc địa hạt chính trị. Đây là lý tưởng điều khiển nền kinh tế của Liên

Âu. Về vấn đề này, Liên Âu thường áp dụng, trượt ngã, chia rẽ và kém khả năng. Nhưng hướng đến quyền lợi kinh tế chung trước các khối khác (Mỹ, Á Châu v.v...) là điều cần thiết, là một tham vọng chính đáng.

Tuy nhiên, các nước thường co mình lại; Cái tôi trước nhất và mọi người phải thích nghi với cái tôi của mình. Dĩ nhiên, các Bộ trưởng Tài chính đã ra quyết định khôn ngoan: Kế hoạch ngân sách quốc gia phải đệ trình lên các nước khác trước khi giao cho Ủy Ban Hành Pháp Bruxelles xem xét.

Một quyết định tốt nhưng chưa đủ. Bởi muốn xem công cụ ngân sách như một yếu tố của chính sách toàn bộ của Liên Âu, Liên Âu phải đi xa hơn nữa. Có thể nêu lên câu hỏi: Đức làm lợi cho Liên Âu khi thông qua ngân sách khắc khổ trong lúc Liên Âu mong muốn Đức kích thích cái cầu trong nước? Pháp và Liên Âu đề nghị thành lập một Ủy Ban điều khiển chính sách ngân sách với 16 hoặc 27 hội viên. Nhưng Thủ tướng Đức suy yếu về mặt chính trị không muốn thảo luận. Nếu Pháp-Đức không thỏa thuận với nhau, nếu quan hệ song phương không được cải thiện thì không có điều gì tốt đẹp đến với Liên Âu.

* Congo kỷ niệm độc lập trong bóng tối

50 năm sau khi giành lại nền độc lập, Congo cựu thuộc địa của Bỉ là nước tượng trưng cái vòng lẩn quẩn giết lụi từng mang đi nhiều nước Phi Châu trong giai đoạn nửa thế kỷ hậu thực dân. Cuộc lễ 4 ngày kỷ niệm trống lệ tại thủ đô Kinshasa sau đám tang của lãnh tụ phong trào bảo vệ nhân quyền, Flourent Chebeya chết vì bị siết cổ, có vẻ quá lố bịch.

Trong buổi lễ, Tổng Thống Kabila kêu gọi dân Congo khởi đầu „cuộc cách mạng đạo đức” và „trừng phạt không nhân nhượng những ai gây tổn hại cho đời sống và nhân phẩm, thói thiên vị, biến thù” cùng lúc ca tụng những „giá trị đạo đức” mà ông là người đầu tiên chà đạp.

Năm 2006, cuộc bầu cử Tổng Thống đầu tiên kể từ ngày độc lập đã thổi lên nguồn hy vọng to lớn sau 32 năm độc tài Mobutu và 10 năm nội chiến. Bốn năm sau, Congo (70 triệu dân) là nạn nhân của sự sa lầy dân chủ. Nhà nước Congo quá yếu trước các lực lượng bán quân sự, nhóm này hiếp dâm, quy mô khủng bố tại miền Đông đất nước. Kinshasa tiếp tục làm ngơ, thậm chí góp phần vào việc cướp phá tài nguyên quặng mỏ, ký kết khế ước có lợi các công ty ngoại quốc. Congo như một phép lạ địa chất, nhưng là một trong những nước nghèo nhất của Phi Châu, đứng vào hạng áp chót trên bảng xếp hạng của ngân hàng thế giới liên quan đến bầu không khí giao thương quá tồi tệ.

Kế hoạch xét lại Hiến Pháp nhằm tăng số lần và thời hạn nhiệm kỳ Tổng Thống đã nuôi dưỡng hoài nghi về bước tiến tới của Congo. Đàn áp, ám sát các nhà tranh đấu cho nhân quyền và ký giả đã làm lu mờ bản tổng kết. Tấn công, bắt bớ bất hợp pháp, tra tấn xảy ra như cơm bữa (theo Hội Ân Xá Quốc Tế) và hướng về những nhà tranh đấu dám tố cáo nghèo đói, lực lượng an ninh dính líu đến việc khai thác hầm mỏ.

Trước kia thuộc địa của dân da trắng, bây giờ Congo đang sa vào bàn tay của Trung Quốc.

* Quan hệ Mỹ - Do Thái



Cuộc gặp gỡ giữa Obama và Netanyahu tại tòa Nhà trắng diễn tiến dưới ánh sáng hình thức lẫn nội dung. Thủ tướng Do Thái thăm Mỹ chính thức với tất cả danh dự, nhằm biểu lộ cuộc đàm luận không dẫn đến một bước tiến ngoại giao nào đáng kể vì nhiều yếu tố, nổi bật nhất là chính sách lấn đất và cuộc phong tỏa Gaza.

Từ khi Obama và Netanyahu nắm quyền, lạnh nhạt ngoại giao, bất đồng quan điểm và tai tiếng không bao giờ dứt giữa 2 nước. Mỗi lần được san bằng, rắc rối nảy lên mãnh liệt hơn.

Dĩ nhiên, Thủ Tướng Do Thái hết lòng ca ngợi Tổng Thống Mỹ sau khi Quốc hội biểu quyết biện pháp trừng phạt Iran và Obama gần đây đã ký ngân phiếu cấp thêm 205 triệu đô-la viện trợ quân sự cho Do Thái. Nhưng đại thể, quan hệ song phương không mấy chi tốt đẹp. Báo chí Mỹ vừa ghi nhận lời cảnh báo của Giám đốc Cơ quan Tình báo Do Thái: Từ một quân bài chủ cho Mỹ, Do Thái dần dà trở nên gánh nặng cho Mỹ. Từ hơn một năm nay, Bộ trưởng Ngoại giao Do Thái chưa hề đến Hoa Thịnh Đốn. Cựu Đại sứ Mỹ tại Tel Aviv gọi lên khoảng cách xa dần trong cách nhìn của Mỹ và Do Thái về Trung Đông.

Hai sự việc đã minh họa điều ghi trên. Qua cuộc họp về Hiệp Ước chống phát triển hạt nhân, Mỹ đã thuận theo bản văn đòi hỏi Do Thái phải ký kết Hiệp Ước và mở cửa các cơ sở nguyên tử đón các nhà thanh tra của tổ chức quốc tế về năng lượng hạt nhân. Hoa Thịnh Đốn đã chạy theo quan điểm của khối Ả Rập và chấp nhận mở đường cho quốc tế kiểm soát kho vũ khí nguyên tử Do Thái. Đây là điều nguy hiểm thật sự cho Do Thái. Do đó, Netanyahu tức tốc gọi Bộ trưởng Quốc phòng Barak đến Hoa Thịnh Đốn. Tòa Bạch Ốc cho biết sẽ bảo đảm Do Thái nếu Do Thái ưng thuận một Trung Đông phi hạt nhân và tiến bộ về Palestine.

Lý do bức bối thứ 2 dính liền đến Thổ Nhĩ Kỳ đồng minh của Mỹ và hội viên NATO. Trong vụ đoàn tàu "nhân đạo" đến Gaza bị Do Thái thô bạo tấn công trên hải phận quốc tế, Mỹ đòi hỏi Do Thái nên hành động dè dặt và chừng mực. Tuy không tố cáo Do Thái nhưng Mỹ tỏ vẻ bức mình, Từ đó, Mỹ nỗ lực phục hồi quan hệ giữa Ankara và Jerusalem. Do Thái thừa biết Thổ Nhĩ Kỳ là đồng minh then chốt giúp Mỹ

quản lý tốt công việc rút lui khỏi Irak. Tuy nhiên, Do Thái không ngần ngại gây thêm khó khăn cho quan hệ Mỹ-Thổ, quan hệ ít nhiều nguy hại vì bất đồng về việc trừng phạt Iran.

Cựu Thứ trưởng Ngoại giao Mỹ đặc trách Trung Đông thời chính quyền Clinton khuyên Obama nên mời Netanyahu đi dạo tại Camp David, nơi nghỉ cuối tuần của Tổng Thống Mỹ và Thủ Tướng Do Thái nên cố gắng thật sự phục hồi hình ảnh của Obama tại Do Thái.

* Iran: Kinh tế là nạn nhân của chính trị

Toàn thể Bazar Teheran, trung tâm kinh tế của thủ đô đình công phản đối kế hoạch tăng 70% thuế buôn bán. Theo một nghiệp đoàn buôn bán, Iran đã sa vào vòng suy thoái. Điều này rất tương phản với bằng khen của Quỹ Tiền tệ Quốc tế. Tình hình sức khỏe của Iran hết sức bấp bênh, nhất là sau khi Liên Hiệp Quốc, Mỹ và Liên Âu tung ra một số biện pháp trừng phạt mới.

Iran phải bỏ ra 100 triệu đô-la để trợ cấp bánh mì, sữa, đường, giao thông công cộng, điện, hơi đốt, xăng dầu trước đe dọa bùng nổ xã hội. Bảng tổng kết quá tồi tệ: Thất nghiệp vượt 20%, lạm phát 30%. Trữ kim (80 tỷ) không thể là nguồn tiền vô tận. Đạo luật cải cách kinh tế được thông qua nhưng chưa được áp dụng. Kế hoạch đáng khen ngợi, nhưng vấn đề là làm thế nào để một nước tham nhũng phân phối tiền trợ cấp một cách công bằng. Chắc chắn tiền sẽ chạy vào túi bè phái và thân cận chính quyền.

Nền kinh tế Iran rất mờ đục. Người ta ngại tạo thống kê. Khi Ngân hàng Trung ương Iran loan báo phát triển đạt 8% thì Quỹ Tiền tệ Quốc tế cho biết 2% là mức tối đa. Kinh tế phi pháp chiếm 1/3 kinh tế quốc gia. Buôn lậu tăng 3 lần từ 2005 và vượt quá 9 tỷ đô-la.

Nhất là các phe phái tranh giành quyết liệt. Iran là một chế độ đấu sỏ cạnh tranh, hội viên đấu đá lẫn nhau để cướp quyền cướp lợi cùng lúc kêu gọi đoàn kết. Hiệp hội Tôn giáo và lực lượng bảo vệ cách mạng nắm giữ các xí nghiệp và địa hạt quan trọng. Kỹ nghệ hấp hối vì chính sách sai lệch, không thể cạnh tranh với Á Châu, Dubai.

Kinh tế Iran là nạn nhân của các nhà lãnh đạo bất tài hơn là các biện pháp trừng phạt quốc tế. Nhưng nền kinh tế có thể đối kháng nếu giá dầu vẫn cao và Trung Quốc tiếp tục mua dầu Iran.

* Irak, ngoại giao Mỹ lo ngại

Sự rút lui của quân Mỹ trong những tháng sắp đến (ngày cuối cùng 31.12.2011) gây không ít lo ngại cho hàng trăm nhà ngoại giao và Cố vấn Mỹ ở lại Bagdad.

Phương tiện trên không và dưới đất thông thường được văn phòng an ninh ngoại giao Mỹ sử dụng để che chở nhân viên có vẻ như không hoàn toàn thích ứng với những thách đố an ninh tại Irak.

Trong một thông tri mật gửi đến Ngũ Giác Đài, một nhân viên cao cấp nêu lên rõ ràng: Mỹ phải đối phó những nhu cầu tiếp vận và bảo đảm đời sống quy mô phức tạp chưa từng có trong lịch sử ngoại

giao Mỹ. Nhân viên này đưa ra một vài nhu cầu: 24 trực thăng chiến đấu Black Hawks, 50 xe bọc thép, một số xe vận tải nặng, hệ thống kiểm soát high tech. Nếu chính quyền không cung cấp trang thiết bị này, số nạn nhân sẽ tăng thêm.

Đây là loại chiến tranh phòng thủ mà các nhà ngoại giao Mỹ chuẩn bị. Điều quan trọng hơn hết là Mỹ đã chi hàng tỷ đô-la để huấn luyện và trang bị 500.000 quân nhân, cảnh sát Irak mà chính quyền Mỹ không tin tưởng trong công việc bảo vệ nhân viên Mỹ. Khi quân Mỹ giao cho quân Irak quyền kiểm soát "vùng xanh" nổi danh, địa điểm được bảo vệ tối đa tại Bagdad. Trung tá Garcia, Chỉ huy trưởng Tiểu đoàn Quân cảnh Mỹ tuyên bố tin tưởng vào khả năng nghề nghiệp của quân Irak.

Vài tháng sau, một nhóm phản loạn chống chính quyền đặt chất nổ phá sập nhiều bộ tại "vùng xanh". Vừa mới gần đây, một đội cảm tử tấn công Ngân hàng Trung ương cách "vùng xanh" 1 Km. Đội cảm tử chống trả quyết liệt gây thương vong cho 18 người. Trong thời gian bao lâu tòa Đại Sứ Mỹ có thể kháng cự nếu bị tấn công? Tòa Đại Sứ gồm 27 tòa nhà, chiếm 42 mẫu đất, với 600 phòng và hàng ngàn văn phòng, nếu không kể hồ tắm, sân quần vợt, nhà hàng, một rạp chiếu bóng. Tòa Đại Sứ Mỹ tại Irak là Tòa Đại Sứ lớn nhất thế giới với giá 525 triệu, được trang bị để chống vây hãm trong vòng 3 tháng. Trong khi dân Irak chờ đợi chính giới thành lập chính phủ; sự ổn định "ngày càng vững chắc" của đất nước là điều không tưởng.

* Mỹ và A Phú Hãn



Một trong những sĩ quan cao cấp mang nhiều huy chương nhất, một người rất quen thuộc với các cuộc hành quân đặc biệt nguy hiểm ngã xuống vì một vài câu dẫn trong một tạp chí chủ trương tự do hưởng thụ.

Chính thức đây là vụ vi phạm một trong những nguyên tắc nền tảng của nền dân chủ Mỹ nói riêng, của thế giới nói chung: Quân sự -lệ thuộc dân sự. Trước một phóng viên của tạp chí Rolling Stone, Tướng McChrystal, Tư lệnh NATO tại A Phú Hãn để cho cộng sự viên buông ra những lời khinh rẻ thương cấp dân dự (Phó Tổng Thống Biden). Obama cách chức vị tướng trong vòng 24 giờ.

Sự việc không dừng lại ở đây như một vấn đề chính trị linh tinh hoặc tin sốt dẻo của báo chí. Tại Hoa Thịnh Đốn cũng như ở nơi khác, vụ cách chức

Tướng tư lệnh có một hiệu quả giải phóng. Nó mở ra cuộc tranh luận và phân tách xung quanh một câu hỏi duy nhất: Tại sao Mỹ có mặt tại A Phú Hãn? Và các nhà bình luận đưa ra câu trả lời: Vì đặc quyền của Mỹ, đặc quyền không biết mình muốn gì.

Nhóm McChrystal phạm lỗi vì khinh khi thương cấp dân sự trong dây chuyền chỉ huy. Nhưng Hoa Thịnh Đốn đã đưa ra những quyết định tương phản. Từ đầu, mục tiêu chiến tranh A Phú Hãn không rõ ràng.

Sau vụ khủng bố 11.9.2001, Mỹ và đồng minh lật đổ chế độ Taliban tại Kabul. Nhóm Taliban được Pakistan huấn luyện. Họ biến A Phú Hãn thành hậu cứ của Al-Quaida. Nếu nhiệm vụ là đánh đuổi Al-Quaida khỏi A Phú Hãn, thì Mỹ và đồng minh đã hoàn thành nhiệm vụ. Năm 2010, các chuyên viên đều đồng ý không còn gì dính dáng đến Al-Quaida tại A Phú Hãn. Nhưng tham vọng ban đầu của đồng minh rất to lớn: Biến đổi A Phú Hãn, A Phú Hãn có quyền đi đến dân chủ.

Nhưng Nation Bullding cần có thời gian và tiền bạc. Mỹ và đồng minh không có thời gian cũng không đủ tiền. Dân chủ không thể chịu đựng các cuộc xung đột kéo dài. Từ 2003, Mỹ không chú ý đến A Phú Hãn nữa. Ưu tiên của chính quyền Bush là Irak.

Tình hình A Phú Hãn dần dần tồi tệ. Taliban hồi phục, đương đầu với NATO, nhưng không thể thắng không thể thua. Hoa Thịnh Đốn, Ba Lê, Luân Đôn, Bá Linh kết luận: Không có giải pháp quân sự và phải thương lượng với Taliban. Nhóm này có căn cứ rút lui tại Pakistan, đồng minh của Mỹ, trong khi Tổng Thống A Phú Hãn tiến hành chính sách riêng.

Tướng Petraeus, tân tư lệnh tin tưởng có thể cản trở Taliban. Nhưng chiến lược của ông đòi hỏi 2 điều kiện: Viện quân và thời gian (không thể rút lui 7.2011). Phó Tổng Thống Biden bác bỏ chiến lược này. Ông cổ vũ chiến lược chống khủng bố và gửi quân tối thiểu đến A Phú Hãn. Cuối tháng 12, Obama phải từ bỏ thái độ do dự về mặt chính trị: Phải chọn lựa ở lại A Phú Hãn để đặt để chính quyền đoàn kết quốc gia hoặc rút quân. Cách chức Tướng McChrystal, Obama tái khẳng định đặc quyền của dân sự. Đã đến lúc ông thực hiện đặc quyền ấy.

* Kirghizistan - Một cuộc tàn sát kín

Đây là một biến cố đẫm máu không có Kamera, không có truyền thanh xảy ra tại miền xa xôi hẻo lánh mà người ta rất khó khăn tìm ra trên bản đồ. Nội trong 5 ngày, sự tẩy sạch chủng tộc dữ dội phi thường và quy mô đặc biệt bùng nổ tại miền Nam Kirghizistan, một nước thuộc miền Trung Á cựự chư hầu Liên Xô gần biên giới Trung Quốc. Trong 5 ngày, dưới sự trợ lực của nhóm người mặc quân phục và thiết giáp, hàng loạt thanh niên Kirghi mang vũ khí tấn công thiểu số Ouzbek tại 2 thành phố miền Nam đất nước.

Họ bắn sả tứ tung hàng loạt tại nhà thờ Hồi Giáo lúc tan lễ, nơi công cộng giết chết hàng ngàn người gốc Ouzbek. Hàng trăm người khác bị thương, bị đánh đập, bị hạ nhục. Họ cướp phá khu dân Ouzbek

trước khi châm lửa đốt, 400.000 dân tỵ nạn sang Ouzbekistan.

Đây là một tội ác to lớn nhưng không gọi lên cảm xúc đặc biệt, hoạt động của Liên Hiệp Quốc, không được cơ quan truyền thông đại chúng chú ý. Nước Trung Á này ở rất xa, loại quốc gia dành cho tạp chí du lịch giấy láng. Nước này chỉ liên quan đến Nga Mỹ vì Nga Mỹ đặt căn cứ quân sự tại đây. Nga đánh giá tình hình cực kỳ nguy hiểm nhưng không vội can thiệp nại lý do đây là vấn đề nội bộ. Căn cứ Mỹ tại Manas cách thủ đô 25 Km là một trung tâm quá cảnh quan trọng cho quân đội tại A Phú Hãn và hoạt động bình thường.

Cướp bóc như trong nhà kín. Theo lời giải thích của chính quyền, chính nhóm người trung thành với cựu Tổng Thống bị lật đổ Bakiev chủ mưu vụ tàn sát. Bị loại trừ, lãnh tụ bạo ngược này còn có khả năng tác hại tại miền Nam, cứ địa của ông. Nhờ vào gia sản biển thủ trong những năm cầm quyền (2005 – 2010), dựa vào hệ thống Mafia, lãnh tụ lưu vong tại Bạch Nga có thể gây bất ổn tại miền Nam đa chủng tộc và bấp bênh xúi giục 2 chủng tộc Ouzbek và Kirghi là một việc làm quá dễ dàng. Hai chủng tộc Hồi Giáo nói tiếng Thổ thù ghét lẫn nhau kể từ khi Bakiev tung ra ý tưởng dân Kirghi nắm ưu thế. Miền Nam Kirghizistan rất giàu (40% dân Ouzbek) thân Ouzbekistan, nước giàu nhất miền Trung Á. Tình hình yên lặng trở lại. Nhưng hận thù chủng tộc mạnh bạo hơn bao giờ hết. Chính quyền không kiểm soát nổi miền Nam, dân Kirghi không hối hận vì việc làm của mình. Thảm kịch vừa bắt đầu.

*** Trung Quốc tìm ổn định và năng lượng tại Miến Điện**

Năng lượng và trật tự hòa bình tại biên giới Trung Quốc - Miến Điện là chương trình nghị sự của chuyến thăm của Thủ tướng Trung Quốc tại Miến Điện. Chuyến công du đầu tiên từ 16 năm nay. Từ 1962, Miến sống dưới sự kềm kẹp của tập đoàn quân phiệt nhiều lần hóa thân và Bắc Kinh đã duy trì quan hệ chặt chẽ. Trung Quốc là một trong những đồng minh của Miến Điện từ 2005, nước hợp tác thương mại số 3 sau Thái Lan và Tân Gia Ba. Trung Quốc cũng là nước cung cấp vũ khí chính yếu cho chế độ độc tài.

Thủ tướng Trung Quốc đến khánh thành ống dẫn dầu và hơi đốt dài 2.800 Km chạy ngang qua Vân Nam và Côn Minh đến Guizhou và Guangxi. Thiết bị này giúp Trung Quốc đa dạng hóa nguồn cung cấp năng lượng, tránh né eo biển Malacca đầy cướp biển.

Miến Điện không chỉ có giá trị kinh tế, nguyên liệu, gỗ quý cho Trung Quốc mà còn là con cờ mấu chốt trên bàn cờ chiến lược địa phương của Bắc Kinh. Trung Quốc đã hiện đại hóa hải cảng Miến Điện, điều này cho phép Trung Quốc tiến đến Ấn Độ Dương, hoàn tất chiến lược vòng quanh Ấn Độ. Trung Quốc có quan hệ phức tạp với Ấn Độ. Nhất là TQ đã đặt trung tâm viễn thông trên một hòn đảo gần Ấn Độ.

Nhiều biến cố xảy ra gần đây tại biên giới TQ – Miến Điện đã nêu lên tính chất phức tạp của quan hệ TQ-Miến Điện. Tháng 8.2009, chiến trận giữa quân

Miến và dân quân gốc Trung Quốc gây nên cuộc di tản của 30.000 người đến Vân Nam. TQ đã thay đổi chính sách vì bất ổn biên giới. Lần đầu tiên, Bắc Kinh công khai chỉ trích đồng minh, yêu cầu đồng minh bảo đảm an ninh biên giới. Qua biến động mùa Thu 2007 tại Rangoon, TQ tỏ vẻ lo ngại. Bắc Kinh không cần biết đến loại chế độ nào cầm quyền mà chú ý đến khả năng duy trì ổn định.

*** Nhật – Chính quyền Hatoyama sa lầy**

Vì mất lòng dân và phải đối phó chia rẽ nội bộ, Thủ Tướng Ykio Hatoyama đã từ chức. Lời kêu gọi từ chức gia tăng kể từ khi ông loan báo kết quả hội đàm với Mỹ về tương lai căn cứ Mỹ Futenma tại Okinawa.

Trong cuộc vận động bầu cử 30.8.09, Hatoyama hứa hẹn sẽ dời căn cứ Thủy Quân Lục Chiến Mỹ Futenma đi nơi khác. Bây giờ, ông yêu cầu dân Okinawa tiếp tục kiên nhẫn chịu đựng sự có mặt của 2/3 quân Mỹ trú đóng tại Nhật (47.000 quân). Căn cứ Mỹ không phải là điều lo nghĩ của đa số dân Nhật trừ dân Okinawa. Cảnh tả liên minh cầm quyền xem vấn đề này là một ưu tiên nhưng đối với đa số, Okinawa quá xa (cách Đông Kinh 2.000 Km) và bài toán là vấn đề dai dẳng từ nửa thế kỷ nay. Nó là trọng tâm cuộc tranh luận từ nhiều tháng nay và để lộ quan hệ mất cân bằng Mỹ-Nhật. Thủ Tướng không giữ lời hứa cho thấy Đông Kinh chưa đủ khả năng xét lại quan hệ này.

Tại Okinawa, Hatoyama chới với với chức vụ của mình. Ngược lại, Hoa Thịnh Đốn xem bất đồng như một rắc rối trong cuộc hành trình đứng xa ưu tiên của Mỹ. Nhưng nó đã kết tinh mối bất bình của các nhà lãnh đạo Mỹ khi Nhật thỉnh linh muốn giữ thái độ tự trị. Cho đến giờ, Nhật đều chạy theo Mỹ tại Irak, A Phú Hãn.

Bất đồng trầm trọng hơn vì thiếu sót liên lạc trao đổi giữa hai chính quyền. Mỹ chưa tìm ra người đối thoại tin cậy trong đảng Dân Chủ cầm quyền tại Nhật và bất hòa chuyển sang tương quan lực lượng.

Thủ Tướng thừa hưởng tình hình nguy hại do vị tiền nhiệm để lại: Chính quyền thờ ơ trước nguyện vọng của dân Okinawa, thuận theo ưu tiên của Mỹ, yêu cầu của nhóm bê-tông hóa Okinawa nhờ vào trợ cấp của chính phủ.

Vụ tàu Bắc Hàn phóng ngư lôi đánh chìm tàu Nam Hàn tạo lý do cho chứng minh sự có mặt của Mỹ. Mỹ có mặt để bảo vệ Nhật cùng lúc ở gần địa thể hành quân là eo biển Đài Loan.

Hatoyama mang hy vọng hảo cho dân Okinawa. Họ như bị phản bội. Tuy chiếm gần 9 tháng của chính quyền, ván cờ căn cứ Mỹ không chỉ là vấn đề duy nhất. Thủ Tướng cũng như Tổng Thư Ký đảng cầm quyền, Ichiro Ozawa gặp rắc rối về bài toán cấp kinh phí bí ẩn. Còn phải kể đến vụ quản lý vụng về nhiều hồ sơ và sai lời hứa vận động bầu cử: Chống lãng phí tài sản quốc gia, việc làm tạm thời, trợ cấp gia đình và nông dân.

Khi đảng Dân Chủ tiến đến quyền hành, dân Nhật mất lòng tin vào các nhà lãnh đạo. Chín tháng sau, họ nhận xét việc thay phiên cầm quyền không mang

đến lợi ích nào. Sự chuyển tiếp luôn là vấn đề tế nhị, nhất là Nhật không có kinh nghiệm về vấn đề này. Sau khi thất hứa về căn cứ Mỹ, Hatoyama không còn lá bài chủ nào. Chán nản xâm chiếm những ai tin tưởng vào sự cải cách chính trị.

* **Tội phạm đe dọa chủ quyền quốc gia**

Một đạo luật hoạt động trong bóng tối, phân tán mỏng, một tiểu đoàn chuyên viên phục vụ đặc lực, giúp lợi tức tiếp tục tuần hoàn: Tội phạm là mối đe dọa trên tầm mức địa cầu và muốn chống lại các quốc gia phải đưa ra giải pháp toàn bộ. Tội phạm quốc tế trở thành mối đe dọa cho hòa bình và mở mang, thậm chí cho chủ quyền quốc gia, theo Giám đốc Văn phòng chống ma túy và tội ác thuộc Liên Hiệp Quốc khi ông đệ trình bản báo cáo lên đại hội đồng Liên Hiệp Quốc. Bởi vài mạng lưới tội phạm có đủ khả năng mua chuộc các cuộc bầu cử, các chính trị gia, chính quyền và quân đội.

Tại vùng Tây Phi Châu, thể chế lỏng lẻo thuận lợi cho cocaine quá cảnh sang Nam Mỹ và Trung Mỹ. Báo cáo cũng ghi nhận vai trò của Venezuela trong việc chuyên chở ma túy đến Âu Châu. Nga là thị trường lớn nhất cho ma túy A Phú Hãn (70 tấn), ma túy giết hại 30.000 – 40.000 người/năm.

Lần đầu tiên, Văn phòng chống ma túy đánh giá hậu quả về an ninh của một hiện tượng phức tạp, liên quan đến nhiều lục địa: Buôn lậu ma túy cũng như di dân, vũ khí hoặc tài nguyên thiên nhiên thường thoát khỏi các công cụ trấn áp thông thường.

Lợi lộc ma túy (55 tỷ đô-la/năm-Heroine hoặc 72 tỷ đô-la/năm-Cocaine) lớn hơn lợi lộc mai dâm (14.000 nạn nhân, 2,5 tỷ đô-la/năm 2009 tại Âu Châu), lợi lộc buôn lậu gỗ tại Á Châu; những kẻ dẫn đường cho 2,5 triệu người đến Mỹ hoặc làm hàng giả mạo nhất là thuốc lá, thu về 60 tỷ đô-la/năm. Cướp biển tại Phi Châu thu 150 triệu đô-la/năm, làm giấy căn cước giả hoặc trộm tín dụng thu về 1 tỷ đô-la/năm.

Theo Văn phòng chống ma túy, trấn áp các nhóm Mafia chưa đủ nếu không tấn công bầy lũ chuyên viên có học thức phạm tội, Giám đốc Ngân hàng – chuyên che chở buôn lậu và rửa tiền.

* **G20 có thể cai quản thế giới ?**

G20 sinh ra từ sáng kiến của Gia Nã Đại tiếp theo cơn khủng hoảng tài chính tại Á Châu 1997-1998. Bộ trưởng Tài chính Gia Nã Đại lúc ấy, Paul Martin thúc giục G7 kêu gọi các nước đang nổi lên hợp tác tìm kiếm một giải pháp thích hợp. Nhóm G20 lúc đầu ở ngang mức Bộ trưởng Tài chính với sự tham gia của các cơ quan tài chính quốc tế. Năm 2008, cơn khủng hoảng tài chính thế giới nâng G20 lên hàng Tổng Thống, Thủ Tướng.

Tháng 7, G20 họp tại Toronto với kết quả không nặng bao nhiêu: Các nhà lãnh đạo đồng nhất thừa nhận bất đồng quan điểm và chờ thời. Lớp tuồng này đã duy trì diễn viên chính. G8 bàn đến hòa bình, an ninh và mở mang. G20 đề cập đến kinh tế. Cần phải giải quyết nhiều đề tài quan trọng khác như phát

triển hạt nhân, nhưng G20 không phải là diễn đàn thích hợp. Tuy nhiên, G20 có thể xem như bước đầu của nền trật tự quốc tế, thừa nhận những diễn viên mới xuất thân từ hiện tượng toàn cầu hóa. Bởi an ninh từ đây là một khái niệm toàn bộ bao gồm môi trường, di dân, an ninh hạt nhân.

Cuộc cải tổ Hội đồng Bảo an bế tắc. G20 là một diễn đàn thế giới, có thể giao cho G20 bài toán chính trị?

Vấn đề nêu lên là ngày kia G20 có nhiệm vụ như G8. Từ khi chiến tranh lạnh chấm dứt, G8 nắm lấy vấn đề an ninh tập thể. G20 có lợi thế hơn vì đại diện nhiều nước hơn; G20 phản ánh thực tế thế giới về địa lý, dân số, kinh tế. Nhưng G20 không chính đáng trước Liên Hiệp Quốc gồm 192 nước.

G20 nổi lên lúc G8 suy yếu. G20 là dấu chứng thế giới đa cực. Nhưng khối Tây phương mạnh hơn: Âu Châu, Bắc Mỹ và đồng minh Á Châu Thái Bình Dương.

* **Ưu thế của Hội Đồng Bảo An**

Khả năng của G20 đưa ra quyết định rất là tương đối về tài chính như cuộc họp Gia Nã Đại chứng minh. Tìm kiếm đồng thuận hết sức khó khăn. Về an ninh còn phức tạp hơn bởi phải có một nhận định chung về khủng hoảng và quyền lợi. G20 không làm luật quốc tế như Liên Hiệp Quốc. Các nước ứng cử vào Hội Đồng Bảo An bằng lòng khi ngồi vào bàn G20, nhưng các nước lo sợ G2 trở thành thể phẩm cho các nước không thể bước vào "nơi quyền uy nhất của chính trị quốc tế". Tính chính đáng của Hội đồng Bảo an không thể một sớm một chiều biến mất. Nó không biến mất khi G7 – G8 nắm lấy bài toán an ninh quốc tế và G8 vẫn tồn tại. Về an ninh, Hội đồng Bảo an là cơ quan quyết định. Về kinh tế, G2 (Mỹ-TQ) là diễn đàn không chính thức, nhưng rất kiến hiệu nếu xét trên khía cạnh trọng tài phán xử.

Chính quyền Obama nhận định có thể trong dài hạn G8 từ từ ra khỏi phong cảnh, nhưng không biết nhóm nào thay thế. Mỹ ưa thích quốc gia tập hợp tùy theo bài toán giải quyết.

Sự cai quản thế giới thật sự là một miếng vá ở tầm mức địa phương (ví dụ Nam Phi) và các nước thành lập liên minh tình nguyện. (Proliferation Security Initiative). G20 là một ủy ban tuyển cử nghiên cứu những giải pháp trước khi đệ trình những giải pháp này lên Liên Hiệp Quốc để thảo luận. G20 là cái thùng vang âm những tương quan lực lượng của các cường quốc. Cho nên G20 không phải là một ủy ban chấp chánh •

Kết Quả Xổ Số Đại Lễ Phật Đản 2554 tại Chùa Viên Giác

An ủi: 1643; 1401; 1106; 1017; 1694; 1698; 1029; 1093; 1182; 1027

Giải 10: 1371 . Giải 9: 392. Giải 8: 1357.

Giải 7: 1642. Giải 6: 786. Giải 5: 774.

Giải 4: 1653. Giải 3: 1386. Giải 2: 781.

Giải 1: 583. Giải Độc Đắc: 361

Điểm Sách Phật Học

• Cư sĩ Liễu Pháp phụ trách

NGAY TRONG KIẾP SỐNG NÀY

Giáo pháp Giải thoát của Đức Phật

(In This Very Life)

The Liberation Teachings of the Buddha

- Tác giả: Thiền Sư **Sayādaw U Pandita**

- Bản Anh ngữ: Đại Đức **U Aggacitta**

(**Kate Wheeler** hiệu đính)

- Bản Việt ngữ: Tỳ Kheo **Khánh Hỷ**

(Thiền Sư **Kim Triệu** hiệu đính)

1- Sơ lược về tác giả và dịch giả:

a) Tác giả: Hòa Thượng Thiền Sư U Pandita, Viện Trưởng Thiền viện Panditarama ở Yangon, Miến Điện, đã hướng dẫn khóa thiền dài ba tháng năm 1984 tại Insight Meditation Society (IMS, Barre, Massachusetts; Joseph Goldstein, Sharon Salzberg) tổ chức. Thiền Sư U Pandita là người kế vị Thiền Sư Mahāsi Sayādaw, vị chủ trì kỳ Kết Tập Tam Tạng lần thứ sáu. Các bài pháp thoại trong khóa thiền tại IMS đã được thu băng, làm tài liệu giảng dạy cho thiền sinh ngoại quốc tu học tại Thiền viện Panditarama cũng như các thiền viện ở Mỹ, Anh, Úc, Canada, Mã Lai, Singapore. Các bài giảng này đã được chọn lọc, hiệu đính và in thành sách với nhan đề "In This Very Life". Cuốn sách này (bản tiếng Anh) được Wisdom Publications xuất bản lần đầu năm 1992, lần thứ hai năm 1993. Thiền Sư U Pandita từ năm 1951 đã đi nhiều nước ở Á Châu và Hoa Kỳ, Âu Châu, Úc Châu để hướng dẫn các khóa thiền tập và ngài cũng đã hướng dẫn nhiều khóa thiền tập tại Như Lai Thiền viện, San Jose, California mà đa số thiền sinh là người Việt.

b) Dịch giả: Tỳ Kheo Khánh Hỷ (Aggasāmi), đệ tử của Hòa Thượng Thiền Sư Kim Triệu (Khippa Pañño), là người soạn dịch cuốn "Ngay Trong Kiếp Sống Này", trú trì tại Bát Nhã Thiền viện (Montréal, Canada). Tỳ Kheo Khánh Hỷ đã tu học nhiều năm ở Miến Điện; tại Thiền viện Panditarama, Đại Đức được giao phó hướng dẫn các thiền sinh người Việt và do đó có cơ hội dịch những bài giảng của Hòa Thượng U Pandita. Cuốn sách "Ngay Trong Kiếp Sống Này" phần lớn được soạn dịch từ cuốn "In This Very Life", được bổ túc bằng các chi tiết trong các băng giảng gốc bằng tiếng Miến và tiếng Anh mà Thiền Sư đã giảng ở IMS (Massachusetts) và từ các bài pháp mà Thiền Sư thuyết giảng cho thiền sinh ngoại quốc tại Thiền viện Panditarama. Ngoài ra, trong "Lời Người Soạn Dịch", Đại Đức tỏ lòng tri ân ngài Thiền Sư tác giả đã giảng giải cặn kẽ cho Đại Đức trong những phần mà các băng dịch tiếng Anh và sách tiếng Anh chưa diễn hết ý. Thêm vào đó, bản tiếng Việt lại được Hòa Thượng

Thiền Sư Kim Triệu hiệu đính và chỉ dẫn các khiếm khuyết. Vì thế bản tiếng Việt được bổ túc và có nhiều đoạn không giống như bản tiếng Anh. Cuốn "Ngay Trong Kiếp Sống Này" được Như Lai Thiền Viện ấn tống năm 1996 (*Địa chỉ Như Lai Thiền viện: 1215 Lucretia Ave, San Jose, CA 95122*); sách ấn tống - không bán.

2- Sơ lược về nội dung:

a) Phương pháp hành thiền

Trước hết, Thiền Sư giảng dạy về Giới Luật vì Giới là căn bản, là nền tảng của Định và Huệ; không giữ Giới trong sạch thì không thể phát triển Định và Huệ. Cư sĩ giữ năm giới, thiền sinh thường nguyện giữ tám giới hoặc mười giới, tỳ kheo phải giữ 227 giới. Tiếp đến Thiền Sư hướng dẫn Cách Hành Thiền: Đây là Thiền Minh Sát (Vipassanā), còn gọi là Thiền Tứ Niệm Xứ, theo kinh Đại Niệm Xứ, ghi nhận các hiện tượng vật chất và tâm đang xảy ra ở sáu cửa giác quan, trên bốn nền tảng Thân, Thọ, Tâm, Pháp. Thiền sinh được hướng dẫn chú tâm quan sát các tiến trình của chuyển động phồng và chuyển động xẹp của bụng; đây là phương pháp chú trọng vào Niệm Thân, tương tự như Thiền Sư Shwe Oo Min dạy phương pháp chú trọng Niệm Tâm, Thiền Sư U Ba Khin dạy phương pháp chú trọng Niệm Thọ (nay người đang dạy phương pháp này là Thiền Sư S.N. Goenka, đệ tử của ngài U Ba Khin) và ở đây ngài U Pandita (kế vị ngài Mahāsi Sayādaw) dạy phương pháp chú trọng Niệm Thân với đề mục chính hay đối tượng là chuyển động phồng xẹp của bụng. Sau mỗi giờ ngồi thiền, thiền sinh được hướng dẫn đi kinh hành với sự quan sát các chuyển động của chân (giở chân, bước, đạp). Cách trình pháp với Thiền Sư cũng được chỉ dẫn cặn kẽ; thiền sinh phải phúc trình kinh nghiệm khi ngồi thiền và khi kinh hành, trình bày những gì đã ghi nhận, xác định đối tượng gì đã xuất hiện, cảm giác gì, hiểu biết gì khi ghi nhận đối tượng... Thiền sinh sẽ có tuệ giác, hiểu biết được rằng tiến trình các chuyển động là tổng hợp của hai hiện tượng thân và tâm xảy ra song song với nhau. Chuyển động của thân là hiện tượng vật chất và sự nhận biết là tiến trình của tâm. Với sự tinh tấn kiên trì, không gián đoạn trong thiền tập, thiền sinh sẽ tuần tự có các kinh nghiệm sau đây:

(1) Khi các hiện tượng được ghi nhận kịp thời ngay khi chúng xuất hiện thì đặc tính riêng của Sắc (thân) và Danh (tâm) sẽ hiển lộ. Đặc tính riêng của Sắc là các tính chất của Đất (cứng, mềm), Nước (kết hợp, dính liền), Gió (chuyển động), Lửa (nóng, lạnh). Đặc tính riêng của Danh là Xúc (tiếp xúc của tâm với đối tượng), Thọ (cảm giác), các Trạng Thái và Phản Ứng của Tâm. Thấu triệt các đặc tính này là có tuệ Danh Sắc.

(2) Khi đặc tính riêng của thân và tâm được hiển lộ thì đặc tính nhân duyên hay nhân quả sẽ hiển lộ. Khi đã thấy được đặc tính riêng của danh và sắc thì sẽ thấy được ba giai đoạn: khởi lên, diễn biến và chấm dứt.

(3) Khi đặc tính nhân duyên hiển lộ thì sẽ thấy được Tam tướng: Vô thường (mọi hiện tượng khởi lên

qua sáu căn đều có đặc tính tạm thời), Khổ (đặc tính của các pháp hữu vi là khổ não), Vô ngã (các hiện tượng xuất hiện theo một tiến trình tự nhiên, không có ai điều khiển).

(4) Khi thấy được Tam tướng thì tuệ Minh Sát sẽ xuất hiện.

(5) Sau khi xuất hiện, tuệ Minh sát sẽ dần dần phát triển và chín muồi, và cuối cùng sẽ đạt được tuệ thấy được Thánh Đạo. Với tuệ này, hành giả sẽ có khả năng để “*thấy*” Niết Bàn, chấm dứt danh, sắc và đau khổ.

b) Hỗ trợ ngũ căn bén nhạy

Thiền Minh Sát được xem như tiến trình phát triển một số tâm sở tích cực cho đến khi chúng đủ sức mạnh để liên tục chế ngự tâm. Những tâm sở này là những năng lực kiểm soát tâm gọi là Ngũ Căn: Tín, Tấn, Niệm, Định và Huệ. Trong Ngũ Căn, Huệ căn là tâm lực thấu suốt chân lý thực tại sâu xa nhất, giúp ta giải thoát khỏi si mê và hậu quả của nó. Muốn làm cho Ngũ Căn bén nhạy và mạnh mẽ, cần phải có chín yếu tố hỗ trợ:

- Chú tâm vào sự vô thường của các đối tượng của tâm;
- Quan tâm và tôn trọng việc hành thiền;
- Duy trì sự liên tục chánh niệm không gián đoạn;
- Sắp đặt hoàn cảnh thuận lợi cho việc hành thiền;
- Nhớ lại những điều kiện thuận lợi cho việc hành thiền;
- Phát triển Thất Giác Chi, bảy yếu tố dẫn đến giác ngộ;
- Nỗ lực hành thiền tích cực;
- Kiên nhẫn, có nghị lực để đương đầu với mọi trở ngại;
- Quyết tâm theo đuổi việc hành thiền cho đến khi đạt quả giải thoát.

Ngũ Căn này khi bén nhạy, vững mạnh sẽ thành Ngũ Lực và giúp thiền sinh có khả năng tu tập thành tựu con đường Giới, Định, Huệ.

c) Mười Đạo Binh Ma

Hành thiền được ví như cuộc chiến tranh giữa Thiện và Ác; bên Ác gồm các lực lượng phiền não, được gọi là “Mười Đạo Binh Ma”. Thiền sinh cần biết rõ loại ma binh này là những trở ngại tàn phá đức hạnh và đời sống mà thiền sinh cần có đủ sức mạnh, can đảm để đối phó. Đó là: Dục Lạc, Bất Mãn, Đói Khát, Tham Ái, Dã Dượi Buồn Ngủ, Sợ Hãi Khiếp Nhượng, Hoài Nghi, Kiêu Mạn Vô Ôn, Danh Lợi, Khen Minh Chê Người.

Thiền Sư dùng các ví dụ, các câu chuyện kể từ kinh sách để hướng dẫn chi tiết về các yếu tố hỗ trợ Ngũ Căn cho bén nhạy, cũng như giảng dạy về các phiền não để thiền sinh hiểu rõ cốt tủy của đời sống thánh thiện hầu đối phó với các đạo binh Ma.

d) Bày Pháp Trợ Bồ Đề:

Thiền Sư dạy: “... Không phải nghiên cứu kinh điển mà thành đạo, không phải mong ước mà sự giác ngộ sẽ bùng vỡ trong tâm bạn, có những điều kiện

cần thiết để đưa đến giác ngộ”. Đó là bảy yếu tố giác ngộ:

(1) Chánh Niệm: Thiền Sư dạy phải hiểu Chánh Niệm theo nghĩa là “tâm tiến đến đối tượng và bao phủ đối tượng toàn diện, xuyên thấu vào trong đối tượng không thiếu sót một phần nào, phải hiểu Chánh Niệm là *sức mạnh quán sát*”.

(2) Trạch Pháp: Trong Thiền Minh Sát, trạch pháp không có nghĩa là tìm tòi, nghiên cứu, hay suy nghĩ, thẩm định v.v..., mà có nghĩa là trực giác, một sự nhận biết bằng trí tuệ để phân biệt mọi đặc tính của các hiện tượng. Trạch pháp còn có nghĩa là trí tuệ thấu triệt và sáng suốt.

(3) Tinh Tấn: là năng lực kiên trì, liên tục hướng tâm vào đối tượng quán sát; tinh tấn được định nghĩa là “đặc tính của người hùng”, hàm ý rằng hành giả phải dũng cảm, cố gắng trong khi hành thiền. Sự cố gắng giữ chánh niệm liên tục là chìa khóa của sự thành công trong thiền tập.

(4) Hỷ: có đặc tính vui vẻ thích thú và thỏa mãn; ngoài đặc tính trên, hỷ có thể thâm nhập vào các tâm sở phối hợp khác và làm cho chúng nhẹ nhàng, vui thích.

(5) Thư Thái: có nghĩa là an tịnh, mát mẻ khi tâm không bị giao động, là trạng thái trong đó sự bất an và hối hận vắng mặt.

(6) Định: tính chất của Định là không tách rời, không phân tán, nghĩa là tâm dán chặt vào đối tượng và duy trì sự an tịnh tĩnh lặng ngay nơi ấy. Có hai loại định tâm: thứ nhất là định tâm liên tục trên một đề mục cố định; đây là Thiền Chỉ hay Thiền Vắng Lặng; thứ hai là định tâm trên từng biến đổi một của đề mục; đó là sát na định, là trụ tâm vào sự biến chuyển của đề mục. Người hành Thiền Chỉ sẽ đạt được các tầng thiền chỉ (jhāna); sát na định đạt được trong thiền Minh Sát mà mục đích là phát triển trí tuệ và hoàn tất các tuệ Minh Sát (xem đoạn sau).

(7) Xả: là sự quân bình, không thiên vị, lệch lạc; đặc tính của xả là quân bình các tâm sở để tâm này không quá trội hơn tâm kia, tạo sự quân bình giữa tín và huệ, tấn và định. Chức năng của xả là làm đầy những cái thiếu và làm giảm những cái thừa. Khi hành giả đạt được tâm xả thì có thể duy trì chánh niệm một cách dễ dàng, tự nhiên.

e) Các tầng thiền Minh Sát

Trong khi mục đích của Thiền Chỉ là đạt được trạng thái tâm an lạc và nhập định thì mục đích của Thiền Minh Sát là thấy rõ tam tướng Vô Thường, Khổ, Vô Ngã, đạt được các tầng tuệ và giải thoát. Đối tượng của Thiền Định là tục đế (sự thực chế định); đối tượng của Thiền Minh Sát là chân đế (sự thực tuyệt đối). Trong phần này ta tìm thấy bốn tầng thiền Minh Sát tương đương với bốn tầng Thiền Chỉ (bản tiếng Việt nói rõ, bản tiếng Anh chỉ nói sơ lược). Định trong Thiền Minh Sát là an trụ tâm vào chân đế. Chân đế là những gì mà chúng ta có thể kinh nghiệm trực tiếp qua sáu cửa giác quan. Chân đế của các pháp là sự biến đổi không ngừng của các hiện tượng thân và tâm. Sự tiến bộ của việc hành thiền tùy thuộc vào

năm Chi thiên: *Tâm, Tứ, Hỷ, Lạc, Nhất Tâm*. Sau đây là tóm lược Bốn Tầng Thiền Minh Sát:

- Ở tầng Tiền Minh Sát thứ nhất, khi thiền sinh thấy được vô thường, khổ, vô ngã, sự quân bình chưa được hoàn toàn phát triển. Ở tầng thiền này, *tâm* và *tứ* mạnh mẽ, tuy nhiên sự hướng tâm và áp đặt tâm trên đề mục vẫn chưa hoàn hảo mà còn nhiều sự suy nghĩ.

- Trong tầng Thiền Minh Sát thứ hai, khi thiền sinh thấy được sự sinh diệt của các hiện tượng, sự kích thích, phấn chấn, say mê vẫn còn che lấp tâm *xả* (*tâm, tứ* bị loại bỏ, chỉ còn lại *hỷ, lạc* và *nhất tâm*).

- Ở tầng Thiền Minh Sát thứ ba, thiền sinh vẫn còn trong tuệ sinh diệt, nhưng tuệ giác này mạnh mẽ hơn, có một sự an lạc, thoải mái, hạnh phúc ngọt ngào tuyệt diệu vô biên, nên tâm *xả* cũng chưa có điều kiện để hé lộ (*tâm, tứ, hỷ* được loại bỏ, chỉ còn *lạc* và *nhất tâm*).

- Trong tầng Thiền Minh Sát thứ tư, khi mà sự an lạc dễ chịu dần dần tan biến và nhường chỗ cho cảm giác vô ký, không vui, không buồn, không yêu, không ghét thì sự quân bình có cơ hội hiển bày. Đây là lúc thiền sinh thấy rõ sự diệt của các hiện tượng (*tâm, tứ, hỷ, lạc* biến mất, chỉ còn *nhất tâm* và *xả*).

Kế tiếp sau tuệ diệt là những dấu hiệu của tâm sợ hãi, chán ghét, có ý muốn thoát ly. Mặc dù lúc này tâm đang ở trạng thái *xả* nhưng sự *xả* chưa đủ mạnh. Tâm *xả* chỉ đủ mạnh khi đạt được *tuệ xả thọ đối với các pháp trần*. Đến giai đoạn này, việc hành thiền đã lên đến mức độ thâm sâu, tâm bây giờ tinh nhạy, có thể chụp lấy đối tượng trước khi tâm bị quấy nhiễu bởi sự vui, buồn, yêu, ghét; các căn đều có sự quân bình nên được gọi là *lục căn xả thọ*. Ở giai đoạn này, tâm chánh niệm nhận thức rất tinh tế, tiến trình chuyển động qua sự ghi nhận của thiền sinh bây giờ chỉ là những sự rung động. Cơ thể lúc đó dường như biến mất. Tâm ở trạng thái cực kỳ nhạy bén và quân bình này được xem như là tâm của một vị A La Hán...

Cuối cùng, Thiền Sư dạy về ba nhóm trong Bát Chánh Đạo:

- Nhóm Giới (Chánh Ngữ, Chánh Nghiệp, Chánh Mạng)

- Nhóm Định (Chánh Tinh Tấn, Chánh Niệm, Chánh Định)

- Nhóm Huệ (Chánh Tư Duy, Chánh Kiến)

Đi theo con đường Giới, Định, Huệ, từ sát na này sang sát na khác, Thiền Minh Sát phá vỡ vòng luân hồi của phiền não, nghiệp và quả.

“Ngay trong kiếp sống này” là một tài liệu quý giá cho những ai muốn tìm hiểu và thực hành Thiền Tứ Niệm Xứ là *con đường duy nhất (ekāyāna) để thanh lọc tâm, diệt khổ thân và khổ tâm, giác ngộ Niết Bàn* (trích Kinh Đại Niệm Xứ) .

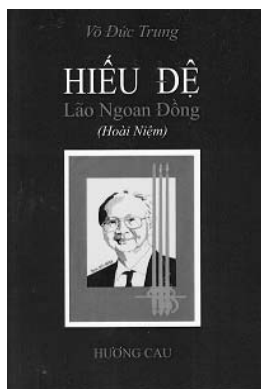
(Minnesota 4.2010)

Giới Thiệu Sách

• Phù Vân phụ trách

Hiếu Đệ Lão Ngoan Đồng (Hoài Niệm)

Nghệ sĩ Hiếu Đệ tên thật là Nguyễn Tánh Đệ, sinh năm 1932 tại Phan Thiết, từ trần ngày 16.4.2009 tại Michigan / Hoa Kỳ.



Hiếu Đệ tốt nghiệp trường Cao Đẳng Mỹ Thuật Gia Định năm 1957.

Hồi còn sinh viên Hiếu Đệ đã viết truyện nhi đồng kháng chiến chống Pháp trong tủ sách Thần Đồng của nhà xuất bản Tân Việt Nam do Thẩm Thệ Hà, Vũ Anh Khanh phụ trách. Cũng trong thời gian này Hiếu Đệ còn minh họa cho báo Đời Mới của Văn Lang Trần Văn Ân và nhật

báo Tiếng Chuông của Đình Văn Khai chủ trương.

Giáo sư hội họa của các trường Phan Thanh Giản (Cần Thơ-1958) và trường Đồng Khánh (Huế - 1959).

Nhập ngũ khóa 14 trường Sĩ Quan trừ Bị Thủ Đức năm 1968. Phục vụ Phòng Báo Chí Cục Tâm Lý chiến với cấp bậc Trung Úy.

Tổng Thư Ký Hội Văn Nghệ Sĩ Quân Đội VNCH thời Đại Tá Trần Văn Trọng (tức nhạc sĩ Anh Việt) làm Chủ tịch; được biệt phái giảng dạy tại trường Trang Trí Mỹ Thuật Saigon và Mỹ Thuật Huế.

Tù cải tạo năm năm từ năm 1975, được trả tự do và bị quản chế tại U Minh Thượng (Cà Mau-Rạch Giá).

Sang Hoa Kỳ theo diện HO, định cư tại thành phố Holland, tiểu bang Michigan; tiếp tục vẽ hí và biếm họa, vẽ tranh cho các tờ báo Việt ngữ; viết văn và sinh hoạt trong Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại với chức vụ Tổng Thư Ký...

Sách dày 360 trang, do Hương Cau xuất bản năm 2010, với những bài hoài niệm của bạn hữu của Võ Đức Trung (Hiếu Đệ Lão Ngoan Đồng), Trúc Lang (Màu sắc trong tranh Hiếu Đệ); và của những học trò cũ như Trần Minh Tâm (Thầy tôi) và Phạm Thế Trung (Viết về người Thầy cũ).

Ngoài ra còn có phần hồi ký của Hiếu Đệ viết về Trần Văn Ân, Lê Văn Đệ, Đình Văn Khai, An Khê, Nguyễn Siên, Anh Việt).

Phụ lục về tranh hí và biếm họa của Hiếu Đệ.

Đọc và phê bình các tác phẩm Hiếu Đệ của Nguyễn Thiên Thụy (Hiếu Đệ), Nguyễn Vy Khanh (Nhà văn Hiếu Đệ và Lưu Xứ U Minh), Nguyễn Song Anh (Nghĩ về Năm Tháng. Đọc Niềm đau tóc bạc và Bên Đục Bên Trong), Đặng Phùng Quân (Mấy suy nghĩ về Niềm Đau Tóc Bạc và Bên Đục Bên Trong), Đan Hà (Đọc Niềm Đau Tóc Bạc)... ■

Hộp Thư Viên Giác

Trong thời gian qua VIÊN GIÁC nhận được những thư từ, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh, sách, báo chí của các Tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và các Văn Thi Hữu khắp nơi gửi đến.

* THƯ TÍN:

Đức: Phan Hưng Nhơn, Nguyễn Quý Đại, HT. Thích Như Điển, Đan Hà, Quảng Trực Hoàng Anh Tuấn, Nguyễn Khắc Tiến Tùng, Người Giám Biên, Nguyễn Trí Nguyễn Văn Tâm, Diệu Hiền NTK, Nhật Trọng Trần Văn Minh, Tôn Thất Hứa, Tường Lam, Lê Ngọc Châu, Phan Ngọc.

Pháp: Hoang Phong, Nguyễn Phú Thứ.

Thụy Sĩ: Song Thư, Trần Thị Nhật Hưng.

Ý Đại Lợi: Huỳnh Ngọc Nga.

Hoa Kỳ: Chúc Anh, Cư sĩ Liên Hoa, Diệu Nga, Giao Tiên, Hàn Thiên Lương, Huy Văn, Không Hử Huỳnh Quốc Bảo, Khiếu Long, Ngô Phan Lưu, Nghiêu Minh, Nguyễn Phan Ngọc An, Nguyễn Kiến, Phong Vũ, Quỳnh My, Minh Lương Trương Minh Sung, Th. Tánh Tuệ, Thái Phương, thylanthao, Trần Văn Giang, Trang Hạ, Tuệ Nga, Bs. Lê Văn Lân, Cư sĩ Liễu Pháp.

Canada: Ý Nga, Thái Công Tụng, Lê Huy Hà, Nguyễn Thượng Chánh, Trần Gia Phụng.

Úc Đại Lợi: Ts. Lâm Như Tạng; Bùi Thế Trường.

* KINH SÁCH & BÁO CHÍ

Đức: Dân Chúa Âu Châu số 332 & 333. Sinh Hoạt Cộng Đồng số 249 & 250. Das Shöbögengzö des Dögen Zengi von Dagmar Dökö Waskönig. Dân Văn số 126. Development and Cooperation Nr.6 & 7/8. Entwicklung und Zusammenarbeit Nr.6. & 7/8. Wissen & Wandel Nr.7/8. Tibet und Buddhismus Nr. 94. Buddhismus Aktuell 3/2010.

Pháp: Định Hướng số 54. Nhịp Cầu số 182. Hoảng Pháp số 117.

Hung Gia Lợi: Buddhism and Culture Nr.6.

Hoa Kỳ: Bồ Đề Hải số 77. Trúc Lâm số 45. Chan Magazine Summer 2010.

Canada: Pháp Âm số 97.

Tân Tây Lan: Đặc San Hiện Thực số 20.

Đài Loan: Thiên Phật Sơn số 247.

CÁO PHÓ và CẢM TẠ

Gia đình chúng con / chúng tôi thành kính tri ân và cảm tạ:

- Hòa Thượng Thích Minh Tâm, Trụ Trì chùa Khánh Anh – Pháp Quốc, cùng quý Thầy, Cô và Ban Hộ Niệm.
- Ôn Thích Tuệ Sỹ, chùa Già Lam – Việt Nam
- Thượng Tọa Thích Nguyên Giác, Trụ Trì chùa Già Lam cùng quý Thầy chùa Già Lam.
- Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương Trượng chùa Viên Giác – Đức Quốc, cùng quý Thầy, Cô chùa Viên Giác.
- Thượng Tọa Thích Nhất Chân, Tịnh Thất An Thiên – Đức Quốc, cùng quý Thầy, Cô Tịnh Thất An Thiên.
- Thượng Tọa Thích Thiện Huệ, Tịnh Thất Báo Ân – Pháp Quốc, cùng quý Thầy, Cô Tịnh Thất Báo Ân.
- Sư Bà Thích Nữ Diệu Tâm, Trụ Trì Bảo Quang Ni tự – Đức Quốc, cùng quý Cô Bảo Quang Ni tự.
- Ni Sư Thích Nữ Khiết Minh, Trụ Trì Kim Liên Ni tự – Việt Nam cùng quý Cô Kim Liên Ni tự.
- Ni Sư Thích Nữ Liên Tường, An Dưỡng Tự – Bắc Việt
- Sư Cô Thích Nữ Tâm Viên, Trụ Trì Phật Đường Liên Trì – Đức Quốc, cùng quý Cô Phật Đường Liên Trì.
- Chi Hội Phật Tử Việt Nam tại Mannheim, Karlsruhe và Aschaffenburg.

- Cùng tất cả quý thân bằng quyến thuộc xa gần đã thăm hỏi, điện thoại, gửi email, tụng kinh, cầu nguyện, cầu siêu, hộ niệm, hành các thiện pháp hồi hướng, tiễn đưa Hương linh của Phu quân, Cha, Ông nội, Ông ngoại của chúng con / chúng tôi sớm vãng sinh về Tây Phương thắng cảnh:

Cụ Ông TRỊNH VĂN QUANG

Pháp danh Minh Đức, Bỏ Tát Giới tại gia sinh Tân Dậu niên

thệ thế ngày 17.05.2010 (ngày 04.04. năm Canh Dần) tại Le Chesnay, Pháp Quốc

Thượng thọ 90 tuổi

Tang lễ đã được cử hành theo nghi thức Phật Giáo ngày 21.05.2010 tại Pháp Quốc với tâm nguyện

*Địa ngục vị không thệ bất thành Phật
Chúng sinh độ tận phương chứng Bồ Đề*

Như chúng con / chúng tôi có điều gì sơ sót trong lúc có đại tang, kính xin quý vị hoan hỷ lượng thứ cho.

Tang gia đồng bái kính

- Phu nhân: Thích Pháp Đổ Thị Yến
Trưởng nữ: Diệu Đông Trịnh Thị Nam, Giác Hiền Nguyễn Thế Vinh (chồng), Trí Từ Nguyễn Tuệ Anh Tâm (con), Trí Pháp Nguyễn Thiên Huấn (con), (Đức)
- Thứ nam: Quảng Lực Trịnh Việt Hùng, (Đức)
Thứ nam: Quảng Đức Trịnh Trường Sơn, (Đức)
Thứ nữ: Diệu Bích Trịnh Ngọc Thúy, Olaf Fuchs (chồng), (Đức)
- Thứ nam: Quảng Thành Trịnh Toàn Công, Tạ Thị Thu Hương (vợ), (Mỹ)
Thứ nam: Quảng Thọ Trịnh Bảo Lộc, Lương Thị Thúy (vợ), Trịnh Luân William (con), (Mỹ)
Thứ nam: Quảng Đạt Trịnh Hồng Đức, Đặng Thị Cẩm Lê (vợ), (Pháp)
- Thứ nam: Thích Trí Trịnh Quốc Trọng, Diệu Liên Phạm Bích Phương (vợ), Trịnh Minh Hiếu (con), (Mỹ)
Thứ nữ: Diệu Xuân Trịnh Thị Y Lan, Trịnh Myguan Jennifer (con), Trịnh Morgan (con), (Mỹ)
Thứ nữ: Diệu Huệ Trịnh Thị Phi Oanh, Carlo Orelli (chồng), (Anh)

CẢM TẠ

Chị em chúng con/chúng em rất cảm tạ và tri ân:
-Sư Cô Thích Như Hân, Trụ trì chùa Linh Thụ cổ tự đã đến tụng niệm và cầu siêu Hương linh Cha chúng con/chúng em;
-Ông Bà, Chú Bác, Cô Dì xa gần và Hội Người Việt cùng chung tiếng nói ở Osnabrück với những người bạn đã điện thoại chia buồn hoặc phúng điếu, đến viếng thăm và thắp hương trước linh cữu Cha của chúng con/chúng em là:

LƯƠNG KIÊN

Sanh ngày 08.02.1953 tại Sài Gòn Việt Nam
Từ trần ngày 21.05.2010 tại Osnabrück
nhằm ngày mùng 8 tháng Tư năm Canh Dần
Hương dương 57 tuổi.

Tang lễ được cử hành theo nghi lễ Phật Giáo lúc 10 giờ 30 đến 12 giờ tại Nghĩa trang Alter Friedhof in Bad Iburg.

Trong lúc tang gia bối rối, không sao tránh khỏi nhiều điều sơ sót, kính mong Quý Vị niệm tình thứ lỗi.

Tang gia đồng kính bái:

-Trưởng Nữ: Lương (Nguyễn) Gia Trân
-Thứ Nữ: Lương Gia Mẫn
-Nam: Lương Thế Vinh
-Con Rể: Nguyễn Văn Phương
-Cháu Ngoại: Nguyễn Kim Mỹ.

PHÂN ƯU

Được tin buồn:

Anh LƯƠNG KIÊN

Sanh ngày 08.02.1953 tại Sài Gòn Việt Nam
Từ trần ngày 21.05.2010 tại Osnabrück
nhằm ngày mùng 8 tháng Tư năm Canh Dần
Hương dương 57 tuổi.

Chúng tôi thành thật chia buồn cùng các cháu (em) Gia Trân, Gia Mẫn, Thế Vinh và Phương, đồng thời thành tâm cầu nguyện hương linh Anh KIÊN sớm được siêu thăng miền cực lạc.

Các bạn bè ở Bad Iburg và vùng lân cận:

-Âu Chí Hùng & Lan, Hưng & Định, Sáng & Dũng, Nhung & Thăng, Lý Hương, Hùng & Ngọc, Sơn & Phương, Hương & Thiếc. Anh chị Hai Sanh, Huỳnh Thánh Tôn.

PHÂN ƯU

Được tin Anh

LÊ VĂN DANH

Sinh ngày 07.08.1940 tại Bạc Liêu
Đã từ trần ngày 04.07.2010 tại Padova-Italia
Hương thọ 70 tuổi

Thầy Trụ Trì chùa Viên Ý, Thích Hạnh Bảo và Phật Tử xin thành kính chia buồn cùng Chị Danh và quý quyến, cầu nguyện hương linh người quá vãng sớm siêu sanh Phật quốc.

PHÂN ƯU

Được tin buồn hiền thê của nhiếp ảnh gia Nguyễn Mạnh Đan tại Việt Nam, cũng là thân mẫu của Nguyễn Huy Quang và Nguyễn Mạnh Ngọc tại Đức, là:

Cụ Bà Nguyễn Mạnh Đan
Nhũ danh Maria Trần Thị Vy
đã được Chúa gọi về lúc 7 giờ 45 ngày Chủ Nhật
11.7.2010 tại Saigon - Việt Nam
Hương thọ 90 tuổi.

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng ông Nguyễn Mạnh Đan tại Việt Nam và gia đình của Nguyễn Huy Quang và Nguyễn Mạnh Ngọc tại Đức; đồng thời xin thành kính cầu nguyện cho linh hồn của Maria Trần Thị Vy sớm được hưởng nhan Thánh Chúa.

Gđ. Nguyễn Văn Rị, Huỳnh Thoảng, Phạm Văn Thế, Nguyễn Hòa, Phạm Văn Hóa, Huỳnh Thị Thủy Lan, Đinh Anh Dũng.

PHÂN ƯU

Được tin buồn, nghĩa mẫu của ông Đào Vũ Anh Hùng tại Hoa Kỳ, là:

Cụ Bà CHỦ NGỌC LIÊN
Khuê danh Nguyễn Thị Bảo Phương
Pháp danh Thiên Nguyên
đã từ trần ngày 16.7.2010 nhằm ngày
mùng 5 tháng 6 năm Canh Dần,
tại Annandale, Virginia, Hoa Kỳ.
Hương thọ 95 tuổi.

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng gia đình ông Đào Vũ Anh Hùng và tang quyến, đồng thời thành kính nguyện cầu cho hương linh của Cụ Bà sớm được siêu thăng miền Tịnh Độ.

* Gđ. Phù Vân Nguyễn Hòa, Nguyễn Hữu Huấn, Nguyễn Quý Đại, Phan Văn Hóa, Huỳnh Thoảng, Nguyễn Xuân Nghiêm, Lê Hồng Đức, Lê Ngọc Túy Hương, Lê Phi Bằng (Đức Quốc), Chu Văn Hải (Hoa Kỳ).

PHÂN ƯU

Được tin buồn thân mẫu và nhạc mẫu của Nguyễn Quốc Khải và Đặng Thu Thủy là :

Cụ Bà TRẦN THỊ THOA
Sinh năm 1935 tại Nam Định – VN
Đã từ trần lúc 12 giờ ngày 25.5.2010
tại Bình Dương – VN
Hương thọ 75 tuổi

Chúng tôi thành kính chia buồn cùng Khải - Thủy và toàn thể bữu quyến.

Cầu nguyện hương linh Cụ Bà sớm siêu thăng về cõi Tịnh Độ.

- Gđ. Nguyễn Văn Hải (Aschaffenburg)
- Gđ. Nguyễn Văn NuNi (Aschaffenburg)
- Gđ. Đinh Văn Cường (Aschaffenburg)
- Gđ. Nguyễn Long (Mitenberg)
- Gđ. Nguyễn Đăng Vũ (Amorbach)



Phương danh cúng dường

(Tính đến ngày 01.08.2010)

Trong thời gian gần đây, Chùa Viên Giác có nhận được tiền của quý Đạo Hữu gửi bằng cách chuyển qua Ngân Hàng hay bằng Bưu Phiếu, nhưng không ghi rõ mục đích. Thí dụ như Cúng Dường, Tu Bồ Chùa, Ấn Tống Kinh, Pháp Bảo hoặc trả tiền bánh trái v.v...

Ngoài ra có Đạo Hữu nhờ người khác đứng tên chuyển tiền nhưng không rõ chuyển tiền dùm cho ai để Cúng Dường hoặc thanh toán vấn đề gì. Do đó khi nhận được tiền, Chùa không thể nào ghi vào sổ sách được.

Để tránh những trở ngại nêu trên, kính xin quý Đạo Hữu khi chuyển tiền hoặc gửi tiền về Chùa nhớ ghi rõ Họ & Tên, địa chỉ đầy đủ và mục đích để Chùa tiện ghi vào sổ sách.

Ngoài ra khi quý vị xem Phương Danh Cúng Dường xin đọc phần trên cùng là tính đến ngày?... tháng?... để biết rằng tiền đã chuyển đi ngày nào và tại sao chưa có tên trong danh sách. Chùa có 2 số Konto. Riêng số 870-3449 thì Một Tháng ngân hàng mới báo một lần, nên có sự chậm trễ đăng tải danh sách trên báo. Tu Viện Viên Đức cũng đã có số Konto (xin xem phía sau). Kính xin quý vị thông cảm cho.

Thành thật cảm ơn quý Đạo Hữu.

Danh sách PDCD của quý Đạo Hữu & Phật Tử, chúng tôi xin phép chỉ đánh máy một lần chữ ĐH (Đạo Hữu) ở bên trên.

TAM BẢO

ĐH. Minh Phát Lý Tấn Vang & Diệu Pháp Lý Hồng Diễm (Krefeld) 100€. Đỗ Thái Bằng (Seelze) 100€. Dương Hồng Phương (Schweiz/Basel) 20€. Nguyễn Thị Kim Yến (Essen) 300€ HHLH Nguyễn Thị Quý & Nguyễn Văn Úc. Võ Thanh Tú, Nguyễn Thị Thanh Nguyễn, Nguyễn Minh Khanh (Holland) 50€. Nguyễn Anh Tuấn, Quang Phương, Thọ & Ý (,) 50€. Hong-Len-Paul (,) 50€. Nguyễn Hữu Hải & Nguyễn Thanh Nguyệt (,) 200€. Trần Thị Yên 50€. Nguyễn Hoàng Vũ 50€. Trần Thị A 30€. I'm for World Peace 200€. Trà Văn Hải & Võ Thị Kim Loan 150€ và Nguyễn Thị Thủy Nga 150€ cúng giỗ cho mẹ Trần Thị Lang Pđ Quảng Thông. Tạ Nhuận (Frankfurt) 10€. Phan Thị Huyền & Lại Ngọc Hải (,) 20€. Đường Trần (Ostfildern) 30€. Châu Thành Lý (Wiesbaden) 20€. Võ Thị Mỹ (Delkenheim) 20€. Đỗ Thị Đệ (Reutlingen) 20€. Đoàn Tường Khanh (Hamburg) 15€. Đoàn Tường Khánh (Bielefeld) 15€. HHLH Nguyễn Tân Chí Pđ Chánh Quy (USA) 300€. Quách Thị Chốt (Essen) 10€. Souda Phunket (Berlin) 5€. Diệu Hà Lê Thị Ngân (,) 20€. Trương Văn Tánh (Koblenz) 10€. Nguyễn Văn Minh (Kaarst) 30€. Ấn danh (Hannover) 100€. Diệu Căn Nguyễn Thị Tiên (,) 30€. Nguyễn Tăng Lộc (Nürnberg) 50€. Trần Thị Dung (Münster) 110€. Nguyễn Thị Ánh (,) 20€. Trần Tý (,) 20€. Ngô Thị Nhị (,) 50€. Phan Thị Bích Hà (,) 10€. Trịnh Thị Thu Thủy (Holland) 30€. Ngô Bạch Gina Quỳnh (Oberkirchen) 20€. Trần Văn Ấn (Flensburg) 30€. Huỳnh Kim (Bremen) 30€. Trịnh Thu Yến (Hamburg) 10€. Phạm Thị Côi (,) 40€. Lan Blumenstock (Blaufelden) 30€. Thiên Giới (SHA) 30€. Hải Việt (Künzelsau) 30€. Nguyễn Minh Đức (Delmenhorst) 20€. Anh Mỹ Berger (Gelsenkirchen) 20€. Duy & Kim (Krefeld) 10€. Du Kim Long (Dillenburg) 30€. Bà Phát (Berlin) 30€ cầu siêu cho Nguyễn Thị Mẫn. Diệu Minh Ông Thị Tuyết (Gießen) 50€ HH Sư Cô Hạnh Châu. - Diệu Anh (Hamburg) 10€. Tâm Linh 10€. Trần Thanh Lý (Braunschweig) 10€. Trương Thiện Châu (,) 10€. Trần Duyệt Hùng (,) 50€. Trần Trương Vinh 10€. Thái Nguyễn Thị Lan & Nguyễn Thanh Nhã 50€. Gđ. Minh Hải & Thiện Phi (Krefeld) 20€. Chúc Thiếu Ngô Thị Hối 20€. Giới Tâm Huỳnh Ngọc Khánh (Danmark) 20€. Larus Andreas (Bremen) 10€. Hồ Đức Quang (Münster) 20€. Huỳnh Thị Kim Chương (Göttingen) 5€. Nguyễn Thị Hồng Yến (München) 50€. Trần Chơi (Mendig) 30€. Diệu Nghi Trần Thị Mỹ Dung (Kleve) 100€. Nguyễn Thu Dung (Olsberg) 20€. Đường Sang (Helmstedt) 10€. Dương Trần Cảnh Hà (Oberhausen) 5€. Phan Ban Bianca & Phan Ban Thanh Thanh 10€. Đông Đình Trần Thị Bích Vân 10€. Đông Sanh Phan Annie Bảo Nhi 10€. Nguyễn Đình Thọ 10€. Hứa Hên (Michelstet) 20€. Lê Thùy Trang (,) 20€. Thiên Thủy Dương Văn Long 20€. Nguyễn Minh Hằng (Delmenhorst) 50€. Phan Văn Xuân & Phan Thu Nhi (Schweicher) 35€. HL Minh Phụng Nguyễn Khánh Điền 10€. Thiên Đăng Hoa Thị Bình (Wiesbaden) 20€. Phạm Kim Dung (Vechta) 10€. Trần Thị Minh (,) 5€. Diệu Tường Trịnh Thị Mai 10€. Liên Vi Lâm Tường Vi (Göttingen) 50€. Lâm Chấn Huy 20€. Lee Kim Diệp Plettenberg 50€. Tô Thị Thu Hà (Gera) 50€. Diệu Cao Nguyễn Thị Bé 20€. Diệu Chân Trần Thị Mỹ Phương (Danmark) 20€. Hồng Nhật Quang (Düsseldorf) 10€. Fam. Cheah Fook Seng Trương Tuyết Thu (Hamburg) 50€. Fam. Quách Thị Kim, Trương Thành, Trương Tuyết Nguyệt (Berlin) 20€. Đặng Thị Kim Nhân (Herne) 50€. Trần Hồng Yến & Vương Hoàng Anh 20€. Kha Bảo Như (Hamel) 30€. Nguyễn Thị Kim Sanh (Nürnberg) 30€. Ngô Hồng Thắm (Holland) 20€. Lâm Trần (Duisburg) 20€. Robert Weber (Frechen) 10€. Mai Tiên Dũng (Essen) 10€. Phan Thị Bích Thủy 10€. Nguyễn Thị Loan 10€. Niemi Ruschenbusch (Wolfsburg) 20€. Trần Thị Hoài (,) 20€. Nguyễn Thị Thoa (Bad Iburg) 10€. Trương Đức Đăng 20€. Phan Thị Hồng Vinh (Lachendorf) 20€. Đặng Thị Ngọc Thủy (Burgdorf) 20€. Trần Toàn Mỹ (Neuss) 10€. Vũ Thị Nhiên 20€. Lâm Mai (Oldenburg) 50€. Hoa Mỹ Châu 10€. Diệu Hoàng Phạm Hồng Minh (Czech) 100€. Đỗ Hữu Chiến & Vinh (,) 50€. Gđ. Hoa & Huy Anh (,) 50€. Gđ. Diệu Hải Phạm Thị Hồng Vân (,) 50€. Nguyễn Hồng Diệp (HNV) 10€. Bùi Thị Mai Thoan (Flensburg) 50€. Thịnh & Hạnh (,) 50€. Phúc Hải 30€. Gđ. Lê Ngọc Thuận & Thủy Trang, Cát Vy (Hanau) 10€. Đào Anh Dũng & Phạm Thị Hồng Thắm (Zeit) 50€. Diệu Đức Nguyễn Thủy Dương (Apolda) 10€. Nguyễn Khắc Kiên

(Schönebeck) 20€. Vũ Quốc Thích (Nürnberg) 10€. Zheng Dong (Garbsen) 20€. Ấn danh (,) 20€. Thiên Hội Nguyễn Thị Ánh Thị (Mannheim) 10€. Trần Tiến Siêu (Hamburg) 20€. Laura Nguyễn (,) 5€. Vương Học Nghệ (Aurich) 20€. Hàn Xuân Lan (Münster) 20€. Lê Huệ Nguyễn Thị Thế (,) 20€. Từ Cẩm Vinh (,) 10€. Đào Kim Phụng (,) 10€. Nguyễn Bảo Trân (Gelsenkirchen) 10€. Nguyễn Lan Châu (USA) 10€. Nguyễn Khắc Julian Andreas (D'dorf) 10€. Nguyễn Khắc Sinh (Essen) 10€. RAO 10€. Trần Hiếu Nghĩa (Krefeld) 30€. Gđ. Trương Ngọc Thanh (Friesoyte) 30€. Trần Quang Tuệ (Neuss) 30€. Gđ. Lê Văn An (Bremen) 20€. Trịnh Giang (Norden) 20€. Phạm Bích Ngọc (Wuppertal) 15€. Nguyễn Văn Thành (,) 15€. Trần Thị Hiền (Köln) 20€. Trần Thị Thu Hương (,) 10€. Nhật Quy Nguyễn Văn Vân & Quảng Thảo Huỳnh Thị Thảo (,) 30€. Vương Thùy Liễu (,) 30€. Dennis Daniel Nguyễn (Bad Oeynhausen) 10€. Hồng Nguyễn (,) 10€. Hiền (Nordhorn) 20€. Lê Văn Nổ (Việt Nam) 14€. Nguyễn Đình Hồng (Mannheim) 20€. Võ Ngọc Thảo (Widdern) 20€. Thiên Hà Thái Mỹ Văn (Karlsruhe) 10€. Nguyễn Thị Liễu (Oldenburg) 20€. Đỗ Văn Nguyễn (Wedel) 30€. Nguyễn Minh Tân (Bernburg) 10€. Ngô Phúc Thịnh (Delbrück) 20€. Phan Gia Long (Lüneburg) 20€. Tôn Trinh Huỳnh Kiệt Ngọc 20€. Phan Sào Oanh 20€. Dr. Thoai - Dao Trang (Hannover) 50€. - Diệp Võ (Fulda) 150€. Lê Hương Giang (Berlin) 50€. Hồng Tào Đặng Tú Dũng (,) 50€. Trần Thị Thanh Huyền (,) 20€. Nguyễn Thị Kim Thanh (Ronnberg) 10€. Thái Kim Huệ (Duisburg) 20€. Lâm Thành Kiếm (,) 10€. Au Thọ Thanh & Hy Sào Lien (Bielefeld) 21,69. Đặng Thị Hợp (Magdeburg) 20€. Nguyễn Thủy Lan (,) 20€. Đỗ Thị Gái (,) 20€. Ngô Thị Chuyển (,) 20€. Phạm Thị Luyến (,) 10€. Vũ Minh Khai (,) 10€. Nguyễn Thị Thủy Linh (,) 10€. Ấn danh (,) 20€. Đỗ Thị Lệ Minh (Hildesheim) 10€. Ấn danh (,) 10€. Nguyễn Thị Kim Nhung (,) 10€. Hưng Bình (,) 15€. Trần Xuân Thủy (Koblenz) 20€. Võ Thanh Hùng (Hanau) 10€. Gđ. Nguyễn Thị Sáu (Bad Hönningen) 20€. Hứa Xuân Mai (Waiblingen) 50€. Huỳnh Thị Tư (Celle) 60€. Nguyễn Thị Thanh Tâm (Melbeck) 20€. Gđ. Nguyễn David (Vechta) 30€. Saláková Liên (Czech Republic) 50€. Nguyễn Thị Bích Liên (Hannover) 15€. Đào Đình Thế (,) 5€. Hồ Ngọc Anh Huy (,) 20€. Hai & Trang (,) 50€. Thiên Nhật Trần Thị Nga (,) 20€. Gđ. Trương Minh Đức & Ấn Huệ Trương Thị Hương (Gelsenkirchen) 40€. Thiên Căn & Diệu Nữ (Springe) 100€. Ấn Đạo 50€. Ấn Lực 20€. Đông Huệ Thủy Phan Thị Như Hoa 40€. Cao Thị Chi 10€. Sang & Chiêu 50€. Lê Thị Bích Thủy 20€. Ấn danh 50€. Thảo & Trường (Salzburg) 50€. Trịnh Thị Hoa (Wilhelmshaven) 10€. Trịnh Thị Hào (,) 20€. Trinh Thị Mai (,) 60€. Đông Đình (,) 10€. Ấn danh (Laatzeng) 15€. Huỳnh Quốc Thanh Tùng (Bad König) 20€. Nguyễn Thị Hồng Lan (Erbach) 20€. Nguyễn Ngọc Phương (Koblenz) 20€. Nguyễn Ngọc Mẫn (Recklinghausen) 20€. Đỗ Thị Bích Thủy (Elmshorn) 10€. Đào Thị Liên (Oldenburg) 10€. Diệu Lương Lê Thị Thanh, Đặng Thiệu Thu Chung & Thu Thủy 20€. Gđ. Nguyễn Duy Tiến, Phạm Thị Huệ & Tiên Dũng, Duy Quang 50€. Nguyễn Thị Thủy (Erkerode) 40€. Phạm Quang Thịnh (Holland) 10€. Trần Minh Tuấn, Mã Lê Tuyết & Benny -Asia Supermarkt Kim Thành (Hannover) 100€. Bùi Hoài Nam & Nguyễn Thị Phương (,) 30€. Nguyễn Ngọc Linh (Frankfurt/M) 50€. Lương Xuân Quỳnh, Hoàng Minh Đức & Lương Đức Trung 10€. Nguyễn Thị Kim Anh (Hamburg) 15€. Nguyễn Thị Thanh Hoa 10€. Đỗ Thị Thu Hương 20€. Gđ. Hồ Văn Diệu (Göttingen) 20€. Thiên Vân (,) 50€. Nguyễn Văn Đet (,) 20€. Bùi Thị Mộng Trinh (,) 40€. Thiên Bảo Phạm Thị Bích 20€. Lê Thị Phương (Holland) 30€. Lê Thị Kim Xuyên (,) 50€. Nguyễn Thái Huy, Thanh, Hoàng, Philip, Phila (,) 50€. Huỳnh Thị Mỹ Liên (,) 50€. Bùi Thị Chang (,) 50€. Quan Long Hoàng (Königsstuhl) 20€. Châu Thanh Hoa & Đặng Tuyết Lan (Koblenz) 20€. Phạm Lạc (,) 20€. Đông Liêu Nguyễn Thị Kim Hoa 20€. Phan Trung Thành (Lemgo) 20€. Hà Như Thảo 10€. Nguyễn Thị Thu Trang (Osnabrück) 20€. Trần Thị Nết (Essen) 20€. Phan Thị Mộng Thủy (Cloppenburg) 20€. Thông Đức Phạm Thị Mùi (Dresden) 50€. Nguyễn Thị Xuân Dung (,) 50€. Lê Ngọc Phương (Seligenstadt) 20€. Ấn danh 30€. Từ Chi 20€. Ấn danh 10€. Nguyễn Thế Việt & Nguyễn Minh Tâm 20€. Ngu Tang Dien (Baden-Baden) 20€. Tăng Huỳnh Lan (Kuppenheim) 20€. Lê Thành Tâm (Wildeshausen) 10€. Đông Bạch (Salzgitter) 30€. Quảng, Thiên, Liên, Quý, Phát 10€. Fam. Phan Thanh Hải (Lehrte) 10€. Vũ Thị Phương Liên 10€. Ấn danh 20€. Ấn danh 50€. Ấn danh 10€. Gđ. Nguyễn & Phạm (Berlin) 30€. Đỗ Anh Đức & Nguyễn Thị Thu Hương 50€. Nguyễn Thị Toàn 10€. Lý Văn Hòa (Oberkochen) 10€. HHLH thân mẫu Chung Phương. Diệu Minh Đỗ Diệp Mùng 20€. Diệu Hòa (Frankfurt) 10€. Huỳnh Thị Phơn (Braunschweig) 10€ HHLH thân mẫu Đặng Thị Thanh. Hồ Trung Nghị 20€. Nguyễn Hùng (France/ Strasbourg) 20€. Ấn danh 10€. Thiên Hiếu 20€. Gđ. Bình Lê (Fürth) 30€. Ấn danh 20€. Ấn danh 10€. Phan Thị Thi & Phan Văn Huyền 100€ HHLH cho thân phụ. Thu Nga Wohrmann 5€. Gđ. Chong Quang Dương 10€. Diệu Đức 20€. Trần Hoàng Việt (Hannover) 50€. Nguyễn Thị Hà Hưng (,) 10€. Lê Thị Tâm & Lê Thị Phương (Aschaffenburg) 20€. Nguyễn Tiên Dũng (,) 10€. Dương Ngọc Thiên (Bilshausen) 20€ & Diệp Thị Muội (Baterode) 50€ HHLH Dương Văn Đơ. Nguyễn Mạnh Nhật (Hönningen) 20€. Nguyễn Thị Kim Sanh (Nürnberg) 10€. Dương Thị Đức (Rostock) 5€. Tiểu Mỹ Lan (Emden) 20€. Frau Karge (Minden) 10€. Hoàng Thị Tùng Giang (Duisburg) 30€. Trần Nhật Minh (Erbach) 10€. Gđ. Bà Vinh Tuyền (Finland) 100€ HHLH Nguyễn Phước Vinh Thuận Pđ Chơn Nhơn. Phan Trần Kiên & Phùng Thị Khánh Hòa (Dortmund) 10€. Nguyễn Thị Bích (,) 20€. Nguyễn Thanh Lịch & Lê Thị Hồng Hoa (Essen) 20€. Nguyễn Hồng An & Nguyễn Kim Yên (Emden) 10€. Hồ Hưng (,) 20€. Nguyễn Anh Thư (,) 20€. Vũ Thị Kiên (Czech Republic) 50€. Hoàng Tiên Phú (,) 20€. Vũ Thị Thủy Hằng (,) 20€. Vũ Thị Thủy Hạnh (,) 50€. Phạm Thị Đan (,) 20€. Tạ Thị Ngọc Hoa (Wedel /Holstein) 140€. Lê Văn Pha (Öttingen) 20€. Trần Chương Ninh (Steinfurt) 10€. Lê Thị Kim Thùy (Bochum) 20€. Trương Thị Thảo (M'Gladbach) 20€. Phạm Thị Thanh Hiền (Löhne) 30€. Vũ Thị Minh Nguyệt (Celle) 20€. Trang Thị Mỹ Hoa (Friesoythe) 20€. Kevin Bui (Unna) 20€. Trần Ngọc Thảo (Hamburg) 6€. Bùi Minh Ngọc (Neuss) 5€. Lê Thị Thu Hà 10€. Pt. Nguyễn Thị Thông (Việt Nam/ Hànội) 10€. Ô Thị Hai (Haren) 20€. Trần Thị Hương & Dương Văn Hải (Bad Hönningen) 20€. Trần Kim Phụng (Bayern) 20€. Gđ. Diệp Văn Sơn (Wuppertal) 50€. Trần Thị Hải (Herne) 10€. Lê Văn Vũ (Hannover) 170€. Nguyễn Thị Mỹ Triều (Köln) 20€. Ấn danh 20€. Trịnh Văn Công (Bissendorf) 10€. Thiên Đăng Đẳng Tú Bình 20€. Diệu Phát Nguyễn Thị Liên Hưng (Holland) 20€. Pt. Nguyễn Bạch (Danmark) 500DKr. Pt. Thanh Phụng (,) 500DKr. Pt. Như Tinh (,) 200DKr. Nguyễn Văn Trường (Oberstdorf) 20€. - Chùa Tâm Giác (München) 700€. Chùa Vạn Hạnh (Holland) 1.000€. Phan Thị Loan (,) 50€. Hứa Thị Hà (,) 50€. Cđ Đông Kiên (Hannover) 50€. Sư Cô T.N. Hạnh Thân (Danmark) 100€. Chùa Phổ Hiền (Straßburg /France) 700€. Võ Văn Cận Đệ (,) 50€. Minh Hòa & Tắc Duyên (,) 50€. Đông Kế (Freiburg) 30€. Thiên Trí (Karlsruhe) 100€. NPĐ Tam Bảo (Reutlingen) 250€. Đông Bi (,) 100€. Thiên Đức Somphone (Sigmaringen) 200€. NPĐ Viên Âm (Nürnberg) 200€. Thái Quang Minh (,) 200€. Diệu Lộc Võ Thị Lợi (,) 200€. Cô Nga (,) 100€. Thiên Vinh & Huệ Thông (,) 20€. Quy PT ấn danh Berlin 200€. HL ĐH Diệu Tĩnh (Berlin) 50€. Diệu Hạnh & Quảng Phúc (,) 70€. Khải (,) 20€. Diệu Minh (,) 100€. Diệu Bình (,) 200€. Sư Cô Huệ Niệm (,) 50€. Thiên Tinh, Thiên Lạc & Giác An (,) 50€. Gđ. Cô Huệ Niệm (,) 100€. Tâm Bích & Nguyễn Định (,) 500€. Minh Thành (,) 50€. Cđ Đông Yên (Hannover) 50€. Tăng Ni Chứng chủa Viên Giác (,) 950€. ĐĐ. Thích Hạnh Bảo (Danmark) 500€. Thiên Hào & Thiên Tâm (Kruft) 100€. Chong Chong & Ngọc Diệp (M'Gladbach) 100€. Hà Ngọc Quý (,) 100€. Thiên Quang (,) 50€. Huỳnh Quốc Minh & Hương (München) 50€. Huệ Tịnh (Erlangen) 200€. Nguyễn Thị Phương (Krefeld) 50€. Ấn danh (Ottweiler) 62€. Thiên Diệu & Thiên Ân (Tübingen) 50€. Diệu Như (Chemnitz) 200€. Sư Cô Đàm Thuận (Suisse) 100€. Thiên Thủy (Würzburg) 50€. Hồ Thị Kim Sinh (Pforzheim) 50€. Thiên Hải Nguyễn Văn Sơn (Danmark) 100€. Quý ĐH & PT khóa Tu Gio Duyên tại chùa Viên Giác Hannover 200€. Chùa Từ Đàm (Birmingham/Anh) 500Anh kim. Tuấn Anh (,) 500Anh kim. Huệ Bích (,) 500Anh kim. Ấn danh (,) 200Anh kim. Ấn danh (,) 500Anh kim. Quý ĐH & PT cúng dường nhân lễ dâng y (,) 870Anh kim. Diệu

669Dkr + 22 ØRE Stück. Nguyễn Hải Long (Bielefeld) 3,83€. Nguyễn Thị Lệ Hằng (Düsseldorf) Heocđ.2057- 27,76€. Lâm Tuyên (*) Heocđ.618- 39,25€. Đồng Thời Phan Bộ Thơ (GM.Hütte) 233,70€. Nguyễn Thị Luân (Seelze) Heocđ.983- 12,06€. Kim Thị Thúy Huệ (Osnabrück) Heocđ.510- 31,02€. Nguyễn Thị Keo 41,40€. Lê Văn Thuận & Nghiêm Thị Tân (Göttingen) Heocđ.1990- 43,04€. Điều Khê Trần Thị Dung (Steinfurt) 188,06€. Lai Thanh Duy & Nguyễn Thị Lý Heocđ.234- 240,55€. Kỳ Huệ Cường (Münster) 74,87€. Hà Tiến Văn (Bielefeld) 164,10€ + 123,04€. Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€. Nguyễn Minh Tuấn 75€. Ân danh (Ottweiler) 50€.

*** Tượng Phật trên Tháp**

Cao Ngọc Lang & Cao Siêu Liêng (Braunschweig) 20€. Nguyễn Văn Phương (Delmenhorst) 60€ HL Nguyễn Thị Thâm. Trương Quốc Tuấn & Đồng Nhan (Ibdenbüren) 70€ HL Ingeborg Marianne Mönninghoff.

*** Hương Linh Ký Tự & Cúng Hương Linh**

HL Nguyễn Tấn Chí Pd Chánh Quy (USA) 75€. Ngô Đồng Hoa (Münster) 75€ HL Ong Thị Thêu Pd. Ngọc Lễ, Lý Hồng Chương (Langenhagen) 75€ HL Hans-Otto-Bollmann. Nguyễn Thị Lê My & Nguyễn Thị Bạch Ngọc (Oberhausen) 20€. Nguyễn Thị Liễu (Oldenburg) 20€. Đoàn Thị Mỹ Lộc (Bendorf) 50€. Trần Kim Dung (Langenhagen) 75€ HL Vũ Thúy Lan. Trần Ngọc Dũng (Delingsdorf) 75€. Võ Trần Ngọc Hà (Duisburg) 100€. Bùi Thị Thu Dung (Hannover) 75€. Đỗ Thị Lệ Minh (Hildesheim) 150€.

*** Định kỳ tiền mặt**

ĐH. Nguyễn Văn Phong (Laatzten) 120€. Từ Sánh (Aachen) 120€. Thiện Ý Lê Thị Ty (Hannover) 100€. Nguyễn Thị Phương (Krefeld) 60€.

TU VIỆN VIÊN ĐỨC

*** Tam Bảo**

ĐH. Nguyễn Thị Duyên (Belgien) 20€. Phạm Đăng Túy Hương (Kassel) 5000€. Gđ. Trinh Ánh Hồng, Trịnh Thắm & Trịnh Quốc Diễm (Schweiz/Luzern) 50€. Huỳnh Thị Đại 50€. Quảng Minh 20€. Đồng Lộc 30€. Ngô Thị Danh 20€. Điều Nhã Đào Thị Ngọc Thanh 50€. Phạm Thị Xuân Hương (München) 20€. Phật tử Hamburg 50€. Phạm Văn Tiến & Nguyễn Thị Bồng (Schweiz) 50€. Võ Minh Xuyên (*) 50€. Đỗ Thị Kiều Diễm & Trần Văn Bắc 50€. Trần Mỹ Linh (Konstanz) 20€. Quách Mến 20€. Hoa Phát 50€.

*** Cúng dường thực phẩm và bánh trái**

ĐH. La Phi (Áo) Chè đậu trắng, Cơm rượu và 500 ly nước uống. Di Út (Áo) 8 Kg cà xanh, 6 bó hành và 100 bánh bía. Diệp (Áo) 30 bánh bò, 60 viên chè bột bán. Kim Viên 60 bánh su-sê. Sinh (Ulm) Bánh phục linh, 200 bánh cam và 120 bánh su-sê. Lâm Ngọc Diệp (Ulm) Bánh dạ lợn và Bánh bao chi. Chị Bình Fabien Fink (Áo) 88 bánh bao chay. Vũ Văn Hưng & Nguyễn Thị Nguyệt Ánh (Lindenburg) 60 bánh giò. Mai Hương, cà-phê đã và thức ăn. Hứa Bích Lan (Áo) Bánh canh. Ong Thị Ten 200 bánh cam.

*
* *

Định kỳ hàng tháng xây chùa Viên Giác

Khi chuyển tịnh tài cúng Chùa, xin quý vị vui lòng ghi nào nơi (Verwendungszweck = mục đích cho việc gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về chùa. Xin thành thật cảm ơn quý vị.

Tất cả mọi sự Cúng Dường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa, quý vị đều có thể lấy Giấy Khai Thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm quý vị có thể khai khấu trừ thuế với Chính Phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa bằng thư hoặc bằng điện thoại, chúng tôi sẽ gửi giấy đến quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài về Chùa, xin chuyển vào Konto như sau:

1. Congr.d.Verein Vietn.Buddh. Kirche e.V.
Konto Nr. 870 1633
BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover
(Mỗi ngày ngân hàng báo một lần)

2. Pagode Vien Giac
Konto Nr. 870 3449 – BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover
(Một tháng ngân hàng báo một lần)

Quý vị ở ngoài nước Đức xin chuyển vào Konto như sau:

3. Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche e.V
BIC: DEUTDEBHAN
IBAN: DE 22 2507 0024 0870 1633 00
Deutsche Bank Hannover – Germany

Ngoài ra Tu Viện Viên Đức ở Ravensburg có số Konto như sau:

4. Tu Viện Viên Đức
Konto Nr. 111 30 20 68 – BLZ 650 501 10
Kreissparkasse Ravensburg

Ngôi Chùa thành tựu và phát triển được hay không là nhờ vào sự hỗ trợ từ vật lực cũng như tinh thần của quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần. Vì thế chúng tôi xin kêu gọi quý vị hoan hỷ đóng góp phần mình vào việc chung trên để ước nguyện của chúng ta thành tựu viên mãn.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát

✂

Ngày..... tháng năm 20

Phiếu ủng hộ báo Viên Giác

Số hiệu độc giả (SH) (1)

Họ và tên :

Địa chỉ :

.....

Điện thoại :

Số tiền :

Giấy chứng nhận khai thuế : Có Không

Độc giả mới Độc giả cũ

Nếu thay đổi địa chỉ nhận báo, xin ghi rõ địa chỉ cũ dưới đây :

.....

.....

.....

(1) Số hiệu độc giả có in trên nhãn địa chỉ gửi báo ở bìa sau của tối đa là 4 số

(Ví dụ : **SH : 1111# Ende: 10/2008**)

Chú ý : Khi chuyển tiền ủng hộ xin quý độc giả ghi rõ tên người nhận báo và Số hiệu độc giả (SH: ...) để chúng tôi dễ dàng điều chỉnh và đối chiếu với danh sách nhận báo.

Congr. d. Ver. Vietn. Buddh. Kirche e.V.
(C.V.B.D.)
Konto Nr. : 870 1633 - BLZ 250 70024
Deutsche Bank Hannover

(Mỗi ngày ngân hàng báo một lần)



VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO
VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN
TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-
Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland

CHỦ TRƯỞNG (HERAUSGEBER)

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e. V.
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

SÁNG LẬP CHỦ NHIỆM

Hòa Thượng Thích Như Điển

CHỦ BÚT

Đạo hữu Nguyễn Trí

QUẢN LÝ TÒA SOẠN

Đạo hữu Thị Tâm

BAN BIÊN TẬP & CỘNG SỰ VIÊN

HT.Thích Như Điển - Đan Hà - Quỳnh Hoa - Từ Hùng
Trần Phong Lưu - Phan Ngọc - Hồng Nhiên - Thiện Căn
Phạm Hồng Sáu - Thị Tâm - Phù Vân - Trương Ngọc
Thanh - Lê Ngọc Châu - Dr. Tôn Thất Hứa.

Tùy Anh (Đức) - Người Giám Biên (Đức) - Trần Thị
Hương Cau (Đức) - Trần Thị Nhật Hưng (Thụy Sĩ) - Vi
Vi Võ Hùng Kiệt (Mỹ) - Dr. Thái Văn Kiềm (Pháp)-
Huyền Thanh Lữ (Đức) - Vũ Nam (Đức) - Lê Thị Bạch
Nga (Canada) - Tuệ Nga (Hoa Kỳ) - Phan Hưng Nhơn
(Đức) - Văn Nương LNC (Pháp) - T.S. Lâm Như Tạng
(Úc) - Đoàn Văn Thông (Hoa Kỳ) - Sư Huỳnh Hà Đâu
Đồng (Đức) - Nhựt Trọng Trần Văn Minh (Đức) -
Nguyễn Hạnh Hoàng Thị Doãn (Đức) - Hoa Lan (Đức)
- Thi Thi Hồng Ngọc (Đức) - Huỳnh Ngọc Nga (Ý) - Trần
Thế Thi (Đức) - Nguyễn Quý Đại (Đức) .

KỸ THUẬT AN LOẠT (Layout)

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức

CỘNG SỰ CỘNG TÁC CỦA (Mitswirkung von)

Hội Phật Tử VNTN tại Cộng Hòa Liên Bang Đức
Vereinigung der Buddhistische-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

TÒA SOẠN

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức
Vietnamesisch-Buddhistisches Sozio-Kulturzentrum i. d. BRD

c/o Chùa Viên Giác

Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover

Tel. 0511 - 87 96 30 - Fax : 0511 - 87 90 963

Homepage: <http://www.viengiac.de>

E-mail : viengiac@viengiac.de

Báo Viên Giác

E-mail: baoviengiac@viengiac.de

Chủ bút : E-mail : phuvan@viengiac.de

E-mail : phuvan@t-online.de

VIEN GIAC erscheint 6 mal jährlich

- Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.
- Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường. Viên Giác xin chân thành cảm tạ.
- Ủng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quần bình thuế lương bổng hoặc lợi tức hằng năm.
- Những tư tưởng của tác giả được đăng và trích đăng trên báo Viên Giác không nhất thiết là lập trường của tờ báo và Ban Biên Tập. Tác giả chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung bài viết của mình.

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V

Konto Nr. 870 16 33 - BLZ 250 700 24

Deutsche Bank Hannover

Ngoài nước Đức gửi qua trương mục

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V.

Bic : DEUTDEB33HAN

IBAN : DE 22 2507 0024 0870 1633 00

Deutsche Bank Hannover

Mục lục

Trang

- Thư Tòa Soạn

1

• Tôn Giáo

- Cuộc du hành sang Lạp-Tát (Lhasa)... (HT.Thích Trí Chơn)

3

- Cái ta lằng xằng gây ra đau khổ (Đoàn Văn Thông)

5

- Vua Milinda vấn đạo (Cư sĩ Liễu Pháp)

9

- Tư tưởng của Đức Phật... (Hoang Phong)

12

- Sinh thái học dưới góc nhìn của Tam Giáo (Thái Công Tụng)

15

- Một câu kệ quan trọng nhất trong Phật Giáo (Bùi Thế Trường)

18

• Văn Học Nghệ Thuật

- Mùa hoa nở (Thích Như Điển)

23

- Lẽ Trung Thu (Phan Hưng Nhơn)

27

- Những giọt lệ hồng (Diệu Nga)

30

- Ân oán chấp chùng (Hư Thân Huỳnh Trung Chánh)

33

- Bài ca của người du tử (Thái Phương)

38

- Tình Cha (Trần Thị Nhật Hưng)

43

- Hiệp định Genève (Trần Gia Phụng)

46

- Nam Phi đất nước và con người (Nguyễn Quý Đại)

49

- Quyền lực của quả bóng (Huỳnh Ngọc Nga)

53

• Y Dược Thường Thức

- 24 triệu chứng bệnh không nên coi thường

55

• Tin Thể Thao (Người Giám Biên)

- Word Cup 2010

58

• Tin Phật Sự (Nhựt Trọng)

- Bất chấp Trung Cộng, Phật tử Nhật đón tiếp Đức Lạt Lai La Ma

62

- Tin ve khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 22

64

65

• Tin tức Sinh Hoạt Cộng Đồng (Viên Giác)

66

• Tin Việt Nam (Viên Giác)

70

• Tin Nước Đức (Lê Ngọc Châu)

73

• Tin Thế Giới (Phan Ngọc)

- Kết quả số số Phật Đản 2554 tại chùa Viên Giác

77

82

• Điểm sách Phật học (Cư sĩ Liễu Pháp)

Giới thiệu sách báo mới (Phù Vân)

83

• Hộp thư Viên Giác

86

• Phân ưu – Cáo phó - Cảm tạ- Chúc Mừng

54,56

86,87

• Phương danh cúng dường

88

• Thơ :

- 10. Lời mẹ ru chiều (Khiếu Long), - 14. Mẹ là mùa Xuân bắt tận (nguyễn phan ngọc an), - 17. Đôi bờ nhớ thương (Hàn Thiên Lương), - 21. Vu Lan nhớ Mẹ (Nguyễn Trí - Văn Tâm), - 22. Thất ngôn buổi chiều (thylanthao), - 32. Ngày lễ Mẹ (Minh Lương Trương Minh Sung), - 57. Áo con hồng đỏ đã thay (Tuệ Nga), - 69. Giã từ áo trắng (Đan Hà), - 72. Nhớ lời Mẹ ru (Lê Huy Hà),

• Hình bìa : Mẹ con của Họa sĩ Lê Phổ

• **Cáo lỗi :** Vì số trang báo có giới hạn nên các bài của quý văn thi hữu gửi đến và mục phương danh cúng dường không thể đăng hết trong kỳ này được. Chúng tôi sẽ lần lượt tiếp tục đăng trong các kỳ báo tới. Xin thành thật cáo lỗi cùng quý vị. (**Báo Viên Giác**)

Thông dịch và Phiên dịch viên hữu thệ Dipl.- Ing. Trần Hữu Lộc

Cộng tác viên độc lập và thường trực từ nhiều năm nay của các văn phòng Luật sư chuyên về tị nạn, quyền cư trú, nhập tịch, hình sự... có uy tín từ nhiều năm nay và có nhiều thân chủ người Việt.

NHẬN :

- ▶ Dịch tại các Cơ quan, Luật sư, thi lý thuyết lái xe tại các **TÜV**.
- ▶ Dịch các văn kiện **Đức - Việt mỗi trang 15,-Euro**, dịch và hoàn lại từ **2 - 5 ngày** sau khi nhận. ▶ Xin gửi kèm lệ phí trước trong thư thường (không gửi theo lối bảo đảm). ▶ Xin chỉ gửi bản phóng ảnh (không gửi kèm bản chính). ▶ Không nhận dịch những văn kiện không kèm đủ lệ phí. ▶ Xin liên lạc trước bằng điện thoại khi muốn dịch bài báo và hồ sơ tị nạn.
- ▶ Xin ghi rõ họ tên, địa chỉ, điện thoại trong thư. Xin ghi rõ lại trong một tờ giấy rời kèm theo các chi tiết nếu bản phóng ảnh không rõ.

Mọi chi tiết xin liên lạc về :

Trần Hữu Lộc
C/o MAI TRAN
Soyerhofstrasse 10 81547 München
Handy : 0172 - 76 50 135

6852

Phiên dịch & Thông dịch viên hữu thệ

- Phiên dịch các văn kiện, giấy tờ từ Đức, Anh, Pháp ngữ sang Việt Ngữ hoặc ngược lại. Thời gian **1 - 2 ngày**.
- Lệ phí 15,-€ cho giấy nhập tịch, khai sinh, hôn thú, bằng lái xe, CN độc thân, CN gửi tiền về VN để xin thuế.
- Lệ phí 25,-€ /trang cho các văn kiện tiếng Anh, Pháp.
- Thông dịch thi lái xe, dịch tại Luật sư, Notar, Standesamt, các cơ quan v.v...
- Khai thuế, xin thuế và tính kết quả.
- Lo thủ tục nhập tịch, thôi tịch, bảo lãnh, xin lại tiền hưu trí cho các trường hợp về nước hay đi nước khác.

Mọi chi tiết xin liên lạc : **Dipl. Ing. MAI BÁ LONG**
Postfach 420 220 D-65103 Wiesbaden
Tel. & Fax : 0700 - 14 9999 14

Handy : 0170 461 5854. Email : balongkh@yahoo.de

2570



Thông dịch & Phiên dịch viên hữu thệ (Nhiều năm kinh nghiệm trong nghề) Dipl. Sozialpäd. HỒ TRÂM

Alter Post Weg 95 F. 21075 Hamburg.
Tel. : 040 - 653 898 26. Fax : 040 - 654 92 632

- ▶ Nhận dịch các văn kiện giấy tờ từ tiếng Đức sang tiếng Việt và ngược lại.
- ▶ Lệ phí cho mỗi tờ (như khai sinh, hôn thú, chứng nhận độc thân, bằng lái xe, bằng cấp, giấy cho nhập quốc tịch ...) là **10 Euro + Tem**

5233-172177



Thông dịch & Phiên dịch viên hữu thệ LƯU DŨNG . Hannoverschestr.123 37077 Göttingen.

Tel. & Fax: 0551 - 30 09 50. Email: Luusbuero@aol.com
Tel. : 0551 - 37 89 52. Handy : 0160 - 95719633

- Cộng tác viên độc lập tại các văn phòng Luật sư chuyên về tị nạn và luật ngoại kiều.
- Phát hành sách: "Đề Thi Xin Nhập Quốc Tịch Đức" (Einbürgerungstest, và " Tuyển Tập Các Bài Thi Lý Thuyết Bằng Lái Xe Đức, Song Ngữ Việt Đức, giá cả phải chăng.
- Nhận phiên dịch nhanh chóng giấy tờ văn kiện các thứ tiếng (Anh, Pháp, Hoa, Tiệp,...) Giá mỗi trang phiên dịch Việt Đức là **13 Euro**, dịch sang tiếng Anh, Pháp là **23,- Euro**. Dịch nhiều sẽ có giá đặc biệt.
- Thực hiện các đơn từ trên mọi lĩnh vực, nhận dịch miệng các thư của cơ quan công quyền từ tiếng Đức sang tiếng Việt.
- Khai thuế cuối năm. ▪ Thông dịch tại Tòa Án, Luật Sư, các Công sở, Bệnh viện... Xin điện thoại liên hệ trước.

2630-175 180

Phiên dịch và Thông dịch viên hữu thệ



Dipl. Math. Trần Mạnh Thắng
Nhiều năm kinh nghiệm, đã từng dịch tại các Tòa Thượng Thẩm (OVG) Lüneburg, Magdeburg ...

NHẬN

- Dịch các văn kiện Việt Đức - Đức Việt.
- Thời gian dịch tối đa 2 ngày sau khi nhận (trong các dịp học sinh nghỉ xin liên lạc điện thoại trước). Chỉ cần bản phóng ảnh (xin ghi rõ những chữ bị mờ). Lệ phí **10 Euro + tem** cho các giấy tờ có mẫu sẵn và **15 Euro + tem** cho các giấy tờ khác và xin gửi kèm trong thư.

Mọi chi tiết xin liên lạc về : **Trần Mạnh Thắng**
Sohldfeld 235. 31139 Hildesheim. Tel. 05121 - 51 99 91

162-174179

Phiên dịch Lê Nguyễn

Hữu thệ - Nhanh - Chính xác

Hơn 39 năm kinh nghiệm tại Đức

Lệ phí Đức Việt : 10,/trang + tem 1,45

Anh-Pháp-Nga-Tiệp v.v xin Tel. hỏi giá

LS bảo vệ Opfermann : 0621-40 49 25

Xin tự liên lạc trực tiếp với LS trước

Postfach 1262

Tel. : 0178-5110892

68502 Viernheim

06204-986211

PhienDich_LeNguyen@yahoo.de

6325-170178

VĂN PHÒNG LUẬT SƯ STURM

ở vùng Stuttgart

Chuyên cố vấn và tranh tụng:



- Tất cả các vấn đề cho các công ty lớn và nhỏ
- Đoàn tụ và bảo lãnh người thân
- Định cư và gia nhập quốc tịch

Hofweg 20

71640 Ludwigsburg

Tel.: 07141 290623

Fax: 07141 2982823

Liên hệ bằng tiếng Việt với cô Lê Thị Hồng Vi

www.rechtsanwaltsturm.de - info@rechtsanwaltsturm.de

6825-173178

Văn phòng Luật Sư Hà Huỳnh



- Cố vấn cho các công ty và cơ sở thương mại trong việc thực hiện các hợp đồng.
- Cố vấn về luật hôn nhân, gia đình
- Cố vấn về luật giao thông: các vi phạm và tai nạn giao thông
- Cố vấn việc tranh tụng các vi phạm về hình luật.

Tel. : (0211) 164 66 12

Klosterstrasse 82 .

Fax : (0211) 164 66 41

40211 Düsseldorf

Email : rechtsanwaeltin_huynh@ddorf.net

www.huynh-kanzlei.de

6672-177182



V&V Asia Dekoration GmbH

Mainzer Land Str. 76, 65795 Hattersheim, Germany

金輝煌亞洲裝璜公司

Tel: 06190-27 07 Fax: 06190-735 60



email: asiadeko@t-online.de
www.asiadekoshop.de



maiwell
nailbeauty & wellness equipment

Tel: (+49) 441 / 935 12 98
Fax: (+49) 441 / 935 12 95
Mobil: (+49) 162 / 219 8 222
Hochheider Weg 75 • 26123 Oldenburg

Import, Export, Direktverkauf und Produktion alles aus einer Hand



 **Neuheit aus den U.S.A.**

LiLash SẢN PHẨM LÀM DÀI LÔNG MI
PURIFIED EYELASH STIMULATOR ——— Made in U.S.A ———

Đặc điểm của Lilash là sự pha trộn Peptide, thực vật và các Vitamin, giúp thúc đẩy sự tăng trưởng lông mi đồng thời bảo vệ mi trước những tai hại của ô nhiễm môi trường. Lilash là tinh khiết nhất và kích thích lông mi mọc tốt theo quy trình tự nhiên: Mi mọc dài ra và rậm hơn. Lông mi Stimulator rất là an toàn cho đôi mắt. Quý vị cứ yên lòng sử dụng. Sau 3 tuần trở đi Quý vị sẽ có bộ lông mi đẹp và quyến rũ hơn bao giờ hết.



mit Sicherheitszertifikat

► Spa-Massagesessel auch in anderen Farben



next Generation SPA

The One
Made in Taiwan



Jokel



Arbeitsstühle



Farbgele



le'Chat



ibd



30 000 U/min

Marathon - Fräser (Made in Korea)



-O-P-I-



Kompressor (Made in Italy)

www.maiwell.com ... von A bis Z alles für Ihr Nagelstudio

蓝花系列强化餐具
系列号: 255
Blue Lotus Durable China
Pattern No. 255



佳美 *Tamed*



纯白系列强化餐具
系列号: 210
Plain White Durable China
Pattern No. 210



佳美 *Tamed*



YH2010 YH2035-886 YH2006-888 YH2020-893 YH 2037

德昌貿易公司 SINO-DECO BERLIN

Naumannstr.31-83, Haus 12. 10829 Berlin
☎:030 - 78 70 33 11/12 Fax: 030 - 78 70 33 10
✉:sino-deco@gmx.de web:www.sino-deco.de

